TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ NĂM 2024

Năm kiểm toán: 2022 trở về trước; thời gian thực hiện kiến nghị kiểm toán: tính đến ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
A	B	1=2+3+4+5	2=2.1+2.2+2.3	2.1	2.2	2.3	3	4	5
	Tổng cộng (1+2+…)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,268,112,742,559	20,917,908,929,755	7,797,571,033,780	3,954,318,943,796	9,166,018,952,180	42,247,471,478	37,307,956,341,326	0
1	**Vụ Tổng hợp**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,346,149,162	15,262,304,771	0	13,343,036,069	1,919,268,702	0	20,083,844,391	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,747,096,185	13,905,655,976	0	12,195,000,000	1,710,655,976	0	3,841,440,209	0
	Kiểm toán chuyên đề Chương trình "Hỗ trợ thực hiện hai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020" tại 18 tỉnh (Chương trình PforR)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,747,096,185	13,905,655,976	0	12,195,000,000	1,710,655,976	0	3,841,440,209	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-2	-1	0	0	-1	0	-1	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,360,632,826	1,552,000,001	0	1,552,000,000	1	0	1,808,632,825	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,401,604,300	62,055,000	0	4,000,000	58,055,000	0	1,339,549,300	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	978,000,000	978,000,000	0	290,000,000	688,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	693,258,085	0	0	0	0	0	693,258,085	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,313,600,978	11,313,600,978	0	10,349,000,000	964,600,978	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,599,052,977	1,356,648,795	0	1,148,036,069	208,612,726	0	16,242,404,182	0
	Kiểm toán Chương trình "Hỗ trợ thực hiện hai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tại 18 tỉnh" (Chương trình Nông thôn mới)								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,413,052,979	1,356,648,797	0	1,148,036,069	208,612,728	0	16,056,404,182	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8	8	0	0	8	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,759,267,102	702,862,920	0	494,250,200	208,612,720	0	16,056,404,182	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	653,785,869	653,785,869	0	653,785,869	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Chương trình "Hỗ trợ thực hiện hai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tại 18 tỉnh" (Chương trình 135)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	185,999,998	-2	0	0	-2	0	186,000,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-3	-3	0	0	-3	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	186,000,000	0	0	0	0	0	186,000,000	0
2	**Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	287,292,033	287,292,033	0	0	287,292,033	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	287,292,033	287,292,033	0	0	287,292,033	0	0	0
	Chuyên đề Dự án nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	287,292,033	287,292,033	0	0	287,292,033	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp								
3	**Vụ Pháp chế**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,703,734,196	30,703,734,196	9,929,404,196	0	20,774,330,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,698,000	31,698,000	0	0	31,698,000	0	0	0
	Kểm toán dự án các công trình hạ tầng quy mô nhỏ thuộc Chương trình 135-II năm 2014 của 9 tỉnh: Cao Bằng, Hà Giang, Bắc Cạn, Điện Biên, Thanh Hóa, Kon Tum, Quảng Ngãi, Trà Vinh và Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,698,000	31,698,000	0	0	31,698,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,152,000	21,152,000	0	0	21,152,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,546,000	10,546,000	0	0	10,546,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,672,036,196	30,672,036,196	9,929,404,196	0	20,742,632,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Chương trình nhà ở xã hội quận Hà Đông, Cầu Giấy, Bắc Từ Liêm giai đoạn 2015-2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,672,036,196	30,672,036,196	9,929,404,196	0	20,742,632,000	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,672,036,196	30,672,036,196	9,929,404,196	0	20,742,632,000	0	0	0
4	**Kiểm toán nhà nước chuyên ngành Ia**								
	Bộ Quốc phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	920,372,684,730	321,982,689,460	35,228,526,850	73,782,119,114	212,972,043,496	42,247,471,478	556,142,523,792	
5	**Kiểm toán nhà nước chuyên ngành Ib**								
	Bộ Công an								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	760,697,079,474	126,366,441,633	21,887,088,868	18,307,310,649	86,172,042,117		634,330,637,841	
6	**Kiểm toán nhà nước chuyên ngành II**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,537,575,708,683	818,558,169,253	80,469,855,974	70,541,592,263	667,546,721,016	0	2,719,017,539,430	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,247,557,408,594	293,417,556,886	0	67,398,000	293,350,158,886	0	1,954,139,851,708	0
	Chuyên đề phát hành, quản lý và sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,246,145,741,879	292,005,890,171	0	0	292,005,890,171	0	1,954,139,851,708	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,084,973,148	2,890,404,668	0	0	2,890,404,668	0	6,194,568,480	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,254,473,560	1,259,479,044	0	0	1,259,479,044	0	11,994,994,516	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,700,000	101,700,000	0	0	101,700,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,084,926,198	26,639,315,701	0	0	26,639,315,701	0	11,445,610,497	0
	Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,264,138,722	7,264,138,722	0	0	7,264,138,722	0	0	0
	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,614,138,798	5,614,138,798	0	0	5,614,138,798	0	0	0
	Bộ Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,812,513,338	20,812,513,338	0	0	20,812,513,338	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,917,565,332	899,360,726	0	0	899,360,726	0	9,018,204,606	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,849,880,000	22,849,880,000	0	0	22,849,880,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,416,282,676	5,216,282,676	0	0	5,216,282,676	0	2,200,000,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	55,781,227,000	14,210,000	0	0	14,210,000	0	55,767,017,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	148,637,734,000	0	0	0	0	0	148,637,734,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,101,516,000	2,101,516,000	0	0	2,101,516,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,627,000,000	0	0	0	0	0	8,627,000,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,088,445,000	6,928,611,000	0	0	6,928,611,000	0	29,159,834,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,959,654,000	97,903,000	0	0	97,903,000	0	7,861,751,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,497,249,480	29,866,487,767	0	0	29,866,487,767	0	32,630,761,713	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	179,781,270,764	7,503,945,976	0	0	7,503,945,976	0	172,277,324,788	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,034,321,669	1,756,777,669	0	0	1,756,777,669	0	1,277,544,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,791,230,000	1,791,230,000	0	0	1,791,230,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,702,126,318	10,227,514,827	0	0	10,227,514,827	0	43,474,611,491	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,933,186,606	10,365,476,679	0	0	10,365,476,679	0	43,567,709,927	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,858,213,000	3,858,213,000	0	0	3,858,213,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,047,580,000	7,310,233,000	0	0	7,310,233,000	0	36,737,347,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,408,440,403	0	0	0	0	0	5,408,440,403	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,620,832,368	3,191,890,548	0	0	3,191,890,548	0	5,428,941,820	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,964,071,410	0	0	0	0	0	9,964,071,410	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	93,588,189,619	3,447,687,606	0	0	3,447,687,606	0	90,140,502,013	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,060,080,000	792,521,000	0	0	792,521,000	0	32,267,559,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,510,556,218	17,878,989,596	0	0	17,878,989,596	0	8,631,566,622	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,953,105,300	4,528,372,300	0	0	4,528,372,300	0	57,424,733,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,778,700,000	0	0	0	0	0	1,778,700,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,481,379,000	1,535,880,000	0	0	1,535,880,000	0	17,945,499,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,235,471,738	10,235,471,738	0	0	10,235,471,738	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,773,932,453	3,645,747,433	0	0	3,645,747,433	0	2,128,185,020	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,126,820,752	2,066,162,865	0	0	2,066,162,865	0	60,657,887	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,696,643,447	905,706,157	0	0	905,706,157	0	2,790,937,290	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,615,837,355	5,615,837,355	0	0	5,615,837,355	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	719,464,657,000	0	0	0	0	0	719,464,657,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,192,771,398	2,306,872,712	0	0	2,306,872,712	0	6,885,898,686	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,901,948,678	139,066,000	0	0	139,066,000	0	47,762,882,678	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,876,506,675	1,129,635,978	0	0	1,129,635,978	0	7,746,870,697	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,687,706,000	6,687,706,000	0	0	6,687,706,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,372,560,304	14,438,501,303	0	0	14,438,501,303	0	43,934,059,001	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,415,568,000	0	0	0	0	0	44,415,568,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,088,055,362	2,949,871,250	0	0	2,949,871,250	0	13,138,184,112	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,721,395,080	8,707,509,865	0	0	8,707,509,865	0	46,013,885,215	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,294,568,000	2,394,568,000	0	0	2,394,568,000	0	900,000,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,200,169,785	0	0	0	0	0	69,200,169,785	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,021,284,551	148,201,984	0	0	148,201,984	0	87,873,082,567	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,443,665,890	2,881,370,890	0	0	2,881,370,890	0	2,562,295,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,409,479,484	21,008,987,000	0	0	21,008,987,000	0	9,400,492,484	0
	BCKT Ngân sách, tiền và Tài sản nhà nước năm 2013 tại Bộ TNMT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vụ Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Trung Trung Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Ngân sách, tiền và Tài sản nhà nước năm 2013 và lồng ghép kiểm toán Chuyên đề về Chương trình mục tiêu quốc gia việt làm và dạy nghề giai đoạn 2021-2013 của Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	513,518,430	513,518,430	0	0	513,518,430	0	0	0
	Cục Lâm nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	64,799,476	64,799,476	0	0	64,799,476	0	0	0
	Tổng cục Thủy sản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,299,000	90,299,000	0	0	90,299,000	0	0	0
	Trường Cao đẳng cơ khí nông nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,962,000	42,962,000	0	0	42,962,000	0	0	0
	Vụ Kế hoạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	315,457,954	315,457,954	0	0	315,457,954	0	0	0
	BCKT Ngân sách, tiền và Tài sản nhà nước năm 2013 và lồng ghép kiểm toán Chuyên đề về Chương trình mục tiêu quốc gia việc làm và dạy nghề giai đoạn 2021-2013 của Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	898,148,285	898,148,285	0	67,398,000	830,750,285	0	0	0
	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,398,000	67,398,000	0	67,398,000	0	0	0	0
	Vụ Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	830,750,285	830,750,285	0	0	830,750,285	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	644,463,112,088	248,350,109,510	2,340,574,149	355,063,308	245,654,472,053	0	396,113,002,578	0
	Kiểm toán việc phát hành, quản lý và sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	636,546,536,505	240,433,533,927	0	0	240,433,533,927	0	396,113,002,578	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,929,032,000	2,929,032,000	0	0	2,929,032,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,116,445,000	2,116,445,000	0	0	2,116,445,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,693,292,721	909,597,721	0	0	909,597,721	0	5,783,695,000	0
	Bộ Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,361,629,935	3,361,629,935	0	0	3,361,629,935	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,158,304,315	281,115,088	0	0	281,115,088	0	16,877,189,227	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,438,036,000	12,438,036,000	0	0	12,438,036,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,439,064,248	4,403,377,000	0	0	4,403,377,000	0	5,035,687,248	0
	Bộ Quốc Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	116,979,575,418	5,853,064,436	0	0	5,853,064,436	0	111,126,510,982	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,789,504,000	926,340,000	0	0	926,340,000	0	4,863,164,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	993,708,000	203,272,000	0	0	203,272,000	0	790,436,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,383,553,000	21,105,911,000	0	0	21,105,911,000	0	80,277,642,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	465,353,000	465,353,000	0	0	465,353,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,366,650,000	0	0	0	0	0	29,366,650,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,150,476,500	637,156,191	0	0	637,156,191	0	3,513,320,309	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,096,034,000	3,096,034,000	0	0	3,096,034,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,394,090,720	3,061,090,720	0	0	3,061,090,720	0	11,333,000,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,477,916,000	19,411,039,000	0	0	19,411,039,000	0	13,066,877,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,131,612,939	2,131,612,939	0	0	2,131,612,939	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,412,608,000	1,387,848,000	0	0	1,387,848,000	0	24,760,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,140,164,079	2,140,164,079	0	0	2,140,164,079	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,088,769,713	25,088,769,713	0	0	25,088,769,713	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,896,954,000	4,896,954,000	0	0	4,896,954,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,033,520,150	2,033,520,150	0	0	2,033,520,150	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,775,759,000	2,775,759,000	0	0	2,775,759,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	430,587,200	279,351,200	0	0	279,351,200	0	151,236,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,989,467,516	3,989,467,516	0	0	3,989,467,516	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,645,194,604	26,645,194,604	0	0	26,645,194,604	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,670,784,074	5,735,984,074	0	0	5,735,984,074	0	8,934,800,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,307,695,436	2,477,364,000	0	0	2,477,364,000	0	4,830,331,436	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,011,561,000	2,011,561,000	0	0	2,011,561,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,704,400	0	0	0	0	0	61,704,400	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,973,295,000	5,973,295,000	0	0	5,973,295,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,892,500,000	3,892,500,000	0	0	3,892,500,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,324,519,838	4,756,857,033	0	0	4,756,857,033	0	567,662,805	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,829,623,797	5,554,483,797	0	0	5,554,483,797	0	275,140,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,127,130,661	2,127,130,661	0	0	2,127,130,661	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,696,139,100	10,696,139,100	0	0	10,696,139,100	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,726,996,383	9,881,203,383	0	0	9,881,203,383	0	44,845,793,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	148,046,000	148,046,000	0	0	148,046,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,507,565,803	4,697,089,803	0	0	4,697,089,803	0	30,810,476,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,837,233,392	3,837,233,392	0	0	3,837,233,392	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,993,517,773	1,993,517,773	0	0	1,993,517,773	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,997,631,123	1,128,631,123	0	0	1,128,631,123	0	3,869,000,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,244,533,080	13,244,533,080	0	0	13,244,533,080	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,065,590,468	1,065,590,468	0	0	1,065,590,468	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,000,000,000	0	0	0	0	0	10,000,000,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,755,664,763	5,426,308,652	0	0	5,426,308,652	0	329,356,111	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,578,571,060	0	0	0	0	0	3,578,571,060	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,018,931,296	3,218,931,296	0	0	3,218,931,296	0	5,800,000,000	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản NN năm 2014 của Tổng cục Hải quan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72,842,949	72,842,949	72,842,949	0	0	0	0	0
	Tổng cục Hải quan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72,842,949	72,842,949	72,842,949	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản NN năm 2014 của Bộ Công thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,646,400,000	1,646,400,000	0	0	1,646,400,000	0	0	0
	Bộ Công Thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,646,400,000	1,646,400,000	0	0	1,646,400,000	0	0	0
	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản NN năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,846,332,634	5,846,332,634	2,267,731,200	355,063,308	3,223,538,126	0	0	0
	Cục Thống kê tỉnh Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,914,702	36,914,702	0	36,914,702	0	0	0	0
	Cục Thống kê tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,130,429	88,130,429	0	88,130,429	0	0	0	0
	Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,000,000	200,000,000	0	200,000,000	0	0	0	0
	Báo Đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,747,098	50,747,098	50,747,098	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Thống kê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,237,716	38,237,716	38,237,716	0	0	0	0	0
	Học viện Chính sách và Phát triển								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,234,299	34,234,299	4,216,122	30,018,177	0	0	0	0
	Bộ Kế hoạch và Đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,223,538,126	3,223,538,126	0	0	3,223,538,126	0	0	0
	Tổng cục Thống kê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,174,530,264	2,174,530,264	2,174,530,264	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 của Kho bạc Nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 của Tổng cục Thuế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	351,000,000	351,000,000	0	0	351,000,000	0	0	0
	Tổng cục Thuế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	351,000,000	351,000,000	0	0	351,000,000	0	0	0
	Dự án xây dựng trụ sở làm việc Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	204,788,704,081	79,021,247,981	0	0	79,021,247,981	0	125,767,456,100	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn Dự án đầu tư xây dựng công trình luồng cho tàu biển động tải lớn vào sông Hậu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,168,915,267	3,168,915,267	0	0	3,168,915,267	0	0	0
	Kiểm toán gói thầu tư vấn và chi phí khác, cụ thể: gói thầu 2.1, 2.2, 3, 4A, 4C, 4E, 4F, 4I, 7D2, 16 và gói thầu lập hồ sơ HSMT đê Nam; tỷ lệ trích chi phí Ban QLDA, chi phí thẩm định. Đánh giá kinh tế, hiệu quả của dự án.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,168,915,267	3,168,915,267	0	0	3,168,915,267	0	0	0
	Kiểm toán: gói thầu số 10A - Thi công xây dựng đê chắn sóng phía Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo Kiểm toán Chuyên đề phát hành, quản lý và sử dụng vốn TPCP năm 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	196,541,261,220	70,773,805,120	0	0	70,773,805,120	0	125,767,456,100	0
	Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	238,987,000	238,987,000	0	0	238,987,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,096,929,800	1,096,929,800	0	0	1,096,929,800	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,256,092,903	60,256,092,903	0	0	60,256,092,903	0	0	0
	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,828,400	67,828,400	0	0	67,828,400	0	0	0
	Bộ Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,113,967,017	9,113,967,017	0	0	9,113,967,017	0	0	0
	Bộ Kế hoạch và Đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,767,456,100	0	0	0	0	0	125,767,456,100	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản NN năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,078,527,594	5,078,527,594	0	0	5,078,527,594	0	0	0
	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,078,527,594	5,078,527,594	0	0	5,078,527,594	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,221,681,241	18,171,729,241	17,534,310,512	0	637,418,729	0	49,952,000	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối với các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư của Bộ Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,952,000	0	0	0	0	0	49,952,000	0
	(2) Dự án Cải tạo Nâng cấp Quốc lộ 2 đoạn Nội Bài - Vĩnh Yên (Km7+880 - Km29+784,75)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,952,000	0	0	0	0	0	49,952,000	0
	Dự án đầu tư xây dựng cầu Yên Lệnh - Quốc lộ 38 thuộc hai tỉnh Hà Nam và tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán các dự án chi tiết:(1) Dự án Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 10 đoạn từ cầu Tân Đệ đến cầu La Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2016 của Bộ Công Thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,385,000	102,385,000	0	0	102,385,000	0	0	0
	Đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông (đường vào) tài cơ sở 2 Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,385,000	102,385,000	0	0	102,385,000	0	0	0
	Kiểm toán quản lý và sử dụng tài chính công tài sản công năm 2016 của bộ thông tin và truyền thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	426,955,738	426,955,738	0	0	426,955,738	0	0	0
	Cục Thông tin đối ngoại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng CNTT Hữu nghị Việt - Hàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	238,587,738	238,587,738	0	0	238,587,738	0	0	0
	Dự án Nhà Trạm Trung tâm Internet Việt Nam tại khu chế xuất Tân Thuận, tp. Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Sửa chữa, nâng cấp nơi làm việc của Bộ TTTT tại 42 Trần Quốc Toản, thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Nâng cấp Trường Cao đẳng CNTT Hữu nghị Việt Hàn thành Trường Đại học CNTT Truyền thông Hữu nghị Việt Hàn (kiểm toán phần vốn trong nước)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	188,368,000	188,368,000	0	0	188,368,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án đầu tư bộ giao thông vận tải ủy quyền cho các địa phương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	108,077,991	108,077,991	0	0	108,077,991	0	0	0
	DA ĐTXD công trình cải dịch QL37 đoạn Km147+745,97 - Km151+230, qua khu vực DA khai thác khoáng sản Núi Pháo, tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA đầu tư nâng cấp QL60 đoạn Trung Lương - Rạch Miễu, tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nâng cấp đoạn Km47-Km58, Quốc lộ 4B tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA cải tạo sửa chữa tuyến DDT725 phục vụ phát triển kinh tế xã hội và ngành công nghiệp nhôm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	108,077,991	108,077,991	0	0	108,077,991	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán chuyên đề công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2014-2016 của bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công thương, Thành phố Hải Phòng,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,534,310,512	17,534,310,512	17,534,310,512	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,772,789,608	8,772,789,608	8,772,789,608	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,462,461,601	1,462,461,601	1,462,461,601	0	0	0	0	0
	Bộ TN&MT (Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam); Bộ Công Thương (Cục Công nghiệp và các đơn vị có liên quan) (Đợt 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	210,618,730	210,618,730	210,618,730	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,088,440,573	7,088,440,573	7,088,440,573	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	156,712,731,241	151,255,119,451	55,926,734,599	66,734,193,094	28,594,191,758	0	5,457,611,790	0
	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA giai đoạn 2015-2017 tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	259,419,560	259,419,560	0	0	259,419,560	0	0	0
	Dự án Tăng cường An toàn giao thông trên các Quốc lộ ở phía Bắc Việt Nam, vốn vay JBIC (Tên cũ theo QĐ số 2245/QĐ-BGTVT ngày 01/7/2005 là: Dự án ĐTXDCT An toàn giao thông đường bộ trên các quốc lộ 3,5,10,18 vốn vay JBIC)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	259,419,560	259,419,560	0	0	259,419,560	0	0	0
	Văn phòng Chính phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,940,000	142,940,000	0	142,940,000	0	0	0	0
	Vụ Kế hoạch tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Quản trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,940,000	142,940,000	0	142,940,000	0	0	0	0
	Bộ Tài nguyên và Môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,591,253,094	66,591,253,094	0	66,591,253,094	0	0	0	0
	Kiểm toán tổng hợp tại Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan (đợt 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,591,253,094	66,591,253,094	0	66,591,253,094	0	0	0	0
	Chuyên đề đánh giá hiệu quả của các chính sách ưu đãi đầu tư tại các khu kinh tế: Đình Vũ - Cát Hải, Chu Lai, Phú Quốc, Nhơn Hội, Vân Đồn, Định An, Chân Mây - Lăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	89,719,118,587	84,261,506,797	55,926,734,599	0	28,334,772,198	0	5,457,611,790	0
	KKT Chân Mây Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	235,567,496	235,567,496	235,567,496	0	0	0	0	0
	KKT Vân Đồn (Quảng Ninh)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,667,551,000	1,572,444,000	0	0	1,572,444,000	0	3,095,107,000	0
	KKT Vũng Áng (Hà Tĩnh)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,514,854,112	26,514,854,112	0	0	26,514,854,112	0	0	0
	KKT Nhơn Hội (Bình Định)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,725,324,738	7,725,324,738	7,725,324,738	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	KKT Chu Lai (Quảng Nam)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,983,175,382	4,620,670,592	4,433,348,789	0	187,321,803	0	2,362,504,790	0
	KKT Dung Quất (Quảng Ngãi)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,152,283	60,152,283	0	0	60,152,283	0	0	0
	KKT Đình Vũ - Cát Hải (Hải Phòng)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,532,493,576	43,532,493,576	43,532,493,576	0	0	0	0	0
	Chuyên đề công tác quản lý nợ công năm 2017 tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng nhà nước và Ngân hàng Phát triển Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	- Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Kho bạc Nhà nước.- Bộ Công thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,587,805,077	22,709,745,077	3,798,519,515	3,046,183,494	15,865,042,068	0	1,878,060,000	0
	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng vốn vay ODA tại Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	998,389,000	0	0	0	0	0	998,389,000	0
	Dự án Giảm nghèo các tỉnh miền núi phía Bắc giai đoạn II tại tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	998,389,000	0	0	0	0	0	998,389,000	0
	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,975,955	142,975,955	74,419,515	68,556,440	0	0	0	0
	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,975,955	142,975,955	74,419,515	68,556,440	0	0	0	0
	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với Học viện chính sách và phát triển giai đoạn 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,999,653	127,999,653	0	0	127,999,653	0	0	0
	2.Dự án xây dựng Trường cao đẳng Thống kê II (Giai đoạn II) - Hạng mục Ký túc xá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cải tạo, nâng cấp và tăng cường cơ sở vật chất cho cơ quan Bộ Kế hoạch và Đầu tư (giai đoạn 2 - trụ sở 6B Hoàng Diệu và 65 Văn Miếu)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,999,653	127,999,653	0	0	127,999,653	0	0	0
	Bộ Ngoại giao và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với Học viện Ngoại giao giai đoạn 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,561,425,634	17,561,425,634	0	2,726,129,054	14,835,296,580	0	0	0
	Kiểm toán tổng hợp tại: Cục Quản trị Tài vụ và các đơn vị tham mưu có liên quan (đợt 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng lãnh sự quán VN tại Hongkong và Ma Cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Ngoại giao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,726,129,054	2,726,129,054	0	2,726,129,054	0	0	0	0
	ĐSQ VN tại Slovakia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,835,296,580	14,835,296,580	0	0	14,835,296,580	0	0	0
	Đầu tư mua mới và cải tạo trụ sở Đại sứ quán Việt Nam tại Canada								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Công thương và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,724,100,000	3,724,100,000	3,724,100,000	0	0	0	0	0
	Viện Khoa học và công nghệ Mỏ - Luyện kim								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	100,000	100,000	100,000	0	0	0	0	0
	Viện Nghiên cứu Sành sứ - Thuỷ tinh công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Nghiên cứu Điện tử, Tin học, Tự động hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	784,000,000	784,000,000	784,000,000	0	0	0	0	0
	Viện Nghiên cứu Da - Giầy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,940,000,000	2,940,000,000	2,940,000,000	0	0	0	0	0
	Chuyên đề đánh giá việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng và mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị của ngành Thuế và Hải quan giai đoạn 2016-2018 theo Quyết định số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	392,035,835	392,035,835	0	251,498,000	140,537,835	0	0	0
	Vụ Tài vụ quản trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	251,498,000	251,498,000	0	251,498,000	0	0	0	0
	Trụ sở Chi cục Hải quan các KCN Tịnh Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,537,835	140,537,835	0	0	140,537,835	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,293,590,389	1,395,238,782	815,544,415	315,801,367	263,893,000	0	32,898,351,607	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp nhà 03 tầng tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Hội nghị Quốc tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,008,000,000	0	0	0	0	0	19,008,000,000	0
	Cục Hàng không Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,008,000,000	0	0	0	0	0	19,008,000,000	0
	Cục Y tế Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Công nghệ thông tin - Bộ Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Chiến lược và Phát triển Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Quản lý Xây dựng và Chất lượng Công trình Giao thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,350,000,000	0	0	0	0	0	8,350,000,000	0
	Vụ Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,350,000,000	0	0	0	0	0	8,350,000,000	0
	Bệnh viện Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện quy hoạch Đô thị và Nông thôn Quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	1	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trường Cao đẳng Xây dựng số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Xây dựng công trình đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,070,630,794	1,070,630,794	754,829,427	315,801,367	0	0	0	0
	Vụ Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	315,801,367	315,801,367	0	315,801,367	0	0	0	0
	Viện Chăn nuôi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	754,829,427	754,829,427	754,829,427	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Việc phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và dự phòng 10% tại các bộ, ngành, địa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,119,357,881	263,893,000	0	0	263,893,000	0	855,464,881	0
	Dự án Đầu tư xây dựng Học viện chính sách và Phát triển								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	263,893,000	263,893,000	0	0	263,893,000	0	0	0
	Dự án ĐTXD Trung tâm kiểm nghiệm kiểm chứng và Tư vấn chất lượng nông lâm thủy sản;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	855,464,881	0	0	0	0	0	855,464,881	0
	Dự án Kho dự trữ Ngọc Lặc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng cục Thuế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,226,846,404	60,714,988	60,714,988	0	0	0	4,166,131,416	0
	Văn phòng Tổng cục Thuế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,085,714,988	60,714,988	60,714,988	0	0	0	1,025,000,000	0
	Cục Công nghệ Thông tin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vụ Tài vụ quản trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,141,131,416	0	0	0	0	0	3,141,131,416	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án đường sắt và các dự án đường bộ quan trọng, cấp bách theo Nghị quyết số 556/NQ-UBTVQH14								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	518,755,310	0	0	0	0	0	518,755,310	0
	Dự án gia cố các hầm yếu kết hợp mở mới các ga và cải tạo kiến trúc tầng trên đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Cải tạo, nâng cấp các cầu yếu và gia cố trụ chống va xô trên tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	518,755,310	0	0	0	0	0	518,755,310	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	195,162,861,912	281,957,784	54,172,784	22,953,000	204,832,000	0	194,880,904,128	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Trường Trung cấp Luật Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; Dự án Trường Trung cấp Luật Tây Bắc, tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Luật Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Luật miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng vốn Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,608,964,128	204,832,000	0	0	204,832,000	0	165,404,132,128	0
	Dự án Trồng, bảo vệ và phục hồi rừng phòng hộ đầu nguồn sông Bôi và nâng cấp tuyến đê ngăn lũ sông Bôi kết hợp đường giao thông chạy lũ (đoạn cầu Chi Nê, xã Khoan Dụ huyện Lạc Thủy đến xã Xích Thổ, huyện Nho Quan tỉnh Ninh Bình), tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Kế hoạch và Đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,404,132,128	0	0	0	0	0	165,404,132,128	0
	Hồ chứa nước Yên Ngựa (tỉnh Đắk Lắk)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,000	26,000	0	0	26,000	0	0	0
	Xây dựng nâng cấp đê Biển Đông và hệ thống cống qua đê (Bạc Liêu)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	204,806,000	204,806,000	0	0	204,806,000	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Văn phòng Quốc hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	355,000,000	0	0	0	0	0	355,000,000	0
	Nhà khách Quốc hội tại thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	355,000,000	0	0	0	0	0	355,000,000	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Kho bạc Nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,953,000	22,953,000	0	22,953,000	0	0	0	0
	Vụ Kiểm soát chi ngân sách Nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,953,000	22,953,000	0	22,953,000	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng dự phòng chung vốn ngân sách trung ương trong nước của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 tại các bộ, ngành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,194,952,000	0	0	0	0	0	24,194,952,000	0
	Đầu tư xây dựng cầu Phật Tích - Đại Đồng Thành (Cầu vượt sông Đuống nối hai huyện Tiên Du - Thận Thành tỉnh Bắc Ninh)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,194,952,000	0	0	0	0	0	24,194,952,000	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Bộ Công Thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,980,992,784	54,172,784	54,172,784	0	0	0	4,926,820,000	0
	Bộ Công Thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,926,820,000	0	0	0	0	0	4,926,820,000	0
	Viện Khoa học và công nghệ Mỏ - Luyện kim								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,172,784	54,172,784	54,172,784	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,787,814,060	3,955,464,541	0	0	3,955,464,541	0	7,832,349,519	0
	Kiểm toán hoạt động Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,173,172,000	3,011,940,000	0	0	3,011,940,000	0	6,161,232,000	0
	Dự án di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và vùng rừng phòng hộ đầu nguồn tại thôn Ngòi Cái, xã Tiến Bộ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,173,172,000	3,011,940,000	0	0	3,011,940,000	0	6,161,232,000	0
	Kiểm toán công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	838,727,938	370,485,938	0	0	370,485,938	0	468,242,000	0
	Xây dựng trường Trung cấp (Ban đầu là Trung học) Công nghệ Lương thực thực phẩm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	370,485,938	370,485,938	0	0	370,485,938	0	0	0
	Đầu tư xây dựng Trung tâm chẩn đoán Thú y Trung ương - Giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	468,242,000	0	0	0	0	0	468,242,000	0
	Kiểm toán công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công tại Liên minh các hợp tác xã Việt Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	573,038,603	573,038,603	0	0	573,038,603	0	0	0
	Trung tâm khoa học công nghệ và môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kinh tế, kỹ thuật Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Liên minh hợp tác xã Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trường trung cấp nghề và đào tạo cán bộ Hợp tác xã Miền Nam - Giai đoạn 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	573,038,603	573,038,603	0	0	573,038,603	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết thuộc dự án xây dựng một số đoạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng cơ sở 2 Trường Đại học Luật Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở 2 Trường Đại học Luật Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công giai đoạn từ 01/01/2021 đến 31/8/2022 tại các Nhà khách Quốc hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà khách Quốc hội tại thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà khách Quốc hội tại thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	03 dự án đầu tư tại Văn phòng Chính phủ: (1) Dự án sửa chữa, cải tạo Nhà C tại Trung tâm Hội nghị 37 - Hùng Vương; (2) Dự án sửa chữa, mua sắm thay thế, bổ sung tài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án sửa chữa, cải tạo nhà C tại Trung tâm Hội nghị 37 Hùng Vương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án cải tạo, sửa chữa một số hệ thống kỹ thuật và xây lắp tòa nhà Trung tâm Hội nghị Quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án sửa chữa, mua sắm thay thế, bổ sung tài sản cho các phòng nghỉ nhà 7 tầng tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Tài nguyên và Môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 tại Bộ Công Thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,202,875,519	0	0	0	0	0	1,202,875,519	0
	Bộ Công Thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,202,875,519	0	0	0	0	0	1,202,875,519	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 tại Bộ Tư pháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Bộ Tư pháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 tại Bộ Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
7	**Kiểm toán nhà nước chuyên ngành III**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	657,927,093,099	200,935,361,433	24,022,979,295	66,262,952,744	110,649,429,394	0	456,991,731,666	0
	Năm kiểm toán 2006								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,787,718,736	2,787,718,736	0	2,367,000,000	420,718,736	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2005 của Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,471,823,108	2,471,823,108	0	2,367,000,000	104,823,108	0	0	0
	Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,000,000	25,000,000	0	25,000,000	0	0	0	0
	Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,000,000	50,000,000	0	50,000,000	0	0	0	0
	Dự án Trụ sở Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	104,823,108	104,823,108	0	0	104,823,108	0	0	0
	Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,292,000,000	2,292,000,000	0	2,292,000,000	0	0	0	0
	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước, tiền và tài sản nhà nước năm 2005 của Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	315,895,628	315,895,628	0	0	315,895,628	0	0	0
	Dự án trường Đại học Điều dưỡng Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án cải tạo nâng cấp Bệnh viện Việt Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	185,577,000	185,577,000	0	0	185,577,000	0	0	0
	Dự án phòng chống ung thư Bệnh viện K								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,494,628	65,494,628	0	0	65,494,628	0	0	0
	Dự án trụ sở Văn phòng Phòng chống AIDS Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	64,824,000	64,824,000	0	0	64,824,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2007								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,634,595,541	1,634,595,541	0	0	1,634,595,541	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2006 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,382,772,756	1,382,772,756	0	0	1,382,772,756	0	0	0
	Dự án nhà nghỉ Thiên Cầm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,093,639	13,093,639	0	0	13,093,639	0	0	0
	Dự án Xây dựng Trụ sở Công đoàn Viên chức Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	83,113,112	83,113,112	0	0	83,113,112	0	0	0
	Dự án cải tạo, nâng cấp và mở rộng Trường Đại học Công đoàn giai đoạn I								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,286,566,005	1,286,566,005	0	0	1,286,566,005	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách nhà nước, tiền và tài sản nhà nước năm 2006 của Viện Khoa học Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	251,822,785	251,822,785	0	0	251,822,785	0	0	0
	Dự án Viện thông tin khoa học xã hội, Thư viện tổng hợp - Viện Khoa học Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	251,822,785	251,822,785	0	0	251,822,785	0	0	0
	Năm kiểm toán 2008								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	472,717,369	472,717,369	0	0	472,717,369	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2007 của Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	472,717,369	472,717,369	0	0	472,717,369	0	0	0
	Dự án cải tạo mở rộng trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,937,710	27,937,710	0	0	27,937,710	0	0	0
	Dự án cải tạo mở rộng nâng cấp trang thiết bị trường Đại học Y Khoa Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án cải tạo mở rộng trụ sở Cơ quan Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	444,779,659	444,779,659	0	0	444,779,659	0	0	0
	Năm kiểm toán 2009								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	375,291,763	375,291,763	0	0	375,291,763	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	375,291,763	375,291,763	0	0	375,291,763	0	0	0
	Dự án xây dựng đường và các công trình tính theo đường bước 2 - Giai đoạn I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng đường và các công trình tính theo đường bước 1 - Giai đoạn I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng Trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	375,291,763	375,291,763	0	0	375,291,763	0	0	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,277,621,359	29,277,621,359	5,977,105,136	971,881,388	22,328,634,835	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2009 của Bộ Lao động, thương binh và xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,882,368,649	1,882,368,649	0	971,881,388	910,487,261	0	0	0
	Trung tâm Lao động ngoài nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	910,487,261	910,487,261	0	0	910,487,261	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	945,526,643	945,526,643	0	945,526,643	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,354,745	26,354,745	0	26,354,745	0	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,362,630,623	23,362,630,623	5,977,105,136	0	17,385,525,487	0	0	0
	Cục Thể dục thể thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	232,102,080	232,102,080	0	0	232,102,080	0	0	0
	Nhà luyện tập và tổng duyệt thuộc Dàn nhạc Giao hưởng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	300,009,000	300,009,000	0	0	300,009,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Điện ảnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,977,105,136	5,977,105,136	5,977,105,136	0	0	0	0	0
	Dự án Khu liên hợp thể thao quốc gia (kinh phí đền bù GPMB và san nền tiểu dự án Bãi đỗ xe)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,991,403,407	15,991,403,407	0	0	15,991,403,407	0	0	0
	Viện Văn học Nghệ thuật quốc gia Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư trang thiết bị điện ảnh - Trung tâm kỹ thuật điện ảnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	862,011,000	862,011,000	0	0	862,011,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,032,622,087	4,032,622,087	0	0	4,032,622,087	0	0	0
	Dự án xây dựng, cải tạo, mở rộng và nâng cấp Bệnh viện E								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	629,855,399	629,855,399	0	0	629,855,399	0	0	0
	Dự án Khu đào tạo Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	228,586,000	228,586,000	0	0	228,586,000	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng Bệnh viện Phong da liễu Trung Ương Quỳnh Lập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,416,300,333	2,416,300,333	0	0	2,416,300,333	0	0	0
	Dự án cải tạo mở rộng nâng cấp Bệnh viện Tâm thần II Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	757,880,355	757,880,355	0	0	757,880,355	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,337,401,439	8,337,401,439	53,825,700	1,701,364,599	6,582,211,140	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	149,169,624	149,169,624	0	0	149,169,624	0	0	0
	Đầu tư xây dựng Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	149,169,624	149,169,624	0	0	149,169,624	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; Kiểm toán tổng hợp Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,474,457,000	1,474,457,000	0	1,474,457,000	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,024,000	127,024,000	0	127,024,000	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	247,259,000	247,259,000	0	247,259,000	0	0	0	0
	Trung tâm Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	103,150,000	103,150,000	0	103,150,000	0	0	0	0
	Trường Đại học Lao động - Xã hội cơ sở II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	446,640,000	446,640,000	0	446,640,000	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,228,000	60,228,000	0	60,228,000	0	0	0	0
	Trung tâm Thông tin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,378,000	125,378,000	0	125,378,000	0	0	0	0
	Tạp chí Gia đình và Trẻ em								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,872,000	12,872,000	0	12,872,000	0	0	0	0
	Viện Khoa học Lao động và Xã hội								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,300,000	41,300,000	0	41,300,000	0	0	0	0
	Trung tâm Phục hồi chức năng và trợ giúp trẻ khuyết tật								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	144,320,000	144,320,000	0	144,320,000	0	0	0	0
	Văn phòng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,990,000	60,990,000	0	60,990,000	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,880,000	84,880,000	0	84,880,000	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,416,000	20,416,000	0	20,416,000	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	483,551,299	483,551,299	53,825,700	226,907,599	202,818,000	0	0	0
	Phục hồi, nâng cấp, cải tạo Trường quay Cổ Loa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	202,818,000	202,818,000	0	0	202,818,000	0	0	0
	Vụ Kế hoạch, Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	166,784,000	166,784,000	0	166,784,000	0	0	0	0
	Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,534,000	10,534,000	10,534,000	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,291,700	43,291,700	43,291,700	0	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng cục Thể dục thể thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,123,599	60,123,599	0	60,123,599	0	0	0	0
	KIểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,230,223,516	6,230,223,516	0	0	6,230,223,516	0	0	0
	Dự án Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,230,223,516	6,230,223,516	0	0	6,230,223,516	0	0	0
	Bệnh viện K								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,089,242,810	4,089,242,810	0	2,595,194,447	1,494,048,363	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ và công tác quản lý, sử dụng quỹ phát triển KH&CN Quốc Gia giai đoạn 2011-2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,828,462,379	2,828,462,379	0	2,595,194,447	233,267,932	0	0	0
	Dự án Cải tạo, mở rộng Trung tâm Chiếu xạ Hà Nội (giai đoạn 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,000,000	19,000,000	0	0	19,000,000	0	0	0
	Vụ Kế hoạch -Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,595,194,447	2,595,194,447	0	2,595,194,447	0	0	0	0
	Cục Sở hữu trí tuệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và năng lực kỹ thuật của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 tại quận 2, thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	214,267,932	214,267,932	0	0	214,267,932	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	995,820,000	995,820,000	0	0	995,820,000	0	0	0
	Dự án Nội thất trưng bày thường xuyên Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	64,713,000	64,713,000	0	0	64,713,000	0	0	0
	Dự án Trường Trung cấp Nghề Lê Thị Riêng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	931,107,000	931,107,000	0	0	931,107,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của Đài Tiếng nói Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	264,960,431	264,960,431	0	0	264,960,431	0	0	0
	Dự án Trạm phát sóng phát thanh FM 10KW tại Pha Đin - Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	120,830,000	120,830,000	0	0	120,830,000	0	0	0
	Dự án Trạm phát sóng phát thanh FM 10KW tại Mẫu Sơn - Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	64,815,000	64,815,000	0	0	64,815,000	0	0	0
	Dự án Nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh tiếng dân tộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,784,431	69,784,431	0	0	69,784,431	0	0	0
	Dự án Trạm phát sóng phát thanh FM 10KW tại Quản Bạ - Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,531,000	9,531,000	0	0	9,531,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,656,897,234	7,656,897,234	5,436,105,238	1,711,893,284	508,898,712	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 và lồng ghép kiểm toán chuyên đề về CTMTQG việc làm và dạy nghề giai đoạn 2012-2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,077,474,272	7,077,474,272	5,365,580,988	1,711,893,284	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển văn hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Văn hóa phẩm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	400,000,000	400,000,000	0	400,000,000	0	0	0	0
	Cục Điện ảnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,748,304,696	1,748,304,696	436,411,412	1,311,893,284	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Thể dục Thể Thao Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,929,169,576	4,929,169,576	4,929,169,576	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	99,353,000	99,353,000	0	0	99,353,000	0	0	0
	Cơ sở nghiên cứu Viện sinh học Tây Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	99,353,000	99,353,000	0	0	99,353,000	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	409,545,712	409,545,712	0	0	409,545,712	0	0	0
	Dự án Bệnh viện Nội tiết Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án cải tạo, mở rộng Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển Uông Bí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	203,374,000	203,374,000	0	0	203,374,000	0	0	0
	Dự án cải tạo, mở rộng Trường Đại học Kỹ thuật Y Dược Đà Nẵng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	68,350,000	68,350,000	0	0	68,350,000	0	0	0
	Dự án: Mở rộng viện Bỏng Lê Hữu Trác								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	137,821,712	137,821,712	0	0	137,821,712	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 va lồng ghép chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012-2013 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,524,250	70,524,250	70,524,250	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,524,250	70,524,250	70,524,250	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,799,697,481	3,799,697,481	0	103,700,000	3,695,997,481	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán quản lý sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 và chuyên đề công tác quản lý, sử dụng kinh phí NSNN đầu tư cho hoạt động khoa học và								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	614,631,000	614,631,000	0	83,500,000	531,131,000	0	0	0
	Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,000,000	40,000,000	0	40,000,000	0	0	0	0
	Trường Dự bị Đại học thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vụ Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,500,000	43,500,000	0	43,500,000	0	0	0	0
	Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng nhà học thí nghiệm Đại học sư phạm II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	531,131,000	531,131,000	0	0	531,131,000	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,056,512,481	1,056,512,481	0	0	1,056,512,481	0	0	0
	Vụ Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Văn hóa Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia - Mũi Né, giai đoạn I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư gói thầu Nhà lý thuyết thực hành - Trường Cao đẳng du lịch Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cải tạo nâng cấp khu A, B trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	976,674,483	976,674,483	0	0	976,674,483	0	0	0
	Dự án Nhà giảng đường Khoa quản lý văn hóa nghệ thuật và Khoa văn hóa dân tộc thiểu số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trung tâm tác nghiệp và hỗ trợ huấn luyện thể thao thành tích cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,837,998	79,837,998	0	0	79,837,998	0	0	0
	Trường Đại học Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Báo cáo kiểm toán quản lý, sử dụng ngân sách, tiền, tài sản nhà nước năm 2014 của Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	845,403,000	845,403,000	0	0	845,403,000	0	0	0
	Dự án xây dựng Viện Công nghệ thông tin - Thư viện y học Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	845,403,000	845,403,000	0	0	845,403,000	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 của Bộ Lao động Thương bình và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	407,748,000	407,748,000	0	20,200,000	387,548,000	0	0	0
	Trung tâm điều dưỡng thương binh Thuận Thành - Giai đoạn II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Người có công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm điều dưỡng người có công thành phố Hải Phòng (giai đoạn 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng công trình Trung tâm điều dưỡng Người có công tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm điều dưỡng thương binh Nho Quan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	387,548,000	387,548,000	0	0	387,548,000	0	0	0
	Trung tâm giới thiệu việc làm khu vực đồng bằng sông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Trẻ em								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm - Kỹ thuật Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Lao động - Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Lao động ngoài nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn Khu vực I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn Khu vực II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục bảo trợ xã hội								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Bảo trợ Trẻ em Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,200,000	20,200,000	0	20,200,000	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề Công tác quản lý và sử dụng kinh phí NSNN đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ năm 2014 tại Bộ Khoa học & Công nghệ và Bộ Tài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	558,482,000	558,482,000	0	0	558,482,000	0	0	0
	Trung tâm ứng dụng kỹ thuật hạt nhân công nghệ cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	558,482,000	558,482,000	0	0	558,482,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Công trình Nhà in Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	316,921,000	316,921,000	0	0	316,921,000	0	0	0
	Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	316,921,000	316,921,000	0	0	316,921,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,008,771,174	31,008,771,174	409,794,411	22,272,522,449	8,326,454,314	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	915,616,770	915,616,770	350,000,000	0	565,616,770	0	0	0
	Cục Điện ảnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu Liên hợp thể thao quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Công tác phía Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Thư viện Quốc gia Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Cơ sở 2 - Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Công nghệ thông tin - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng Nhà hát Ca, Múa, Nhạc dân gian Việt Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	565,064,000	565,064,000	0	0	565,064,000	0	0	0
	Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cải tạo nâng cấp Trường Trung cấp Nghệ thuật Xiếc và Tạp kỹ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo Văn hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Âm nhạc Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	350,000,000	350,000,000	350,000,000	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Học viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Văn học Nghệ thuật quốc gia Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Du lịch Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Mỹ thuật trang trí Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án mở rộng trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng - Giai đoạn 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo tàng Lịch sử quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trường Nghệ thuật Âm nhạc Quốc gia Lào								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	552,770	552,770	0	0	552,770	0	0	0
	Trung tâm Thông tin Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Phim Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Triển lãm văn hóa nghệ thuật Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng cục Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,541,433,271	22,541,433,271	59,794,411	22,272,522,449	209,116,411	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Đại học Đà Nẵng (giai đoạn 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đầu tư xây dựng công trình Nhà điều hành Trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vụ Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,289,243,028	2,289,243,028	0	2,289,243,028	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng giai đoạn 1 - Viện Công nghệ sinh học và công nghệ môi trường - Trường Đại học Nông lâm TP.HCM								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước Khu nhà ở Ký túc xá sinh viên - Đại học Thái Nguyên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,197,599,761	8,197,599,761	0	8,197,599,761	0	0	0	0
	Đại học Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng Nhà luyện tập TDTT - Trường Đại học Quy Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,123,352,000	2,123,352,000	0	2,123,352,000	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Đại học Thái Nguyên bước II giai đoạn 2008 - 2011 (7 hạng mục chưa được đầu tư)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	209,116,411	209,116,411	0	0	209,116,411	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình Giảng đường A8 - Trường Đại học Quy Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đầu tư xây dựng công trình ký túc xá 5 tầng tại cơ sở 2 - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà học B - Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Quản lý chất lượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,400,000	200,400,000	0	200,400,000	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng sân vận động - Trường Đại học Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	598,389,750	598,389,750	0	598,389,750	0	0	0	0
	Trường Hữu nghị 80								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Ngoại thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Tây Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Mở Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại Học Thương Mại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,398,369,910	2,398,369,910	0	2,398,369,910	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Học viện Quản lý giáo dục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà học A - Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,657,762,411	4,657,762,411	59,794,411	4,597,968,000	0	0	0	0
	Trường Dự bị đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,867,200,000	1,867,200,000	0	1,867,200,000	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Trung ương hội chữ thập đỏ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Kế hoạch -Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hội Chữ thập đỏ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Truyền hình Nhân đạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án: Kho hàng cứu trợ khu vực Miền trung thuộc Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán chuyên đề công tác đầu tư, mua sắm, quản lý và sử dụng trang thiết bị y tế năm 2015 và các năm trước sau có liên quan của Bộ Y tế và 08 tỉnh, thành phố								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện C Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện E								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đại học Y dược Thành phố Hồ Chi Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Hữu nghị Việt-Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Lão khoa Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Nội tiết Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước năm 2015 của Đài tiếng nói Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,000,000	20,000,000	0	0	20,000,000	0	0	0
	Xây dựng trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II (giai đoạn I)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phần móng do Tổng công ty EMICO thực hiện thuộc Dự án Tòa nhà Đài tiếng nói Việt Nam tại 37 Bà Triệu - Hà Nội (nay đổi tên thành Trung tâm Sản xuất chương trình Truyền hình Quốc hội Việt Nam)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kênh truyền hình quốc hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng cơ sở 2 Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình I (giai đoạn 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,000,000	20,000,000	0	0	20,000,000	0	0	0
	Phủ sóng phát thanh khu vực duyên hải Miền Trung giai đoạn 2008-2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kênh Truyền hình Đài Tiếng nói Việt Nam (VOVTV)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm thể dục - Thể thao đa năng Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo Tiếng nói Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kênh VOV Giao thông (VOVGT)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kỹ thuật phát thanh truyền hình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm sản xuất và lưu trữ chương trình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Truyền hình Quốc hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cơ quan thường trú Khu vực Tây Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Thời sự (VOV1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài phát sóng phát thanh Quán Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Đối ngoại (VOV5)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phụ nữ và phát triển								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Trung ương Hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,531,721,133	7,531,721,133	0	0	7,531,721,133	0	0	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Công đoàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Tôn Đức Thắng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo Lao động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Khoa học An toàn và Vệ sinh lao động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Du lịch Công đoàn Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần In Công đoàn Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trường Cao đẳng nghề Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,862,002	41,862,002	0	0	41,862,002	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Dự án Trung tâm Thí nghiệm sinh hóa nghề nghiệp Viện Nghiên cứu kỹ thuật Bảo hộ Lao động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	51,901,000	51,901,000	0	0	51,901,000	0	0	0
	Dự án Nhà Văn hóa Lao động tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,101,000	36,101,000	0	0	36,101,000	0	0	0
	Dự án Nhà Văn hóa Lao động tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trường Trung cấp nghề Kinh tế kỹ thuật Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,593,000	125,593,000	0	0	125,593,000	0	0	0
	Dự án Nhà khách Tổng Liên đoàn tại 1A Yết Kiêu, Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,029,567,131	7,029,567,131	0	0	7,029,567,131	0	0	0
	Dự án Trường Cao đẳng nghề Đồng Khởi - Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trường Trung cấp nghề số 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	246,697,000	246,697,000	0	0	246,697,000	0	0	0
	Dự án Nhà Văn hóa Lao động tỉnh Đắk Nông.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trường Đại học Công đoàn cơ sở 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công đoàn Công thương Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán quản lý sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp nghề Kinh tế - Kỹ thuật Miền Trung - Tây Nguyên"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật Bắc Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư phát triển và Dịch vụ thương mại Thắng Lợi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Nghề và đào tạo Cán bộ hợp tác xã miền Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm khoa học công nghệ và môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm hỗ trợ phát triển Hợp tác xã, Doanh nghiệp vừa và nhỏ miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kinh tế, kỹ thuật Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Liên minh hợp tác xã Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng nghề kỹ thuật mỹ nghệ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán quản lý sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Ủy ban dân tộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban Dân tộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà khách Dân tộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo Dân tộc và Phát triển								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Thông tin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Dân tộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán quản lý sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Thông tấn xã Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cơ quan Thông tấn xã Việt Nam khu vực phía Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên In và Thương mại Thông tấn xã Việt Nam Vinadataxa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên ITAXA								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo ảnh Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Truyền hình Thông tấn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà xuất bản Thông tấn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Báo Việt Nam News								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Thông tấn xã Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Kế hoạch -Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án xây dựng nhà Trung tâm Đào tạo Trường Đại học Kinh tế Quốc dân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Kinh tế quốc dân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,231,891,627	13,231,891,627	102,572,614	7,062,018,353	6,067,300,660	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2016 và Đề án "Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sỹ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án "Đầu tư cơ sở vật chất cho Trung tâm thu hút học giả quốc tế"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án "Phát triển phòng học thông minh Đại học Quốc gia Hà Nội"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án "Nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học cơ bản đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế tri thức và hiện đại hóa đất nước"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án "Cải tạo, nâng cấp diện tích phòng làm việc và giảng đường tại khu vực 144 Xuân Thủy"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Công nghệ thông tin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Đại học Quốc gia Hà nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Kinh tế - Đại học quốc gia Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án "Khảo sát, thi công giếng nước và lắp đặt thiết bị điện dự phòng tại Khu ký túc xá số 4 - Hòa Lạc - Thạch Thất - Hà Nội"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đại học Quốc gia Hà nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Giáo dục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Ngoại Ngữ								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Kế hoạch - Tài chính; Ban Khoa học - Công nghệ; Ban Tổ chức cán bộ; Ban Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Hỗ trợ sinh viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2016 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án thành phần 01 "chuẩn bị mặt bằng xây dựng Trung tâm Vũ trụ Việt Nam" thuộc dự án Trung tâm Vũ trụ Việt Nam.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án "Xây dựng tiềm lực về thu nhập, xử lý, chế tác, giám định và bảo quản mẫu vật thuộc dự án "bộ sưu tầm mẫu vật Quốc gia về thiên nhiên Việt Nam"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trung tâm nghiên cứu tiên tiến và sáng tạo Hòn Chồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Công nghệ môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Địa lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Công nghệ vũ trụ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Khoa học vật liệu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Tài nguyên và Môi trường biển								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Công nghệ sinh học								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Vật lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành lập 05 Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	873,954,732	873,954,732	102,572,614	0	771,382,118	0	0	0
	Dự án Trường Cao đẳng nghề Việt - Hàn Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	377,557,897	377,557,897	7,875,786	0	369,682,111	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trường Cao đẳng nghề Việt - Hàn Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,274,960	27,274,960	27,274,960	0	0	0	0	0
	Dự án Trường Cao đẳng nghề Việt - Hàn Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	206,548,921	206,548,921	22,077,921	0	184,471,000	0	0	0
	Dự án Trường Cao đẳng nghề Việt - Hàn Bình Dương								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,733,216	22,733,216	22,733,216	0	0	0	0	0
	Dự án Trường Cao đẳng nghề Việt - Hàn Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	239,839,738	239,839,738	22,610,731	0	217,229,007	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công năm 2016 của viện Hàn Lâm khoa học Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	455,939,252	455,939,252	0	0	455,939,252	0	0	0
	Dự án Viện phát triển bền vững vùng Trung bộ (Giai đoạn 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	455,939,252	455,939,252	0	0	455,939,252	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,150,273,352	7,150,273,352	0	7,007,108,352	143,165,000	0	0	0
	Cục Sở hữu trí tuệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Đo lường Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trạm thực nghiệm ươm tạo và thực hành công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Năng suất Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm TCĐL Chất lượng 4 (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Nâng tầng khối phụ trợ Trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ - 113 Trần Duy Hưng, Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,395,000	65,395,000	0	0	65,395,000	0	0	0
	Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và năng lực kỹ thuật của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	77,770,000	77,770,000	0	0	77,770,000	0	0	0
	Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,007,108,352	7,007,108,352	0	7,007,108,352	0	0	0	0
	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vụ Tài chính; Vụ Kế hoạch - Tổng hợp; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế kỹ thuật; Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Chiếu xạ Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Bạch Mai và Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,474,320,324	2,474,320,324	0	0	2,474,320,324	0	0	0
	Ban Quản lý dự án y tế trọng điểm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,474,320,324	2,474,320,324	0	0	2,474,320,324	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2016 của Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,222,493,966	2,222,493,966	0	0	2,222,493,966	0	0	0
	Dự án xây dựng Trung tâm Ung bướu - Bệnh viện Trung ương Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	618,730,120	618,730,120	0	0	618,730,120	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp Bệnh viện Lão khoa Trung ương tại 1A Phương Mai, Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	869,315,268	869,315,268	0	0	869,315,268	0	0	0
	Dự án Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí - Giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	702,925,876	702,925,876	0	0	702,925,876	0	0	0
	Dự án xây dựng, cải tạo, nâng cấp Bệnh viện C Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng mới cơ sở 2 - Trường Cao đẳng Kỹ thuật y tế II (nay là Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,541,604	12,541,604	0	0	12,541,604	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng, mở rộng Trường Đại học kỹ thuật y tế Hải Dương giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,981,098	18,981,098	0	0	18,981,098	0	0	0
	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng Trung tâm Ung bướu và Trung tâm Tim mạch trẻ em - Bệnh viện Bạch Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Nhi Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng NSNN thực hiện Đề án "Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020" giai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,910,001	54,910,001	0	54,910,001	0	0	0	0
	Đại học Bách khoa Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,910,001	54,910,001	0	54,910,001	0	0	0	0
	Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,462,106,684	21,164,198,239	83,426,340	14,682,023,536	6,398,748,363	0	297,908,445	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 của Đài Truyền hình Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	227,193,790	0	0	0	0	0	227,193,790	0
	Dự án XD công trình Trung tâm sản xuất chương trình của Đài Truyền hình Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Truyền hình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Đài truyền hình Việt Nam tại Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng tòa 9 tầng cho Trường cao đẳng truyền hình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	227,193,790	0	0	0	0	0	227,193,790	0
	Dự án nâng cấp cải tạo, trang trí trường quay S9 cũ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng Trung tâm sản xuất phim truyền hình Việt Nam tại Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,494,723,536	14,494,723,536	0	14,494,723,536	0	0	0	0
	Vụ KH-TC; Vụ Tổ chức cán bộ; Cục Hợp tác quốc tế (Chi thường xuyên đợt 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,494,723,536	14,494,723,536	0	14,494,723,536	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,814,134,033	3,814,134,033	83,426,340	0	3,730,707,693	0	0	0
	Dự án Trường Đại học Công đoàn cơ sở 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trung tâm văn hóa thể thao công đoàn tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Nghề Kinh tế kỹ thuật Công đoàn Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cải tạo, mở rộng văn phòng B - Nhà khách Tổng liên đoàn tại Thành phố HCM								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	247,374,000	247,374,000	0	0	247,374,000	0	0	0
	Trường Đại học Công đoàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	83,426,340	83,426,340	83,426,340	0	0	0	0	0
	Trụ sở làm việc Tổng liên đoàn lao động Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,424,338,916	3,424,338,916	0	0	3,424,338,916	0	0	0
	Trung tâm Văn hóa thể thao Công đoàn tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trụ sở Báo lao động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,994,777	58,994,777	0	0	58,994,777	0	0	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc Quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 tại Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	403,305,000	403,305,000	0	187,300,000	216,005,000	0	0	0
	Bệnh viện E								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	216,005,000	216,005,000	0	0	216,005,000	0	0	0
	Bệnh viện Bạch Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	187,300,000	187,300,000	0	187,300,000	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Trung ương Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc Quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,351,796	65,351,796	0	0	65,351,796	0	0	0
	Trung tâm Huấn luyện Thể thao quốc gia Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà luyện tập và tổng duyệt thuộc Dàn nhạc Giao hưởng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Doping và Y học thể thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm thực hành và Thẩm định kỹ năng nghề Trường Cao đẳng nghề Du lịch Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Hòa Nhạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án sửa chữa, cải tạo nền sân điền kinh sân vận động trung tâm - Khu Liên hợp Thể thao quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,351,796	65,351,796	0	0	65,351,796	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA giai đoạn 2015-2017 tại Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,457,398,529	2,386,683,874	0	0	2,386,683,874	0	70,714,655	0
	Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,714,655	0	0	0	0	0	70,714,655	0
	Dự án hỗ trợ y tế vùng duyên hải Nam Trung Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,386,683,874	2,386,683,874	0	0	2,386,683,874	0	0	0
	Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên - giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,471,047,762	9,269,248,228	6,905,692,702	689,632,496	1,673,923,030	0	201,799,534	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư tại Trung ương Hội Nông dân Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,618,336,379	1,416,536,845	0	0	1,416,536,845	0	201,799,534	0
	Đầu tư xây dựng Phân hiệu Trường Cán bộ Hội Nông dân Việt Nam khu vực phía Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	335,658,987	133,859,453	0	0	133,859,453	0	201,799,534	0
	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ Nông dân - Hội Nông dân tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng Trường Trung cấp nghề Hội Nông dân Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	155,847,899	155,847,899	0	0	155,847,899	0	0	0
	Đầu tư xây dựng tòa soạn báo Nông thôn ngày nay								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,114,054,493	1,114,054,493	0	0	1,114,054,493	0	0	0
	Xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân - Hội Nông dân tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	157,731,990	157,731,990	28,473,454	129,258,536	0	0	0	0
	Trường Đại học Đà Lạt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Mỏ - Địa chất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Việt Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,983,536	30,983,536	0	30,983,536	0	0	0	0
	Trường Đại học Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	83,177,000	83,177,000	0	83,177,000	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Mở Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trường Đại Học Thương Mại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Tây Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,098,000	15,098,000	0	15,098,000	0	0	0	0
	Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,473,454	28,473,454	28,473,454	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Quy Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2018 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,039,282	2,039,282	0	0	2,039,282	0	0	0
	"Cơ sở học viện Khoa học xã hội và Trung tâm nghiên cứu, tư vấn khoa học - thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cơ sở nghiên cứu khối các viện nghiên cứu quốc tế thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,039,282	2,039,282	0	0	2,039,282	0	0	0
	Viện Nghiên cứu Hán Nôm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hệ thống thiết bị trưng bày và bảo quản tại Bảo tàng dân tộc học Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Khoa học Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Nghiên cứu Đông Nam Á								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Đề án Biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Kinh tế quốc dân và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với Trường gđ 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,981,703,597	2,981,703,597	2,981,703,597	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Kinh tế quốc dân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,981,703,597	2,981,703,597	2,981,703,597	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,446,074,247	3,446,074,247	3,385,700,287	60,373,960	0	0	0	0
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,385,700,287	3,385,700,287	3,385,700,287	0	0	0	0	0
	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,373,960	60,373,960	0	60,373,960	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	255,346,903	255,346,903	0	0	255,346,903	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,339,000	105,339,000	0	0	105,339,000	0	0	0
	Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc người có công Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Nuôi dưỡng thương bệnh binh nặng và Điều dưỡng người có công Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn Khu vực II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục An toàn lao động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	150,007,903	150,007,903	0	0	150,007,903	0	0	0
	Đại học Quốc gia Hà Nội và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	500,000,000	500,000,000	0	500,000,000	0	0	0	0
	Trường Đại học Giáo dục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Đại học Quốc gia Hà nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	500,000,000	500,000,000	0	500,000,000	0	0	0	0
	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Kinh tế - Đại học quốc gia Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Quốc tế - Đại học quốc gia Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Ngoại Ngữ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	509,815,364	509,815,364	509,815,364	0	0	0	0	0
	Kênh phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa, phục vụ cộng đồng (VTC14)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,931,518	27,931,518	27,931,518	0	0	0	0	0
	Kênh truyền hình Nông nghiệp - Nông thôn - Nông dân (VTC16)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,522,775	32,522,775	32,522,775	0	0	0	0	0
	Văn phòng Đài truyền hình KTS VTC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	449,361,071	449,361,071	449,361,071	0	0	0	0	0
	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Y tế công cộng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	97,826,998,822	38,561,340,474	65,724,496	0	38,495,615,978	0	59,265,658,348	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng, mở rộng Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (Nhà Kỹ thuật cao)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	631,290,727	631,290,727	0	0	631,290,727	0	0	0
	Bệnh viện Hữu nghị Việt-Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	631,290,727	631,290,727	0	0	631,290,727	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng Trụ sở cơ quan của Ủy ban Dân tộc số 349 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	483,859,534	0	0	0	0	0	483,859,534	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư chuyên ngành xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	483,859,534	0	0	0	0	0	483,859,534	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí – Trung tâm thông tin tư liệu và dự án xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,400,813,100	762,184,100	0	0	762,184,100	0	5,638,629,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Văn phòng Hội Nhà báo Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,047,793,100	252,307,100	0	0	252,307,100	0	2,795,486,000	0
	Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Báo chí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,353,020,000	509,877,000	0	0	509,877,000	0	2,843,143,000	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,490,007,182	14,749,029,689	0	0	14,749,029,689	0	17,740,977,493	0
	Ban Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,490,007,182	14,749,029,689	0	0	14,749,029,689	0	17,740,977,493	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mới Cơ sở 2 của Bệnh viện Bạch Mai; Dự án đầu tư xây dựng mới Cơ sở 2 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,307,085,705	16,006,714,889	0	0	16,006,714,889	0	22,300,370,816	0
	Ban Quản lý dự án y tế trọng điểm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,307,085,705	16,006,714,889	0	0	16,006,714,889	0	22,300,370,816	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,398,828,496	117,754,496	65,724,496	0	52,030,000	0	7,281,074,000	0
	Dự án đầu tư xây dựng Khu Đầu làng thuộc Khu các làng dân tộc, Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thể dục thể thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,724,496	65,724,496	65,724,496	0	0	0	0	0
	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vụ Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,151,116,000	0	0	0	0	0	7,151,116,000	0
	Dự án Học viện Âm nhạc Huế giai đoạn 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	129,958,000	0	0	0	0	0	129,958,000	0
	Dự án Nhà hát Sông Hương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Học viện Âm nhạc Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Hoàn thiện Hệ thống giao thông Trường Cao đẳng nghề Du lịch Đà Lạt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,030,000	52,030,000	0	0	52,030,000	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	431,749,893	431,749,893	0	0	431,749,893	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng hoàn thiện trường Đại học Tây Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	431,749,893	431,749,893	0	0	431,749,893	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng Nhà giảng đường sinh viên - Học viện Quản lý giáo dục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,198,000	0	0	0	0	0	8,198,000	0
	Dự án Làng Thanh niên lập nghiệp biên giới Minh Tân								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,198,000	0	0	0	0	0	8,198,000	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,675,166,185	5,862,616,680	0	0	5,862,616,680	0	5,812,549,505	0
	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng thành phố Hồ Chi Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng Trung tâm khám bệnh và điều trị trong ngày, bệnh viện Bạch Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện Phổi Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cải tạo, mở rộng và nâng cấp Bệnh viện Nhi Trung ương - Giai đoạn II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,524,017,619	3,524,017,619	0	0	3,524,017,619	0	0	0
	Xây dựng, cải tạo, mở rộng Bệnh viện Phụ sản Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,927,538,061	1,927,538,061	0	0	1,927,538,061	0	0	0
	Xây dựng, nâng cấp cơ quan Bộ Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Kiểm định Quốc gia Vacxin và Sinh phẩm y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Chiến lược và Chính sách y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Dược liệu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng Bệnh viện Tuệ Tĩnh quy mô 100 giường điều trị nội trú thuộc Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	411,061,000	411,061,000	0	0	411,061,000	0	0	0
	Xây dựng Khoa khám bệnh và điều trị ngoại trú Bệnh viện E								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,812,549,505	0	0	0	0	0	5,812,549,505	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt - Xô (khu vực sân khấu) và Dự								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,717,660,786	10,195,477,168	4,788,253,960	2,189,100,800	3,218,122,408	0	56,522,183,618	0
	Kkiểm toán công tác quản lý các dự án, công trình được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư phát triển; việc quản lý và sử dụng kinh phí đối với các chương trình, dự án sử dụng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,656,020,877	1,656,020,877	0	0	1,656,020,877	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Xây dựng Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị đại học tại xã Đông Ngạc, xã Cổ Nhuế, xã Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội - Trường Đại học Mỏ - Địa chất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cải tạo, sửa chữa hạng mục nhà đặc thù thư viện, nhà A6 ký túc xá sinh viên và Hội trường đa chức năng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đầu tư xây dựng công trình Trung tâm khảo thí - Trường Đại học Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	694,082,510	694,082,510	0	0	694,082,510	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Phòng thí nghiệm công nghệ thực phẩm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm học liệu và Giảng đường đa năng - Trường Đại học Thương mại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo thực nghiệm Trường Đại học Xây dựng tại tỉnh Hà Nam - Hợp phần I: Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,180,829	85,180,829	0	0	85,180,829	0	0	0
	Dự án mở rộng Khu giảng đường và văn phòng làm việc - Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,055,000	45,055,000	0	0	45,055,000	0	0	0
	Đầu tư xây dựng mới Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cải tạo nhà xe thành phòng làm việc, phòng nghiên cứu và phòng học chuyên đề dành cho người điếc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng Trường Đại học Việt Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cải tạo và nâng cấp Nhà để xe thành Trung tâm nghiên cứu thiết bị dạy học và học liệu cho giáo dục mầm non và trẻ khuyết tật								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chương trình phát triển các trường sư phạm để nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc dự án Nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	181,131,538	181,131,538	0	0	181,131,538	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Phòng thí nghiệm nghiên cứu thiết kế vi mạch - Trường Đại học Bách khoa Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đầu tư xây dựng Hệ thống cấp, thoát nước, xử lý nước thải, chất thải - Trường Đại học Bách khoa Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Nhà điều hành - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,946,000	105,946,000	0	0	105,946,000	0	0	0
	Dự án cải tạo, sửa chữa nâng tầng Nhà lớp học 2 tầng - Trường Mầm non thực hành Hoa Sen thuộc Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đầu tư xây dựng công trình Nhà học và xưởng thực hành khu F1 Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	544,625,000	544,625,000	0	0	544,625,000	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Truyền hình Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	259,636,531	259,636,531	0	0	259,636,531	0	0	0
	Dự án Trung tâm sản xuất Mỹ thuật								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	259,636,531	259,636,531	0	0	259,636,531	0	0	0
	Dự án Xây dựng mạng phủ sóng SFN Bắc Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,607,756,398	7,164,854,760	4,788,253,960	2,189,100,800	187,500,000	0	51,442,901,638	0
	Trung tâm Chiếu xạ Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hợp tác xây dựng Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc tại Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vụ Kế hoạch -Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	51,442,901,638	0	0	0	0	0	51,442,901,638	0
	Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Sở hữu trí tuệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Đo lường Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng cơ sở hạ tầng và mở rộng diện tích làm việc của các đơn vị trực thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Đo lường Việt Nam (giai đoạn 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	187,500,000	187,500,000	0	0	187,500,000	0	0	0
	Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,788,253,960	4,788,253,960	4,788,253,960	0	0	0	0	0
	Xây dựng hệ thống thông tin tích hợp phục vụ triển khai Chính phủ điện tử tại Bộ KHCN giai đoạn 2017- 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng Tòa nhà của Cơ sở Hỗ trợ kỹ thuật về bảo đảm an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường cho phát triển điện hạt nhân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,189,100,800	2,189,100,800	0	2,189,100,800	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Văn phòng Công nhận chất lượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Ứng dụng công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Tiếng nói Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,194,246,980	1,114,965,000	0	0	1,114,965,000	0	5,079,281,980	0
	Dự án Đầu tư trang thiết bị cho Kênh truyền hình Nông nghiệp - Nông thôn (VTC 16)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,579,281,980	0	0	0	0	0	4,579,281,980	0
	Văn phòng Đài Tiếng nói Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Xây dựng Trụ sở Cơ quan Thường trú khu vực Miền Trung - Đài Tiếng nói Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	462,820,000	462,820,000	0	0	462,820,000	0	0	0
	Ban Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Xây dựng Tòa tháp VOV Mễ Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,152,145,000	652,145,000	0	0	652,145,000	0	500,000,000	0
	Dự án Xây dựng, nâng cấp Tòa soạn trực tuyến của Đài phát thanh Quốc gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Tòa nhà Cơ quan thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	359,777,432,512	19,073,250,791	200,478,698	9,916,621,392	8,956,150,701	0	340,704,181,721	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở cơ quan đại diện phía Nam, Trung ương Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,634,928,489	108,264,507	0	0	108,264,507	0	5,526,663,982	0
	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở cơ quan đại diện phía Nam, Trung ương Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,634,928,489	108,264,507	0	0	108,264,507	0	5,526,663,982	0
	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2021 tại Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1,851,291,958	0	0	0	0	0	-1,851,291,958	0
	Dự án cải tạo, nâng cấp Trụ sở Trung ương Học Viện Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1,851,291,958	0	0	0	0	0	-1,851,291,958	0
	Ban Kế hoạch - Tài chính - Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổ chức Tài chính vi mô trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Tình thương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phụ nữ và phát triển								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án sửa chữa Trụ sở cơ quan KTNN khu vực XI								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án sửa chữa Trụ sở cơ quan Kiểm toán nhà nước Khu vực XI								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2021 tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,487,789,216	40,039,916	40,039,916	0	0	0	3,447,749,300	0
	Ban Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Công nghệ cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,020,100	0	0	0	0	0	32,020,100	0
	Xây dựng cơ sở nghiên cứu Viện Vật lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	926,300,000	0	0	0	0	0	926,300,000	0
	Viện Hóa sinh biển								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Kỹ thuật nhiệt đới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	558,168,900	0	0	0	0	0	558,168,900	0
	Viện Vật lý địa cầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Công nghệ môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Cơ học								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,877,536	26,877,536	26,877,536	0	0	0	0	0
	Viện Khoa học vật liệu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,559,500	0	0	0	0	0	39,559,500	0
	Giao thông kết nối, hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Công nghệ sinh học								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	653,431,000	0	0	0	0	0	653,431,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Viện Công nghệ vũ trụ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	868,422,000	0	0	0	0	0	868,422,000	0
	Viện Địa lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Hải dương học								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Hóa học								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	369,847,800	0	0	0	0	0	369,847,800	0
	Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,162,380	13,162,380	13,162,380	0	0	0	0	0
	Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Nghiên cứu và Triển khai công nghệ Cổ Nhuế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cơ sở hạ tầng Trạm Đa dạng sinh học Mê Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Kiểm toán nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành thuộc Kiểm toán nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2021 tại Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	502,719,436	132,283,000	0	0	132,283,000	0	370,436,436	0
	Khu di tích lịch sử Nà Tu, Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,504,000	52,504,000	0	0	52,504,000	0	0	0
	Dự án Làng thanh niên lập nghiệp Bình An, tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	156,372,000	0	0	0	0	0	156,372,000	0
	Bể bơi Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	293,843,436	79,779,000	0	0	79,779,000	0	214,064,436	0
	Báo Thiếu niên Tiền phong và Nhi đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2021 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	266,509,864,804	8,992,325,135	40,294,627	2,703,058,312	6,248,972,196	0	257,517,539,669	0
	Trường Đại học Tây Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	130,000,000	0	0	0	0	0	130,000,000	0
	Trường Đại học Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,492,123,333	0	0	0	0	0	6,492,123,333	0
	Trường Đại học Kinh tế quốc dân								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10	0	0	0	0	0	10	0
	Trường Đại học Mở Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,794,374,861	0	0	0	0	0	7,794,374,861	0
	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại Học Thương Mại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,200,000	0	0	0	0	0	52,200,000	0
	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,379,590,500	0	0	0	0	0	16,379,590,500	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Tây Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,786,377,842	0	0	0	0	0	29,786,377,842	0
	Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Mỏ - Địa chất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	442,366,906	0	0	0	0	0	442,366,906	0
	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,400,058,437	0	0	0	0	0	2,400,058,437	0
	Đại học Bách khoa Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,772,642,215	123,518,732	40,294,627	83,224,105	0	0	26,649,123,483	0
	Dự án Đầu tư xây dựng Trường Dự bị đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,988,352,449	6,034,478,000	0	0	6,034,478,000	0	3,953,874,449	0
	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,561,370,213	0	0	0	0	0	1,561,370,213	0
	Trường Đại học Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,224,062,133	7,850,000	0	7,850,000	0	0	11,216,212,133	0
	Dự án Nâng cấp khu thể thao, Trường Đại học Tây Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	214,494,196	214,494,196	0	0	214,494,196	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống cấp thoát nước tại cơ sở tại 1 trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	137,855,000	0	0	0	0	0	137,855,000	0
	Trường Đại học Giao thông Vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Vụ Kế hoạch - Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,945,247,303	2,575,684,207	0	2,575,684,207	0	0	65,369,563,096	0
	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý các dự án Bộ Giáo dục và Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,636,364	0	0	0	0	0	27,636,364	0
	Đại học Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,953,112,761	36,300,000	0	36,300,000	0	0	81,916,812,761	0
	Đại học Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng nhà làm việc và nhà thư viện các trường thuộc Đại học Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,208,000,281	0	0	0	0	0	3,208,000,281	0
	Dự án Đầu tư xây dựng Đại học Đà Nẵng giai đoạn III								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2021 tại Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,322,259,617	1,568,980,282	103,739,585	0	1,465,240,697	0	59,753,279,335	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công đoàn Ngân hàng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,838,594,400	0	0	0	0	0	2,838,594,400	0
	Liên đoàn Lao động Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	261,659,585	103,739,585	103,739,585	0	0	0	157,920,000	0
	Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công đoàn Than khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo Lao động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công đoàn Dệt may Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,225,648,000	0	0	0	0	0	1,225,648,000	0
	Công đoàn Điện lực Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,573,658,880	0	0	0	0	0	3,573,658,880	0
	Công đoàn Giao thông Vận tải Việt Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,700,000	0	0	0	0	0	75,700,000	0
	Dự án Trường Đại học Công đoàn cơ sở 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	158,208,000	158,208,000	0	0	158,208,000	0	0	0
	Trung tâm hoạt động văn hóa, thể thao gắn với Trung tâm tư vấn pháp luật, Văn phòng Công đoàn tại Khu công nghiệp Châu Sơn (giai đoạn II, giai đoạn 3)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao cho Công nhân lao động các khu công nghệp Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	637,644,961	637,644,961	0	0	637,644,961	0	0	0
	Trụ sở Liên đoàn Lao động tỉnh Nam Định giai đoạn 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,670,236	200,670,236	0	0	200,670,236	0	0	0
	Xây dựng trụ sở Công đoàn y tế Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà thi đấu thể dục, thể thao Liên đoàn lao động tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	173,514,000	173,514,000	0	0	173,514,000	0	0	0
	Trụ sở Công đoàn Thông tin và Truyền thông Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,018,274,500	295,203,500	0	0	295,203,500	0	8,723,071,000	0
	Viện Khoa học An toàn và Vệ sinh lao động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Tài chính - Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,054,342,078	0	0	0	0	0	33,054,342,078	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Công đoàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,104,344,977	0	0	0	0	0	10,104,344,977	0
	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2021 tại Bộ Lao động Thương binh và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,992,334,484	1,115,984,871	16,404,570	98,190,000	1,001,390,301	0	3,876,349,613	0
	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trụ sở liên cơ quan Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm phục hồi sức khỏe người có công Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cơ sở II Trường Đại học Lao động - Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	121,167,081	121,167,081	0	0	121,167,081	0	0	0
	Trung tâm Điều dưỡng Người có công Sapa - giai đoạn II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tăng cường năng lực công nghệ thông tin Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	800,117,800	800,117,800	0	0	800,117,800	0	0	0
	Cải tạo, nâng cấp trụ sở 35 Trần Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	80,105,420	80,105,420	0	0	80,105,420	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm điều dưỡng thương binh Lạng Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Khoa học Lao động và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,292,000	50,292,000	5,292,000	45,000,000	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Lao động - Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	150,000,000	0	0	0	0	0	150,000,000	0
	Văn phòng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm - Kỹ thuật Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,620,000	0	0	0	0	0	140,620,000	0
	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Thông tin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,502,570	44,502,570	11,112,570	33,390,000	0	0	0	0
	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,026,249,872	19,800,000	0	19,800,000	0	0	3,006,449,872	0
	Tạp chí Lao động và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Trẻ em								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo Điện tử Dân trí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	241,096,865	0	0	0	0	0	241,096,865	0
	Cục An toàn lao động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo Lao động và Xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Người có công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	338,182,876	0	0	0	0	0	338,182,876	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,674,331,820	7,115,373,080	0	7,115,373,080	0	0	11,558,958,740	0
	Bộ Khoa học và Công nghệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,674,331,820	7,115,373,080	0	7,115,373,080	0	0	11,558,958,740	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội Việt Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	504,496,604	0	0	0	0	0	504,496,604	0
	Bộ Giáo dục và Đào tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	504,496,604	0	0	0	0	0	504,496,604	0
8	**Kiểm toán nhà nước chuyên ngành IV**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,662,324,140,873	1,373,678,733,010	155,084,248,569	0	1,218,594,484,441	0	5,288,645,407,863	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	74,022,314,328	28,523,038,465	35,000,000	0	28,488,038,465	0	45,499,275,863	0
	BCKT Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn cầu Đoan Vĩ - cửa phía Bắc và cửa phía Nam - Dốc Xây, tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200	200	0	0	200	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoa Lư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ý Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200	200	0	0	200	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18 đoạn thị xã Uông Bí - thành phố Hạ Long theo hình thức BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,617,797,513	0	0	0	0	0	15,617,797,513	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần BOT Đại Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,617,797,513	0	0	0	0	0	15,617,797,513	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Dự án đầu tư xây dựng công trình đường nối từ sn bay Nội Bài đến cầu Nhật Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	129,455,000	129,455,000	35,000,000	0	94,455,000	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 85								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Đông Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	129,455,000	129,455,000	35,000,000	0	94,455,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Sóc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Dự án đầu tư xây dựng công trình khôi phục, cải tạo Quốc lộ 20 đoạn 0+000 - Km 123+105,17 trên địa phận hai tỉnh Đồng Nai và tỉnh Lâm Đồng theo hình thức Hợp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	935,830,265	935,830,265	0	0	935,830,265	0	0	0
	Công ty Cổ phần BT 20 - Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	935,830,265	935,830,265	0	0	935,830,265	0	0	0
	BCKT Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Dốc Xây - Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,192,716,000	21,192,716,000	0	0	21,192,716,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hậu Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,879,000	69,879,000	0	0	69,879,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,122,837,000	21,122,837,000	0	0	21,122,837,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Tái định canh, định cư (theo địa bàn quản lý) do UBND tỉnh Sơn La, UBND tỉnh Lai Châu, UBND tỉnh Điện Biên là chủ đầu tư (thuộc Dự án thủy điện Sơn La) tại tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,665,000	134,665,000	0	0	134,665,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án di dân tái định cư Thủy điện Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,536,000	1,536,000	0	0	1,536,000	0	0	0
	Ngân hàng Phát triển Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Nhai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	114,789,000	114,789,000	0	0	114,789,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,340,000	18,340,000	0	0	18,340,000	0	0	0
	BCKT Dự án thoát nước nhằm cải tạo môi trường Hà Nội - Dự án II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn Km244+155 - Km262+353 (từ điểm cuối của giai đoạn 1 đến cầu Kim Thành), tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,128,478,000	6,128,478,000	0	0	6,128,478,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các đường cao tốc phía Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,128,478,000	6,128,478,000	0	0	6,128,478,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Bát Xát								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Dự án xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,015,887,907	1,894,000	0	0	1,894,000	0	29,013,993,907	0
	Ủy ban nhân dân Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,894,000	1,894,000	0	0	1,894,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,013,993,907	0	0	0	0	0	29,013,993,907	0
	BCKT Dự án xây dựng Nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Nội Bài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	867,484,443	0	0	0	0	0	867,484,443	0
	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	867,484,443	0	0	0	0	0	867,484,443	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	299,475,825,533	21,987,929,316	0	0	21,987,929,316	0	277,487,896,217	0
	Dự án đầu tư XDCT mở rộng QL1 đoạn từ km1265 đến km1353+300 thuộc tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	278,416,578,900	3,326,578,900	0	0	3,326,578,900	0	275,090,000,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Sông Cầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	275,090,000,000	0	0	0	0	0	275,090,000,000	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,326,578,900	3,326,578,900	0	0	3,326,578,900	0	0	0
	Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng đường HCM đoạn km1824-km1876 (km765-km817 QL14) và cầu serepok km1792+850 - km1793+600 (km733+850 -km734+600 QL14), tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,257,844,870	2,257,844,870	0	0	2,257,844,870	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đường Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,257,844,870	2,257,844,870	0	0	2,257,844,870	0	0	0
	BCKT Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 các đoạn Km1589+300 - Km1642+000 và Km1692+000 - Km1720+800 tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,078,541,546	5,078,541,546	0	0	5,078,541,546	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,078,541,546	5,078,541,546	0	0	5,078,541,546	0	0	0
	BCKT Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn km1392-km1405 và km1425-km1445, km1445+00-km1488+00, tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,324,964,000	11,324,964,000	0	0	11,324,964,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,324,964,000	11,324,964,000	0	0	11,324,964,000	0	0	0
	BCKT DA Đầu tư nâng cấp, mở rộng đường HCM (QL14) đoạn km1793+600 (km734+600 QL14) đến km1824+00 (km765+00 QL14), tỉnh Đắk Nông theo hình thức Hợp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	149,251,000	0	0	0	0	0	149,251,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng lắp đặt công trình Toàn Mỹ 14								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	149,251,000	0	0	0	0	0	149,251,000	0
	BCKT DA Đầu tư XDCT mở rộng QL1 đoạn Cần Thơ - Phụng Hiệp,theo hình thức hợp đồng BOT (Km2078+317,73 - Km 2100+00)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,248,645,217	0	0	0	0	0	2,248,645,217	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,248,645,217	0	0	0	0	0	2,248,645,217	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	358,427,586,766	187,495,321,355	5,076,121,377	0	182,419,199,978	0	170,932,265,411	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn năm Căn - Đất Mũi thuộc tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đường Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt đọng xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km2118+600 - Km2127+320,75 và xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT Quốc lộ 1 Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT Quốc lộ 1 Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn Đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn Hà Nội - Bắc Giang hình thức hợp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	78,179,779,300	46,113,300	46,113,300	0	0	0	78,133,666,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	192,035,800	17,457,800	17,457,800	0	0	0	174,578,000	0
	Công ty Cổ phần BOT Hà Nội - Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	77,876,876,000	0	0	0	0	0	77,876,876,000	0
	Ban Quản lý Dự án 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,867,500	28,655,500	28,655,500	0	0	0	82,212,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng QL14 Đoạn Km817+00-Km887+00 theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần BOT&BT Đức Long Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng QL1 đoạn Km1212+400-Km1265 tỉnh Bình Định và Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,812,006,000	0	0	0	0	0	7,812,006,000	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư BOT Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,812,006,000	0	0	0	0	0	7,812,006,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Tín dụng ngành Giao thông vận tải để cải tạo mạng lưới đường Quốc gia giai đoạn 1; Dự án Tín								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,583,504,007	4,583,504,007	0	0	4,583,504,007	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,583,504,007	4,583,504,007	0	0	4,583,504,007	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Thái Nguyên - Chợ Mới (Bắc Kan) và nâng cấp, mở rộng QL3 đoạn Km75-								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,421,914,435	0	0	0	0	0	26,421,914,435	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT Thái Nguyên - Chợ Mới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,421,914,435	0	0	0	0	0	26,421,914,435	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án ĐTXD công trình đường HCM đoạn từ Quốc lộ 2 đến Hương Nộn và nâng cấp, mở rộng QL32								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT Hùng Thắng Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,501,057,752	32,501,057,752	866,943,250	0	31,634,114,502	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,501,057,752	32,501,057,752	866,943,250	0	31,634,114,502	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường hành lang ven biển phía Nam trên địa phận Việt Nam từ cửa khẩu Xà Xía (biên giới Việt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án ĐTXD hầm đường bộ qua Đèo Cả (hạng mục hầm Đèo Cả và hầm Hải Vân giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần đầu tư Đèo Cả								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình tuyến đường bộ nối 2 tỉnh Thái Bình, Hà Nam với cao tốc Cầu Giẽ -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng và thương mại Phương Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng QL1 đợn Km1063+877-Km1092+577, tỉnh Quảng Ngãi theo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	740,000,000	67,272,727	67,272,727	0	0	0	672,727,273	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT Thiên Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	740,000,000	67,272,727	67,272,727	0	0	0	672,727,273	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km649+700-Km657+025,89; Km663+900-								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (Hợp phần A) - Giai đoạn khởi động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	372,665,000	372,665,000	0	0	372,665,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Hàng hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Cát Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	372,665,000	372,665,000	0	0	372,665,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nâng cấp Mạng lưới Giao thông Tiểu vùng Mê Kông Mở rộng (GMS) phía Bắc thứ 2 - Nâng cấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,920,896,118	2,920,896,118	0	0	2,920,896,118	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	399,472,000	399,472,000	0	0	399,472,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Bá Thước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý tiểu dự án giải phóng mặt bằng Dự án nâng cấp, cải tạo Quốc lộ 91								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,851,000	2,851,000	0	0	2,851,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,518,573,118	2,518,573,118	0	0	2,518,573,118	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp QL38 đoạn nối QL1 với QL5 qua địa phận tỉnh Bắc Ninh và Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,396,834,179	0	0	0	0	0	21,396,834,179	0
	Công ty Cổ phần BOT 38								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,396,834,179	0	0	0	0	0	21,396,834,179	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,908,020,351	142,908,020,351	0	0	142,908,020,351	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Cát Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,877,859,000	37,877,859,000	0	0	37,877,859,000	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,030,161,351	105,030,161,351	0	0	105,030,161,351	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km1153 - Km1212+400 thuộc tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đường Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng đường Hòa Lạc - Hòa Bình cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Xuân Mai - Hòa Bình theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,618,206,178	0	0	0	0	0	8,618,206,178	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT Quốc lộ 6 - Hòa Lạc - Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,618,206,178	0	0	0	0	0	8,618,206,178	0
	Dự án ĐTXD CT cải tạo nâng cấp quốc lộ 10 đoạn từ cầu Quán Toan đến cầu Nghìn, thành phố Hải Phòng theo hình thức hợp đồng BOT.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	432,676,000	0	0	0	0	0	432,676,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Tasco Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	432,676,000	0	0	0	0	0	432,676,000	0
	Dự án xây dựng công trình QL1 đoạn tránh thị trấn Cai Lậy và tăng cường mặt đường đoạn Km1987+560 - Km2014+000, tỉnh Tiền Giang theo hình thức hợp Đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,540,027,446	4,095,792,100	4,095,792,100	0	0	0	27,444,235,346	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư quốc lộ 1 Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,540,027,446	4,095,792,100	4,095,792,100	0	0	0	27,444,235,346	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,793,379,885,265	492,810,659,511	84,104,968,622	0	408,705,690,889	0	2,300,569,225,754	0
	Dự án xây dựng cầu Hưng Hà và đường dẫn hai đầu cầu thuộc Dự án đầu tư tuyến đường nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; Dự								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	209,390,064,050	4,619,035,023	2,211,866,000	0	2,407,169,023	0	204,771,029,027	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	209,390,064,050	4,619,035,023	2,211,866,000	0	2,407,169,023	0	204,771,029,027	0
	Sở Giao thông Vận tải Vĩnh Phúc								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án kết nối khu vực trung tâm đồng bằng Mê Kông, gồm: Dự án thành phần 1 - Xây dựng cầu Cao Lãnh; Dự án thành phần 2 - Xây dựng tuyến nối cầu Cao Lãnh và cầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,784,384,342	15,245,170,342	0	0	15,245,170,342	0	32,539,214,000	0
	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,127,664,000	1,006,411,000	0	0	1,006,411,000	0	29,121,253,000	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,673,408,342	13,673,408,342	0	0	13,673,408,342	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,983,312,000	565,351,000	0	0	565,351,000	0	3,417,961,000	0
	Dự án đầu tư xây dựng tuyến Lộ Tẻ - Rạch Sỏi; Dự án thành phần 1: Đoạn qua TP. HCM và tỉnh Long An (Km3+004 - Km34+300) thuộc Dự án đầu tư nâng cấp Quốc lộ 50								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,944,526,796	2,944,526,796	2,322,064,591	0	622,462,205	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	514,897,000	514,897,000	0	0	514,897,000	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,429,629,796	2,429,629,796	2,322,064,591	0	107,565,205	0	0	0
	Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường sắt Yên Viên - Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,855,487,310	14,851,431,189	0	0	14,851,431,189	0	71,004,056,121	0
	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,313,534,000	2,163,697,000	0	0	2,163,697,000	0	149,837,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,532,433,000	4,532,433,000	0	0	4,532,433,000	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đường sắt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,009,520,310	8,155,301,189	0	0	8,155,301,189	0	70,854,219,121	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Việt Trì - Ba Vì nối Quốc lộ 32 với Quốc lộ 32C theo hình thức Hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT Phú Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án quản lý tài sản đường bộ Việt Nam (dự án VRAMP)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,108,898,629	59,232,146,000	0	0	59,232,146,000	0	1,876,752,629	0
	Ban Quản lý dự án 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,108,898,629	59,232,146,000	0	0	59,232,146,000	0	1,876,752,629	0
	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt đô thị số 1 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành - Suối Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	904,845,296,026	79,511,274,249	0	0	79,511,274,249	0	825,334,021,777	0
	Ban Quản lý Đường sắt đô thị thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	872,627,535,415	69,561,977,916	0	0	69,561,977,916	0	803,065,557,499	0
	Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng Quận 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,314,843,611	2,046,379,333	0	0	2,046,379,333	0	22,268,464,278	0
	Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng Quận 12								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,902,917,000	7,902,917,000	0	0	7,902,917,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Tổng công ty Cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,389,419,986	45,934,430,986	19,333,747,203	0	26,600,683,783	0	3,454,989,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,089,612,091	1,089,612,091	1,089,612,091	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,910,861,436	15,556,567,436	6,378,170,999	0	9,178,396,437	0	1,354,294,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,659,679,373	2,659,679,373	2,654,874,373	0	4,805,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,040,482,415	1,040,482,415	35,954,545	0	1,004,527,870	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,153,390,000	4,153,390,000	0	0	4,153,390,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,318,859,727	4,318,859,727	-273	0	4,318,860,000	0	0	0
	Bộ Kế hoạch và Đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,479,812,000	2,479,812,000	2,479,812,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,839,480,090	5,839,480,090	103,711,090	0	5,735,769,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,707,620,400	1,707,620,400	28,522,000	0	1,679,098,400	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	721,979,376	721,979,376	442,865,376	0	279,114,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,639,227,900	1,364,544,900	1,352,786,000	0	11,758,900	0	274,683,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	942,334,290	942,334,290	810,960,000	0	131,374,290	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,541,880,341	1,541,880,341	1,517,503,455	0	24,376,886	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,731,171,183	2,367,877,183	2,288,663,183	0	79,214,000	0	1,363,294,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,948,364	127,948,364	127,948,364	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,364,000	22,364,000	22,364,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	462,717,000	-1,000	0	0	-1,000	0	462,718,000	0
	Tuyến tránh thành phố Bảo Lộc (thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình khôi phục, cải tạo QL20 đoạn Km0+000 - Km123+105,17 trên địa phận hai tỉnh Đồng Nai và tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,378,652,535	69,303,141,535	59,520,970,181	0	9,782,171,354	0	19,075,511,000	0
	Công ty Cổ phần BT 20 - Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,378,652,535	69,303,141,535	59,520,970,181	0	9,782,171,354	0	19,075,511,000	0
	Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18 đoạn Bắc Ninh - Uông Bí theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,740,413,345	519,726,345	519,726,345	0	0	0	106,220,687,000	0
	Công ty Cổ phần BOT Phả Lại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,740,413,345	519,726,345	519,726,345	0	0	0	106,220,687,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua đèo Cả - Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa theo hình thức BOT và BT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần đầu tư Đèo Cả								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án nâng cao an toàn cầu đường sắt trên tuyến Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,105,916,092,642	74,193,963,642	0	0	74,193,963,642	0	1,031,722,129,000	0
	Ban Giải phóng mặt bằng và Tái định cư thành phố Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,101,587,250	16,101,587,250	0	0	16,101,587,250	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đường sắt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,089,814,505,392	58,092,376,392	0	0	58,092,376,392	0	1,031,722,129,000	0
	Dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	130,916,018,604	126,455,813,404	196,594,302	0	126,259,219,102	0	4,460,205,200	0
	Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,310,000	62,310,000	0	0	62,310,000	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	130,853,708,604	126,393,503,404	196,594,302	0	126,196,909,102	0	4,460,205,200	0
	Dự án nâng cấp mở rộng ĐT.830 và ĐT.824 từ cầu An Thạnh đến thị trấn Đức Hòa, Tỉnh Long An theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,631,000	0	0	0	0	0	110,631,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT ĐT 830								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,631,000	0	0	0	0	0	110,631,000	0
	Ban quản lý Dự án công trình giao thông tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,042,222,373,747	502,475,282,496	16,715,637,319	0	485,759,645,177	0	539,747,091,251	0
	Kiểm toán chuyên đề Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1256/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,074,293,601	47,074,293,601	3,430,390,915	0	43,643,902,686	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	486,511,502	486,511,502	13,157,938	0	473,353,564	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,360,542,000	1,360,542,000	0	0	1,360,542,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	970,401,000	970,401,000	127,659,000	0	842,742,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,959,917,083	15,959,917,083	83,631,182	0	15,876,285,901	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,186,087,000	6,186,087,000	0	0	6,186,087,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,731,297,950	4,731,297,950	527,460,847	0	4,203,837,103	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,629,888,253	2,629,888,253	0	0	2,629,888,253	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,787,181	5,787,181	5,787,181	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,792,251,500	1,792,251,500	510,944,500	0	1,281,307,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,655,279,000	6,655,279,000	0	0	6,655,279,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,329,348,999	5,329,348,999	1,783,633,999	0	3,545,715,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	439,857,999	439,857,999	0	0	439,857,999	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	290,909,000	290,909,000	290,909,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	156,332,031	156,332,031	87,208,031	0	69,124,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-897	-897	-763	0	-134	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,884,000	79,884,000	0	0	79,884,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi và Dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (giai đoạn I)								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	521,231,105,397	60,850,169,397	6,564,281,036	0	54,285,888,361	0	460,380,936,000	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	521,231,105,397	60,850,169,397	6,564,281,036	0	54,285,888,361	0	460,380,936,000	0
	Dự án phát triển giao thông đô thị Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án khu vực các Công trình Giao thông vận tải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,676,364,291	38,676,364,291	0	0	38,676,364,291	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,676,364,291	38,676,364,291	0	0	38,676,364,291	0	0	0
	Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Local Road Assets Management Project - LRAMP)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,926,327	7,926,327	7,926,327	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,830,455	1,830,455	1,830,455	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,095,872	6,095,872	6,095,872	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Giao thông tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Việc quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và vốn đối ứng trong đầu tư phát triển, nâng cấp đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,565,313,686	3,565,313,686	2,615,569,686	0	949,744,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,148,960,777	1,148,960,777	199,216,777	0	949,744,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,416,352,909	2,416,352,909	2,416,352,909	0	0	0	0	0
	Chương trình mục tiêu đầu tư hạ tầng khu kinh tế ven biển, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,363,051,890	2,363,051,890	0	0	2,363,051,890	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-5,114	-5,114	0	0	-5,114	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,532,357,000	1,532,357,000	0	0	1,532,357,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	692,577,000	692,577,000	0	0	692,577,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	138,123,004	138,123,004	0	0	138,123,004	0	0	0
	Dự án nhà máy sản xuất phân đạm từ than cám công suất 1.760 tấn ure/ngày (560.000 tấn ure/năm)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	345,587,982,949	345,587,982,949	0	0	345,587,982,949	0	0	0
	Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	345,587,982,949	345,587,982,949	0	0	345,587,982,949	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng và nâng cấp mở rộng 04 đoạn tuyến Quốc lộ 60 nối cầu Rạch Miễu đến cầu Cổ Chiên thuộc địa bàn tỉnh Bến Tre theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT cầu Rạch Miễu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án nâng cấp mạng lưới giao thông GMS phía Bắc lần 2 (QL217) vay vốn ADB								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,405,760,000	252,711,000	0	0	252,711,000	0	1,153,049,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,405,760,000	252,711,000	0	0	252,711,000	0	1,153,049,000	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp luồng sông Sài Gòn từ cầu đường sắt Bình Lợi tới cảng Bến Súc theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,674,609,091	0	0	0	0	0	14,674,609,091	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư BOT Bình Lợi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,674,609,091	0	0	0	0	0	14,674,609,091	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư nâng cấp tuyến đường Pháp Vân - Cầu Giẽ, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,635,966,515	4,097,469,355	4,097,469,355	0	0	0	63,538,497,160	0
	Công ty Cổ phần BOT Pháp Vân - Cầu Giẽ								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,635,966,515	4,097,469,355	4,097,469,355	0	0	0	63,538,497,160	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,645,182,526,067	37,250,417,931	22,192,334,498	0	15,058,083,433	0	1,607,932,108,136	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu cạn đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long thuộc đường vành đai 3 - TP. Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,770,473,000	10,585,987,000	924,735,000	0	9,661,252,000	0	36,184,486,000	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,770,473,000	10,585,987,000	924,735,000	0	9,661,252,000	0	36,184,486,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến Lộ Tẻ - Rạch Sỏi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Mở rộng đường vành đai III đoạn Mai Dịch - Nội Bài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,511,605,000	935,420,000	0	0	935,420,000	0	576,185,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,511,605,000	935,420,000	0	0	935,420,000	0	576,185,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Bệnh viện đa khoa Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Nâng cấp tuyến đê Hữu sông Hoàng Long và sông Đáy kết hợp giao thông đoạn Bái Đính - Kim Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	440,224,177,000	28,759,000	0	0	28,759,000	0	440,195,418,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	440,224,177,000	28,759,000	0	0	28,759,000	0	440,195,418,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án ĐTXD công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức hợp đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,221,000	0	0	0	0	0	96,221,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,221,000	0	0	0	0	0	96,221,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư tuyến đường kết nối giữa cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với Quốc lộ 1 giai đoạn II điều								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	496,043,198	496,043,198	-2	0	496,043,200	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	496,043,198	496,043,198	-2	0	496,043,200	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án ĐTXD cầu Tình Húc vượt sông Lô, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường Vành đai 2, đoạn từ cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	226,905,358,000	0	0	0	0	0	226,905,358,000	0
	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	226,905,358,000	0	0	0	0	0	226,905,358,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,693,421,455	3,676,751,597	370,882,364	0	3,305,869,233	0	5,016,669,858	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,690,879,826	3,674,209,878	370,882,364	0	3,303,327,514	0	5,016,669,948	0
	Ban Quản lý Dự án 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-90	0	0	0	0	0	-90	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý xây dựng và bảo trì hạ tầng giao thông tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,541,719	2,541,719	0	0	2,541,719	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường đi đến Trung tâm xã Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,351,000	0	0	0	0	0	32,351,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Vị Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,351,000	0	0	0	0	0	32,351,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây theo hình thức hợp đồng BT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	842,802,193,636	0	0	0	0	0	842,802,193,636	0
	Công ty Cổ phần Phát triển Địa ốc Cienco 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	842,802,193,636	0	0	0	0	0	842,802,193,636	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý sử dụng vốn đầu tư Dự án Phát triển Thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,513,663,465	630,740,000	0	0	630,740,000	0	31,882,923,465	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,513,663,465	630,740,000	0	0	630,740,000	0	31,882,923,465	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý sử dụng vốn đầu tư Dự án Thu gom và xử lý nước thải thành phố Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	488,000,000	0	0	0	0	0	488,000,000	0
	Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	488,000,000	0	0	0	0	0	488,000,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư xây dựng cầu Mỹ Thuận 2 và đường dẫn hai đầu cầu thuộc Dự án xây dựng một số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình đường 991B từ QL51 đến hạ lưu cảng Cái Mép, huyện Thị Vải - tỉnh Bà Rịa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông khu vực cảng Cái Mép - Thị Vải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả - Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa theo hình thức hợp đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,649,019,313	20,896,717,136	20,896,717,136	0	0	0	23,752,302,177	0
	Công ty Cổ phần đầu tư Đèo Cả								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,649,019,313	20,896,717,136	20,896,717,136	0	0	0	23,752,302,177	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	243,983,186,344	33,629,089,428	5,639,122,478	0	27,989,966,950	0	210,354,096,916	0
	Kiểm toán chuyên đề Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1256/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,346,277,762	18,559,442,848	495,043,848	0	18,064,399,000	0	29,786,834,914	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	296,623,341	296,623,341	0	0	296,623,341	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,505,128,910	2,609,717,000	0	0	2,609,717,000	0	13,895,411,910	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,982,700,509	1,982,700,509	328,402,509	0	1,654,298,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,000,000	1,000,000	0	0	1,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	451,362,413	451,362,413	0	0	451,362,413	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,597,448,400	1,597,448,400	65,930,000	0	1,531,518,400	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,018,614,149	5,018,614,149	0	0	5,018,614,149	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	87,870,000	0	0	0	0	0	87,870,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	621,549,535	621,549,535	-1	0	621,549,536	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	722,431,900	240,485,000	0	0	240,485,000	0	481,946,900	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,271,702,969	1,271,702,969	0	0	1,271,702,969	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,967,115,856	1,424,851,856	932,183	0	1,423,919,673	0	4,542,264,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,298,367,160	895,840,527	99,779,157	0	796,061,370	0	402,526,633	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,524,362,620	2,147,547,149	0	0	2,147,547,149	0	10,376,815,471	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,353,079,387	0	0	0	0	0	7,353,079,387	0
	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,353,079,387	0	0	0	0	0	7,353,079,387	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp đường cất hạ cánh, đường lăn Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất; Dự án cải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,808,816,000	650,259,000	0	0	650,259,000	0	8,158,557,000	0
	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,808,816,000	650,259,000	0	0	650,259,000	0	8,158,557,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nâng cấp, cải tạo đường và kênh Nước Đen (từ cống hộp đến kênh Tham Lương), quận Bình Tân;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	95,087,346	95,087,346	0	0	95,087,346	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	95,087,346	95,087,346	0	0	95,087,346	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án cầu Cửa Lục 3; Dự án Đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng (tại Km6+700) đến đường tỉnh 338 -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,713,329	5,713,329	0	0	5,713,329	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,713,329	5,713,329	0	0	5,713,329	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Chương trình mục tiêu đầu tư hạ tầng khu kinh tế ven biển, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,215,835,000	4,215,835,000	1,163,401,000	0	3,052,434,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	178,577,000	178,577,000	0	0	178,577,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,873,857,000	2,873,857,000	0	0	2,873,857,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,163,401,000	1,163,401,000	1,163,401,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án ĐTXD cầu vượt nút giao giữa đường Hoàng Quốc Việt và đường Nguyễn Văn Huyên (Vành đai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,791,510,114	3,797,311,794	571,465,794	0	3,225,846,000	0	101,994,198,320	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,791,510,114	3,797,311,794	571,465,794	0	3,225,846,000	0	101,994,198,320	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Quản lý tài sản đường bộ Việt Nam (Dự án VRAMP); Dự án sửa chữa cầu Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,916,656,836	3,916,656,836	3,409,211,836	0	507,445,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,916,656,836	3,916,656,836	3,409,211,836	0	507,445,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Phát triển đô thị loại vừa Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Lào Cai - Giai đoạn bổ sung vốn (AF),								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,443,275	134,443,275	0	0	134,443,275	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ODA tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,443,275	134,443,275	0	0	134,443,275	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến thị trấn SaPa theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,798,132,000	736,710,000	0	0	736,710,000	0	34,061,422,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Sa Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,164,000	21,164,000	0	0	21,164,000	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư BOT Lào Cai - Sa Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,776,968,000	715,546,000	0	0	715,546,000	0	34,061,422,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng cầu Làng Giàng, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án quản lý nguồn nước và ngập lụt Vĩnh Phúc; Dự án cầu Đầm Vạc, thành phố Vĩnh Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,822,403,295	0	0	0	0	0	12,822,403,295	0
	Ban quản lý dự án Sử dụng vốn vay nước ngoài tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,822,403,295	0	0	0	0	0	12,822,403,295	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án hỗ trợ đầu tư xây dựng tuyến đường thay thế tuyến đường Trần Phú, thị trấn Tam Quan, huyện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,244,155,000	0	0	0	0	0	15,244,155,000	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng và phát triển quỹ đất - Thị xã Hoài Nhơn - Tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,244,155,000	0	0	0	0	0	15,244,155,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường tỉnh 927C (Đoạn từ Quốc lộ 1 đến Nam Sông Hậu)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,328,560,000	1,395,113,000	0	0	1,395,113,000	0	933,447,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,328,560,000	1,395,113,000	0	0	1,395,113,000	0	933,447,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ - Giai đoạn 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	122,517,000	122,517,000	0	0	122,517,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	122,517,000	122,517,000	0	0	122,517,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	205,630,442,823	69,506,994,508	21,321,064,275	0	48,185,930,233	0	136,123,448,315	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng cầu Vĩnh Tuy và tuyến đường hai đầu cầu - giai đoạn 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,881,774,479	26,507,554,275	21,270,520,275	0	5,237,034,000	0	19,374,220,204	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,881,774,479	26,507,554,275	21,270,520,275	0	5,237,034,000	0	19,374,220,204	0
	Kiểm toán Chương trình mục tiêu đầu tư hạ tầng khu kinh tế ven biển, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Dự án mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam Tiểu dự án thành phố Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	757,301,000	475,070,000	0	0	475,070,000	0	282,231,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	757,301,000	475,070,000	0	0	475,070,000	0	282,231,000	0
	Kiểm toán đánh giá hiệu quả sử dụng vốn ODA và vốn đối ứng trong đầu tư các dự án cải thiện môi trường nước, thoát nước, xử lý nước thải và quản lý chất thải rắn giai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,900,610,000	0	0	0	0	0	30,900,610,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,900,610,000	0	0	0	0	0	30,900,610,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật Khu du lịch Tam Chúc, tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,988,189,000	207,136,000	0	0	207,136,000	0	27,781,053,000	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Kim Bảng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	74,955,000	74,955,000	0	0	74,955,000	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Duy Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,913,234,000	132,181,000	0	0	132,181,000	0	27,781,053,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối Na Hang, Tuyên Quang; Dự án đầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,338,186,000	5,338,186,000	0	0	5,338,186,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,338,186,000	5,338,186,000	0	0	5,338,186,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến tránh Quốc lộ 1A đoạn qua thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Dự án cải tạo,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	212,997,877	212,997,877	0	0	212,997,877	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	212,997,877	212,997,877	0	0	212,997,877	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu qua sông Ông Đốc, tuyến đường trục chính Đông - Tây tỉnh Cà Mau và cầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Xây dựng công trình Giao thông tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án tuyến đường bộ nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (Sở Giao Thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,614,195,000	1,614,195,000	0	0	1,614,195,000	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,614,195,000	1,614,195,000	0	0	1,614,195,000	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn QL45 - Nghi Sơn thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,937,141,581	15,524,453,937	0	0	15,524,453,937	0	16,412,687,644	0
	Ban Quản lý Dự án 2								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,937,141,581	15,524,453,937	0	0	15,524,453,937	0	16,412,687,644	0
	Dự án phát triển giao thông vận tải khu vực đồng bằng Bắc Bộ (WB6)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đường thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án luồng sông Hậu Giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Hàng hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nâng cấp Quốc lộ 30 đoạn Cao Lãnh - Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Dự án xây dựng tuyến ĐT.857								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,801,595,467	1,752,804,000	0	0	1,752,804,000	0	2,048,791,467	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,801,595,467	1,752,804,000	0	0	1,752,804,000	0	2,048,791,467	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án tuyến nối Quốc lộ 91 và Tuyến tránh thành phố Long Xuyên; Dự án thành phần 1A thuộc Dự án								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,781,505,573	2,781,505,573	0	0	2,781,505,573	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,781,505,573	2,781,505,573	0	0	2,781,505,573	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,759,634,846	11,759,634,846	0	0	11,759,634,846	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,759,634,846	11,759,634,846	0	0	11,759,634,846	0	0	0
	Kiểm toán đánh giá hiệu quả sử dụng vốn ODA và vốn đối ứng trong đầu tư các dự án cải thiện môi trường nước, thoát nước, xử lý nước thải và quản lý chất thải rắn giai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,064,194,000	3,064,194,000	0	0	3,064,194,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,064,194,000	3,064,194,000	0	0	3,064,194,000	0	0	0
	Kiểm toán đánh giá hiệu quả sử dụng vốn ODA và vốn đối ứng trong đầu tư các dự án cải thiện môi trường nước, thoát nước, xử lý nước thải và quản lý chất thải rắn giai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,544,000	50,544,000	50,544,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,544,000	50,544,000	50,544,000	0	0	0	0	0
	Dự án mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam Tiểu dự án nâng cấp đô thị Tân An, tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,823,870,000	218,719,000	0	0	218,719,000	0	34,605,151,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tân An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,823,870,000	218,719,000	0	0	218,719,000	0	34,605,151,000	0
	Dự án xây dựng tuyến đường liên kết vùng, đoạn từ thị xã Tân Châu đến thành phố Châu Đốc, kết nối với tỉnh Kiên Giang và Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,718,704,000	0	0	0	0	0	4,718,704,000	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,718,704,000	0	0	0	0	0	4,718,704,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài, đoạn qua địa phận tỉnh Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư công trình giao thông - xây dựng tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
9	**Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,501,692,601,270	965,572,865,262	311,043,594,201	116,000,000	654,413,271,061	0	6,536,119,736,008	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,305,635,798	24,553,624,614	4,858,640,525	0	19,694,984,089	0	11,752,011,184	0
	Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2014 dựa trên kết quả của 08 tỉnh đồng bằng Sông Hồng: Thành phố Hà Nội,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,421,029,227	1,421,029,227	0	0	1,421,029,227	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	217,380,290	217,380,290	0	0	217,380,290	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,632,031	23,632,031	0	0	23,632,031	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	228,983,526	228,983,526	0	0	228,983,526	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	520,117,583	520,117,583	0	0	520,117,583	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	430,915,828	430,915,828	0	0	430,915,828	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-30	-30	0	0	-30	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Công trình Nhà Quốc hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành - Bộ Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án ĐTXD công trình trụ sở KTNN khu vực IV, VI & VII								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,070,107,614	782,321,856	0	0	782,321,856	0	287,785,758	0
	Kiểm toán nhà nước khu vực IV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	660,868,963	460,868,963	0	0	460,868,963	0	200,000,000	0
	Kiểm toán nhà nước khu vực VI								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	409,238,651	321,452,893	0	0	321,452,893	0	87,785,758	0
	Kiểm toán nhà nước khu vực VII								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đường dây 500kV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đường dây 500kV Vĩnh Tân - Sông Mây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng và Dự án công trình thủy lợi hồ chứa nước IAMƠ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,283,081,209	1,283,081,209	0	0	1,283,081,209	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,136,455,881	1,136,455,881	0	0	1,136,455,881	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,496,353	36,496,353	0	0	36,496,353	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Kar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,128,975	110,128,975	0	0	110,128,975	0	0	0
	Dự án hồ chứa nước Nước Trong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	4,578,407,905	0	0	4,578,407,905	0	-4,578,407,905	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	4,578,407,905	0	0	4,578,407,905	0	-4,578,407,905	0
	Dự án Nhà làm việc các cơ quan Quốc hội và Văn phòng Quốc hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,733,910,085	1,650,889,279	0	0	1,650,889,279	0	83,020,806	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành - Bộ Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,733,910,085	1,650,889,279	0	0	1,650,889,279	0	83,020,806	0
	Dự án Nhà máy xi măng Sông Thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	549,762,025	0	0	0	0	0	549,762,025	0
	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	549,762,025	0	0	0	0	0	549,762,025	0
	Dự án Quản lý thủy lợi phục vụ phát triển nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long (WB6);								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,633,622,040	1,524,093,165	0	0	1,524,093,165	0	109,528,875	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng các công trình ngành Nông nghiệp tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	192,764,872	192,764,872	0	0	192,764,872	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,419,674	5,419,674	0	0	5,419,674	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	380,662,009	271,133,134	0	0	271,133,134	0	109,528,875	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường Nông thôn tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	555,930,691	555,930,691	0	0	555,930,691	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	301,316,446	301,316,446	0	0	301,316,446	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	462	462	0	0	462	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	905,718	905,718	0	0	905,718	0	0	0
	Ban Quản lý dự án công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	196,622,166	196,622,166	0	0	196,622,166	0	0	0
	Dự án thủy lợi Phước Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,429,725,386	8,309,725,386	0	0	8,309,725,386	0	3,120,000,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-636	-636	0	0	-636	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,188,746,358	6,188,746,358	0	0	6,188,746,358	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,366,144,326	246,144,326	0	0	246,144,326	0	3,120,000,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,874,835,338	1,874,835,338	0	0	1,874,835,338	0	0	0
	Dự án xây dựng mới Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tối cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện kiểm sát nhân dân tối cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hợp phần Hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã (thuộc Dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	145,436,062	145,436,062	0	0	145,436,062	0	0	0
	Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	145,436,062	145,436,062	0	0	145,436,062	0	0	0
	Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tại TCT Đầu tư phát triển nhà và đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Cơ khí Xây dựng (COMA) (có lồng ghép Kiểm toán Chuyên đề việc thực hiện Đề án ""Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,545,661,632	4,545,661,632	4,545,661,632	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp Sông Chu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	100,000,000	100,000,000	100,000,000	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,231,383,743	1,231,383,743	1,231,383,743	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty cơ khí xây dựng - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,531,345,797	2,531,345,797	2,531,345,797	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	154,665,443	154,665,443	154,665,443	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ Phần Coma 18								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	528,266,649	528,266,649	528,266,649	0	0	0	0	0
	Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (VINAINCON) (có lồng ghép Kiểm toán Chuyên đề việc thực hiện Đề án ""Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Kết cấu thép xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX) (có lồng ghép Kiểm toán Chuyên đề việc thực hiện Đề án ""Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,057,338,212	312,978,893	312,978,893	0	0	0	10,744,359,319	0
	Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,057,338,212	312,978,893	312,978,893	0	0	0	10,744,359,319	0
	Tổng công ty Sông Đà (có lồng ghép Kiểm toán Chuyên đề việc thực hiện Đề án ""Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,435,962,306	0	0	0	0	0	1,435,962,306	0
	Tổng Công ty Sông Đà - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,435,962,306	0	0	0	0	0	1,435,962,306	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,395,602,681,026	10,149,549,468	684,776,820	0	9,464,772,648	0	1,385,453,131,558	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 1 và Dự án cơ sở hạ tầng Trung tâm điện lực Duyên Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Nhiệt điện 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Dự án xây dựng trụ sở mới của Bộ Ngoại Giao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,692,209,973	5,692,209,973	0	0	5,692,209,973	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng trụ sở mới Bộ Ngoại giao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,692,209,973	5,692,209,973	0	0	5,692,209,973	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy sản xuất phân bón Diamon Photphat (DAP) số 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	752,500,570,362	684,776,820	684,776,820	0	0	0	751,815,793,542	0
	Công ty cổ Phần DAP số 2 - Vinachem								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	752,500,570,362	684,776,820	684,776,820	0	0	0	751,815,793,542	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Đồng Nai 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 và Dự án đầu tư xây dựng công trình Sân phân phối 500 kV Trung tâm điện lực Vũng Áng;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	633,637,338,016	0	0	0	0	0	633,637,338,016	0
	Ban Quản lý dự án điện lực dầu khí Vũng Áng - Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	633,637,338,016	0	0	0	0	0	633,637,338,016	0
	Dự án Hồ chứa nước sông Ray và Hồ chứa nước Định Bình;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,316,828,311	1,316,828,311	0	0	1,316,828,311	0	0	0
	Ban Quản lý dự án chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Hệ thống kênh tưới Văn Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,316,828,311	1,316,828,311	0	0	1,316,828,311	0	0	0
	Dự án phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,232,180	79,232,180	0	0	79,232,180	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3	3	0	0	3	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,114,087	7,114,087	0	0	7,114,087	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	346,953	346,953	0	0	346,953	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,249,944	15,249,944	0	0	15,249,944	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,766,700	31,766,700	0	0	31,766,700	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Lạng Sơn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	245	245	0	0	245	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,754,248	24,754,248	0	0	24,754,248	0	0	0
	Dự án Quản lý thiên tai (VN-Haz) WB5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,376,502,184	2,376,502,184	0	0	2,376,502,184	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý tiểu dự án nâng cấp tuyến đê Phúc Long Nhượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý án Hợp phần 2 - WB5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,376,502,267	2,376,502,267	0	0	2,376,502,267	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Thủy lợi Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-83	-83	0	0	-83	0	0	0
	Ban Quản Lý Dự Án Quản Lý Thiên Tai (Wb5) Tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Quản lý thiên tai tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	223,954,771,089	126,644,539,613	11,606,090,494	0	115,038,449,119	0	97,310,231,476	0
	Kiểm toán Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra của 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng năm 2016 (thành phố Hà Nội, tỉnh Bắc Ninh, Vĩnh Phúc,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	139,462,658	139,462,658	0	0	139,462,658	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	139,462,658	139,462,658	0	0	139,462,658	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Hợp phần B của Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đồng bằng sông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	176,986,334,556	176,986,334,556	0	0	176,986,334,556	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đường thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	176,986,334,556	176,986,334,556	0	0	176,986,334,556	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Thủy điện Đakđrinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,580,736,035	5,527,883,740	5,527,883,740	0	0	0	24,052,852,295	0
	Ban quản lý di dân tái định canh, tái định cư dự án đầu tư xây dựng huyện Konplông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công Ty Cổ phần Thuỷ Điện Đakđrinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,580,736,035	5,527,883,740	5,527,883,740	0	0	0	24,052,852,295	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,092,052,905	11,092,052,905	0	0	11,092,052,905	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Công thương Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,531,428,429	5,531,428,429	0	0	5,531,428,429	0	0	0
	Sở Công thương Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,801,562	81,801,562	0	0	81,801,562	0	0	0
	Sở Công thương Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	161,330,000	161,330,000	0	0	161,330,000	0	0	0
	Sở Công thương Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công Thương Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	108,861,154	108,861,154	0	0	108,861,154	0	0	0
	Sở Công thương Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	104,540,842	104,540,842	0	0	104,540,842	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	971,329,870	971,329,870	0	0	971,329,870	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Năng lượng nông thôn II Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,132,761,048	4,132,761,048	0	0	4,132,761,048	0	0	0
	Tổng Công ty Điện lực miền Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm sản xuất chương trình (thuộc Trung tâm Truyền hình Việt Nam) (bước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	-73,179,401,000	0	0	-73,179,401,000	0	73,179,401,000	0
	Ban QLDA Đầu tư Xây dựng Trung tâm sản xuất chương trình (thuộc Trung tâm THVN)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	-73,179,401,000	0	0	-73,179,401,000	0	73,179,401,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sủ dụng vốn đầu tư Dự án đường dây 500 kV nhiệt điện Duyên Hải - Mỹ Tho								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Cảng nhập than Trung tâm điện lực Vĩnh Tân và Dự án Cơ sở hạ tầng trung tâm điện lực Vĩnh Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	77,978,181	0	0	0	0	0	77,978,181	0
	Ban quản lý dự án nhiệt điện Vĩnh Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	77,978,181	0	0	0	0	0	77,978,181	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,078,206,754	6,078,206,754	6,078,206,754	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng Số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,078,206,754	6,078,206,754	6,078,206,754	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Nước sạch Vinaconex								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,414,843,250,897	468,192,116,589	283,100,299,007	0	185,091,817,582	0	946,651,134,308	0
	Dự án Giải quyết ngập do triều khu vực thành phố Hồ Chí Minh có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu (giai đoạn 1)								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	291,352,035,644	287,072,043,776	282,923,832,695	0	4,148,211,081	0	4,279,991,868	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Trung Nam BT 1547								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	291,352,035,644	287,072,043,776	282,923,832,695	0	4,148,211,081	0	4,279,991,868	0
	Dự án Đường dây 500kV Sơn La - Lai Châu và mở rộng trạm 500kV Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án công trình điện miền Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Nhà máy điện Duyên Hải 3 - 2x600MW								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72,510,453	72,510,453	72,510,453	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Nhiệt điện 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72,510,453	72,510,453	72,510,453	0	0	0	0	0
	Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	700,712,168,919	0	0	0	0	0	700,712,168,919	0
	Ban quản lý dự án nhiệt điện Vĩnh Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	700,712,168,919	0	0	0	0	0	700,712,168,919	0
	Dự án thủy điện Huội Quảng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	502,235,369	49,751,049	49,751,049	0	0	0	452,484,320	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Than Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	502,235,369	49,751,049	49,751,049	0	0	0	452,484,320	0
	Ban Quản lý dự án Thủy điện 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến Cát Linh - Hà Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	408,321,505,785	180,943,606,501	0	0	180,943,606,501	0	227,377,899,284	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,636,606,132	5,433,094,073	0	0	5,433,094,073	0	3,203,512,059	0
	Ban Quản lý Dự án Đường sắt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	399,684,899,653	175,510,512,428	0	0	175,510,512,428	0	224,174,387,225	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,646,972,367	54,204,810	54,204,810	0	0	0	9,592,767,557	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,701,570,146	45,754,893	45,754,893	0	0	0	8,655,815,253	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	945,402,221	8,449,917	8,449,917	0	0	0	936,952,304	0
	Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,235,822,360	0	0	0	0	0	4,235,822,360	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,235,822,360	0	0	0	0	0	4,235,822,360	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,221,513,269,853	38,197,491,998	2,582,118,106	116,000,000	35,499,373,892	0	1,183,315,777,855	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của công ty mẹ tại Tổng công ty XD Hà Nội CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của công ty mẹ tại Tổng công ty Vigracera - CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Viglacera - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của công ty mẹ tại Tổng công ty Tổng công ty lắp máy Việt Nam -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của công ty mẹ tại Tổng công ty Sông Đà CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty Sông Đà - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chương trình Phát triển đô thị quốc gia dựa trên kết quả cho khu vực miền núi phía Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	187,999,230	187,999,230	187,999,230	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	185,652,594	185,652,594	185,652,594	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,346,636	2,346,636	2,346,636	0	0	0	0	0
	Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,769,163,125	1,366,283,159	0	116,000,000	1,250,283,159	0	4,402,879,966	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	116,000,000	116,000,000	0	116,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	550,820,051	550,820,051	0	0	550,820,051	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	746,576,418	22,330,178	0	0	22,330,178	0	724,246,240	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	330,322,125	330,322,125	0	0	330,322,125	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,735,493,726	56,860,000	0	0	56,860,000	0	3,678,633,726	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	147,632,910	147,632,910	0	0	147,632,910	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,018,494	5,018,494	0	0	5,018,494	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	137,299,401	137,299,401	0	0	137,299,401	0	0	0
	Dự án quản lý thủy lợi phục vụ phát triển nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long (WB6)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,412,816,482	2,412,816,482	0	0	2,412,816,482	0	0	0
	PPMU Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	PPMU Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	593,654,093	593,654,093	0	0	593,654,093	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường Nông thôn tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	138,237,943	138,237,943	0	0	138,237,943	0	0	0
	PPMU Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,560,429,062	1,560,429,062	0	0	1,560,429,062	0	0	0
	PPMU Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	PPMU Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	PPMU Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	PPMU An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	120,495,384	120,495,384	0	0	120,495,384	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Dự án thủy điện Sông Bung 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,006,135,099	2,006,135,099	2,006,133,100	0	1,999	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Thủy điện Sông Bung 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,006,135,099	2,006,135,099	2,006,133,100	0	1,999	0	0	0
	Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,306,629,549	29,356,913,317	0	0	29,356,913,317	0	56,949,716,232	0
	Tập đoàn Điện lực Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,306,629,549	29,356,913,317	0	0	29,356,913,317	0	56,949,716,232	0
	Dự án Nhà máy thủy điện Bản Chát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,209,106,685	2,862,454,355	377,228,776	0	2,485,225,579	0	2,346,652,330	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	873,633,533	21,498,771	1,954,435	0	19,544,336	0	852,134,762	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng cơ bản và Hỗ trợ bồi thường di dân tái định cư huyện Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	-8,999	0	8,999	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Thủy điện 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Than Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,335,473,152	2,840,955,584	375,283,340	0	2,465,672,244	0	1,494,517,568	0
	Dự án Nhà máy sản xuất Ethanol Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,108,788,733,395	10,757,000	10,757,000	0	0	0	1,108,777,976,395	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhiên liệu Sinh học Phương Đông (OBF)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,108,788,733,395	10,757,000	10,757,000	0	0	0	1,108,777,976,395	0
	Dự án xây dựng Trụ sở Bộ Ngoại giao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,538,066,152	-36,495,764	0	0	-36,495,764	0	10,574,561,916	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng trụ sở mới Bộ Ngoại giao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,538,066,152	-36,495,764	0	0	-36,495,764	0	10,574,561,916	0
	Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	294,620,136	30,629,120	0	0	30,629,120	0	263,991,016	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,033,000	0	0	0	0	0	10,033,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,000,000	25,000,000	0	0	25,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	253,958,016	0	0	0	0	0	253,958,016	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,629,120	5,629,120	0	0	5,629,120	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,587,348,720,648	208,476,486,818	4,255,554,335	0	204,220,932,483	0	2,378,872,233,830	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà Quốc hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành - Bộ Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Xe khách Sài gòn (nay là công ty Cổ phần xe								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,408,816,300	0	0	0	0	0	3,408,816,300	0
	Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,408,816,300	0	0	0	0	0	3,408,816,300	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,060,042,175	4,060,042,175	0	0	4,060,042,175	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,060,042,175	4,060,042,175	0	0	4,060,042,175	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả" năm 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,690,316	6,690,316	0	0	6,690,316	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,690,000	6,690,000	0	0	6,690,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	316	316	0	0	316	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Gia Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,507,043,758	0	0	0	0	0	6,507,043,758	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Gia Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,507,043,758	0	0	0	0	0	6,507,043,758	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần Phát triển địa ốc Sài Gòn 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,830,897,800	0	0	0	0	0	43,830,897,800	0
	Công ty Cổ phần Phát triển địa ốc Sài Gòn 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,830,897,800	0	0	0	0	0	43,830,897,800	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,450,876,487	0	0	0	0	0	23,450,876,487	0
	Công ty Cổ phần Kỹ thuật xây dựng Phú Nhuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,450,876,487	0	0	0	0	0	23,450,876,487	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần Địa ốc Thủ Thiêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,815,349	0	0	0	0	0	142,815,349	0
	Công ty Cổ phần Địa ốc Thủ Thiêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,815,349	0	0	0	0	0	142,815,349	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần Tiếp Vận Đông Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Tiếp Vận Đông Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,781,419,102	0	0	0	0	0	25,781,419,102	0
	Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Hancorp 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Hancorp 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần xây dựng số 1 Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,781,419,102	0	0	0	0	0	25,781,419,102	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường dây 500kV Nhiệt điện Long Phú - Ô Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,791,972	25,791,972	1	0	25,791,971	0	0	0
	Ban Quản lý dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,791,465	25,791,465	0	0	25,791,465	0	0	0
	Ban Quản lý tiểu dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	1	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	506	506	0	0	506	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	114,899,858,776	4,255,554,334	4,255,554,334	0	0	0	110,644,304,442	0
	Ban quản lý dự án Điện lực Dầu khí Sông Hậu 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	114,899,858,776	4,255,554,334	4,255,554,334	0	0	0	110,644,304,442	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng mới trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân tối cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện kiểm sát nhân dân tối cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tối cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tòa án nhân dân Tối cao Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	292,225,732	292,225,732	0	0	292,225,732	0	0	0
	Sở Y tế Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	292,225,732	292,225,732	0	0	292,225,732	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng Nhà Quốc hội Lào								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,388,328,193	15,845,680,859	0	0	15,845,680,859	0	14,542,647,334	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành - Bộ Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,388,328,193	15,845,680,859	0	0	15,845,680,859	0	14,542,647,334	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; Dự án đầu tư các hạng mục Cơ sở hạ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,022,362,569,230	0	0	0	0	0	1,022,362,569,230	0
	Ban quản lý dự án điện lực dầu khí Long Phú 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,022,362,569,230	0	0	0	0	0	1,022,362,569,230	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn - Ga Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,312,191,345,458	183,990,501,430	0	0	183,990,501,430	0	1,128,200,844,028	0
	Ban Quản lý Đường sắt đô thị Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,312,191,345,458	183,990,501,430	0	0	183,990,501,430	0	1,128,200,844,028	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	202,646,897,321	7,968,718,517	3,956,114,912	0	4,012,603,605	0	194,678,178,804	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án hệ thống xử lý nước thải Yên Xá thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	144,514,529	50,764,948	0	0	50,764,948	0	93,749,581	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	144,514,529	50,764,948	0	0	50,764,948	0	93,749,581	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án ĐTXD công trình Trung tâm Phân tích thí nghiệm và Văn phòng Viện Dầu khí VN tại Thành phố								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,143,945,639	0	0	0	0	0	2,143,945,639	0
	Viện Dầu khí Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,143,945,639	0	0	0	0	0	2,143,945,639	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường ống Nam Côn Sơn 2 - giai đoạn 2; Dự án đường ống thu gom, vận chuyển khí mỏ Sao Vàng -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,657,433,448	0	0	0	0	0	62,657,433,448	0
	Chi nhánh tổng công ty khí Việt Nam - Công ty cổ phần - Công ty quản lý dự án khí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,657,433,448	0	0	0	0	0	62,657,433,448	0
	Chi nhánh tổng công ty khí Việt Nam - Công ty cổ phần - Ban quản lý dự án khí Đông Nam Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Chương trình phát triển đô thị quốc gia dựa trên kết quả cho khu vực miền núi phía Bắc (WB) năm 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thành phố Điện Biên Phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thành phố Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía bắc thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thành phố Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các chương trình dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường dây 500/220kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín; Dự án đường dây 500/220kV Hiệp Hoà -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,169,082,922	0	0	0	0	0	61,169,082,922	0
	Ban quản lý dự án công trình điện miền Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,169,082,922	0	0	0	0	0	61,169,082,922	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường dây 500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi; Dự án đường dây 500kV Dốc Sỏi - Pleiku 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	449,169,057	0	0	0	0	0	449,169,057	0
	Ban quản lý dự án các công trình điện miền Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	449,169,057	0	0	0	0	0	449,169,057	0
	Kiểm toán chuyên đề Dự án phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mê Kông mở rộng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng miền Trung và Tây Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Thực hiện dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mê Công mở rộng tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Thực hiện dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mê Công mở rộng tỉnh Điện Biên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng thủy điện nhỏ giai đoạn 2016 - 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,482,453,998	0	0	0	0	0	1,482,453,998	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,482,453,998	0	0	0	0	0	1,482,453,998	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,833,461,713	2,226,596,365	0	0	2,226,596,365	0	16,606,865,348	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,833,461,713	2,226,596,365	0	0	2,226,596,365	0	16,606,865,348	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án hồ chứa nước Cánh Tạng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,930,022,499	3,930,022,499	3,930,022,499	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,930,022,499	3,930,022,499	3,930,022,499	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án hồ chứa nước Bản Lải giai đoạn 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,151,579,283	0	0	0	0	0	29,151,579,283	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,151,579,283	0	0	0	0	0	29,151,579,283	0
	Kiểm toán Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL-WB9)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,551,675	36,551,675	0	0	36,551,675	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,730,031	35,730,031	0	0	35,730,031	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 2 tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án ODA và NGO tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	821,644	821,644	0	0	821,644	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường 319 nối dài và nút giao giữa đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,015,028,528	0	0	0	0	0	8,015,028,528	0
	Công ty Cổ phần BOT 319 Cường Thuận CTI								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,015,028,528	0	0	0	0	0	8,015,028,528	0
	Kiểm toán chuyên đề Dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải và Dự án khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung vay vốn WB								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Dân Dụng và Công Nghiệp tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán chuyên đề Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,461,390	25,461,390	25,453,000	0	8,390	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-675	-675	0	0	-675	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,283	9,283	0	0	9,283	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Sửa chữa và Nâng cao an toàn đập tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án sữa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,453,000	25,453,000	25,453,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Trồng rừng Việt Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-218	-218	0	0	-218	0	0	0
	Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Dự án phát triển nông nghiệp có tưới (WB7)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,267,147,640	1,581,268,640	639,413	0	1,580,629,227	0	12,685,879,000	0
	Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng và tu bổ các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hoà Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,449,779	28,449,779	0	0	28,449,779	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới Kẻ Gỗ - Sông Rác								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,238,697,861	1,552,818,861	639,413	0	1,552,179,448	0	12,685,879,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án hồ chứa nước Krông Pách thượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	341,045,000	118,053,000	0	0	118,053,000	0	222,992,000	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	341,045,000	118,053,000	0	0	118,053,000	0	222,992,000	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	419,477,374,638	81,390,337,645	2	0	81,390,337,643	0	338,087,036,993	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng mới Bệnh viện Nhi đồng TP Hồ Chí Minh; Dự án đầu tư xây dựng cơ sở 2 của Bệnh viện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Trung tâm giao dịch Than - Khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả" năm 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,088,108,436	1,562,018,500	0	0	1,562,018,500	0	6,526,089,936	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	836,691,388	0	0	0	0	0	836,691,388	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	857,071,973	0	0	0	0	0	857,071,973	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,178,581,500	0	0	0	0	0	1,178,581,500	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,191,723,075	0	0	0	0	0	3,191,723,075	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,554,454,500	1,554,454,500	0	0	1,554,454,500	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	469,586,000	7,564,000	0	0	7,564,000	0	462,022,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường dây 500kV Sông Hậu - Đức Hòa; đường dây 500kV Mỹ Tho - Đức Hòa; trạm biến áp 500kV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	208,597,409,988	2	2	0	0	0	208,597,409,986	0
	Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,482,285,435	2	2	0	0	0	8,482,285,433	0
	Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,115,124,553	0	0	0	0	0	200,115,124,553	0
	Kiểm toán hoạt động các Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng chuyển dân sông Đà xây dựng Thuỷ điện Hoà Bình (tỉnh Hòa Bình, tỉnh Sơn La) tỉnh sơn la								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,768,734,000	39,768,734,000	0	0	39,768,734,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Mường La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,734,000	46,734,000	0	0	46,734,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,722,000,000	39,722,000,000	0	0	39,722,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động các Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng chuyển dân sông Đà xây dựng Thuỷ điện Hoà Bình (tỉnh Hòa Bình, tỉnh Sơn La) tỉnh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	455,712,565	0	0	0	0	0	455,712,565	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đà Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	455,712,565	0	0	0	0	0	455,712,565	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chương trình Phát triển đô thị quốc gia dựa trên kết quả cho khu vực miền núi phía Bắc (WB) năm 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,975,381,328	6,975,381,328	0	0	6,975,381,328	0	0	0
	Ban Quản lý dự án án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thành phố Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thành phố Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía bắc thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,300,008,101	1,300,008,101	0	0	1,300,008,101	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thành phố Điện Biên Phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Phát triển đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,675,373,227	5,675,373,227	0	0	5,675,373,227	0	0	0
	Ban Quản lý dự án sử dụng vốn ODA thành phố Hoà Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải và Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,441,973,840	4,190,931,755	0	0	4,190,931,755	0	1,251,042,085	0
	Ban Quản lý dự án án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước tỉnh Ninh Thuận								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,441,973,840	4,190,931,755	0	0	4,190,931,755	0	1,251,042,085	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi sông Lèn và Hoàng Mai nhằm nâng cao khả năng kiểm soát mặn, cải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,762,733,113	16,058,086,479	0	0	16,058,086,479	0	33,704,646,634	0
	Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,762,733,113	16,058,086,479	0	0	16,058,086,479	0	33,704,646,634	0
	Dự án khôi phục, nâng cấp hệ thống thủy lợi Bắc Nghệ An (JICA2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,352,590,708	1,032,141,510	0	0	1,032,141,510	0	2,320,449,198	0
	Ban Quản lý tiểu dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác thuỷ lợi Miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,523,312	1,523,312	0	0	1,523,312	0	0	0
	Ban Quản lý dự án án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,068,393	21,068,393	0	0	21,068,393	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,309,083,147	674	0	0	674	0	2,309,082,473	0
	Ban Quản lý – Khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,018	3,018	0	0	3,018	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	892,744,838	881,378,113	0	0	881,378,113	0	11,366,725	0
	Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	128,168,000	128,168,000	0	0	128,168,000	0	0	0
	Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và Sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,935,992,697	1,495,227,159	0	0	1,495,227,159	0	440,765,538	0
	Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý tiểu dự án ICRSL Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	-1,938	0	0	-1,938	0	1,938	0
	Ban Quản lý dự án 2 tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,136,989,555	1,014,308,955	0	0	1,014,308,955	0	122,680,600	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,936,397	146,936,397	0	0	146,936,397	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	652,066,745	333,983,745	0	0	333,983,745	0	318,083,000	0
	Dự án thủy điện tích năng Bắc Ái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án thủy điện 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Đa Nhim mở rộng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,590,697,282	41,830,924	0	0	41,830,924	0	2,548,866,358	0
	Ban quản lý dự án Sử dụng vốn vay nước ngoài tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,402,154	6,402,154	0	0	6,402,154	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Chương trình Phát triển các đô thị loại II (Các đô thị xanh)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,400,000	0	0	0	0	0	8,400,000	0
	Ban Điều phối chương trình giảm nghèo dựa trên phát triển hàng hóa tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,575,895,128	35,428,770	0	0	35,428,770	0	2,540,466,358	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nâng cao chất lượng giáo dục đại học (SAHEP)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Học viện Nông nghiệp Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Bách khoa Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,041,835,790	2,553,436,334	0	0	2,553,436,334	0	78,488,399,456	0
	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,041,835,790	2,553,436,334	0	0	2,553,436,334	0	78,488,399,456	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tối cao số 43 phố Hai Bà Trưng, quận Hoàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tòa án nhân dân Tối cao Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Chương trình mục tiêu Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo, giai đoạn 2016 - 2020								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,244,238,882	6,490,583,645	0	0	6,490,583,645	0	3,753,655,237	0
	Tổng Công ty Điện lực miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,175,791	0	0	0	0	0	36,175,791	0
	Tổng Công ty Điện lực miền Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,963,907	0	0	0	0	0	48,963,907	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,914,853,638	677,654,880	0	0	677,654,880	0	1,237,198,758	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,053,761,485	0	0	0	0	0	2,053,761,485	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,434,310	31,434,310	0	0	31,434,310	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,308,529,385	1,930,974,089	0	0	1,930,974,089	0	377,555,296	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	166	166	0	0	166	0	0	0
	Tổng công ty Điện lực Miền Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,793,718,106	3,793,718,106	0	0	3,793,718,106	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,802,094	56,802,094	0	0	56,802,094	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu vay vốn ADB								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,221,966,009	1,221,966,009	0	0	1,221,966,009	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Môi trường và Biến đổi khí hậu thành phố Đồng Hới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,221,966,009	1,221,966,009	0	0	1,221,966,009	0	0	0
10	**Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VI**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	267,985,856,602	47,016,834,668	47,016,834,668	0	0	0	220,969,021,934	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,826,594,952	1,826,594,952	1,826,594,952	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2013 tại Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,826,594,952	1,826,594,952	1,826,594,952	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,797,467,161	1,797,467,161	1,797,467,161	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,127,791	29,127,791	29,127,791	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2	0	0	0	0	0	2	0
	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng Quỹ Thăm dò, Quỹ Môi trường Than - Khoáng sản giai đoạn 2010-2014 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2	0	0	0	0	0	2	0
	Công ty Than Dương Huy - TKV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2	0	0	0	0	0	2	0
	Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và chuyên đề việc thực hiện Đề án Tái cơ cấu doanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	727,941,374	0	0	0	0	0	727,941,374	0
	Công ty cổ phần cao su Phước Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Cao su Đồng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Chư Sê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	727,941,374	0	0	0	0	0	727,941,374	0
	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quả lý, sửu dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và chuyên đề việc thực hiện Đề án ""Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,482,505,255	-1	-1	0	0	0	12,482,505,256	0
	Công ty Cổ phần Vicem vật tư vận tải Xi măng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xi măng Vicem Hoàng Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xi măng Vicem Tam Điệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xi măng Vicem Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	-1	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ Phần Xi Măng Vicem Hà Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xi măng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,482,505,256	0	0	0	0	0	12,482,505,256	0
	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	158,961,004,984	771,384,971	771,384,971	0	0	0	158,189,620,013	0
	Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa với Công ty TNHH TMV Lọc hóa dầu Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần xe lửa Dĩ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đường sắt Nghĩa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đường sắt Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đường sắt Vĩnh Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đường sắt Phú Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty than Hòn Gai - TKV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Than Uông Bí - TKV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Kho vận Đá Bạc - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Than Mông Dương- Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty than Nam Mẫu - TKV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả- Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty than Quang Hanh - TKV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần than Cao Sơn - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần than miền Nam Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc trích lập, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng giầu và công tác quản lý, điều hành giá xăng dầu giai đoạn 2015-2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải thủy bộ Hải Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hải Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần thương mại đầu tư dầu khí Nam Sông Hậu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân Đội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Tổng công ty Xăng dầu Quân Đội								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần xăng dầu và dịch vụ hàng hải S.T.S								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Hoạt động quản lý đầu tư xây dựng và hiệu quả đầu tư dự án của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,001,457,998	0	0	0	0	0	125,001,457,998	0
	Dự án Tổ hợp bauxit - nhôm Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,001,457,998	0	0	0	0	0	125,001,457,998	0
	Dự án Mở rộng nâng công suất khu Tràng Khê, Hồng Thái (mỏ Tràng Bạch) - Công ty than Uông Bí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý đầu tư xây dựng và hiệu quả đầu tư dự án của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,090,651,889	0	0	0	0	0	33,090,651,889	0
	Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,209,554,953	0	0	0	0	0	30,209,554,953	0
	Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Apatit Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần bột giặt NET								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,881,096,936	0	0	0	0	0	2,881,096,936	0
	Công ty Cổ phần Bột giặt LIX								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - nước giải khát Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	868,895,097	771,384,971	771,384,971	0	0	0	97,510,126	0
	Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hồng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại HABECO								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án "Đầu tư dây chuyền chiết lon công suất 60.000 lon/giờ" tại nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh thuộc Công ty mẹ- Tổng công ty Cổ phần Bia- Rượu- Nước giải khát Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì HABECO tại xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội thuộc Công ty Cổ phần Bao bì Habeco								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	0	0	0	0	0	1	0
	Dự án "Đầu tư xây dựng công trình chi nhánh Tuyên Quang" tại lô B6, Khu Công nghiệp Long Bình An, tỉnh Tuyên Quang thuộc Công ty mẹ- Tổng công ty Cổ phần Bia- Rượu- Nước giải khát Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án "Đầu tư xây dựng công trình chi nhánh, trung tâm phân phối và giới thiệu sản phẩm" tại phường Vân Cơ, tỉnh Phú Thọ thuộc Công ty mẹ- Tổng công ty Cổ phần Bia- Rượu- Nước giải khát Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	97,510,125	0	0	0	0	0	97,510,125	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển công nghệ Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	771,384,961	771,384,961	771,384,961	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bao bì Habeco								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội - Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10	10	10	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,268,748,994	35,374,797,485	35,374,797,485	0	0	0	48,893,951,509	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,374,797,485	35,374,797,485	35,374,797,485	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,387,683	19,387,683	19,387,683	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vicem Vận tải Hoàng Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xi măng Vicem Tam Điệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vicem vật tư vận tải Xi măng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Xi măng Nghi Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	957,118,275	957,118,275	957,118,275	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thương mại - Dịch vụ - Vận tải xi măng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xi măng Vicem Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,725,888,552	1,725,888,552	1,725,888,552	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xi măng Vicem Hoàng Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,678,168,994	8,678,168,994	8,678,168,994	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ Phần Xi Măng Vicem Hà Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,994,233,981	23,994,233,981	23,994,233,981	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xi măng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Vicem vật liệu xây dựng Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công tác quản lý hoạt động đầu tư tại Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn và Dự án đầu tư xây dựng công trình chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần xi măng Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Logistics Vicem								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề hoạt động đầu tư xây dựng các dự án nhóm B giai đoạn 2015-2018 của Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,893,951,508	0	0	0	0	0	48,893,951,508	0
	Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Môi trường - TKV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đồng Tả Phời - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,942,151,090	0	0	0	0	0	1,942,151,090	0
	Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Than Mông Dương- Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả- Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Than Dương Huy - TKV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Kho vận Đá Bạc - Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,951,800,418	0	0	0	0	0	46,951,800,418	0
	Công ty than Hòn Gai - TKV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,044,057,261	9,044,057,261	9,044,057,261	0	0	0	0	0
	Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề về tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa của Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2 -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,044,057,261	9,044,057,261	9,044,057,261	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công Ty Cổ Phần Máy - Thiết Bị Dầu Khí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,044,057,261	9,044,057,261	9,044,057,261	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật điện lực dầu khí Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	675,003,781	1	1	0	0	0	675,003,780	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	675,003,780	0	0	0	0	0	675,003,780	0
	Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT - Vinaphone)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	675,003,780	0	0	0	0	0	675,003,780	0
11	**Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VII**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,552,316,120,233	31,844,664,045	31,106,132,928	738,531,117	0	0	2,520,471,456,188	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	738,531,117	0	738,531,117	0	0	-738,531,117	0
	Kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	738,531,117	0	738,531,117	0	0	-738,531,117	0
	Ngân hàng chính sách xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	738,531,117	0	738,531,117	0	0	-738,531,117	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	607,586,400	607,586,400	607,586,400	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn tài sản nhà nước năm 2015 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Hội sở chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty cổ phần Bảo Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	607,586,400	607,586,400	607,586,400	0	0	0	0	0
	Trung tâm Giám định Bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Bảo hiểm Xã hội tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Giám định Bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn Phòng Bảo hiểm Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	607,586,400	607,586,400	607,586,400	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,533,682,665	2,994,263,465	2,994,263,465	0	0	0	7,539,419,200	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	190,324,526	0	0	0	0	0	190,324,526	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bắc Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Chợ Lớn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Láng Hạ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hà Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	190,324,526	0	0	0	0	0	190,324,526	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hải Phòng - Phòng Giao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đông Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế tại 40 tỉnh, thành phố								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,994,263,465	2,994,263,465	2,994,263,465	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,279,200	30,279,200	30,279,200	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,729,924,420	2,729,924,420	2,729,924,420	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	169,626,510	169,626,510	169,626,510	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,777,000	6,777,000	6,777,000	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	531,869,850	531,869,850	531,869,850	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	80	80	80	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,888,935	67,888,935	67,888,935	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,114,705	18,114,705	18,114,705	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,858,570	57,858,570	57,858,570	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-800,851,122	-800,851,122	-800,851,122	0	0	0	0	0
	Văn phòng Bảo hiểm Xã hội tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,460,660	140,460,660	140,460,660	0	0	0	0	0
	Văn phòng Bảo hiểm Xã hội tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,003,280	33,003,280	33,003,280	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,305,350	2,305,350	2,305,350	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,006,027	7,006,027	7,006,027	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Việc thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp tại BCKT các tỉnh, thành phố (TP. Hà Nội, Hồ Chí Minh, tỉnh Bắc Ninh, Đồng Nai, Bình Dương)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,349,094,674	0	0	0	0	0	7,349,094,674	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,208,166,744	0	0	0	0	0	1,208,166,744	0
	Bảo hiểm Xã hội thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,270,830,960	0	0	0	0	0	1,270,830,960	0
	Bảo hiểm Xã hội thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,109,772,903	0	0	0	0	0	1,109,772,903	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,483,220,367	0	0	0	0	0	3,483,220,367	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bắc Ninh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	277,103,700	0	0	0	0	0	277,103,700	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,299,609,757,669	288,795,465	288,795,465	0	0	0	2,299,320,962,204	0
	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2011 - 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,285,937,406,840	0	0	0	0	0	2,285,937,406,840	0
	Tổng công ty Du lịch Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xây dựng Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,285,937,406,840	0	0	0	0	0	2,285,937,406,840	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) và việc triển khai Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,383,555,364	0	0	0	0	0	13,383,555,364	0
	Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Công Thương Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trụ sở chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,383,555,364	0	0	0	0	0	13,383,555,364	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	288,795,466	288,795,466	288,795,466	0	0	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	288,795,466	288,795,466	288,795,466	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	99,973,219,782	0	0	0	0	0	99,973,219,782	0
	kiểm toán Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex năm 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,502,997,103	0	0	0	0	0	3,502,997,103	0
	Ngân hàng Thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,502,997,103	0	0	0	0	0	3,502,997,103	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,470,222,679	0	0	0	0	0	96,470,222,679	0
	Trụ sở chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,470,222,679	0	0	0	0	0	96,470,222,679	0
	Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Công Thương Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Ngân hàng Phát triển Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Phát triển Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	141,591,873,718	27,215,487,599	27,215,487,599	0	0	0	114,376,386,119	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2021 của Ngân hàng Chính sách xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng chính sách xã hội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam năm 2021.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,603,656,485	0	0	0	0	0	18,603,656,485	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Hội sở chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,603,656,485	0	0	0	0	0	18,603,656,485	0
	Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2021 của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam; Kiểm toán việc thực								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,079,159,700	0	0	0	0	0	5,079,159,700	0
	Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,079,159,700	0	0	0	0	0	5,079,159,700	0
	Kiểm toán các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2021 của Ngân hàng TMCP Quân Đội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2021 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Kiểm toán Chuyên đề việc quản lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	117,894,357,533	27,215,487,599	27,215,487,599	0	0	0	90,678,869,934	0
	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	117,894,357,533	27,215,487,599	27,215,487,599	0	0	0	90,678,869,934	0
	Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2021 của ngân hàng nhà nước Việt Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phòng, chống Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại BHXH VN								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,700,000	0	0	0	0	0	14,700,000	0
	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,700,000	0	0	0	0	0	14,700,000	0
12	**Kiểm toán nhà nước khu vực I**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,631,670,080,696	5,329,015,648,640	1,258,456,128,400	682,790,184,026	3,387,769,336,214	0	5,302,654,432,056	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,140,282,849	5,140,282,849	5,140,282,849	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	436,171,420	436,171,420	436,171,420	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	436,171,420	436,171,420	436,171,420	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2009 của Tổng công ty Sông Hồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,704,111,429	4,704,111,429	4,704,111,429	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty cổ phần Sông Hồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,704,111,429	4,704,111,429	4,704,111,429	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	80,516,695,618	31,790,557,067	28,210,023,661	1,244,941,816	2,335,591,590	0	48,726,138,551	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của thành phố Hà Nội.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,922,239,625	17,922,239,625	14,732,584,857	1,196,585,816	1,993,068,952	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Đống Đa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	405,747,559	405,747,559	0	405,747,559	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	790,838,257	790,838,257	0	790,838,257	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,483,177,238	2,483,177,238	2,483,177,238	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,859,863,716	6,859,863,716	6,859,863,716	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,500,000	9,500,000	9,500,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	312,578,952	312,578,952	0	0	312,578,952	0	0	0
	Sở Xây dựng thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,647,453,659	4,647,453,659	4,647,453,659	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	229,123,818	229,123,818	229,123,818	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,183,956,426	2,183,956,426	503,466,426	0	1,680,490,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện VTC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,180,829,033	2,996,348,033	2,996,348,033	0	0	0	184,481,000	0
	Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện – VTC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,180,829,033	2,996,348,033	2,996,348,033	0	0	0	184,481,000	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Tổng công ty Du lịch Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Du lịch Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Tổng công ty Cơ điện - Xây dựng nông nghiệp và Thuỷ lợi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,657,564,471	6,657,564,471	6,657,564,471	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Cơ điện xây dựng - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,657,564,471	6,657,564,471	6,657,564,471	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,166,176,851	3,823,526,300	3,823,526,300	0	0	0	48,342,650,551	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Từ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,327,248	4,327,248	4,327,248	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Du								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	97,280,275	97,280,275	97,280,275	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,660,752,545	74,384,545	74,384,545	0	0	0	1,586,368,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,647,534,232	3,647,534,232	3,647,534,232	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,756,282,551	0	0	0	0	0	46,756,282,551	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	248,714,554	248,714,554	0	48,356,000	200,358,554	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,513,214	86,513,214	0	48,356,000	38,157,214	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	162,201,340	162,201,340	0	0	162,201,340	0	0	0
	Kiểm toán Dự án Đầu tư cải tạo nâng cấp Quốc lộ 32 (đoạn Nam Thăng Long - Cầu Diễn) thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	298,524,020	99,517,020	0	0	99,517,020	0	199,007,000	0
	Ban Quản lý Dự án 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	298,524,020	99,517,020	0	0	99,517,020	0	199,007,000	0
	Kiểm toán Dự án Nhà ở cho học sinh, sinh viên Mỹ Đình II, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,647,064	42,647,064	0	0	42,647,064	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,647,064	42,647,064	0	0	42,647,064	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	92,120,143,458	4,321,609,716	595,220,334	103,257,656	3,623,131,726	0	87,798,533,742	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	87,850,773,934	52,240,192	52,240,192	0	0	0	87,798,533,742	0
	Cục Thuế Tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,240,192	52,240,192	52,240,192	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,698,533,742	0	0	0	0	0	29,698,533,742	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,100,000,000	0	0	0	0	0	58,100,000,000	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước năm 2011; kinh phí Chương trình hỗ trợ người nghèo về nhà ở theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	463,021,835	463,021,835	209,020,179	103,257,656	150,744,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	209,020,179	209,020,179	209,020,179	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	254,001,656	254,001,656	0	103,257,656	150,744,000	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề dự án thuộc Chương trình GTNT triển khai theo Nghị quyết của Thành ủy, HĐND Thành phố Hà Nội do UBND Thành phố Hà Nội quản lý giai đoạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,132,692,000	3,132,692,000	0	0	3,132,692,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,267,430,000	2,267,430,000	0	0	2,267,430,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	865,262,000	865,262,000	0	0	865,262,000	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư Nam Trung Yên, thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	673,655,689	673,655,689	333,959,963	0	339,695,726	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	673,655,689	673,655,689	333,959,963	0	339,695,726	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,103,768,317	20,355,240,317	2,130,273,815	2,008,992,292	16,215,974,210	0	748,528,000	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của thành phố Hà Nội.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,385,325,433	17,385,325,433	225,523,585	1,354,152,492	15,805,649,356	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,238,432,356	15,238,432,356	0	0	15,238,432,356	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	400,000	400,000	0	400,000	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	942,788,781	942,788,781	98,250,000	562,884,781	281,654,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,217,403	11,217,403	11,217,403	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	702,158,782	702,158,782	116,056,182	300,539,600	285,563,000	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	490,328,111	490,328,111	0	490,328,111	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước năm 2012 của tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,195,075,084	2,195,075,084	1,784,750,230	0	410,324,854	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	410,324,854	410,324,854	0	0	410,324,854	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,784,750,230	1,784,750,230	1,784,750,230	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,523,367,800	774,839,800	120,000,000	654,839,800	0	0	748,528,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Du								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	654,839,800	654,839,800	0	654,839,800	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	748,528,000	0	0	0	0	0	748,528,000	0
	Công ty cổ phần Đường bộ Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	120,000,000	120,000,000	120,000,000	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,009,957,804	49,190,593,636	28,443,345,625	12,994,867,619	7,752,380,392	0	4,819,364,168	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,347,142,825	21,347,142,825	2,147,540,814	12,994,867,619	6,204,734,392	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Văn hóa - Xã hội Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	996,897,000	996,897,000	0	0	996,897,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	730,992,091	730,992,091	730,992,091	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Truyền hình cáp Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,416,548,723	1,416,548,723	1,416,548,723	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	108,925,029	108,925,029	0	0	108,925,029	0	0	0
	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,280,755,401	2,280,755,401	0	0	2,280,755,401	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,994,867,619	12,994,867,619	0	12,994,867,619	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,818,156,962	2,818,156,962	0	0	2,818,156,962	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,258,122,326	1,547,646,000	0	0	1,547,646,000	0	710,476,326	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	695,476,326	0	0	0	0	0	695,476,326	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Phúc Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,562,646,000	1,547,646,000	0	0	1,547,646,000	0	15,000,000	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012, năm 2013 và các dự án đầu tư có mục đích sử dụng cho hoạt động của Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC đã có báo cáo quyết toán vốn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,295,804,811	26,295,804,811	26,295,804,811	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện – VTC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,295,804,811	26,295,804,811	26,295,804,811	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2013 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,108,887,842	0	0	0	0	0	4,108,887,842	0
	Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,108,887,842	0	0	0	0	0	4,108,887,842	0
	Chuyên đề Đầu tư xây dựng các cầu vượt tại các nút giao để hạn chế ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,025,934,191	13,396,388,191	754,461,735	21,455,800	12,620,470,656	0	1,629,546,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	307,488,381	307,488,381	307,488,381	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cấp thoát nước Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Xây dựng thành phố Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án xây dựng huyện Lương Tài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Giao thông Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	307,488,381	307,488,381	307,488,381	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án xây dựng thị xã Từ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,976,736,324	10,976,736,324	0	21,455,800	10,955,280,524	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đà Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án xây dựng công trình đường cứu hộ, cứu nạn Tân Mỹ - Ngọc Lâu - Tự Do huyện Lạc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,225,124,000	9,225,124,000	0	0	9,225,124,000	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường xã Thanh Nông huyện Lạc Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	300,743,262	300,743,262	0	0	300,743,262	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Công trình cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 433, đoạn Km0-Km23								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư Công trìnhĐường Chi Lăng kéo dài (giai đoạn 1), Thành phố Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,500,000	33,500,000	0	0	33,500,000	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Đường từ thôn Chùa, xã Phú Thành đi đường Hồ Chí Minh, huyện Lạc Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,233,198,740	1,233,198,740	0	0	1,233,198,740	0	0	0
	Dự án đầu tư đường Ủy ban nhân dân xã Đồng Chum đi xóm Nhạp Ngoài, xã Đồng Ruộng, huyện Đà Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp đường Yên Hòa - Đồng Ruộng, Đà Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Vùng hồ Sông Đà								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	114,685,522	114,685,522	0	0	114,685,522	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng Đường Nam Thượng - Cuối Hạ, huyện Kim Bôi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,029,000	48,029,000	0	0	48,029,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,455,800	21,455,800	0	21,455,800	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	446,973,354	446,973,354	446,973,354	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Bình Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	446,973,354	446,973,354	446,973,354	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Trường Cao đẳng-Kinh tế-Kỹ thuật Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Sở văn hóa Thể thao và du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Sông Lô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng, giải phóng mặt bằng và phát triển quỹ đất huyện Lập Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Tam Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,629,546,000	0	0	0	0	0	1,629,546,000	0
	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Thương mại Hà Nội - Công ty cổ phần (Công ty mẹ)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,629,546,000	0	0	0	0	0	1,629,546,000	0
	Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ thời trang Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tại Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	800,163,000	800,163,000	0	0	800,163,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quốc Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	518,509,000	518,509,000	0	0	518,509,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	281,654,000	281,654,000	0	0	281,654,000	0	0	0
	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tại tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	865,027,132	865,027,132	0	0	865,027,132	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	189,792,836	189,792,836	0	0	189,792,836	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,926,000	65,926,000	0	0	65,926,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,709,834	48,709,834	0	0	48,709,834	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	68,355,444	68,355,444	0	0	68,355,444	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Bôi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	492,243,018	492,243,018	0	0	492,243,018	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,083,853,475,345	1,073,166,890,108	25,166,458,304	11,478,054	1,047,988,953,750	0	10,686,585,237	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,373,746,819	1,161,554,419	290,703,275	0	870,851,144	0	212,192,400	0
	Ban quản lý Dự án xây dựng cơ bản tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Vùng hồ Sông Đà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Hòa Bình								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	248,550,735	248,550,735	0	0	248,550,735	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	834,492,809	622,300,409	0	0	622,300,409	0	212,192,400	0
	Cục Thuế Tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	290,703,275	290,703,275	290,703,275	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn tài sản nhà nước năm 2015 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,040,728,604	1,040,728,604	1,040,728,604	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Thăng Long GTC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Dân Chủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Cải tạo Khách sạn Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Du lịch Hà Nội (Công ty mẹ)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,040,728,604	1,040,728,604	1,040,728,604	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn tài sản nhà nước năm 2015 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trung Yên Plaza								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC - Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đoàn kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và Chuyên đề thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,545,108,498	1,545,108,498	1,545,108,498	0	0	0	0	0
	Dự án Khu đô thị mới Cổ Nhuế - Xuân Đỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 68								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,545,108,498	1,545,108,498	1,545,108,498	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nhà ở cho học sinh, sinh viên Mỹ Đình II, huyện Từ Liêm, Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý Dự án thuộc nguồn vốn ngân sách cấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,032,929,274,630	1,032,929,274,630	0	0	1,032,929,274,630	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Gamuda Land Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,032,929,274,630	1,032,929,274,630	0	0	1,032,929,274,630	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Hợp phần xây dựng đường, Hợp phần tăng cường thể chế thuộc Dự án Phát triển Giao thông đô thị Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Phát triển Giao thông Đô thị Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 của huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	182,023,000	182,023,000	0	0	182,023,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Mê Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Mê Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế huyện Mê Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Hạ tầng đất dịch vụ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	182,023,000	182,023,000	0	0	182,023,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,483,474,238	34,009,081,401	22,289,917,927	11,478,054	11,707,685,420	0	10,474,392,837	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng "Trung tâm hướng nghiệp, dạy nghề và giới thiệu việc làm Thanh niên thành phố Hà Nội" (Ban Thường vụ Thành đoàn Hà Nội)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	177,751,025	177,751,025	0	0	177,751,025	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Giao thông đô thị - Sở Giao thông vận tải Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý các dự án xây dựng hạ tầng khu công nghiệp (Ban quản lý các khu Công nghiệp và chế xuất Hà Nội)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	598,312,740	598,312,740	0	0	598,312,740	0	0	0
	Ban quản lý xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Oai (Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Oai)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý vốn sự nghiệp đảm bảo vệ sinh môi trường, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vốn Xây dựng cơ bản công trình trường học, đường Giao thông nông thôn thị xã Sơn Tây (Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Ba Vì (Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì).								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án cải tạo, nâng cấp mở rộng và chỉnh trang tuyến đường Quốc lộ 6 Km19+920-Km22+220 (đoạn qua địa phận thị trấn Chúc Sơn) (Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Hạ tầng xã hội (Sở Xây dựng Hà Nội)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	422,622,200	422,622,200	0	0	422,622,200	0	0	0
	Ban quản lý dự án Sở Y tế (Sở Y tế Hà Nội)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý công trình Bệnh viện (Bệnh viện đa khoa Phú Xuyên)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng (Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,842,025	34,842,025	0	0	34,842,025	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,010,300,000	1,010,300,000	1,010,300,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Đống Đa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,249,829,054	3,249,829,054	0	11,478,054	3,238,351,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quốc Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,207,187,869	1,732,795,032	122,888,750	0	1,609,906,282	0	10,474,392,837	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đan Phượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thoát nước Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án quận Bắc Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,965,192,162	1,965,192,162	0	0	1,965,192,162	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,156,729,177	21,156,729,177	21,156,729,177	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Đầu tư Việt Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án trọng điểm phát triển đô thị Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,172,525,990	2,172,525,990	0	0	2,172,525,990	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,488,181,996	1,488,181,996	0	0	1,488,181,996	0	0	0
	Ban quản lý các dự án Nông nghiệp - Thủy lợi Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,299,119,556	2,299,119,556	0	0	2,299,119,556	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Giao thông tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,299,119,556	2,299,119,556	0	0	2,299,119,556	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,011,307,051,854	761,149,555,234	531,760,048,359	4,913,626,658	224,475,880,217	0	250,157,496,620	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng đất khu đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2013-2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	573,007,005,292	573,007,005,292	524,490,414,673	0	48,516,590,619	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Alaska: Dự án Đầu tư xây dựng Khu chức năng đô thị Đại Mỗ - giai đoạn 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,945,409,622	75,945,409,622	75,945,409,622	0	0	0	0	0
	Công ty TNHH MTV Bạch Đằng (Bộ Công an): Dự án Đầu tư xây dựng khu nhà ở tại Số 96-96B phố Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Viễn Đông Invest: - Dự án BT Đầu tư xây dựng nhà làm việc Lữ đoàn bộ - Lữ đoàn 205 và Nhà khách Bộ Tư lệnh thông tin liên lạc;- Dự án Xây dựng Khu nhà ở Trúc Khê, số 58 Trúc Khê, phường Láng Hạ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,973,953,000	3,973,953,000	0	0	3,973,953,000	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Lũng Lô 5: Dự án đầu tư xây dựng khu chức năng đô thị tại Ao Sào								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,882,889,470	46,882,889,470	46,882,889,470	0	0	0	0	0
	Công ty TNHH phát triển THT: Dự án Khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần hóa chất và vật tư khoa học kỹ thuật: Công trình Hỗ hợp nhà ở, văn phòng và trung tâm thương mại tại 265 Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,437,626,653	23,437,626,653	23,437,626,653	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đầu tư địa ốc Hải Đăng: Dự án Hải Đăng City (giai đoạn 1), phường Mai Dịch và phường Mỹ Đình 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Ngôi sao An Bình: Dự án Khu nhà ở cao tầng CT2- Khu đô thị Thành phố giao lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	217,783,713,220	217,783,713,220	217,783,713,220	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần phát triển đô thị Nam Hà Nội: Dự án đầu tư xây dựng Khu chức năng đô thị "Dệt 8-3 và Hanosimex"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh bất động sản HTL Việt Nam: Dự án xây dựng khu nhà ở quận Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần HBI: Tổ hợp văn phòng, nhà ở cao cấp kết hợp dịch vụ thương mại HBI, 203 Nguyễn Huy Tưởng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,706,289,428	5,706,289,428	5,706,289,428	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bitexco: - Dự án BT Đầu tư đường giao thông bao quanh khu tưởng niệm Chu Văn An;- Dự án Khu đô thị Nam đường Vành đai 3 (giai đoạn 1), phường Đại Kim, xã Thanh Liệt;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,246,668,000	38,246,668,000	0	0	38,246,668,000	0	0	0
	Công ty TNHH Đầu tư RITM-MEKONG: Dự án đầu tư xây dựng khu hỗn hợp nhà ở thấp tầng và nhà trẻ tại Số 25 phố Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị Bộ Quốc phòng: Khu nhà ở Thạch Bàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty TNHH liên doanh ô tô Hòa Bình: Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp PANDORA, 53 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh và phát triển đô thị Ngôi Sao Xanh: Dự án Tổ hợp công trình thương mại, dịch vụ, văn phòng, nhà ở và nhà trẻ - Star City Center, Khu đô thị Đông Nam Trần Duy Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty TNHH Phát triển Bắc Sơn: Dự án Thương mại, dịch vụ y tế Tây Hồ Tây và Nhà ở thấp tầng, Ô đất O16-HH1 KĐT mới Tây Hồ Tây, phường Xuân La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần bất động sản Sài Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát: Dự án Đầu tư xây dựng Tổ hợp thương mại, dịch vụ và căn hộ cao cấp Hải Phát Plaza, phường Đại Mỗ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	372,880,934	372,880,934	372,880,934	0	0	0	0	0
	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Văn Phú - Trung Kính: - Dự án BT Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Công an nhân dân;- Dự án Khu nhà ở hỗn hợp tổ 51 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,261,120,320	20,261,120,320	13,965,150,701	0	6,295,969,619	0	0	0
	Công ty TNHH nhà nước MTV Cơ khí Quang Trung: Dự án Khu hỗn hợp nhà ở, dịch vụ công cộng, văn phòng và trường học, 360 Giải Phóng, phường Phương Liệt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,396,454,645	140,396,454,645	140,396,454,645	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	123,848,076,104	1,677,306,789	1,677,306,789	0	0	0	122,170,769,315	0
	Sở Tài chính Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	112,571,257,036	0	0	0	0	0	112,571,257,036	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Sông Lô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,677,306,789	1,677,306,789	1,677,306,789	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,000,000,000	0	0	0	0	0	3,000,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,008,200	0	0	0	0	0	20,008,200	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,579,504,079	0	0	0	0	0	6,579,504,079	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,184,124,572	5,410,017,492	4,658,266,967	0	751,750,525	0	21,774,107,080	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý khu Đại học Nam Cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	751,750,525	751,750,525	0	0	751,750,525	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,774,107,080	0	0	0	0	0	21,774,107,080	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Thành phố Phủ Lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,658,266,967	4,658,266,967	4,658,266,967	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Lục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	799,852,915	799,852,915	0	0	799,852,915	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Giao thông Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	147,101,019	147,101,019	0	0	147,101,019	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Tiên Du								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lương Tài								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	230,558,002	230,558,002	0	0	230,558,002	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thị xã Từ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án xây dựng huyện Tiên Du								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	422,193,894	422,193,894	0	0	422,193,894	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Hà Nam, gồm 3 dự án thành phần: Dự án ĐTXD nhà thi đấu đa năng;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	285,322,188,246	180,255,372,746	934,059,930	4,913,626,658	174,407,686,158	0	105,066,815,500	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	934,059,930	934,059,930	934,059,930	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Hoàn Kiếm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đan Phượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Sóc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,649,999,999	0	0	0	0	0	1,649,999,999	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận Nam Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	55,520,000	0	0	0	0	0	55,520,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Ứng Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,212,188,828	602,667,828	0	0	602,667,828	0	4,609,521,000	0
	Ban QLDA xây dựng điểm tập kết rác thải khu vực phía nam huyện Ứng Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận Long Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	908,617,506	908,617,506	0	908,617,506	0	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Cầu Giấy (từ ngày 1/9)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xích lip Đông Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Đống Đa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,937,634,756	1,937,634,756	0	1,937,634,756	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	98,751,774,501	0	0	0	0	0	98,751,774,501	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	171,858,016,000	171,858,016,000	0	0	171,858,016,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,564,073,396	1,564,073,396	0	1,163,324,396	400,749,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	904,050,000	904,050,000	0	904,050,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,225,776,330	1,225,776,330	0	0	1,225,776,330	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	320,477,000	320,477,000	0	0	320,477,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2016 của quận Ba Đình, thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ba Đình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và việc quản lý sử dụng tài chính tài sản công của Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội giai đoạn 2013-2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đoàn kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/8/2016 và giá trị thực tế								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	55,883,000	0	0	0	0	0	55,883,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên Lâm nghiệp Đông Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm Nghiệp Đình Lập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	55,883,000	0	0	0	0	0	55,883,000	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp La Ngà - Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty mẹ và các đơn vị trực thuộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Lộc Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đoàn kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,089,921,725	0	0	0	0	0	1,089,921,725	0
	Dự án Di chuyển và xây mới Công ty Cơ khí Trần Hưng Đạo (giai đoạn I)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,961,263	0	0	0	0	0	165,961,263	0
	Dự án Di chuyển và xây mới Công ty Cơ khí Trần Hưng Đạo (giai đoạn II)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	923,960,462	0	0	0	0	0	923,960,462	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,584,576,296,197	1,315,677,726,165	130,117,462,439	460,330,353,722	725,229,910,004	0	268,898,570,032	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,472,526,205	332,098,545	332,098,545	0	0	0	50,140,427,660	0
	Ban QLDA Sở Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,095,362,438	0	0	0	0	0	39,095,362,438	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,453,518,545	332,098,545	332,098,545	0	0	0	1,121,420,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phúc Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,595,507,000	0	0	0	0	0	9,595,507,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Bình Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban QLDA hạ tầng đô thị mới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Sông Lô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban QLDA Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lập Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	328,138,222	0	0	0	0	0	328,138,222	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	258,318,979,506	132,512,255,460	487,250,000	0	132,025,005,460	0	125,806,724,046	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,860,033,800	0	0	0	0	0	42,860,033,800	0
	Sở Tài chính Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,183,659,088	0	0	0	0	0	47,183,659,088	0
	Cục Thuế Tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	487,250,000	487,250,000	487,250,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,763,235,112	221,944,000	0	0	221,944,000	0	4,541,291,112	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	129,575,511,026	129,575,511,026	0	0	129,575,511,026	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,181,823,785	1,605,677,571	0	0	1,605,677,571	0	3,576,146,214	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	552,833,992	504,467,282	0	0	504,467,282	0	48,366,710	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	117,405,581	117,405,581	0	0	117,405,581	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,597,227,122	0	0	0	0	0	27,597,227,122	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2017 của huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	115,209,064	115,209,064	115,209,064	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	115,209,064	115,209,064	115,209,064	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	578,290,115,331	554,022,141,631	90,503,967,347	460,330,353,722	3,187,820,562	0	24,267,973,700	0
	Cục Hải quan Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	147,987,698	147,987,698	147,987,698	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Xây dựng tuyến đường gom từ Khu công nghiệp Phú Nghĩa A ra quốc lộ 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,355,979,649	90,355,979,649	90,355,979,649	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,521,594,100	0	0	0	0	0	6,521,594,100	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Long Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	132,104,652,431	132,104,652,431	0	132,104,652,431	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quốc Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,025,756	127,025,756	0	0	127,025,756	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,150,118,752	37,150,118,752	0	37,150,118,752	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,630,348,162	1,630,348,162	0	0	1,630,348,162	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	240,166,483	240,166,483	0	0	240,166,483	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Mê Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	786,324,787	786,324,787	0	0	786,324,787	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Chương Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	403,955,374	403,955,374	0	0	403,955,374	0	0	0
	Sở Xây dựng thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,742,818,995	0	0	0	0	0	8,742,818,995	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	300,079,143,144	291,075,582,539	0	291,075,582,539	0	0	9,003,560,605	0
	Chuyên đề việc xác định giá trị doanh nghiệp, thực hiện cổ phần hóa DNNN thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2013-2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,678,937,482	38,678,937,482	38,678,937,482	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,678,937,482	38,678,937,482	38,678,937,482	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Thương mại Hà Nội - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Giầy Thượng Đình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ Phần Giống gia súc Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thống Nhất Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Hanel								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng nguồn vốn của Quỹ đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và các dự án được ứng, thanh toán từ nguồn vốn của Quỹ đầu tư phát triển giai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,619,835,440	683,825,105	0	0	683,825,105	0	936,010,335	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đông Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận Đống Đa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	649,353,184	0	0	0	0	0	649,353,184	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Hoài Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận Long Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	702,270,965	415,621,105	0	0	415,621,105	0	286,649,860	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận Hà Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	268,211,291	268,204,000	0	0	268,204,000	0	7,291	0
	Chuyên đề việc thực hiện Hợp đồng BT thanh toán bằng quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2013-2017: Dự án xây dựng nút giao thông trung tâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Các sở KHĐT, TNMT và BQLDA ĐTXD CTGT Hà Nội và Công ty CP Him Lam (đợt 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng nút giao thông trung tâm quận Long Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA ĐTXD tuyến đường Lê Đức Thọ đến khu đô thị mới Xuân Phương (điểm cuối giao với đường 70) và Dự án ĐTXD khu nhà ở sinh thái Xuân Phương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA ĐTXD đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên (đoạn trên địa phận Hà Nội)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động Trung tâm phát triển quỹ đất quận Tây Hồ; Trung Tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm và Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố Hà Nội (trực thuộc Sở								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất quận Bắc Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án XD HTKT khu tái định cư tại phường Xuân Phương phục vụ mở rộng Quốc lộ 32 (đoạn Cầu Diễn - Nhổn)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Xây dựng cải tạo trường Mầm non Quảng An - giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất quận Tây Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Giai đoạn 2 : XD HTKT khu đất 1.65 ha thuộc xã Cổ Nhuế - Xuân Đỉnh - huyện Từ Liêm phục vụ TĐC cho các hộ dân di dời của dự án XD Bảo tàng lịch sử Quốc gia và Công viên Hữu Nghị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng HTKT khu tái định cư mở rộng tại phường Xuân Phương phục vụ di dân GPMB mở rộng Quốc lộ 32 (đoạn Cầu Diễn - Nhổn)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng công ty Vận tải Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA XD hệ thống khu vực phục vụ xe buýt tại cầu Bươu, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, HN								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vận tải Newway								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA Đầu tư phương tiện bổ sung quý II/2017 (28 xe buýt trung bình tiêu chuẩn)								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Xây dựng khu phục vụ hệ thống xe buýt tại địa điểm phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, HN								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xe điện Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán BCTC hợp nhất của TCT, BCTC Công ty mẹ và các đơn vị hạch toán phụ thuộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA đầu tư phương tiện quý III/2017 (51 xe buýt trung bình tiêu chuẩn)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA xây dựng bãi đỗ xe công cộng kết hợp trồng cây xanh tại xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	DA ĐTXD bãi đỗ xe công cộng và dịch vụ khu vực Đền Lừ - GDD1 địa điểm phường Hoàng Văn Thụ, Phường Yên Sở quận Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,936,675,791	0	0	0	0	0	41,936,675,791	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng số 1 Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Bê tông Vĩnh Tuy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng dân dụng Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC - (Công ty mẹ)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,936,675,791	0	0	0	0	0	41,936,675,791	0
	Công Ty Cổ Phần Khóa Việt - Tiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án khu đô thị mới Dương Nội thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	589,333,258,877	589,333,258,877	0	0	589,333,258,877	0	0	0
	Công ty cổ phần tập đoàn Nam Cường Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	589,333,258,877	589,333,258,877	0	0	589,333,258,877	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,810,758,501	1	1	0	0	0	25,810,758,500	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,963,979,000	0	0	0	0	0	24,963,979,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	846,779,500	0	0	0	0	0	846,779,500	0
	Sở Giao thông Vận tải Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	1	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,661,671,371,038	1,814,747,566,785	442,395,329,245	91,467,795,980	1,280,884,441,560	0	2,846,923,804,253	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011-2017 của thành phố Hà Nội và các tỉnh Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Hòa Bình, Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	901,648,049,985	126,405,540,455	126,405,540,455	0	0	0	775,242,509,530	0
	TCT Phát triển phát thanh truyền hình thông tin- CTCP (Dự án Xây dựng Khu nhà ở Đài phát sóng phát thanh Mễ Trì bán cho CBCNV Đài Tiếng nói Việt Nam)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,225,733,724	11,225,733,724	11,225,733,724	0	0	0	0	0
	DA Khu dịch vụ công cộng, thương mại, nhà trẻ kết hợp nhà ở cao tầng - Hòa Bình Green City (Công ty CP Nông sản Agrexim)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,074,213,642	0	0	0	0	0	17,074,213,642	0
	Dự án Tổ hợp thương mại, văn phòng và nhà ở để bán (Công ty CP Xuân Hòa Việt Nam và Công ty CPĐT Xây dựng Nhuệ Giang)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,313,075,343	0	0	0	0	0	45,313,075,343	0
	Xây dựng toàn nhà hỗn hợp nhà ở kết hợp dịch vụ thương mại và văn phòng cho thuê (Công ty cổ phần Chế biến kinh doanh lương thực thực phẩm HN)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,929,094,341	0	0	0	0	0	7,929,094,341	0
	Công ty Cổ phần Chế biến kinh doanh Lương thực - Thực phẩm Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,080,383,084	0	0	0	0	0	1,080,383,084	0
	Công ty Cổ phần Thương mại Hà Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,915,387	7,915,387	7,915,387	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần bất động sản Sài Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển nhà Hà Nội số 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu Prosimex - DA Khu nhà ở để bán kết hợp văn phòng và dịch vụ Riverside Garden								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,651,774,977	52,651,774,977	52,651,774,977	0	0	0	75,000,000,000	0
	Dự án đầu tư xây dựng tòa nhà chung cư văn phòng XuanMai Riverside (Công ty cổ phần Đá ốp lát và xây dựng Hà Nội)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,029,387,928	0	0	0	0	0	25,029,387,928	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp điện 1 - Dự án Xây dựng công trình "nhà ở Xây lắp Điện 1 Hà Đông - PCC1 Complex"								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,298,101,769	0	0	0	0	0	1,298,101,769	0
	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội - Dự án "Đầu tư xây dựng khu nhà ở" - (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,733,600,000	0	0	0	0	0	27,733,600,000	0
	Công ty CP Tổng bách hóa - Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,212,582,531	0	0	0	0	0	54,212,582,531	0
	Công ty CP Lắp máy - DA Khu nhà ở kinh doanh phường Phú Thượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,780,000,000	0	0	0	0	0	5,780,000,000	0
	Công ty CP Giấy gỗ Hà Đông - DA Đầu tư xây dựng Khu nhà ở Thanh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,000,000,000	0	0	0	0	0	7,000,000,000	0
	Công ty cổ phần FORMACH - DA Xây dựng trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp để bán và cho thuê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	157,013,802,988	0	0	0	0	0	157,013,802,988	0
	Công ty CP Cao su chất dẻo Đại Mỗ - DA Khu nhà ở thấp tầng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,500,000,000	0	0	0	0	0	6,500,000,000	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần tập đoàn vật liệu điện và cơ khí (DA VP giao dịch, giới thiệu SP, DV thương mại và nhà ở để bán)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,000,000,000	0	0	0	0	0	28,000,000,000	0
	Công ty Cổ phần Cao su chất dẻo Đại Mỗ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	160,523,656	160,523,656	160,523,656	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Phân phối - Bán lẻ VNF1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	95,529,872,003	0	0	0	0	0	95,529,872,003	0
	Công ty Cổ phần Thiết bị vật tư du lịch - DA Trung tâm thương mại văn phòng và nhà ở để bán								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Giống vật nuôi Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty cơ khí xây dựng - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,422,890,959	13,422,890,959	13,422,890,959	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội-Vnsteel								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,099,966,665	0	0	0	0	0	62,099,966,665	0
	Công ty cổ phần Xây lắp Giao thông công chính - Dự án Tòa nhà hỗn hợp văn phòng, dịch vụ (thương mại, khách sạn căn hộ), nhà ở và nhà trẻ - Dreamland Plaza								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	111,035,592,108	48,936,701,752	48,936,701,752	0	0	0	62,098,890,356	0
	Công ty Cổ phần Cơ điện công trình - DA Đầu tư xây dựng khu chức năng hỗn hợp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,421,218,208	0	0	0	0	0	17,421,218,208	0
	Công ty Cổ phần Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,599,855,556	0	0	0	0	0	3,599,855,556	0
	Công ty CP Đầu tư phát triển nhà HN số 5 - Khu nhà ở để bán cho CBCNV liên cơ quan quận Long Biên tại ô HH1, HH2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,338,566,366	0	0	0	0	0	31,338,566,366	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Cổ phần Liên hiệp xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,532,077,498	0	0	0	0	0	9,532,077,498	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp điện 1 - Dự án Trung tâm thương mại và nhà ở để bán tại xã Mỹ Đình huyện Từ Liêm, Hà Nội (Mỹ Đình Plaza)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,057,821,252	0	0	0	0	0	1,057,821,252	0
	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội - Dự án Công trình dịch vụ thương mại kết hợp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,600,000,000	0	0	0	0	0	33,600,000,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,139,843,186,640	145,712,627,054	103,106,709,160	40,610,063,847	1,995,854,047	0	994,130,559,586	0
	Kiểm toán tổng hợp tại Sở Tài chính và Kho bạc nhà nước Hưng Yên; đối chiếu và thu thập tài liệu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	380,016,802,000	0	0	0	0	0	380,016,802,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	983,979,619	118,072,750	118,072,750	0	0	0	865,906,869	0
	Cục Thuế Tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,988,636,410	102,988,636,410	102,988,636,410	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hưng Hải (Nhà đầu tư) và Công ty TNHH Phát triển Hạ tầng Hưng Hải (Doanh nghiệp dự án)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,727,782,370	1,727,782,370	0	0	1,727,782,370	0	0	0
	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện mắt Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa phố Nối								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,190,182,536	3,410,080,384	0	3,410,080,384	0	0	6,780,102,152	0
	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,882,911,655	0	0	0	0	0	13,882,911,655	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,284,698,507	0	0	0	0	0	7,284,698,507	0
	Kiểm toán tổng hợp tại Sở Tài chính và Sở Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	400,891,651,799	6,799,983,463	0	6,799,983,463	0	0	394,091,668,336	0
	Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với bệnh viện công lập giai đoạn 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,416,302,644	20,400,000,000	0	20,400,000,000	0	0	2,016,302,644	0
	Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,000,000,000	10,000,000,000	0	10,000,000,000	0	0	0	0
	Kiểm toán tổng hợp tại Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Kho bạc nhà nước Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	189,192,167,423	0	0	0	0	0	189,192,167,423	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Mỹ								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	268,071,677	268,071,677	0	0	268,071,677	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018, chuyên đề CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ các bệnh viện công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	181,529,419,449	33,727,019,831	0	33,636,807,069	90,212,762	0	147,802,399,618	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,373,145,406	0	0	0	0	0	11,373,145,406	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,936,388,404	0	0	0	0	0	31,936,388,404	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Đảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,734,676,226	71,790,226	0	0	71,790,226	0	58,662,886,000	0
	Bệnh viện Y dược cổ truyền Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,071,952,973	33,636,807,069	0	33,636,807,069	0	0	45,435,145,904	0
	Sở Y tế Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	366,259,807	18,422,536	0	0	18,422,536	0	347,837,271	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổ quản lý các dự án công trình XD do Sở Y tế làm Chủ đầu tư (Trước đây là Ban QLDA đầu tư XD công trình Sở Y tế tỉnh VP)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,996,633	0	0	0	0	0	46,996,633	0
	Chuyên đề việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp do UBND Thành phố Hà Nội nắm giữ cổ phần chi phối (trên 50% vốn điều lệ) quản lý giai đoạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,756,802,893	5,806,802,893	5,806,802,893	0	0	0	1,950,000,000	0
	Tổng công ty Du lịch Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Tài chính doanh nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,950,000,000	0	0	0	0	0	1,950,000,000	0
	Công ty Cổ phần công trình giao thông Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty cổ phần Thăng Long GTC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nước sạch Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,806,802,893	5,806,802,893	5,806,802,893	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Kinh doanh và chế biến thực phẩm Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vườn thú Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Thủ đô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nước sạch Hà Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công viên Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề việc thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức BT tại thành phố Hà Nội, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,705,655,988,108	1,440,253,195,039	179,956,347,928	0	1,260,296,847,111	0	265,402,793,069	0
	Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,003,356,500	0	0	0	0	0	2,003,356,500	0
	Công ty cổ phần Khai Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	862,711,779,594	831,238,349,594	0	0	831,238,349,594	0	31,473,430,000	0
	Công ty cổ phần Bitexco								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,398,961,832	0	0	0	0	0	79,398,961,832	0
	Liên danh Công ty cổ phần Kinh doanh phát triển nhà và đô thị Hà Nội và Công ty TNHH Hoàng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	423,899,390,447	421,664,810,918	0	0	421,664,810,918	0	2,234,579,529	0
	Công ty cổ phần tập đoàn Long Phương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Đại An (TNHH)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần thương mại Ngôi nhà mới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	310,186,007,392	178,759,221,382	178,759,221,382	0	0	0	131,426,786,010	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Nhà và Thương mại Hưng Ngân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,456,492,343	8,590,813,145	1,197,126,546	0	7,393,686,599	0	18,865,679,198	0
	Kiểm toán hoạt động việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường và việc đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải, rác thải trên địa bàn thành phố Hà Nội giai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,722,366,174	5,220,556,423	199,208,285	0	5,021,348,138	0	1,501,809,751	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,046,426,630	3,431,673,830	0	0	3,431,673,830	0	614,752,800	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,086,265,236	199,208,285	199,208,285	0	0	0	887,056,951	0
	Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Môi trường đô thị Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,589,674,308	1,589,674,308	0	0	1,589,674,308	0	0	0
	Sở Xây dựng thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	718,515,557,789	57,621,825,090	26,920,720,524	17,220,925,064	13,480,179,502	0	660,893,732,699	0
	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,832,242,724	26,832,242,724	26,832,242,724	0	0	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Đống Đa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Hai Bà Trưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Ba Đình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đan Phượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,822,374,899	12,510,888,000	0	0	12,510,888,000	0	18,311,486,899	0
	Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	93,428,853,579	0	0	0	0	0	93,428,853,579	0
	Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,274,785,965	0	0	0	0	0	11,274,785,965	0
	Bệnh viện Thanh Nhàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hà Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	542,196,735,601	17,264,757,863	43,832,799	17,220,925,064	0	0	524,931,977,738	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Đống Đa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	144,341,583	131,839,714	1	0	131,839,713	0	12,501,869	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,645,000	44,645,000	44,645,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,201,969,644	424,774,379	0	0	424,774,379	0	11,777,195,265	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Văn hóa - Xã hội Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bắc Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,569,608,794	412,677,410	0	0	412,677,410	0	1,156,931,384	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quốc Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	262,046,075,575	103,551,929,312	1,118,076,750	88,374,009,198	14,059,843,364	0	158,494,146,263	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,533,495,117	11,026,999,426	0	0	11,026,999,426	0	26,506,495,691	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Giao thông Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,506,910,773	2,140,671,000	0	0	2,140,671,000	0	1,366,239,773	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Bình								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,548,018	8,548,018	0	0	8,548,018	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Du								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,158,403,726	8,877,780,408	0	0	8,877,780,408	0	17,280,623,318	0
	Sở Tài chính Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,859,632,600	0	0	0	0	0	7,859,632,600	0
	Sở Văn hóa,Thể thao và Du lịch Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường và việc đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải, rác thải tại Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,297,571,113	0	0	0	0	0	2,297,571,113	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,297,571,113	0	0	0	0	0	2,297,571,113	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Từ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Du								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	194,365,172,129	92,524,929,886	1,118,076,750	88,374,009,198	3,032,843,938	0	101,840,242,243	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,813,990,167	2,076,689,438	0	0	2,076,689,438	0	3,737,300,729	0
	Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	386,843,962	0	0	0	0	0	386,843,962	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quốc Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	87,698,625,550	84,672,085,059	0	84,672,085,059	0	0	3,026,540,491	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Văn hóa - Xã hội Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,156,593,905	141,108,000	0	0	141,108,000	0	6,015,485,905	0
	Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	0	0	0	0	0	1	0
	Ủy ban nhân dân quận Ba Đình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	619	619	0	619	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,223,057,741	815,046,500	0	0	815,046,500	0	10,408,011,241	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,241,718,052	3,701,923,520	0	3,701,923,520	0	0	52,539,794,532	0
	Chi cục thuế Quận Bắc Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Hà Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,573,563,132	1,118,076,750	1,118,076,750	0	0	0	25,455,486,382	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	270,779,000	0	0	0	0	0	270,779,000	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,849,837,216	0	0	0	0	0	27,849,837,216	0
	Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển đô thị Hồng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển nhà Hà Nội số 22								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Kinh doanh Phát triển nhà và đô thị Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Kinh doanh Dịch vụ nhà Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng khu nhà ở cao tầng kết hợp thương mại và dịch vụ công cộng tại ô đất A10 thuộc Khu đô thị Nam Trung Yên, quận Cầu Giấy, Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,849,837,216	0	0	0	0	0	27,849,837,216	0
	Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng và phát triển đô thị Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	764,029,665,798	53,583,914,901	28,659,917,210	9,176,980,375	15,747,017,316	0	710,445,750,897	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng NSNN năm 2019 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Vĩnh Phúc								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,969,379,298	4,884,059,374	0	0	4,884,059,374	0	21,085,319,924	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	150,143,000	150,143,000	0	0	150,143,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lập Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,315,064,433	4,315,064,433	0	0	4,315,064,433	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	418,851,941	418,851,941	0	0	418,851,941	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,085,319,924	0	0	0	0	0	21,085,319,924	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	178,695,636,911	645,037,447	0	0	645,037,447	0	178,050,599,464	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Nghề Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	842,050,722	424,233,906	0	0	424,233,906	0	417,816,816	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	241,708,000	0	0	0	0	0	241,708,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Lục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,901,580,056	0	0	0	0	0	1,901,580,056	0
	Sở Y tế Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	436,000,000	0	0	0	0	0	436,000,000	0
	Sở Tài chính Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	174,974,022,827	220,803,541	0	0	220,803,541	0	174,753,219,286	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Dự án ĐTXD đường N4 Khu đô thị Nam Châu Giang, thành phố Phủ Lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	300,275,306	0	0	0	0	0	300,275,306	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	244,527,072,536	12,102,807,260	0	9,176,980,375	2,925,826,885	0	232,424,265,276	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	622,011,143	622,011,143	0	0	622,011,143	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thường Tín								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	83,523,381,864	5,306,970,816	0	4,000,000,000	1,306,970,816	0	78,216,411,048	0
	Ủy ban nhân dân quận Long Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,152,757,771	451,445,820	0	451,445,820	0	0	1,701,311,951	0
	Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	149,827,554,692	0	0	0	0	0	149,827,554,692	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Văn hóa - Xã hội Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,675,832,511	996,844,926	0	0	996,844,926	0	2,678,987,585	0
	Kho bạc Nhà nước Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,725,534,555	4,725,534,555	0	4,725,534,555	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đan Phượng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,185,624,770	32,526,728,066	27,801,103,062	0	4,725,625,004	0	17,658,896,704	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mai Châu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,784,000	0	0	0	0	0	36,784,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,398,601,699	3,213,806,981	0	0	3,213,806,981	0	5,184,794,718	0
	Cục Thuế Tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,801,103,062	27,801,103,062	27,801,103,062	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông - Vận tải Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đà Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,788,465,543	0	0	0	0	0	7,788,465,543	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	903,767,453	1	0	0	1	0	903,767,452	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,153,725,079	995,849,331	0	0	995,849,331	0	3,157,875,748	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,103,177,934	515,968,691	0	0	515,968,691	0	587,209,243	0
	Kiểm toán chuyên đề Công tác quản lý nhà nước tại Cục Thuế liên quan đến việc hoàn thuế, miễn, giảm, gia hạn thuế, chống trốn thuế, chuyển giá năm 2020 và chuyên đề								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	858,814,148	858,814,148	858,814,148	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	858,814,148	858,814,148	858,814,148	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư, kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách cấp của Ban Duy tu các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (Sở								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	263,793,138,135	2,566,468,606	0	0	2,566,468,606	0	261,226,669,529	0
	Ban Duy tu các công trình nông nghiệp và PTNT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	263,793,138,135	2,566,468,606	0	0	2,566,468,606	0	261,226,669,529	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	996,269,362,652	82,943,394,359	33,965,228,074	12,142,424,856	36,835,741,429	0	913,325,968,293	0
	Kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nước mặt sông Đuống								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần nước mặt Sông Đuống								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,118,131,300	0	0	0	0	0	29,118,131,300	0
	Sở Y tế Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,118,131,300	0	0	0	0	0	29,118,131,300	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Hà Nam; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	244,775,730,112	1	0	1	0	0	244,775,730,111	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên								
	Ban Quản lý khu Đại học Nam Cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	547,676,902	0	0	0	0	0	547,676,902	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Lục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,637,674,130	0	0	0	0	0	69,637,674,130	0
	Sở Xây dựng Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	174,590,379,079	0	0	0	0	0	174,590,379,079	0
	Kiểm toán việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng CSHT gắn với việc giao đất đối với các dự án trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2018-2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	405,066,522	405,066,522	0	0	405,066,522	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	405,066,522	405,066,522	0	0	405,066,522	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021; Chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hoá theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,996,741,131	8,144,947,173	197,738,000	84,477,727	7,862,731,446	0	26,851,793,958	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lương Tài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	260,339,346	0	0	0	0	0	260,339,346	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,767,000	0	0	0	0	0	30,767,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Giao thông Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	595,007,018	595,007,018	0	0	595,007,018	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	97,407,216	97,407,216	0	0	97,407,216	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,450,275,352	84,477,727	0	84,477,727	0	0	23,365,797,625	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,041,666,212	3,041,666,212	0	0	3,041,666,212	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,194,563,987	197,738,000	197,738,000	0	0	0	2,996,825,987	0
	Sở Xây dựng Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Từ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,326,715,000	4,128,651,000	0	0	4,128,651,000	0	198,064,000	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc giao đất, cho thuê đất và xác định giá đất của một số dự án trên địa bàn tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	651,510,000	0	0	0	0	0	651,510,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	651,510,000	0	0	0	0	0	651,510,000	0
	Kiểm toán chuyên đề Quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hà Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các công trình giao thông, dân dụng giai đoạn 2018-2021 trên địa bàn thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,335,181,168	14,841,320,353	0	0	14,841,320,353	0	75,493,860,815	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,498,793,375	1,989,473,234	0	0	1,989,473,234	0	509,320,141	0
	Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,544,321,309	3,018,641,000	0	0	3,018,641,000	0	1,525,680,309	0
	Ủy ban nhân dân quận Bắc Từ Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,111,487,402	2,654,857,148	0	0	2,654,857,148	0	39,456,630,254	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,569,735,039	1,569,735,039	0	0	1,569,735,039	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông thành phố Hà Nội								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,239,356,833	5,000,970,833	0	0	5,000,970,833	0	10,238,386,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,336,763,595	607,643,099	0	0	607,643,099	0	7,729,120,496	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,034,723,615	0	0	0	0	0	16,034,723,615	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	326,341,892,191	59,035,707,563	33,767,490,074	11,657,894,287	13,610,323,202	0	267,306,184,628	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,111,107,237	710,673,091	0	0	710,673,091	0	1,400,434,146	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mê Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,773,986,614	70,890,078	70,890,078	0	0	0	6,703,096,536	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,071,431,909	10,425,678,449	52,771,571	0	10,372,906,878	0	99,645,753,460	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,312,599,894	289,937,248	0	180,861,362	109,075,886	0	2,022,662,646	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quốc Oai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-450	0	0	0	0	0	-450	0
	Sở Tài chính thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	128,459,753,383	0	0	0	0	0	128,459,753,383	0
	Sở khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,577,000,000	0	0	0	0	0	1,577,000,000	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,333,060,155	19,516,831,402	19,516,831,402	0	0	0	10,816,228,753	0
	Ủy ban nhân dân quận Ba Đình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	644,752,738	206,738,872	0	0	206,738,872	0	438,013,866	0
	Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hà Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,712,477,082	12,712,477,082	4,145,110	10,795,078,925	1,913,253,047	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,210,000	41,210,000	0	0	41,210,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,022,851,912	14,122,851,912	14,122,851,912	0	0	0	3,900,000,000	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,412,132,615	256,465,428	0	0	256,465,428	0	1,155,667,187	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,770,000,000	0	0	0	0	0	7,770,000,000	0
	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	681,954,000	681,954,000	0	681,954,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,417,575,102	1	1	0	0	0	3,417,575,101	0
	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường và việc đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải, rác thải trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,356,951,243	0	0	0	0	0	3,356,951,243	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,356,951,243	0	0	0	0	0	3,356,951,243	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kim Bôi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Đà Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tại tỉnh Vĩnh Phúc; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	266,288,158,985	516,352,747	0	400,052,841	116,299,906	0	265,771,806,238	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	585,269,000	0	0	0	0	0	585,269,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Đảo								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,604,482,792	0	0	0	0	0	1,604,482,792	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,850,870,000	0	0	0	0	0	4,850,870,000	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phúc Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	116,299,906	116,299,906	0	0	116,299,906	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	835,431,048	0	0	0	0	0	835,431,048	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sông Lô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,374,057,241	400,052,841	0	400,052,841	0	0	1,974,004,400	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	254,849,952,706	0	0	0	0	0	254,849,952,706	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	502,176,773	0	0	0	0	0	502,176,773	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các Công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	569,619,519	0	0	0	0	0	569,619,519	0
	Cục Thuế Tỉnh Vĩnh Phúc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
13	**Kiểm toán nhà nước khu vực II**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	465,982,037,028	179,792,274,504	13,197,884,482	83,156,515,452	83,437,874,570	0	286,189,762,524	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	74,272,977,300	10,200,330,624	26,926,880	4,418,199,450	5,755,204,294	0	64,072,646,676	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,788,422,190	4,429,236,190	26,926,880	0	4,402,309,310	0	41,359,186,000	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng công trình: Đường GT NT huyện Quỳnh Lưu, các tuyến: Quỳnh Thạch- Quỳnh Thanh- Quỳnh Lương và Quỳnh Văn Quỳnh Thanh- Quỳnh Yên)								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	149,819,000	149,819,000	0	0	149,819,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông -Lâm, Giao thông, Thủy lợi huyện Quỳ Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	124,626,000	124,626,000	0	0	124,626,000	0	0	0
	Ban Quản lý chương trình 229 huyện Quỳ Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	677,266,310	677,266,310	0	0	677,266,310	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,926,880	26,926,880	26,926,880	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,359,186,000	0	0	0	0	0	41,359,186,000	0
	Bệnh viện Đa khoa thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,790,000	49,790,000	0	0	49,790,000	0	0	0
	Ban quản lý Dự án Đê Điều tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	176,758,000	176,758,000	0	0	176,758,000	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Anh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,224,050,000	3,224,050,000	0	0	3,224,050,000	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề quản lý và sử dụng vốn Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2010-2012 và Chuyên đề chính sách bảo hiểm y tế cho người nghèo giai đoạn 2010-2012 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,792,629,000	0	0	0	0	0	3,792,629,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,792,629,000	0	0	0	0	0	3,792,629,000	0
	Kiểm toán Chuyên đề quản lý và sử dụng vốn Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2010-2012 và Chuyên đề chính sách bảo hiểm y tế cho người nghèo giai đoạn 2010-2012 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,445,447,450	503,872,450	0	122,094,450	381,778,000	0	15,941,575,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	249,187,000	249,187,000	0	0	249,187,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa khu vực Phía Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	510,729,000	132,591,000	0	0	132,591,000	0	378,138,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,316,764,000	0	0	0	0	0	2,316,764,000	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	122,094,450	122,094,450	0	122,094,450	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,600,175,000	0	0	0	0	0	5,600,175,000	0
	Đại học Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,646,498,000	0	0	0	0	0	7,646,498,000	0
	Kiểm toán dự án Cầu Bến Thủy II và dự án xây dựng đường nối từ cảng Vũng Áng đến biên giới Việt Lào (Mụ Giạ) đoàn từ cảng Vũng Áng đến Xóm Sung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	419,860,725	419,860,725	0	0	419,860,725	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 85								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	419,860,725	419,860,725	0	0	419,860,725	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,530,512,935	551,256,259	0	0	551,256,259	0	2,979,256,676	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	459,335,259	459,335,259	0	0	459,335,259	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,647,256,676	0	0	0	0	0	1,647,256,676	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,332,000,000	0	0	0	0	0	1,332,000,000	0
	Ban Quản lý các dự án xây dựng cơ bản huyện Thạch Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	91,921,000	91,921,000	0	0	91,921,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,296,105,000	4,296,105,000	0	4,296,105,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Minh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,080,000,000	4,080,000,000	0	4,080,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lệ Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	216,105,000	216,105,000	0	216,105,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuyên Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,822,053,815	9,349,269,815	3,661,351,482	266,419,500	5,421,498,833	0	6,472,784,000	0
	Kiểm toán công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 và Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012 -2013 của tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,151,836,420	8,151,836,420	2,662,239,087	266,419,500	5,223,177,833	0	0	0
	Ban quản lý dự án huyện Con Cuông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	73,804,000	73,804,000	0	0	73,804,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng Hưng Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,463,000	86,463,000	0	0	86,463,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	264,095,247	264,095,247	264,095,247	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NAPMU)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,768,574,000	3,768,574,000	0	0	3,768,574,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	266,419,500	266,419,500	0	266,419,500	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	373,907,280	373,907,280	0	0	373,907,280	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,344,724,818	2,344,724,818	2,344,724,818	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	180,424,022	180,424,022	53,419,022	0	127,005,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	510,802,689	510,802,689	0	0	510,802,689	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	282,621,864	282,621,864	0	0	282,621,864	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của tỉnh Quảng Trị; lồng ghép kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) Việc làm và dạy nghề								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,588,854	125,588,854	84,244,854	0	41,344,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,344,000	41,344,000	0	0	41,344,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,244,854	84,244,854	84,244,854	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,063,572,541	1,063,572,541	914,867,541	0	148,705,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	901,087,455	901,087,455	901,087,455	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện Phong Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,666,000	14,666,000	0	0	14,666,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,780,086	13,780,086	13,780,086	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện Quảng Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,039,000	134,039,000	0	0	134,039,000	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán dự án thủy lợi, thủy điện Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,272,000	8,272,000	0	0	8,272,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Thủy điện 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,272,000	8,272,000	0	0	8,272,000	0	0	0
	Báo cáo Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư của dự án do ban quản lý khu kinh tế tỉnh hà tĩnh làm chủ đầu tư (05 dự án)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,472,784,000	0	0	0	0	0	6,472,784,000	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,472,784,000	0	0	0	0	0	6,472,784,000	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,221,388,646	2,878,798,958	798,417,520	0	2,080,381,438	0	5,342,589,688	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử sụng vốn đầu tư của Dự án đầu tư xây dựng công trình hệ thống thuỷ lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang, tỉnh Hà Tĩnh (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,653,249,826	1,336,179,438	0	0	1,336,179,438	0	5,317,070,388	0
	Ban Chuyên trách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Công trình Thuỷ lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,653,249,826	1,336,179,438	0	0	1,336,179,438	0	5,317,070,388	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án công trình thủy điện Ngàn Trươi Cẩm Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	324,520,523	324,520,523	33,421,523	0	291,099,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,421,523	33,421,523	33,421,523	0	0	0	0	0
	Sở Tài Chính Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Cam Lộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án thoát nước, thu gom và xử lý rác thải Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án cải tạo hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	268,579,000	268,579,000	0	0	268,579,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm xúc tiến thông tin du lịch Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,520,000	22,520,000	0	0	22,520,000	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án nâng cấp, sửa chữa Đê điều Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Triệu Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Quản lý Thiên tai (WB5/VN-Haz) tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án phát triển Cơ sở hạ tầng khai thác Thuỷ sản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	820,309,428	794,790,128	689,437,128	0	105,353,000	0	25,519,300	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,519,300	0	0	0	0	0	25,519,300	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Môi trường và Biến đổi khí hậu thành phố Đồng Hới								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	689,437,128	689,437,128	689,437,128	0	0	0	0	0
	Trung tâm Dịch vụ Việc làm Thanh niên Tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Quản lý Rủi ro Thiên tai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,353,000	105,353,000	0	0	105,353,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Giao thông Nông thôn tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm công nghiệp Long Đại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lệ Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ODA Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Bố Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	423,308,869	423,308,869	75,558,869	0	347,750,000	0	0	0
	Sở Tài chính Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,558,869	75,558,869	75,558,869	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện Quảng Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện Phú Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Thủy lợi tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Đầu tư và Xây dựng giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	347,750,000	347,750,000	0	0	347,750,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu Kinh tế Chân Mây - Lăng Cô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,953,270,750	42,613,157,513	2,816,321,605	31,841,811,000	7,955,024,908	0	7,340,113,237	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án cấp nước cho khu vực kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,522,726,000	0	0	0	0	0	2,522,726,000	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vũng Áng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,522,726,000	0	0	0	0	0	2,522,726,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn Dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 - Xây dựng công trình đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Tuý Loan tỉnh Thừa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,653,535,981	4,653,535,981	0	0	4,653,535,981	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đường Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư BT Cam Lộ - Túy Loan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,398,535,980	1,398,535,980	0	0	1,398,535,980	0	0	0
	Ban quản lý Tiểu dự án Giải phóng mặt bằng, tái định cư công trình đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Túy Loan thuộc địa phận tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	55,000,000	55,000,000	0	0	55,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,200,000,000	3,200,000,000	0	0	3,200,000,000	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án Xây dựng hầm đường bộ Phước Tượng và Phú Gia, QL 1A, tỉnh Thừa Thiên Huế theo hình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,701,148,211	0	0	0	0	0	4,701,148,211	0
	Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	98,773,000	0	0	0	0	0	98,773,000	0
	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,602,375,211	0	0	0	0	0	4,602,375,211	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,275,393,753	2,159,154,727	2,108,761,485	0	50,393,242	0	116,239,026	0
	Ban Quản lý các Công trình xây dựng cơ bản thị xã Hồng Lĩnh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Đầu tư xây dựng cơ bản huyện Kỳ Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Xây dựng cơ bản huyện Đức Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,393,242	50,393,242	0	0	50,393,242	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Xây dựng cơ bản ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	600,468,576	600,468,576	600,468,576	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,425,600,000	1,425,600,000	1,425,600,000	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,878,260	15,878,260	15,878,260	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	116,239,026	0	0	0	0	0	116,239,026	0
	Ban Quản lý các dự án Đầu tư xây dựng cơ bản huyện Hương Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý và điều hành dự án xây dựng giao thông Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,814,650	66,814,650	66,814,650	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Vũ Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Dự án Trường Cao đẳng nghề Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	-1	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,045,203,218	31,045,203,218	558,294,218	30,443,000,000	43,909,000	0	0	0
	Sở Tài chính Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,477,000,000	1,477,000,000	0	1,477,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	558,294,218	558,294,218	558,294,218	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,966,000,000	28,966,000,000	0	28,966,000,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,909,000	43,909,000	0	0	43,909,000	0	0	0
	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Diễn Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án huyện Thanh Chương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,971,963,607	2,971,963,607	25,450,922	350,000,000	2,596,512,685	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	350,000,000	350,000,000	0	350,000,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,433,267,786	2,433,267,786	0	0	2,433,267,786	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Bố Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Quản lý Rủi ro Thiên tai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	103,478,899	103,478,899	0	0	103,478,899	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,450,922	25,450,922	25,450,922	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ba Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lệ Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	59,766,000	59,766,000	0	0	59,766,000	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	649,087,454	649,087,454	38,413,454	0	610,674,000	0	0	0
	Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	610,674,000	610,674,000	0	0	610,674,000	0	0	0
	Ban Đầu tư và Xây dựng giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,413,454	38,413,454	38,413,454	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện Phong Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện Nam Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,085,401,526	1,085,401,526	85,401,526	1,000,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài Chính Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,000,000,000	1,000,000,000	0	1,000,000,000	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Hải Lăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án nâng cấp, sửa chữa Đê điều Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện y học cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng thuộc Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Triệu Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,401,526	85,401,526	85,401,526	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa Khoa khu vực Triệu Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Hướng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 của thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,811,000	48,811,000	0	48,811,000	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài Chính - Kế hoạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,811,000	48,811,000	0	48,811,000	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,982,607,210	3,982,607,210	77,835,397	0	3,904,771,813	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2016 của Tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,483,386,609	2,483,386,609	35,973,621	0	2,447,412,988	0	0	0
	Trường Đại học Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,940,621	3,940,621	3,940,621	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Phát triển giao thông và vốn sự nghiệp Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,033,030	32,033,030	32,033,030	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-30	-30	-30	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	282,400,290	282,400,290	0	0	282,400,290	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý và điều hành dự án xây dựng giao thông Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,165,012,698	2,165,012,698	0	0	2,165,012,698	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của Tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	752,417,655	752,417,655	0	0	752,417,655	0	0	0
	Trường Đại học Y khoa Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Thái Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	222,757,530	222,757,530	0	0	222,757,530	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	103,863,906	103,863,906	0	0	103,863,906	0	0	0
	Ban Quản lý Cảng cá Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án khu vực khu kinh tế Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông số 2 Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	425,796,000	425,796,000	0	0	425,796,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Du lịch - Thương mại Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý Dự án Đê Điều tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	219	219	0	0	219	0	0	0
	Ban quản lý dự án huyện Tương Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dư án đầu tư xây dựng thị xã Hoàng Mai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Chương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	199,228,000	199,228,000	0	0	199,228,000	0	0	0
	Ban quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Hướng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã Hội tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	186,563,000	186,563,000	0	0	186,563,000	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đakrông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,665,000	12,665,000	0	0	12,665,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	321,836,562	321,836,562	41,861,777	0	279,974,785	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,861,777	41,861,777	41,861,777	0	0	0	0	0
	Chi cục Thủy lợi tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Vang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện A Lưới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	279,974,785	279,974,785	0	0	279,974,785	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động và quản lý vốn đầu tư Dự án phát triển giao thông vận tải khu vực đồng bằng Bắc Bộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,289,385	146,289,385	0	0	146,289,385	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đường thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,289,385	146,289,385	0	0	146,289,385	0	0	0
	kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 huyện Can Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,448,999	79,448,999	-1	0	79,449,000	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Can Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,449,000	79,449,000	0	0	79,449,000	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Can Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	-1	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng trường Đại học Y tế cộng đồng tạiphường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội theo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Đầu tư Văn Phú - Giảng Võ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	73,857,166,043	33,076,926,230	4,812,426,041	864,797,000	27,399,703,189	0	40,780,239,813	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,569,209,869	12,569,209,869	8,100,361	0	12,561,109,508	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,195,182,000	1,195,182,000	0	0	1,195,182,000	0	0	0
	Sở Tài chính Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Tập đoàn Cienco4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý Dự án Đê Điều tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-4	-4	0	0	-4	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	77,189,000	77,189,000	0	0	77,189,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp Con Cuông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Nghĩa Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,433,705,000	4,433,705,000	0	0	4,433,705,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Anh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	340,020,000	340,020,000	0	0	340,020,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,462,631	2,462,631	2,462,631	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	396,078,000	396,078,000	0	0	396,078,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,372,461,000	2,372,461,000	0	0	2,372,461,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Du lịch - Thương mại Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	317,241,000	317,241,000	0	0	317,241,000	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng Cửa Lò								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	626,926,000	626,926,000	0	0	626,926,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Nghi Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,999,512	1,999,512	0	0	1,999,512	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Nam Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	411,944,000	411,944,000	0	0	411,944,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,394,001,730	2,394,001,730	5,637,730	0	2,388,364,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Quỳnh Lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,823,002,689	1,823,002,689	0	0	1,823,002,689	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	629,846,689	629,846,689	0	0	629,846,689	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý các dự án xây dựng cơ bản ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	98,157,000	98,157,000	0	0	98,157,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,854,000	33,854,000	0	0	33,854,000	0	0	0
	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,061,145,000	1,061,145,000	0	0	1,061,145,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Mở rộng QL1A đoạn Km368+400 (Nghi Sơn) - Km402+330 (Cầu Giát), tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An theo hình thức Hợp đồng BOT (bao gồm các hạng mục bổ sung)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,752,403,268	3,609,855,455	3,609,855,455	0	0	0	39,142,547,813	0
	Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thị xã Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư huyện Diễn Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,901,481	0	0	0	0	0	54,901,481	0
	Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện Quỳnh Lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hội đồng bồi thường huyện Tĩnh Gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn 2TV BOT QL1A Cienco4-TCT319								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,697,501,787	3,609,855,455	3,609,855,455	0	0	0	39,087,646,332	0
	Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án Xây dựng nút giao khác mức giữa QL1 với QL48 và đoạn QL48B nối từ nút giao đến cảng Lạch Quèn, huyện Quỳnh Lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,590,416,910	5,590,416,910	25,474,910	79,840,000	5,485,102,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài chính Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,840,000	79,840,000	0	79,840,000	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,068,000,000	5,068,000,000	0	0	5,068,000,000	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Tuyên Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công Thương Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	417,102,000	417,102,000	0	0	417,102,000	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Đồng Hới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,474,910	25,474,910	25,474,910	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,238,725,483	601,033,483	523,682,483	0	77,351,000	0	1,637,692,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	523,682,483	523,682,483	523,682,483	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài Chính Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	589,878,000	0	0	0	0	0	589,878,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,047,814,000	0	0	0	0	0	1,047,814,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	77,351,000	77,351,000	0	0	77,351,000	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Đakrông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Thừa Thiên Huế								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	847,911,528	847,911,528	62,954,537	784,957,000	-9	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	440,900,000	440,900,000	0	440,900,000	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,466,689	36,466,689	36,466,689	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	339,957,000	339,957,000	0	339,957,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,487,848	26,487,848	26,487,848	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,100,000	4,100,000	0	4,100,000	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thị xã Hương Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng khu vực thị xã Hương Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-9	-9	0	0	-9	0	0	0
	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Hợp phần các trạm bơm lấy nước từ sông Hiếu và hệ thống kênh, công trình kèm theo và Hợp phần đền bù, di dân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,443,988,000	7,443,988,000	0	0	7,443,988,000	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,443,988,000	7,443,988,000	0	0	7,443,988,000	0	0	0
	Hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2017 của thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	591,508,295	591,508,295	582,358,295	0	9,150,000	0	0	0
	Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,150,000	9,150,000	0	0	9,150,000	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	582,358,295	582,358,295	582,358,295	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	DỰ ÁN CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG NƯỚC THÀNH PHỐ HUẾ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông - Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban quản lý Dự án Phát triển đô thị dọc hành lang Tiểu vùng sông Mê kông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 - Xây dựng công trình đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Túy Loan,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư BT Cam Lộ - Túy Loan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án tuyến cao tốc Bắc Giang - TP Lạng Sơn đoạn từ Km45+100-Km108+500, kết hợp tăng cường mặt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,377,460,131	10,899,438,050	275,555,337	4,843,511,890	5,780,370,823	0	22,478,022,081	0
	Chuyên đề quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của các DNNN đã cổ phần hóa giai đoạn 2011-2017 của 05 tỉnh: Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư tại Dự án Nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội-Thạch Khê-Vũng Áng; Dự án Nâng cấp mở rộng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Tuyến cao tốc Bắc Giang - TP Lạng Sơn đoạn Km1+800 - Km108+500, kết hợp tăng cường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	368,823,478	368,823,478	0	0	368,823,478	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Chính trị Trần Phú Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	76,945,611	76,945,611	0	0	76,945,611	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Thạch Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Thống kê Thị xã Kỳ Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Lộc Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,708,000	45,708,000	0	0	45,708,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	246,169,867	246,169,867	0	0	246,169,867	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	381,193,137	381,193,137	185,107,300	0	196,085,837	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	185,107,300	185,107,300	185,107,300	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ODA Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hội đồng nhân dân thị xã Ba Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	59,871,000	59,871,000	0	0	59,871,000	0	0	0
	Hội đồng nhân dân huyện Minh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,759,039	44,759,039	0	0	44,759,039	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuyên Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Bố Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lệ Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	91,455,798	91,455,798	0	0	91,455,798	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Quỹ Phát triển đất tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Đồng Hới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hợp phần 1 - Dự án Khôi phục, nâng cấp hệ thống thủy lợi Bắc Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	152,910,861	152,910,861	0	0	152,910,861	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	152,910,861	152,910,861	0	0	152,910,861	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,218,314,343	4,218,314,343	0	0	4,218,314,343	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,210,000	57,210,000	0	0	57,210,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Nghĩa Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng Hưng Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Yên Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Xây dựng dân dụng và Kỹ thuật hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Anh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án huyện Con Cuông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	119,559,000	119,559,000	0	0	119,559,000	0	0	0
	Tổng đội Thanh niên xung phong xây dựng kinh tế Huyện Quỳnh Lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	505,778,343	505,778,343	0	0	505,778,343	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Quế Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	363,144,000	363,144,000	0	0	363,144,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Quỳ Hợp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Thái Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án huyện Quỳ Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,782,000	22,782,000	0	0	22,782,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên 1-5 Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Nghệ An								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,022,598,000	3,022,598,000	0	0	3,022,598,000	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,243,000	127,243,000	0	0	127,243,000	0	0	0
	Bệnh viện Ung bướu Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,915,107,290	4,915,107,290	71,595,400	4,843,511,890	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Vang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	397,552,000	397,552,000	0	397,552,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	71,595,400	71,595,400	71,595,400	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,445,959,890	4,445,959,890	0	4,445,959,890	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước Một thành viên Quản lý khai thác Công trình thuỷ lợi Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án phát triển các đô thị loại vừa tại Việt Nam - Tiểu dự án Vinh; Dự án đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò (giai đoạn 1); Dự án Trụ sở UBND tỉnh Nghệ An; Khu nhà ở								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,577,297,430	835,080,304	0	0	835,080,304	0	742,217,126	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Công trình Giao thông tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,577,297,430	835,080,304	0	0	835,080,304	0	742,217,126	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Hợp phần công trình đầu mối, hệ thống kênh, công trình trên kênh thuộc khu tưới lấy nước trực tiếp từ hồ chứa nước Bản Mồng thuộc dự án Hồ chứa nước Bản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2018 thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,450,546	15,450,546	6,294,546	0	9,156,000	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,294,546	6,294,546	6,294,546	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,156,000	9,156,000	0	0	9,156,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Chuyên đề việc cấp phép, quản lý khai thác và sử dụng tài nguyên, khoáng sản giai đoạn 2013 - 2018 của tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,748,363,046	12,558,091	12,558,091	0	0	0	21,735,804,955	0
	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,748,363,046	12,558,091	12,558,091	0	0	0	21,735,804,955	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,450,193,749	37,887,871,855	364,448,150	24,173,022,180	13,350,401,525	0	24,562,321,894	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn đoạn Km1+800 - Km108+500, kết hợp tăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,481,901,462	776,931,062	0	0	776,931,062	0	3,704,970,400	0
	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Bỉnh Khiêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,593,900	15,593,900	0	0	15,593,900	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuyên Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lệ Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	761,337,162	761,337,162	0	0	761,337,162	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ba Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,704,970,400	0	0	0	0	0	3,704,970,400	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Hoạt động quản lý thu ngân sách và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,783,362,080	481,573,976	342,433,950	0	139,140,026	0	10,301,788,104	0
	Ban Quản lý dự án Di tích Cố Đô Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-360	-360	0	0	-360	0	0	0
	Sở Tài chính Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,484,100	3,484,100	0	0	3,484,100	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện A Lưới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	0	0	0	0	0	1	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Vang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	342,433,950	342,433,950	342,433,950	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	135,656,285	135,656,285	0	0	135,656,285	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,301,788,103	0	0	0	0	0	10,301,788,103	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,728,119,861	2,369,503,860	0	0	2,369,503,860	0	6,358,616,001	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,680,000	105,680,000	0	0	105,680,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đakrông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	0	0	0	0	0	1	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hải Lăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,263,823,860	2,263,823,860	0	0	2,263,823,860	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,358,616,000	0	0	0	0	0	6,358,616,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,953,513,344	34,259,862,956	22,014,200	24,173,022,180	10,064,826,576	0	3,693,650,388	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Hợp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	0	0	0	0	0	-1	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,287,131,544	65,727,000	0	0	65,727,000	0	1,221,404,544	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,105,175,993	387,270,240	0	0	387,270,240	0	1,717,905,753	0
	Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,014,201	22,014,200	22,014,200	0	0	0	1	0
	Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	0	0	0	0	0	1	0
	Ủy ban nhân dân huyện Anh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	343,038,000	156,929,000	0	0	156,929,000	0	186,109,000	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,712,253,270	17,286,022,180	0	17,286,022,180	0	0	426,231,090	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,401,786,110	2,401,786,110	0	2,387,000,000	14,786,110	0	0	0
	Sở Tài chính Nghệ An								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,766,427,226	13,766,427,226	0	4,500,000,000	9,266,427,226	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	164,505,000	22,505,000	0	0	22,505,000	0	142,000,000	0
	Trung tâm giống chăn nuôi Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	481,000	481,000	0	0	481,000	0	0	0
	Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Y học cổ truyền Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,284,000	142,284,000	0	0	142,284,000	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thủy lợi Nam Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,162,000	6,162,000	0	0	6,162,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,255,000	2,255,000	0	0	2,255,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Bắc Giang -Lạng Sơn đoạn Km1+800-Km108+500, kết hợp tăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	503,297,000	0	0	0	0	0	503,297,000	0
	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	503,297,000	0	0	0	0	0	503,297,000	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,599,457,709	5,154,964,819	20,202,473	2,012,786,000	3,121,976,346	0	48,444,492,890	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,271,485,475	330,582,475	20,202,473	0	310,380,002	0	4,940,903,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2	2	0	0	2	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,202,472	20,202,472	20,202,472	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	307,254,000	307,254,000	0	0	307,254,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,126,000	3,126,000	0	0	3,126,000	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,914,000	0	0	0	0	0	142,914,000	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,797,989,000	0	0	0	0	0	4,797,989,000	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,294,110,143	0	0	0	0	0	18,294,110,143	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,860,000,000	0	0	0	0	0	2,860,000,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	707,812,000	0	0	0	0	0	707,812,000	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,726,298,143	0	0	0	0	0	14,726,298,143	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhà nước Một thành viên Xổ số kiến thiết Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,134,439,229	3,175,158,844	0	821,966,000	2,353,192,844	0	15,959,280,385	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	665,003,000	274,370,000	0	100,302,000	174,068,000	0	390,633,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	721,664,000	721,664,000	0	721,664,000	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	159,074,000	0	0	0	0	0	159,074,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tương Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,530,368,385	0	0	0	0	0	2,530,368,385	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,271,541,000	747,907,000	0	0	747,907,000	0	1,523,634,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Anh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	501,983,000	51,983,000	0	0	51,983,000	0	450,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	576,641,000	576,641,000	0	0	576,641,000	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vườn Quốc gia Pù Mát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	567,397,442	550,826,442	0	0	550,826,442	0	16,571,000	0
	Trường Đại học Kinh tế Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	218,732,000	218,732,000	0	0	218,732,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NAPMU)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Công trình Giao thông tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,889,000,000	0	0	0	0	0	10,889,000,000	0
	Ban quản lý Dự án Đê Điều tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,644,074	11,644,074	0	0	11,644,074	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,391,328	21,391,328	0	0	21,391,328	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,658,289,417	109,124,000	0	48,600,000	60,524,000	0	7,549,165,417	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Đakrông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án cải thiện Nông nghiệp có tưới tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài Chính Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,211,000	9,211,000	0	0	9,211,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,600,000	48,600,000	0	48,600,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hải Lăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	182,000,273	51,313,000	0	0	51,313,000	0	130,687,273	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cồn Cỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Triệu Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	129,668,144	0	0	0	0	0	129,668,144	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,288,810,000	0	0	0	0	0	7,288,810,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,241,133,445	1,540,099,500	0	1,142,220,000	397,879,500	0	1,701,033,945	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,029,100,000	1,029,100,000	0	1,029,100,000	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,297,729	0	0	0	0	0	67,297,729	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lệ Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,604,209,858	103,221,551	0	0	103,221,551	0	1,500,988,307	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ba Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	245,867,909	113,120,000	0	113,120,000	0	0	132,747,909	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	294,657,949	294,657,949	0	0	294,657,949	0	0	0
	Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,445,461,675	23,748,909,430	344,399,597	14,735,968,432	8,668,541,401	0	66,696,552,245	0
	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Cơ sở hạ tầng (CSHT) thuộc Trung tâm Điện lực (TTĐL) Quảng Trạch; Dự án Nhà máy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,930,844,947	0	0	0	0	0	3,930,844,947	0
	Ban Quản lý dự án Điện 2 - Chi nhánh tập đoàn điện lực Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,559,463,947	0	0	0	0	0	1,559,463,947	0
	Ban Quản lý dự án ODA Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,371,381,000	0	0	0	0	0	2,371,381,000	0
	Kiểm toán BCKT Chuyên đề việc quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và vốn đối ứng tại Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và vốn đối ứng tại Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Biig2 Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và vốn đối ứng tại Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	300,360,000	300,360,000	0	0	300,360,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	300,360,000	300,360,000	0	0	300,360,000	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác, phòng chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ của tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,000,000	6,000,000	0	6,000,000	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,000,000	6,000,000	0	6,000,000	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Thừa Thiên Huế; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,768,929,565	217,255,938	147,810,565	0	69,445,373	0	5,551,673,627	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,518,782	30,518,782	30,518,781	0	1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	464,979,927	300	0	0	300	0	464,979,627	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	819,445,000	69,445,000	0	0	69,445,000	0	750,000,000	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thị xã Hương Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Vang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,512,695,000	0	0	0	0	0	1,512,695,000	0
	Sở Giao thông Vận tải Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72	72	0	0	72	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Công viên cây xanh Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,823,999,000	0	0	0	0	0	2,823,999,000	0
	Chi cục thuế Thành phố Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,181,818	81,181,818	81,181,818	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,109,966	36,109,966	36,109,966	0	0	0	0	0
	Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Hà Tĩnh; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 của tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,609,819,419	400,276,419	29,407,491	0	370,868,928	0	3,209,543,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,767,120	0	0	0	0	0	6,767,120	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,976,000,000	0	0	0	0	0	1,976,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,407,491	29,407,491	29,407,491	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	623,135,385	0	0	0	0	0	623,135,385	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	194,000,000	0	0	0	0	0	194,000,000	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	770,868,928	370,868,928	0	0	370,868,928	0	400,000,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,640,495	0	0	0	0	0	9,640,495	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư xây dựng thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư BT Cam Lộ - Túy Loan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đường Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Quảng Trị; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,165,820,518	279,898,700	0	0	279,898,700	0	885,921,818	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài Chính Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Đakrông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,817,819	0	0	0	0	0	29,817,819	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	227,419,699	212,419,700	0	0	212,419,700	0	14,999,999	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Triệu Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,000,000	0	0	0	0	0	146,000,000	0
	Trung tâm phát triển cụm công nghiệp và Khuyến công huyện Đakrông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	690,033,000	0	0	0	0	0	690,033,000	0
	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72,550,000	67,479,000	0	0	67,479,000	0	5,071,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,208,639,382	5,702,198,499	0	1,473,495,124	4,228,703,375	0	2,506,440,883	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	246,735,510	246,735,510	0	0	246,735,510	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Hợp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,690,896	0	0	0	0	0	70,690,896	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,251,222,241	421,786,552	0	420,909,824	876,728	0	829,435,689	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,443,299	1	0	0	1	0	31,443,298	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Chương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	859,414,000	859,414,000	0	0	859,414,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	400,076,256	400,076,256	0	0	400,076,256	0	0	0
	Sở Tài chính Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,541,146,300	1,052,585,300	0	1,052,585,300	0	0	1,488,561,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đô Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	429,984,001	429,984,001	0	0	429,984,001	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Công trình Giao thông tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng thành phố Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,126,367,879	1,126,367,879	0	0	1,126,367,879	0	0	0
	Ban Quản lý dư án đầu tư xây dựng thị xã Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Anh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	570,835,000	570,835,000	0	0	570,835,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	680,724,000	594,414,000	0	0	594,414,000	0	86,310,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Đàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,455,047,844	16,842,919,874	167,181,541	13,256,473,308	3,419,265,025	0	50,612,127,970	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	167,181,541	167,181,541	167,181,541	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	266,591,816	266,591,816	0	0	266,591,816	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,216,933,000	1,216,933,000	0	0	1,216,933,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuyên Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,988,000	134,988,000	0	0	134,988,000	0	0	0
	Quỹ Phát triển đất tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,564,334,867	0	0	0	0	0	12,564,334,867	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ba Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	297,630,000	59,131,000	0	0	59,131,000	0	238,499,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,503,933,697	611,657,078	0	0	611,657,078	0	892,276,619	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,082,104,507	111,239,000	0	0	111,239,000	0	3,970,865,507	0
	Ủy ban nhân dân huyện Minh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,930,582,488	6,930,582,488	0	6,484,066,488	446,516,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lệ Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	572,209,131	572,209,131	0	0	572,209,131	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	437,818,709	437,818,709	0	437,818,709	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,463,075,088	4,086,788,111	0	4,086,788,111	0	0	8,376,286,977	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,569,865,000	0	0	0	0	0	24,569,865,000	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,247,800,000	2,247,800,000	0	2,247,800,000	0	0	0	0
14	**Kiểm toán nhà nước khu vực III**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	845,824,503,784	622,275,743,220	275,468,907,152	220,612,444,850	126,194,391,218	0	223,548,760,564	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,104,381,595	7,104,381,595	0	1,371,626,568	5,732,755,027	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,104,381,595	7,104,381,595	0	1,371,626,568	5,732,755,027	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,394,442,568	4,394,442,568	0	1,371,626,568	3,022,816,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,709,939,027	2,709,939,027	0	0	2,709,939,027	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,613,313,595	7,182,850,264	900,000,000	5,690,390,044	592,460,220	0	430,463,331	0
	BCKT NSĐP năm 2010 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,557,159,021	6,126,695,690	0	5,690,390,044	436,305,646	0	430,463,331	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	686,136,977	255,673,646	0	0	255,673,646	0	430,463,331	0
	Sở Y tế Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	184,506,041	184,506,041	0	184,506,041	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tịnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	143,065,000	143,065,000	0	0	143,065,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,769,000	32,769,000	0	32,769,000	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,492,567,000	5,492,567,000	0	5,455,000,000	37,567,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Đầu tư và Phát triển hạ tầng Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,115,003	18,115,003	0	18,115,003	0	0	0	0
	Dự án nâng cấp, mở rộng đường Đà Nẵng - Hội An (Đoạn Lê Văn Hiến-Trần Đại Nghĩa)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	115,002,050	115,002,050	0	0	115,002,050	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,002,050	102,002,050	0	0	102,002,050	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,000,000	13,000,000	0	0	13,000,000	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ ngành Tài chính tại Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,152,524	41,152,524	0	0	41,152,524	0	0	0
	Tổng cục Thuế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,152,524	41,152,524	0	0	41,152,524	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán Dự án cầu Thuận Phước, thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	900,000,000	900,000,000	900,000,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	900,000,000	900,000,000	900,000,000	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,607,382,083	6,008,109,083	5,298,278,994	0	709,830,089	0	16,599,273,000	0
	Kiểm toán Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ và Chính sách hỗ trợ hộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,599,273,000	0	0	0	0	0	16,599,273,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,599,273,000	0	0	0	0	0	16,599,273,000	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011; công tác quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường giai đoạn 2009-2011 của thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,298,278,994	5,298,278,994	5,298,278,994	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	755,273,364	755,273,364	755,273,364	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,543,005,630	4,543,005,630	4,543,005,630	0	0	0	0	0
	Dự án hạ tầng kỹ thuật khu E - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	709,830,089	709,830,089	0	0	709,830,089	0	0	0
	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	709,830,089	709,830,089	0	0	709,830,089	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,383,763,313	2,333,728,413	0	1,878,490,093	455,238,320	0	10,050,034,900	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,383,763,313	2,333,728,413	0	1,878,490,093	455,238,320	0	10,050,034,900	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,406,509,000	0	0	0	0	0	6,406,509,000	0
	Trường Đại học Phạm Văn Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,550,000,000	0	0	0	0	0	1,550,000,000	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,427,254,313	2,333,728,413	0	1,878,490,093	455,238,320	0	2,093,525,900	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	94,796,181,976	94,796,181,976	41,578,817,976	53,179,118,000	38,246,000	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 lồng ghép kiểm toán chuyên đề MTQG Việc làm và dạy nghề giai đoạn 2012-2013 tại Thành phố Đà Nẵng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,761,786,723	17,761,786,723	17,761,786,723	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,591,092,750	16,591,092,750	16,591,092,750	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,170,693,973	1,170,693,973	1,170,693,973	0	0	0	0	0
	Chuyên đề quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp, đầu tư XDCB và Chương trình mục tiêu giáo dục đào tạo giai đoạn 2011-2013 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,327,118,000	4,327,118,000	0	4,327,118,000	0	0	0	0
	Trường Đại học Phạm Văn Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	801,738,000	801,738,000	0	801,738,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,525,380,000	3,525,380,000	0	3,525,380,000	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 và Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012-2013 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72,669,031,253	72,669,031,253	23,817,031,253	48,852,000,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,817,031,253	23,817,031,253	23,817,031,253	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,852,000,000	48,852,000,000	0	48,852,000,000	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư của Dự án Trung tâm bồi dưỡng cán bộ ngành Tài chính tại Tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,246,000	38,246,000	0	0	38,246,000	0	0	0
	Tổng cục Thuế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,246,000	38,246,000	0	0	38,246,000	0	0	0
	Kế hoạch kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Hà Thanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,063,227,001	699,677,479	0	0	699,677,479	0	1,363,549,522	0
	BCKT hoạt động Chương trình Nhà ở xã hội của Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	258,919,000	258,919,000	0	0	258,919,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	258,919,000	258,919,000	0	0	258,919,000	0	0	0
	Chuyên đề công tác quản lý và sử dụng kinh phí NSNN đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ năm 2014 tại tỉnh Quãng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư của Dự án Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2014 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,804,308,000	440,758,478	0	0	440,758,478	0	1,363,549,522	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,363,549,522	0	0	0	0	0	1,363,549,522	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	440,758,478	440,758,478	0	0	440,758,478	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,595,444,500	3,725,062,439	2,609,390,060	0	1,115,672,379	0	4,870,382,061	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	981,398,185	0	0	0	0	0	981,398,185	0
	Sở Tài chính Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	981,398,185	0	0	0	0	0	981,398,185	0
	Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Hợp phần C - Cầu và đường đô thị thuộc Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,004,656,255	1,115,672,379	0	0	1,115,672,379	0	3,888,983,876	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên thành phố Đà Nẵng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,004,656,255	1,115,672,379	0	0	1,115,672,379	0	3,888,983,876	0
	Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ ngành Tài chính tại tỉnh Thừa Thiên Huế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng cục Thuế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 của thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,054,709,200	1,054,709,200	1,054,709,200	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hội An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,054,709,200	1,054,709,200	1,054,709,200	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2015 TP Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,554,680,860	1,554,680,860	1,554,680,860	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông Công chính Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Xây dựng số 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng - Miền Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Xây dựng số 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,554,680,860	1,554,680,860	1,554,680,860	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	154,658,952,203	109,130,393,559	5,647,335,409	101,691,858,977	1,791,199,173	0	45,528,558,644	0
	Kiểm toán ngân sách đia phương năm 2016 của thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	612,843,834	612,843,834	0	612,843,834	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	612,843,834	612,843,834	0	612,843,834	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương 2016 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,966,397,713	185,001	1	185,000	0	0	41,966,212,712	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,102,057,963	0	0	0	0	0	1,102,057,963	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	357,185,000	185,000	0	185,000	0	0	357,000,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	1	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,507,154,749	0	0	0	0	0	40,507,154,749	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện Lý Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Quảng Nam;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,288,511,483	106,726,165,551	5,647,335,408	101,078,830,143	0	0	3,562,345,932	0
	Sở Tài chính, KBNN, Quỹ ĐTPT, Sở Nội vụ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	104,641,176,075	101,078,830,143	0	101,078,830,143	0	0	3,562,345,932	0
	Tổ kiểm toán chuyên đề đất đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,572,204	46,572,204	46,572,204	0	0	0	0	0
	Cục Thuế, KBNN (giai đoạn 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,600,763,204	5,600,763,204	5,600,763,204	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Núi Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công Ty Cổ Phần Giao Thông Vận Tải Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư 03 Dự án thuộc Ban Quản lý Khu kính tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi: Dự án đường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	141,199,172	141,199,172	0	0	141,199,172	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	141,199,172	141,199,172	0	0	141,199,172	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng đất khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,650,000,000	1,650,000,000	0	0	1,650,000,000	0	0	0
	Kiểm toán công tác quản lý đất khu kinh tế mở								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,650,000,000	1,650,000,000	0	0	1,650,000,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,092,621,225	33,655,696,874	9,323,176,462	8,441,737,500	15,890,782,912	0	23,436,924,351	0
	Ngân sách địa phương năm 2017 thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,994,074,621	869,931,000	0	869,931,000	0	0	21,124,143,621	0
	Sở Y tế thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu công nghệ cao Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng và Phát triển đô thị thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,774,074,621	649,931,000	0	649,931,000	0	0	21,124,143,621	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	220,000,000	220,000,000	0	220,000,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,223,471,748	9,223,471,748	9,223,471,748	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,759,579,361	7,759,579,361	7,759,579,361	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước Thị xã An Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,463,892,387	1,463,892,387	1,463,892,387	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoài Ân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,863,072,337	5,236,384,607	0	3,460,964,000	1,775,420,607	0	1,626,687,730	0
	Sở Y tế Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,461,167,000	3,460,964,000	0	3,460,964,000	0	0	203,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Trà My								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Chi cục thuế Huyện Núi Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Tam Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nông Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính và KBNN (gđ 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,775,420,608	1,775,420,608	0	0	1,775,420,608	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,626,484,730	0	0	0	0	0	1,626,484,730	0
	Hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2017 của thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	480,087,614	480,087,614	96,245,114	383,842,500	0	0	0	0
	Chi cục Thuế, KBNN, Phòng TCKH								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,245,114	96,245,114	96,245,114	0	0	0	0	0
	Phòng TCKH,KBNN và các đơn vị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	383,842,500	383,842,500	0	383,842,500	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,349,843,599	11,663,750,599	3,459,600	3,727,000,000	7,933,290,999	0	686,093,000	0
	Sở Giao thông Vận tải Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,727,000,000	3,727,000,000	0	3,727,000,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Tư Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,459,600	3,459,600	3,459,600	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Đức Phổ								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Minh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	686,093,000	0	0	0	0	0	686,093,000	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thành phố Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,933,290,999	7,933,290,999	0	0	7,933,290,999	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Sơn Tịnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Cầu Cửa Đại; Dự án Nạo vét luồng vào Cảng Kỳ Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,290,990,026	1,290,990,026	0	0	1,290,990,026	0	0	0
	Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,290,990,026	1,290,990,026	0	0	1,290,990,026	0	0	0
	Dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh; Dự án Cảng Bến Đình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,891,081,280	4,891,081,280	0	0	4,891,081,280	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,891,081,280	4,891,081,280	0	0	4,891,081,280	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	121,731,441,678	107,578,382,875	77,342,316,448	2,344,979,200	27,891,087,227	0	14,153,058,803	0
	Chuyên đề Việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình CPH DNNN giai đoạn 2011-2017 tại các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Bình Định, Quảng Nam, Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	296,888,628	296,888,628	296,888,628	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	296,888,628	296,888,628	296,888,628	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,754,994,227	26,054,994,227	0	0	26,054,994,227	0	3,700,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Minh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,994,197	54,994,197	0	0	54,994,197	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,000,000,030	26,000,000,030	0	0	26,000,000,030	0	0	0
	Sở Công Thương Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,700,000,000	0	0	0	0	0	3,700,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động quản lý sử dụng kinh phí sự nghiệp Đô thị thành phố Quảng Ngãi năm 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động quản lý sử dụng kinh phí sự nghiệp Đô thị thành phố Quảng Ngãi năm 2018-gd3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,094,453,446	22,044,467,446	20,208,374,446	0	1,836,093,000	0	49,986,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	511,423,111	461,437,111	461,437,111	0	0	0	49,986,000	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Vân Canh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Xây dựng 47								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện Tây Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Lão								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vân Canh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất huyện Tuy Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Vĩnh Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,746,937,335	19,746,937,335	19,746,937,335	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,836,093,000	1,836,093,000	0	0	1,836,093,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động quản lý sử dụng kinh phí sự nghiệp Đô thị thành phố Quy Nhơn năm 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,331,199,103	2,344,979,200	0	2,344,979,200	0	0	8,986,219,903	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Công Thương Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư; KBNN (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công GĐ 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính, KBNN								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,331,199,103	2,344,979,200	0	2,344,979,200	0	0	8,986,219,903	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quế Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thăng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hội An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề việc thực hiện cơ chế tự chủ tại đại học công lập GĐ 2016-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề quản lý, sử dụng đất giai đoạn 2014- 2018 tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,837,053,374	56,837,053,374	56,837,053,374	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính, Cục Thuế, Sở XD								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	737,515,060	737,515,060	737,515,060	0	0	0	0	0
	Công ty TNHH Sản xuất- Thương mại dịch vụ Thiện Vỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,929,969,871	11,929,969,871	11,929,969,871	0	0	0	0	0
	Công Ty Cổ Phần Môi Trường đô Thị Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển đô thị Ân Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,702,747,498	13,702,747,498	13,702,747,498	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và phát triển DHTC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần du lịch dịch vụ và đầu tư xây dựng Hội An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,954,041,428	8,954,041,428	8,954,041,428	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại VN Đà Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,430,779,889	15,430,779,889	15,430,779,889	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Tân Phương Toàn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,081,999,628	6,081,999,628	6,081,999,628	0	0	0	0	0
	Dự án Cầu Cửa Đại tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Phát triển bền vững TP Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,416,852,900	0	0	0	0	0	1,416,852,900	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,416,852,900	0	0	0	0	0	1,416,852,900	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,301,676,748	19,677,679,457	0	15,712,439,457	3,965,240,000	0	1,623,997,291	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 thành phố Đà Nẵng; Kiểm toán chuyên đề Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2017 - 2019 thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,638,002,291	14,005,000	0	0	14,005,000	0	1,623,997,291	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,005,000	14,005,000	0	0	14,005,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Liên Chiểu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Cẩm Lệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,342,000	0	0	0	0	0	11,342,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng và Phát triển đô thị thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,612,655,291	0	0	0	0	0	1,612,655,291	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường trục khu kinh tế nối dài (giai đoạn 1) và Dự án đường trục khu kinh tế nối dài, đoạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,663,674,457	19,663,674,457	0	15,712,439,457	3,951,235,000	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,712,439,457	15,712,439,457	0	15,712,439,457	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,951,235,000	3,951,235,000	0	0	3,951,235,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	216,158,753,072	188,261,079,911	101,959,534,519	22,093,997,000	64,207,548,392	0	27,897,673,161	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc và Dự án Cầu sông Rin, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,181,375,000	0	0	0	0	0	6,181,375,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,181,375,000	0	0	0	0	0	6,181,375,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	190,472,278,200	175,225,772,298	101,824,862,719	18,435,997,000	54,964,912,579	0	15,246,505,902	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	890,395,000	890,395,000	0	850,000,000	40,395,000	0	0	0
	Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Nam Trà My								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,317,705,000	1,317,705,000	0	0	1,317,705,000	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án và Quỹ đất thành phố Hội An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,606,812,579	53,606,812,579	0	0	53,606,812,579	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	291,017,800	291,017,800	0	291,017,800	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,950,000,000	14,950,000,000	0	14,950,000,000	0	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,344,979,200	2,344,979,200	0	2,344,979,200	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Núi Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tây Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,273,209,333	26,703,431	26,703,431	0	0	0	15,246,505,902	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,798,159,288	101,798,159,288	101,798,159,288	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Bình Định								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,849,012,493	0	0	0	0	0	1,849,012,493	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,849,012,493	0	0	0	0	0	1,849,012,493	0
	Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất huyện Tuy Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoài Ân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,656,087,379	13,035,307,613	134,671,800	3,658,000,000	9,242,635,813	0	4,620,779,766	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,535,910,766	0	0	0	0	0	4,535,910,766	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,792,671,800	3,792,671,800	134,671,800	3,658,000,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,164,075,813	9,158,891,813	0	0	9,158,891,813	0	5,184,000	0
	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất huyện Lý Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thành phố Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	163,429,000	83,744,000	0	0	83,744,000	0	79,685,000	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	119,717,364,795	42,122,519,295	30,810,057,284	8,207,808,011	3,104,654,000	0	77,594,845,500	0
	Kiểm toán công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản giai đoạn 2017 - 2021 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,988,671,430	21,988,671,430	21,988,671,430	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,988,671,430	21,988,671,430	21,988,671,430	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,539,742,308	7,087,855,308	0	5,618,166,308	1,469,689,000	0	55,451,887,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	68,059,000	68,059,000	0	0	68,059,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,718,718,130	798,465,130	0	798,465,130	0	0	43,920,253,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	453,061,000	453,061,000	0	0	453,061,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	296	296	0	296	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	98,068,000	98,068,000	0	0	98,068,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,682,295,882	77,295,882	0	71,496,882	5,799,000	0	3,605,000,000	0
	Sở Tài chính Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,674,838,000	4,748,204,000	0	4,748,204,000	0	0	7,926,634,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	844,702,000	844,702,000	0	0	844,702,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,393,930,708	7,393,930,708	6,873,930,708	520,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	520,000,000	520,000,000	0	520,000,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,873,930,708	6,873,930,708	6,873,930,708	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Hoài Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư và xây dựng thị xã An Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,440,000	106,440,000	0	106,440,000	0	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,440,000	106,440,000	0	106,440,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hải Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động Chương trình nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,626,909,466	1,719,012,966	1,719,012,966	0	0	0	19,907,896,500	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Trainco Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	184,520,000	184,520,000	184,520,000	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Ngân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần phát triển đầu tư xây dựng và du lịch An Phú Thịnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	706,112,843	706,112,843	706,112,843	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư Tân Đại Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng Phú Mỹ - Quy Nhơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ecohome Nhơn Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,736,276,623	828,380,123	828,380,123	0	0	0	19,907,896,500	0
	Sở Xây dựng Bình Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nhà máy nước Hòa Liên TP. Đà Nẵng và Dự án Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Cải tạo cụm nút giao thông phía Tây cầu Trần Thị Lý; Dự án cải thiện môi trường nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,831,107,000	1,596,045,000	0	0	1,596,045,000	0	2,235,062,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,831,107,000	1,596,045,000	0	0	1,596,045,000	0	2,235,062,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,737,484,230	1,737,484,230	228,442,180	1,470,122,050	38,920,000	0	0	0
	Sở Xây dựng Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	609,121,550	609,121,550	0	609,121,550	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	228,442,180	228,442,180	228,442,180	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thăng Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	861,000,500	861,000,500	0	861,000,500	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,920,000	38,920,000	0	0	38,920,000	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo quyết toán NSĐP năm 2021 của thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	493,079,653	493,079,653	0	493,079,653	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hải Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	493,079,653	493,079,653	0	493,079,653	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Cẩm Lệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
15	**Kiểm toán nhà nước khu vực IV**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,184,657,126,687	7,166,195,482,112	4,647,501,809,429	1,081,058,427,941	1,437,635,244,742	0	4,018,461,644,575	0
	Năm kiểm toán 2006								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2005 của tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2007								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	375,236,584	375,236,584	54,748,749	0	320,487,835	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2006 của thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,748,749	54,748,749	54,748,749	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 1								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,748,749	54,748,749	54,748,749	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2006 của tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	320,487,835	320,487,835	0	0	320,487,835	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	59,057,726	59,057,726	0	0	59,057,726	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	126,632,335	126,632,335	0	0	126,632,335	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,797,774	134,797,774	0	0	134,797,774	0	0	0
	Năm kiểm toán 2008								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,372,253,495	17,372,253,495	799,113,754	0	16,573,139,741	0	0	0
	Dự án Đầu tư xây dựng cầu và đường Nguyễn Tri Phương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,579,529,632	13,579,529,632	0	0	13,579,529,632	0	0	0
	Khu quản lý giao thông đô thị số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,579,529,632	13,579,529,632	0	0	13,579,529,632	0	0	0
	Dự án Tòa nhà trung tâm Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	179,927,754	179,927,754	0	0	179,927,754	0	0	0
	Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	179,927,754	179,927,754	0	0	179,927,754	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2007 của tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,612,796,109	3,612,796,109	799,113,754	0	2,813,682,355	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	799,113,754	799,113,754	799,113,754	0	0	0	0	0
	Chi cục Thuế huyện Phú Giáo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,813,682,355	2,813,682,355	0	0	2,813,682,355	0	0	0
	Năm kiểm toán 2009								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	68,665,727,816	68,665,727,816	64,553,094,616	42,247,497	4,070,385,703	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 của thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,025,283,040	61,025,283,040	60,983,035,543	42,247,497	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,881,426,296	1,881,426,296	1,881,426,296	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,247,497	42,247,497	0	42,247,497	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	59,101,609,247	59,101,609,247	59,101,609,247	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Dự án cải tạo mở rộng đường Điện Biên Phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,831,782,646	3,831,782,646	0	0	3,831,782,646	0	0	0
	Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng Quận 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,831,782,646	3,831,782,646	0	0	3,831,782,646	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 của tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,427,030,130	3,427,030,130	3,188,427,073	0	238,603,057	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,188,427,073	3,188,427,073	3,188,427,073	0	0	0	0	0
	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,152,057	49,152,057	0	0	49,152,057	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	189,451,000	189,451,000	0	0	189,451,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 của tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	381,632,000	381,632,000	381,632,000	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	381,632,000	381,632,000	381,632,000	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,992,237,568	18,474,794,207	15,222,627,337	2,320,505,934	931,660,936	0	16,517,443,361	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,273,913,271	17,273,913,271	14,953,407,337	2,320,505,934	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 12								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,150,127,362	1,150,127,362	1,150,127,362	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,534,493,814	2,534,493,814	2,474,987,880	59,505,934	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,775,900,000	2,775,900,000	514,900,000	2,261,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,943,846,095	7,943,846,095	7,943,846,095	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	675,471,594	675,471,594	675,471,594	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,194,074,406	2,194,074,406	2,194,074,406	0	0	0	0	0
	Dự án Cầu Tân Thuận 2 (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	746,034,993	746,034,993	0	0	746,034,993	0	0	0
	Khu quản lý giao thông đô thị số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	746,034,993	746,034,993	0	0	746,034,993	0	0	0
	Dự án Khu tưởng niệm các Vua Hùng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,454,863	19,454,863	0	0	19,454,863	0	0	0
	Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,454,863	19,454,863	0	0	19,454,863	0	0	0
	Dự án Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường Rừng Sác - Cần Giờ (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,617,419,361	99,976,000	0	0	99,976,000	0	16,517,443,361	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Cần Giờ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,617,419,361	99,976,000	0	0	99,976,000	0	16,517,443,361	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	269,220,000	269,220,000	269,220,000	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Hòa Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	269,220,000	269,220,000	269,220,000	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của tỉnh Long An (tiếp nhận từ KV IX)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,195,080	66,195,080	0	0	66,195,080	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,195,080	66,195,080	0	0	66,195,080	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	171,835,177,123	61,144,652,580	32,190,927,179	536,660,946	28,417,064,455	0	110,690,524,543	0
	Dự án Tiêu thoát nước và cải thiện ô nhiễm kênh Tham Lương – Bến Cát – Rạch Nước Lên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,150,223,488	23,150,223,488	0	0	23,150,223,488	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,150,223,488	23,150,223,488	0	0	23,150,223,488	0	0	0
	Dự án Xây dựng Cầu Thủ Thiêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,957,774,275	3,565,392,956	0	0	3,565,392,956	0	107,392,381,319	0
	Khu quản lý giao thông đô thị số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,957,774,275	3,565,392,956	0	0	3,565,392,956	0	107,392,381,319	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý, sử dụng, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và quản lý, sử dụng nguồn thu bán nhà thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh từ năm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,727,179,360	34,429,036,136	32,190,927,179	536,660,946	1,701,448,011	0	3,298,143,224	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,727,179,360	34,429,036,136	32,190,927,179	536,660,946	1,701,448,011	0	3,298,143,224	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	195,272,123,585	96,459,265,025	94,327,169,678	0	2,132,095,347	0	98,812,858,560	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011; kinh phí sự nghiệp môi trường giai đoạn 2009-2011 của Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,040,793,859	28,632,217,432	28,632,217,432	0	0	0	98,408,576,427	0
	Ủy ban nhân dân Quận 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,571,866,851	0	0	0	0	0	6,571,866,851	0
	Ủy ban nhân dân Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,184,935,352	20,184,935,352	20,184,935,352	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	100,212,344,656	8,375,635,080	8,375,635,080	0	0	0	91,836,709,576	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	71,647,000	71,647,000	71,647,000	0	0	0	0	0
	Chuyên đề giao đất, triển khai thực hiện dự án; bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất (SDĐ) và tài sản hình thành từ dự án trên địa bàn quận 7 và huyện Bình Chánh,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,545,251,369	65,545,251,369	65,545,251,369	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,267,075,769	48,267,075,769	48,267,075,769	0	0	0	0	0
	Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,278,175,600	17,278,175,600	17,278,175,600	0	0	0	0	0
	Dự án Xây dựng Cầu Nguyễn Văn Cừ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,934,218,960	1,529,936,827	5,863,480	0	1,524,073,347	0	404,282,133	0
	Khu quản lý giao thông đô thị số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	410,145,613	5,863,480	5,863,480	0	0	0	404,282,133	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,524,073,347	1,524,073,347	0	0	1,524,073,347	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011; kinh phí chương trình hỗ trợ người nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	751,859,397	751,859,397	143,837,397	0	608,022,000	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Đức Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	143,837,397	143,837,397	143,837,397	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	275,917,000	275,917,000	0	0	275,917,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án huyện Cần Đước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	332,105,000	332,105,000	0	0	332,105,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,700,068,427	34,607,669,849	7,667,390,767	23,925,024,278	3,015,254,804	0	9,092,398,578	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,841,066,474	28,972,949,896	7,667,390,767	21,255,033,668	50,525,461	0	4,868,116,578	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Hóc Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	203,545,459	203,545,459	203,545,459	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	198,193,972	198,193,972	198,193,972	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần dệt may Gia Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,756,067,858	0	0	0	0	0	2,756,067,858	0
	Khu quản lý giao thông đô thị số 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,525,461	50,525,461	0	0	50,525,461	0	0	0
	Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,265,651,336	7,265,651,336	7,265,651,336	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận 11								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm điều hành chương trình chống ngập nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,133,929,450	11,133,929,450	0	11,133,929,450	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,112,048,720	0	0	0	0	0	2,112,048,720	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,676,369,418	2,676,369,418	0	2,676,369,418	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,444,734,800	7,444,734,800	0	7,444,734,800	0	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề Vốn trái phiếu Chính phủ và Chuyên đề Bảo hiểm Y tế người nghèo giai đoạn 2010 – 2012 của tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,434,010,960	209,728,960	0	209,728,960	0	0	4,224,282,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Trảng Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,224,282,000	0	0	0	0	0	4,224,282,000	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	209,728,960	209,728,960	0	209,728,960	0	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề Vốn trái phiếu Chính phủ và Chuyên đề Bảo hiểm Y tế người nghèo giai đoạn 2010 – 2012 của tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,991,143,650	4,991,143,650	0	2,460,261,650	2,530,882,000	0	0	0
	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,460,261,650	2,460,261,650	0	2,460,261,650	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Tân An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,049,000	28,049,000	0	0	28,049,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,502,833,000	2,502,833,000	0	0	2,502,833,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	433,847,343	433,847,343	0	0	433,847,343	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án thị xã Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	433,847,343	433,847,343	0	0	433,847,343	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,947,179,725	8,500,738,308	26,457,733	8,474,280,575	0	0	1,446,441,417	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước năm 2013 của thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,920,721,992	8,474,280,575	0	8,474,280,575	0	0	1,446,441,417	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,446,441,417	0	0	0	0	0	1,446,441,417	0
	Trung tâm điều hành chương trình chống ngập nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,286,762,762	7,286,762,762	0	7,286,762,762	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,000,000,000	1,000,000,000	0	1,000,000,000	0	0	0	0
	Lực lượng thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	187,517,813	187,517,813	0	187,517,813	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2013 của Tổng công ty Công nghiệp In - Bao bì Liksin - TNHH								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,457,733	26,457,733	26,457,733	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Công nghiệp In Bao bì Liksin - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,457,733	26,457,733	26,457,733	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	109,900,804,481	108,042,393,453	106,189,056,635	0	1,853,336,818	0	1,858,411,028	0
	BCKT NSĐP năm 2014 và các chuyên đề của tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - Công ty Cổ phần								
	BCKT NSĐP năm 2014 và các chuyên đề của TP. Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	107,214,156,675	107,214,156,675	106,189,056,635	0	1,025,100,040	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	115,936,740	115,936,740	0	0	115,936,740	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	909,163,300	909,163,300	0	0	909,163,300	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,969,056,635	105,969,056,635	105,969,056,635	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Tân Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận 11								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	220,000,000	220,000,000	220,000,000	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,658,029,038	0	0	0	0	0	1,658,029,038	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,658,029,038	0	0	0	0	0	1,658,029,038	0
	BCKT Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Cầu Đồng Nai								
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Tiểu Dự án nâng cấp đô thị TP.HCM: Dự án thành phần số 2 ""Nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật cấp 3 các								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,028,618,768	828,236,778	0	0	828,236,778	0	200,381,990	0
	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp đô thị thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,028,618,768	828,236,778	0	0	828,236,778	0	200,381,990	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	149,863,004,808	149,370,632,683	135,141,043,466	773,206,996	13,456,382,221	0	492,372,125	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng các khoản thu, chi từ kinh phí NSNN, hoạt động sự nghiệp và các hoạt động khác năm 2015 của các trường khối đào tạo, dạy nghề thuộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	773,206,996	773,206,996	0	773,206,996	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Thông tin Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quận 12								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Nghề Củ Chi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Bách nghệ Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Nghề Thủ Thiêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Kỹ thuật nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	534,579,657	534,579,657	0	534,579,657	0	0	0	0
	Trường Đại học Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Nghề Quang Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng kinh tế thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kiến trúc - Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao Đẳng Bách Khoa Nam Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cảnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung cấp Nghề nhân đạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Nghiệp vụ nhà hàng thành phố								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	238,627,339	238,627,339	0	238,627,339	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,405,683	0	0	0	0	0	66,405,683	0
	Công ty Cổ phần Thực phẩm CJ Cầu Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhà máy Bia Heineken Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Quận 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vật tư tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu hàng công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,405,683	0	0	0	0	0	66,405,683	0
	BCKT báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015và kiểm toán chuyên đề: Việc thực hiện Đề án ""Tái cơ cấu DNNN,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	118,715,783,204	118,715,783,204	118,715,783,205	0	-1	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Nước ngầm Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông công chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	118,715,783,204	118,715,783,204	118,715,783,205	0	-1	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2015 của tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,537,642,969	10,537,642,969	10,537,642,969	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	208,858,812	208,858,812	208,858,812	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Đức Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Bến Lức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Tân An								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp cơ khí và Lương thực Thực phẩm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Cần Đước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,328,784,157	10,328,784,157	10,328,784,157	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tân An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Dịch vụ Tài nguyên, Môi trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bến Lức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cần Đước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2015, Chuyên đề việc thực hiện đề án ""Tái cơ cấu DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước năm 2015"" của TP. Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,267,922,000	18,267,922,000	4,811,539,778	0	13,456,382,222	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Phát triển Công nghiệp Tân Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vàng Bạc Đá Quý Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công viên Cây xanh thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Cơ quan Nước ngoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Gò Vấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Khu quản lý giao thông đô thị số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Thành Đoàn thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Chế biến thực phẩm xuất khẩu Hùng Vương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu Quản lý Giao thông Đô thị số 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu Quản lý giao thông đô thị số 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	929,687,386	929,687,386	0	0	929,687,386	0	0	0
	Khu quản lý giao thông đô thị số 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích thanh niên xung phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Hóc Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,248,486,787	2,248,486,787	2,248,486,787	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,526,694,836	12,526,694,836	0	0	12,526,694,836	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,563,052,991	2,563,052,991	2,563,052,991	0	0	0	0	0
	Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 của Quận 10, TP. Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,502,043,956	1,076,077,514	1,076,077,514	0	0	0	425,966,442	0
	Chi cục thuế Quận 10								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,502,043,956	1,076,077,514	1,076,077,514	0	0	0	425,966,442	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,553,984,315,326	2,243,623,765,784	2,143,165,446,294	65,067,808	100,393,251,682	0	310,360,549,542	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam - CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	373,441,564,958	353,667,226,213	353,667,226,213	0	0	0	19,774,338,745	0
	Dự án Xây dựng sân đỗ máy bay nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Nội Bài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,919,712,109	0	0	0	0	0	17,919,712,109	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng nhà khách Cảng HKQT Nội Bài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa hàng không Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	353,667,226,213	353,667,226,213	353,667,226,213	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng nhà ga hành khách Cảng hàng không Tuy Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Xây dựng nhà làm việc của Cảng HKQT Nội Bài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đầu tư sửa chữa, mở rộng nhà ga hành khách quốc nội - Cảng HKQT Tân Sơn Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,854,626,636	0	0	0	0	0	1,854,626,636	0
	Kiểm toán chuyên đề Việc quản lý và sử dụng đất đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2013-2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,986,655,321	23,986,655,321	23,986,655,321	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,986,655,321	23,986,655,321	23,986,655,321	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,065,445,607	691,185,607	294,362,533	0	396,823,074	0	26,374,260,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,365,000,000	0	0	0	0	0	26,365,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	406,083,074	396,823,074	0	0	396,823,074	0	9,260,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	294,362,533	294,362,533	294,362,533	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tại Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Xuất nhập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị IDICO								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Phát triển đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp IDICO								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	206,303,972,135	59,970,972,135	48,330,675,374	65,067,808	11,575,228,953	0	146,333,000,000	0
	Ủy ban nhân dân Quận 11								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,111,658,925	2,111,658,925	0	0	2,111,658,925	0	0	0
	Lực lượng thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,333,000,000	0	0	0	0	0	146,333,000,000	0
	Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,047,037,336	26,047,037,336	26,047,037,336	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	562,455,000	562,455,000	0	0	562,455,000	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,465,335,860	2,465,335,860	2,465,335,860	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,818,302,178	19,818,302,178	19,818,302,178	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 12								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phát triển khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,316,968,238	6,316,968,238	0	0	6,316,968,238	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Nhà Bè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,567,184,843	1,567,184,843	0	0	1,567,184,843	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,397,809	45,397,809	0	0	45,397,809	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực quận Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Công nghệ sinh học								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực quận Tân Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	913,840,138	913,840,138	0	0	913,840,138	0	0	0
	Trung tâm điều hành chương trình chống ngập nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu Quản lý GTĐT số 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	122,791,808	122,791,808	0	65,067,808	57,724,000	0	0	0
	Bệnh viện Nhi đồng 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Từ Dũ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng đất dự án khu đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,698,346,373,271	1,698,346,373,271	1,698,346,373,271	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,698,346,373,271	1,698,346,373,271	1,698,346,373,271	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Liên doanh Hoa Việt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Du lịch Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Lữ hành Saigontourist								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Truyền hình Cáp Saigontourist								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Xây dựng Sài Gòn - TNHH MTV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	203,379,919	0	0	0	0	0	203,379,919	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Khách sạn Grand Imperial Saigon								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng Bình Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng Số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Kỹ thuật xây dựng Phú Nhuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xây dựng Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	203,379,919	0	0	0	0	0	203,379,919	0
	Kiểm toán Hoạt động xây dựng và việc quản lý vốn đầu tư DAĐTXD Cầu Đồng Nai mới và tuyến hai đầu cầu từ ngã ba Tân Vạn đến điểm cuối tuyến tránh thành phố Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,375,146,392	0	0	0	0	0	88,375,146,392	0
	DA ĐTXD Cầu Đồng Nai mới và tuyến hai đầu cầu từ ngã ba Tân Vạn đến điểm cuối tuyến tránh thành phố Biên Hòa theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,375,146,392	0	0	0	0	0	88,375,146,392	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2016 của quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,370,226,179	12,069,801,693	12,069,801,693	0	0	0	29,300,424,486	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,370,226,179	12,069,801,693	12,069,801,693	0	0	0	29,300,424,486	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động đầu tư xây dựng, mua nhà, đất phục vụ tái định cư và công tác quản lý, bố trí quỹ nhà, đất, tái định cư giai đoạn 2013-2016 của TP.Hồ Chí Minh; Hoạt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	94,891,551,544	94,891,551,544	6,470,351,889	0	88,421,199,655	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 7								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,197,209,834	6,197,209,834	0	0	6,197,209,834	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,583,411,360	14,583,411,360	6,470,351,889	0	8,113,059,471	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,855,272,040	65,855,272,040	0	0	65,855,272,040	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,255,658,310	8,255,658,310	0	0	8,255,658,310	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,470,350,620,715	2,872,732,058,487	1,925,098,194,864	707,923,151,434	239,710,712,189	0	1,597,618,562,228	0
	Tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	678,322,368,106	8,034,213,272	4,723,766,049	1,550,000,000	1,760,447,223	0	670,288,154,834	0
	Sở Tài chính Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,100,000,000	1,550,000,000	0	1,550,000,000	0	0	1,550,000,000	0
	Cục Hải quan tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tân An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Kiến Tường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,963,539	3,963,539	3,963,539	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,247,202,355	3,247,202,355	2,357,202,355	0	890,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,771,785	90,771,785	90,771,785	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	671,009,983,204	2,271,828,370	2,271,828,370	0	0	0	668,738,154,834	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Cần Giuộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Kiến Tường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý Dự án công trình giao thông tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Tân An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đức Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	870,447,223	870,447,223	0	0	870,447,223	0	0	0
	Dự án Cải thiện môi trường nước Nam Bình Dương - giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động đầu tư xây dựng, việc thực hiện các mục tiêu xây dựng và phát triển Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	299,037,581,570	299,037,581,570	295,055,909,473	0	3,981,672,097	0	0	0
	Ban Quản lý Khu công nghệ cao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	295,055,909,473	295,055,909,473	295,055,909,473	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư - xây dựng khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,069,120,797	3,069,120,797	0	0	3,069,120,797	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phát triển khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	912,551,300	912,551,300	0	0	912,551,300	0	0	0
	Công ty Đầu tư tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,438,775,454	79,438,775,454	79,438,775,454	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,909,519,287	6,909,519,287	6,909,519,287	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý Kinh doanh nhà thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,346,870,700	67,346,870,700	67,346,870,700	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần dệt may Gia Định								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,182,385,467	5,182,385,467	5,182,385,467	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,029,200,884,283	923,312,285,508	64,219,011,437	706,373,151,434	152,720,122,637	0	105,888,598,775	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Môi trường Đô thị thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thoát nước Đô thị thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng các công trình thuộc Sở Y tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,620,623,461	1,620,623,461	0	0	1,620,623,461	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	759,216,217,950	734,719,402,932	29,424,118,504	705,295,284,428	0	0	24,496,815,018	0
	Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	386,525,072	386,525,072	386,525,072	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,707,066,388	0	0	0	0	0	2,707,066,388	0
	Ủy ban nhân dân Quận 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	263,844,341	263,844,341	0	263,844,341	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,054,640,616	4,554,167,346	0	0	4,554,167,346	0	500,473,270	0
	Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,803,111,520	2,803,111,520	2,803,111,520	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,968,610,892	32,419,279,006	31,605,256,341	814,022,665	0	0	549,331,886	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Cần Giờ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	222,335,295	0	0	0	0	0	222,335,295	0
	Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu quản lý giao thông đô thị số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,656,224,000	25,656,224,000	0	0	25,656,224,000	0	0	0
	Khu Quản lý Giao thông Đô thị số 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,676,892,626	73,422,204,708	0	0	73,422,204,708	0	2,254,687,918	0
	Khu Quản lý đường thủy nội địa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,002,745,774	27,002,745,774	0	0	27,002,745,774	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh điện lực thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,464,157,348	20,464,157,348	0	0	20,464,157,348	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,157,889,000	0	0	0	0	0	75,157,889,000	0
	Chuyên đề Việc ưu đãi đầu tư và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,481,660,732,451	1,481,660,732,451	1,481,660,732,451	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sepzone - Linh Trung (VN)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	190,001,735,276	190,001,735,276	190,001,735,276	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khu công nghiệp Vĩnh Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,526,423,342	24,526,423,342	24,526,423,342	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đầu tư và công nghiệp Tân Tạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	98,507,391,929	98,507,391,929	98,507,391,929	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hiệp Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,168,625,181,904	1,168,625,181,904	1,168,625,181,904	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn VRG								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần phát triển đô thị Sài Gòn Tây Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề: Chương trình huy động vốn, cho vay đầu tư xây dựng trường mầm non công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,532,418,347	5,532,418,347	0	0	5,532,418,347	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 12								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,251	13,251	0	0	13,251	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 7								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	141,154,965	141,154,965	0	0	141,154,965	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực Quận 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực Quận 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Cần Giờ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	401,726,794	401,726,794	0	0	401,726,794	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Củ Chi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban QLĐTXDCT quận Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,228,229,614	2,228,229,614	0	0	2,228,229,614	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Nhà Bè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	120,332,112	120,332,112	0	0	120,332,112	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực quận Tân Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư xây dựng Khu vực Quận 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban QLĐTXDCT thuộc Sở GDĐT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,407,930,532	2,407,930,532	0	0	2,407,930,532	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,896,921	28,896,921	0	0	28,896,921	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	63,268,958	63,268,958	0	0	63,268,958	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,865,200	140,865,200	0	0	140,865,200	0	0	0
	Việc thực hiện giải pháp giảm sử dụng túi ni lông thông thường của Thành phố Hồ Chí Minh theo đề án của Chính phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	811,762,484,775	0	0	0	0	0	811,762,484,775	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	811,762,484,775	0	0	0	0	0	811,762,484,775	0
	Dự án cải thiện môi trường nước Thành phố Hồ Chí Minh, lưu vực kênh Tàu Hủ - Bến Nghé - Đôi Tẻ, giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,395,375,729	75,716,051,885	0	0	75,716,051,885	0	9,679,323,844	0
	Ban QLDA ĐTXDCTGTĐT TP.Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,395,375,729	75,716,051,885	0	0	75,716,051,885	0	9,679,323,844	0
	TCT Thương mại Sài Gòn - TNHH MTV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Cần Giờ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vật tư tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ súc sản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,538,422,584,489	1,074,051,228,838	74,974,123,688	194,138,030,705	804,939,074,445	0	464,371,355,651	0
	Chuyên đề Việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình CPH DNNN giai đoạn 2011-2017 tại 4 tỉnh, thành phố: TP Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Bình Dương, Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,039,697,433	552,048,270	552,048,270	0	0	0	28,487,649,163	0
	Sở Tài chính Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,487,649,163	0	0	0	0	0	28,487,649,163	0
	Sở Tài chính Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	552,048,270	552,048,270	552,048,270	0	0	0	0	0
	Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi công bố giá trị doanh nghiệp CPH đối với Cty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,471,884,498	12,471,884,498	12,471,884,498	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,471,884,498	12,471,884,498	12,471,884,498	0	0	0	0	0
	Dự án Vệ sinh môi trường Thành phố Hồ Chí Minh (giai đoạn 2)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,362,852,462	0	0	0	0	0	3,362,852,462	0
	Ban Quản lý Đầu tư dự án Vệ sinh môi trường thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,362,852,462	0	0	0	0	0	3,362,852,462	0
	Tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,872,051,448	52,082,051,448	718,217,867	0	51,363,833,581	0	790,000,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	718,217,867	718,217,867	718,217,867	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Dương								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	112,139,000	112,139,000	0	0	112,139,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Thủ Dầu Một								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	51,251,694,581	51,251,694,581	0	0	51,251,694,581	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	790,000,000	0	0	0	0	0	790,000,000	0
	Hội đồng nhân dân Thành phố Dĩ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án BOT cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A đoạn An Sương - An Lạc; Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Xa lộ Hà Nội và Quốc lộ 1, đoạn từ ngã ba Trạm 2 cũ đến nút giao Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	177,018,324,484	177,018,324,484	0	0	177,018,324,484	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	177,018,324,482	177,018,324,482	0	0	177,018,324,482	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng xa lộ Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2	2	0	0	2	0	0	0
	Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	186,805,624,041	172,059,582,952	18,213,265,627	145,692,457,691	8,153,859,634	0	14,746,041,089	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công viên Cây xanh thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Từ Dũ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích thanh niên xung phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích quận Gò Vấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,111,000	26,111,000	26,111,000	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	133,334,644	133,334,644	133,334,644	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,016,825,120	4,016,825,120	4,016,825,120	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trường Đại học Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	382,598,480	382,598,480	0	0	382,598,480	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phát triển khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,113,409,243	1,336,856,154	0	0	1,336,856,154	0	1,776,553,089	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ công ích Quận 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,733,838,000	0	0	0	0	0	2,733,838,000	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,309,671,099	704,808,099	704,808,099	0	0	0	604,863,000	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích Quận 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,775,330,885	2,775,330,885	2,775,330,885	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tân Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,436,379,721	7,436,379,721	1,150,849,721	0	6,285,530,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 9								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	148,875,000	148,875,000	0	0	148,875,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,630,787,000	0	0	0	0	0	9,630,787,000	0
	Ủy ban nhân dân Quận 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,525,600,000	8,525,600,000	0	8,525,600,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,406,006,158	9,406,006,158	9,406,006,158	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	123,323,773,441	123,323,773,441	0	123,323,773,441	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,843,084,250	13,843,084,250	0	13,843,084,250	0	0	0	0
	Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án thoát nước và xử lý nước thải khu vực Dĩ An - Thuận An - Tân Uyên và Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu vực Dĩ An, tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,934,202,000	39,934,202,000	0	0	39,934,202,000	0	0	0
	Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,934,202,000	39,934,202,000	0	0	39,934,202,000	0	0	0
	Tổng công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,789,233,735	0	0	0	0	0	13,789,233,735	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Truyền hình Cáp Saigontourist								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án mở rộng Khách sạn Cửu Long Majestic								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,342,086,705	0	0	0	0	0	9,342,086,705	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Lữ hành Saigontourist								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án cải tạo, mở rộng Khách sạn Đồng Khởi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,447,147,030	0	0	0	0	0	4,447,147,030	0
	Công ty Liên doanh hữu hạn Khách sạn Chains Caravelle								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty CP Du lịch Khách sạn Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Liên doanh Hội chợ Triển lãm Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty mẹ và các đơn vị trực thuộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2018 của huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Hóc Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Hóc Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề Việc thực hiện các dự án theo hình thức hợp đồng BT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2014-2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	481,065,923,186	481,065,923,186	18,049,835,935	0	463,016,087,251	0	0	0
	Công ty cổ phần Văn Phú Bắc Ái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,351,480,786	85,351,480,786	0	0	85,351,480,786	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Phú Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	295,271,167,680	295,271,167,680	0	0	295,271,167,680	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bất động sản Nguyên Phương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,648,191,318	75,648,191,318	18,049,835,935	0	57,598,355,383	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư phát triển đô thị Ngọc Viễn Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,795,083,402	24,795,083,402	0	0	24,795,083,402	0	0	0
	Chuyên đề Hoạt động đầu tư xây dựng hệ thống giao thông thuộc Chương trình Giảm ùn tắc giao thông giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn đến năm 2020 của Thành phố Hồ Chí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,126,240,301	58,126,240,301	0	0	58,126,240,301	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	264,033,267	264,033,267	0	0	264,033,267	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trung tâm Quản lý điều hành Giao thông đô thị thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,862,207,034	57,862,207,034	0	0	57,862,207,034	0	0	0
	Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,869,587,767	4,869,587,767	4,869,587,767	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,473,849,117	3,473,849,117	3,473,849,117	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Phát triển Công viên Phần mềm Quang Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,395,738,650	1,395,738,650	1,395,738,650	0	0	0	0	0
	Tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	467,050,909,868	69,108,261,029	20,099,283,724	48,445,573,014	563,404,291	0	397,942,648,839	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,256,801,981	0	0	0	0	0	2,256,801,981	0
	Sở Tài chính Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	347,186,867,390	4,314,867,390	0	4,314,867,390	0	0	342,872,000,000	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,621,653,982	6,621,653,982	6,482,735,982	138,918,000	0	0	0	0
	Sở Y tế Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,665,168,370	0	0	0	0	0	31,665,168,370	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	356,846,193	356,846,193	356,846,193	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,820,000,000	10,820,000,000	0	10,820,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,153,592,123	4,095,414,776	330,512,575	3,764,902,201	0	0	58,177,347	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,024,597,025	135,645,320	50,645,320	85,000,000	0	0	888,951,705	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,263,694,900	62,145,464	0	62,145,464	0	0	20,201,549,436	0
	Ban Quản lý đầu tư xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	133,972,645	133,972,645	0	0	133,972,645	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	429,431,646	429,431,646	0	0	429,431,646	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tây Ninh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,878,543,654	12,878,543,654	12,878,543,654	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,259,739,959	29,259,739,959	0	29,259,739,959	0	0	0	0
	Dự án Bệnh viện chuyên khoa Sản nhi Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,016,053,266	6,763,122,903	0	0	6,763,122,903	0	5,252,930,363	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,016,053,266	6,763,122,903	0	0	6,763,122,903	0	5,252,930,363	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	899,237,588,821	73,701,056,350	12,135,167,081	14,881,110,178	46,684,779,091	0	825,536,532,471	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố (nay là								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Xuất nhập khẩu tổng hợp và Đầu tư Thành phố Hồ Chí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	944,410,905	944,410,905	944,410,905	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	944,410,905	944,410,905	944,410,905	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ nghệ súc sản - Vissan (nay là								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ súc sản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ du lịch Phú Thọ (nay là Công ty Cổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,652,749,840	1,638,663,984	1,638,663,984	0	0	0	55,014,085,856	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,652,749,840	1,638,663,984	1,638,663,984	0	0	0	55,014,085,856	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ du lịch Thủ Đức (nay là Công ty Cổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,152,871,462	0	0	0	0	0	6,152,871,462	0
	Công Ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,152,871,462	0	0	0	0	0	6,152,871,462	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ xuất khẩu lao động và chuyên gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,845,725,196	0	0	0	0	0	14,845,725,196	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất khẩu lao động và chuyên gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,845,725,196	0	0	0	0	0	14,845,725,196	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Sài Gòn (nay là Công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An (nay là Công ty Cổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông công chánh (nay là								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông công chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cảng sông thành phố (nay là Công ty Cổ phần Cảng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cảng Phú Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Phát triển và Kinh doanh nhà (nay là Công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Phát triển và Kinh doanh Nhà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Vệ sinh môi trường Thành phố Hồ Chí Minh - Giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,408,859,750	0	0	0	0	0	1,408,859,750	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,408,859,750	0	0	0	0	0	1,408,859,750	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,926,836,802	10,926,836,016	71,975,802	10,754,194,000	100,666,214	0	786	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Tân An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Mộc Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	100,666,214	100,666,214	0	0	100,666,214	0	0	0
	Sở Tài chính Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,754,194,786	10,754,194,000	0	10,754,194,000	0	0	786	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	71,975,802	71,975,802	71,975,802	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH MTV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	783,295,218	0	0	0	0	0	783,295,218	0
	Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Địa ốc Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	783,295,218	0	0	0	0	0	783,295,218	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Các dự án BT thuộc Khu đô thị mới Thủ Thiêm Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	488,387,083,930	0	0	0	0	0	488,387,083,930	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,423,862,904	0	0	0	0	0	28,423,862,904	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Đại Quang Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	459,963,221,026	0	0	0	0	0	459,963,221,026	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	306,579,545,683	51,677,511,180	9,480,116,390	4,126,916,178	38,070,478,612	0	254,902,034,503	0
	Ủy ban nhân dân Quận 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,278,491	44,278,491	44,278,491	0	0	0	0	0
	Thành Đoàn thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,866,256,663	3,866,256,663	0	3,866,256,663	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích Quận 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,118,628,986	1,118,628,986	1,063,338,986	0	55,290,000	0	0	0
	Sở Công thương thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	278,009,349,476	38,171,811,206	304,651,497	0	37,867,159,709	0	239,837,538,270	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,186,155,139	252,759,748	0	252,759,748	0	0	10,933,395,391	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,047,469,688	8,047,469,688	8,047,469,688	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,307,407,240	176,306,398	20,377,728	7,899,767	148,028,903	0	4,131,100,842	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích quận Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2016-2020 của Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,556,210,035	8,513,634,265	0	0	8,513,634,265	0	4,042,575,770	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,556,210,035	8,513,634,265	0	0	8,513,634,265	0	4,042,575,770	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	323,306,803,506	137,773,142,145	18,990,105,327	25,423,824,447	93,359,212,371	0	185,533,661,361	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Vệ sinh môi trường Thành phố Hồ Chí Minh - giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,983,650,963	0	0	0	0	0	47,983,650,963	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,983,650,963	0	0	0	0	0	47,983,650,963	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Bình Dương; chuyên đề Công tác quản lý thu, việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với các doanh nghiệp có giao dịch liên kết giai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,237,000	67,237,000	0	0	67,237,000	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng thị xã Bến Cát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,237,000	67,237,000	0	0	67,237,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ngành nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh Bình Dương								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 Thành phố Hồ Chí Minh; chuyên đề Công tác quản lý thu, việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với các doanh nghiệp có giao dịch liên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	275,255,915,543	137,705,905,145	18,990,105,327	25,423,824,447	93,291,975,371	0	137,550,010,398	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,239,296,247	5,691,409,406	4,395,153,271	411,634,000	884,622,135	0	29,547,886,841	0
	Ủy ban nhân dân Quận 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,007,823,456	1,007,823,456	1,007,823,456	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 11								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 12								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,786,190,447	23,786,190,447	0	23,786,190,447	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	124,187,305,119	92,035,181,562	0	0	92,035,181,562	0	32,152,123,557	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Cần Giờ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	91,035,300,274	15,185,300,274	13,587,128,600	1,226,000,000	372,171,674	0	75,850,000,000	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	597,431,400,218	201,300,866,508	16,967,142,261	102,555,317,143	81,778,407,104	0	396,130,533,710	0
	Kiểm toán chi phí đầu tư Khu đô thị mới Thủ Thiêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	287,951,491,683	19,784,369,568	0	0	19,784,369,568	0	268,167,122,115	0
	Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	287,951,491,683	19,784,369,568	0	0	19,784,369,568	0	268,167,122,115	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư: Dự án xây dựng mới Bệnh viện đa khoa khu vực Hóc Môn; Dự án xây dựng mới Bệnh viện đa khoa khu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các chính sách hỗ trợ tại TP. Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,485,128,682	44,485,128,682	0	44,485,128,682	0	0	0	0
	Bệnh viện Hùng Vương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,846,589,548	2,846,589,548	0	2,846,589,548	0	0	0	0
	Bệnh viện Bình Dân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,763,539,134	10,763,539,134	0	10,763,539,134	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tân Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,875,000,000	30,875,000,000	0	30,875,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 12								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Tây Ninh; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,898,663,155	3,898,663,155	2,967,129,022	487,179,133	444,355,000	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	206,343,000	206,343,000	0	0	206,343,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	238,012,000	238,012,000	0	0	238,012,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	346,331,838	346,331,838	346,331,838	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,620,797,184	2,620,797,184	2,620,797,184	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	487,179,133	487,179,133	0	487,179,133	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Long An; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	98,960,414,288	30,661,177,820	3,304,865,790	7,109,182,853	20,247,129,177	0	68,299,236,468	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ đô thị Bến Lức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	214,500,728	214,500,728	214,500,728	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủ Thừa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,571,651,054	1,571,651,054	1,571,651,054	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,189,250	5,189,250	5,189,250	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Huệ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Kiến Tường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,830,861,169	86,945,191	2,224,191	0	84,721,000	0	2,743,915,978	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cần Đước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,044,492	17,044,492	17,044,492	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bến Lức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,620,090	25,620,090	4,883,108	20,736,982	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,000,000	50,000,000	50,000,000	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,148,988,469	7,088,445,871	0	7,088,445,871	0	0	1,060,542,598	0
	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	764,157,000	764,157,000	0	0	764,157,000	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đô thị Tân An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	432,217,884	432,217,884	432,217,884	0	0	0	0	0
	Ban quản lý Dự án công trình giao thông tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,501,932,975	1,007,155,083	1,007,155,083	0	0	0	64,494,777,892	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,398,251,177	19,398,251,177	0	0	19,398,251,177	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Long An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,148,692,343	53,176,012,619	9,261,212,477	2,662,275,782	41,252,524,360	0	52,972,679,724	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,174,199,458	27,018,070,857	0	0	27,018,070,857	0	8,156,128,601	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,208,519,617	4,208,519,617	0	0	4,208,519,617	0	0	0
	Học viện Cán bộ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	877,958,450	877,958,450	0	0	877,958,450	0	0	0
	Lực lượng thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,938,806,818	0	0	0	0	0	32,938,806,818	0
	Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	800,000,000	0	0	0	0	0	800,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,601,879,445	1,393,913,000	0	0	1,393,913,000	0	3,207,966,445	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	138,923,785	138,923,785	65,232,698	0	73,691,087	0	0	0
	Viện Y dược học dân tộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,166,182	16,166,182	16,166,182	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,000,000	43,000,000	0	0	43,000,000	0	0	0
	Bệnh viện Nhi đồng 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,819,242,000	2,557,628,000	0	0	2,557,628,000	0	261,614,000	0
	Bệnh viện Nhân dân 115								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,519,107,427	2,519,107,427	0	0	2,519,107,427	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	210,997,786	210,997,786	0	0	210,997,786	0	0	0
	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	135,943,366	135,943,366	0	0	135,943,366	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vàng Bạc Đá Quý Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dược Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích quận Gò Vấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích quận Bình Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ công ích Quận 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,753,750,546	3,753,750,546	3,753,750,546	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích Quận 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích Quận 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	671,391,099	671,391,099	671,391,099	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích Quận 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Y học cổ truyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Bệnh viện Nhân dân Gia Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	139,861,610	139,861,610	0	0	139,861,610	0	0	0
	Bệnh viện Nguyễn Trãi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,039,730,014	1,195,379,986	0	0	1,195,379,986	0	1,844,350,028	0
	Bệnh viện Hùng Vương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	145,772,532	145,772,532	0	0	145,772,532	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,079,314,891	4,079,314,891	3,867,823,097	0	211,491,794	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Tân Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,378,838,630	36,182,000	0	0	36,182,000	0	5,342,656,630	0
	Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	744,518,777	323,361,575	0	0	323,361,575	0	421,157,202	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,040,303,421	3,040,303,421	577,136,939	2,463,166,482	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	73,728,901	73,728,901	0	0	73,728,901	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 4								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	338,226,346	338,226,346	69,253,046	199,109,300	69,864,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Quận 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,511,242	58,511,242	40,458,870	0	18,052,372	0	0	0
	Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,000,000	200,000,000	200,000,000	0	0	0	0	0
	Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chương trình kích cầu thông qua đầu tư của Thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,978,785,325	31,978,785,325	0	31,978,785,325	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,978,785,325	31,978,785,325	0	31,978,785,325	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Bình Dương; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,756,775,243	17,316,729,341	1,433,934,973	15,832,765,368	50,029,000	0	4,440,045,902	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực huyện Bàu Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng công trình giao thông tỉnh Bình Dương								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,440,045,902	0	0	0	0	0	4,440,045,902	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ngành nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Phú Giáo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng thành phố Thuận An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,067,665,201	3,067,665,201	0	3,067,665,201	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đại học Thủ Dầu Một								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,029,000	50,029,000	0	0	50,029,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,433,934,973	1,433,934,973	1,433,934,973	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,765,100,167	12,765,100,167	0	12,765,100,167	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước và báo cáo tài chính năm 2021 của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,251,449,500	-1	-1	0	0	0	2,251,449,501	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Tổng công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần In số 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Phát hành sách thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Văn hóa Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty Bến Thành - Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,149,449,501	0	0	0	0	0	2,149,449,501	0
	Tổng công ty Công nghiệp In Bao bì Liksin - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,000,000	0	0	0	0	0	102,000,000	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Nước ngầm Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	-1	0	0	0	0	0
16	**Kiểm toán nhà nước khu vực V**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	426,240,920,932	329,329,187,411	78,321,962,697	134,796,713,197	116,210,511,517	0	96,911,733,521	0
	Năm kiểm toán 2009								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,980,590	21,980,590	0	21,980,590	0	0	0	0
	Đoàn kiểm toán NSĐP thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,980,590	21,980,590	0	21,980,590	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,980,590	21,980,590	0	21,980,590	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,136,265,131	4,136,265,131	905,092,727	3,075,050,000	156,122,404	0	0	0
	Đoàn kiểm toán NSĐP năm 2009 tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,136,265,131	4,136,265,131	905,092,727	3,075,050,000	156,122,404	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	905,092,727	905,092,727	905,092,727	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	156,122,404	156,122,404	0	0	156,122,404	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,075,050,000	3,075,050,000	0	3,075,050,000	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,310,333,538	1,310,333,538	1,310,333,538	0	0	0	0	0
	Đoàn kiểm toán NSĐP thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,310,333,538	1,310,333,538	1,310,333,538	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,310,333,538	1,310,333,538	1,310,333,538	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,000,876,055	7,117,506,029	0	0	7,117,506,029	0	883,370,026	0
	Đoàn kiểm toán NSĐP tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,594,474,080	5,594,474,080	0	0	5,594,474,080	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,594,474,080	5,594,474,080	0	0	5,594,474,080	0	0	0
	Đoàn kiểm toán NSĐP tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đoàn kiểm toán NSĐP năm 2011 tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,406,401,975	1,523,031,949	0	0	1,523,031,949	0	883,370,026	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phước Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	656,529,652	656,529,652	0	0	656,529,652	0	0	0
	Trung tâm dịch vụ khu công nghiệp Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,749,872,323	866,502,297	0	0	866,502,297	0	883,370,026	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,603,096,998	21,603,096,998	21,042,700,000	0	560,396,998	0	0	0
	Đoàn kiểm toán NSĐP thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,042,700,000	21,042,700,000	21,042,700,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Cái Răng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,042,700,000	21,042,700,000	21,042,700,000	0	0	0	0	0
	Đoàn kiểm toán NSĐP tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	560,396,998	560,396,998	0	0	560,396,998	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện U Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	209,820,954	209,820,954	0	0	209,820,954	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	350,576,044	350,576,044	0	0	350,576,044	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề quản lý và sử dụng vốn Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2010-2012 Tp.Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	681,990,729	681,990,729	598,452,888	0	83,537,841	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán NSĐP năm 2013 của tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	681,990,729	681,990,729	598,452,888	0	83,537,841	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	598,452,888	598,452,888	598,452,888	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	83,537,841	83,537,841	0	0	83,537,841	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,161,879,811	4,161,879,811	0	0	4,161,879,811	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 của TP Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,639,351,703	3,639,351,703	0	0	3,639,351,703	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,639,351,703	3,639,351,703	0	0	3,639,351,703	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	336,895,313	336,895,313	0	0	336,895,313	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Khuyến nông tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	336,895,313	336,895,313	0	0	336,895,313	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	185,632,795	185,632,795	0	0	185,632,795	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Trần Đề								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72,337,993	72,337,993	0	0	72,337,993	0	0	0
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Long Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	113,294,802	113,294,802	0	0	113,294,802	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng các công trình ngành Nông nghiệp tỉnh Sóc Trăng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng cơ bản thị xã Ngã Năm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán báo báo tài chính của Tổng công ty Mía đường II (có lồng ghép Kiểm toán Chuyên đề việc thực hiện Đề án ""Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Mía đường II - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Mía đường La Ngà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,459,523,993	492,603,169	0	0	492,603,169	0	1,966,920,824	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	292,490,127	292,490,127	0	0	292,490,127	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	292,490,127	292,490,127	0	0	292,490,127	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòn Đất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Giồng Riềng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo - Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,113,042	200,113,042	0	0	200,113,042	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Năm Căn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,113,042	200,113,042	0	0	200,113,042	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,966,920,824	0	0	0	0	0	1,966,920,824	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,966,920,824	0	0	0	0	0	1,966,920,824	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	83,854,892,889	31,338,235,569	29,406,726,643	1,013,096,001	918,412,925	0	52,516,657,320	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,796,614,082	238,920,082	238,920,082	0	0	0	26,557,694,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện U Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	238,920,082	238,920,082	238,920,082	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hiển								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án công trình xây dựng tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LICOGI 9.1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Tài Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,557,694,000	0	0	0	0	0	26,557,694,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,931,508,923	1,931,508,923	0	1,013,096,000	918,412,923	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 2 tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	389,196,402	389,196,402	0	0	389,196,402	0	0	0
	Sở Tài chính Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,013,096,000	1,013,096,000	0	1,013,096,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	529,216,521	529,216,521	0	0	529,216,521	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Đầu tư phát triển và quản lý dự án hạ tầng giao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cầu Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần 715								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 91 đoạn Km14+000 đến Km50+889 và cải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,937,893,320	0	0	0	0	0	25,937,893,320	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc lộ 91 Cần Thơ - An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,937,893,320	0	0	0	0	0	25,937,893,320	0
	Ban quản lý tiểu dự án giải phóng mặt bằng Dự án nâng cấp, cải tạo Quốc lộ 91								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,070,001	1	0	1	0	0	21,070,000	0
	Sở Tài chính thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ô Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	1	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,070,000	0	0	0	0	0	21,070,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đô thị Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nông nghiệp Cờ Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 2 thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,167,806,561	29,167,806,561	29,167,806,561	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,167,806,561	29,167,806,561	29,167,806,561	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,040,633,306	3,838,420,317	503,000,769	640,442,907	2,694,976,641	0	202,212,989	0
	BCKT NSĐP tỉnh Bạc Liêu năm 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,083,792,906	881,579,917	503,000,769	0	378,579,148	0	202,212,989	0
	Sở Tài chính Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,069,408	146,069,408	0	0	146,069,408	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lợi								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	503,000,769	503,000,769	503,000,769	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	434,722,729	232,509,740	0	0	232,509,740	0	202,212,989	0
	Tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,761,440,881	2,761,440,881	0	640,442,907	2,120,997,974	0	0	0
	Sở Tài chính Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,120,997,974	2,120,997,974	0	0	2,120,997,974	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	640,442,907	640,442,907	0	640,442,907	0	0	0	0
	Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	195,399,519	195,399,519	0	0	195,399,519	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền - Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	159,557,000	159,557,000	0	0	159,557,000	0	0	0
	Sở Y tế thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,842,519	35,842,519	0	0	35,842,519	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân quận Ô Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 2 thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	104,869,056,765	96,973,584,850	0	8,364,538,039	88,609,046,811	0	7,895,471,915	0
	Chuyên đề việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011-2017 tại tỉnh Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề quản lý và sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết giai đoạn 2016-2018 tại tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,557,504,480	1,557,504,480	0	0	1,557,504,480	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	331,261,000	331,261,000	0	0	331,261,000	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,226,243,480	1,226,243,480	0	0	1,226,243,480	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Xây dựng công trình Giao thông tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề hoạt động xây dựng và quản lý vốn của các dự án giao thông đầu tư theo hình thức đối tác công tư tại tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,854,910,538	85,562,572,623	0	3,787,423,058	81,775,149,565	0	1,292,337,915	0
	Công ty cổ phần xây dựng thương mại Thới Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Xây dựng công trình Giao thông tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty công ty cổ phần đầu tư B.O.T								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,787,423,058	3,787,423,058	0	3,787,423,058	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Quang Tiền								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	83,067,487,480	81,775,149,565	0	0	81,775,149,565	0	1,292,337,915	0
	BCKT NSĐP năm 2018 tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,456,641,747	9,853,507,747	0	4,577,114,981	5,276,392,766	0	6,603,134,000	0
	Sở Tài chính Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,577,114,981	4,577,114,981	0	4,577,114,981	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,642,266,802	1,642,266,802	0	0	1,642,266,802	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phước Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,642,149,667	39,015,667	0	0	39,015,667	0	6,603,134,000	0
	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,938,250,423	2,938,250,423	0	0	2,938,250,423	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	656,859,874	656,859,874	0	0	656,859,874	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hồng Dân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,636,734,677	11,587,970,828	2,711,842,451	3,372,551,869	5,503,576,508	0	1,048,763,849	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp đê biển Tây tỉnh Cà Mau; Dự án Trụ sở UBND tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,753,746,075	2,753,746,074	0	0	2,753,746,074	0	1	0
	Ban Quản lý dự án công trình xây dựng tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,753,746,074	2,753,746,073	0	0	2,753,746,073	0	1	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,372,551,869	3,372,551,869	0	3,372,551,869	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,800,551,869	1,800,551,869	0	1,800,551,869	0	0	0	0
	Sở Tài chính Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	447,000,000	447,000,000	0	447,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,125,000,000	1,125,000,000	0	1,125,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,889,522,984	1,889,522,984	873,773,750	0	1,015,749,234	0	0	0
	Chi cục Thủy lợi thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	636,413,959	636,413,959	0	0	636,413,959	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền - Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 2 thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	100,000,000	100,000,000	0	0	100,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,213,750	9,213,750	9,213,750	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	864,560,000	864,560,000	864,560,000	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn nhà nước Một thành viên Xổ số kiến thiết Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	279,335,275	279,335,275	0	0	279,335,275	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,620,913,749	3,572,149,901	1,838,068,701	0	1,734,081,200	0	1,048,763,848	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kiên Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp thoát nước Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,184,528,811	1,394,003,066	0	0	1,394,003,066	0	790,525,745	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiên Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,503,938	31,503,938	31,503,938	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Hiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,806,564,763	1,806,564,763	1,806,564,763	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	598,316,237	340,078,134	0	0	340,078,134	0	258,238,103	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	74,835,508,612	69,683,683,752	13,893,057,954	54,194,589,412	1,596,036,386	0	5,151,824,860	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,760,890,436	12,511,912,947	0	10,915,876,561	1,596,036,386	0	248,977,489	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,001,288,473	3,001,288,473	0	3,001,288,473	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	871,200,000	871,200,000	0	871,200,000	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	130,000,000	130,000,000	0	130,000,000	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,996,977,427	5,996,977,427	0	5,996,977,427	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,574,246,127	1,325,268,638	0	0	1,325,268,638	0	248,977,489	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	270,767,747	270,767,747	0	0	270,767,747	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lợi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	916,410,661	916,410,661	0	916,410,661	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,902,847,371	0	0	0	0	0	4,902,847,371	0
	Sở Tài chính Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,902,847,371	0	0	0	0	0	4,902,847,371	0
	Sở Y tế Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Long Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Ngã Bảy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số Kiến thiết Hậu Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,982,072,505	43,982,072,505	703,359,654	43,278,712,851	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	656,939,654	656,939,654	656,939,654	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Giồng Riềng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòn Đất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,575,502	134,575,502	0	134,575,502	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,420,000	46,420,000	46,420,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,144,137,349	43,144,137,349	0	43,144,137,349	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng tại các đô thị giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,189,698,300	13,189,698,300	13,189,698,300	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,189,698,300	13,189,698,300	13,189,698,300	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	103,628,147,838	76,381,636,100	7,950,755,727	64,114,464,379	4,316,415,994	0	27,246,511,738	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại thành phố Cần Thơ, tỉnh Kiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,061,150,402	6,723,072,290	2,786,581,734	3,798,146,520	138,344,036	0	7,338,078,112	0
	Sở Tài chính Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,798,146,520	3,798,146,520	0	3,798,146,520	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Xây dựng công trình Giao thông tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,924,627	96,924,627	0	0	96,924,627	0	0	0
	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,786,581,734	2,786,581,734	2,786,581,734	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,338,078,112	0	0	0	0	0	7,338,078,112	0
	Ủy ban nhân dân huyện U Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,419,409	41,419,409	0	0	41,419,409	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,107,171,655	12,499,596,655	371,666,281	11,335,067,000	792,863,374	0	607,575,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phước Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hồng Dân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	371,666,281	371,666,281	371,666,281	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,400,438,374	792,863,374	0	0	792,863,374	0	607,575,000	0
	Sở Tài chính Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,335,067,000	11,335,067,000	0	11,335,067,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bạc Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,773,758,571	53,773,758,571	4,792,507,712	48,981,250,859	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,388,700,000	2,388,700,000	0	2,388,700,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 2 tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,792,507,712	4,792,507,712	4,792,507,712	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,592,550,859	46,592,550,859	0	46,592,550,859	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 1 tỉnh Sóc Trăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,385,208,584	3,385,208,584	0	0	3,385,208,584	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,430,440	110,430,440	0	0	110,430,440	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Cái Răng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,701,945	26,701,945	0	0	26,701,945	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền - Thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ô Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Thủy lợi thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,248,076,199	3,248,076,199	0	0	3,248,076,199	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công Ty Cổ Phần Cấp Thoát Nước Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Cần Thơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,300,858,626	0	0	0	0	0	19,300,858,626	0
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,300,858,626	0	0	0	0	0	19,300,858,626	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Giồng Riềng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
17	**Kiểm toán nhà nước khu vực VI**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,124,216,017,204	215,261,340,437	117,381,780,048	27,781,895,070	70,097,665,319	0	908,954,676,767	0
	Năm kiểm toán 2008								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,285,480,909	12,039,783,603	554,714,695	680,795,800	10,804,273,108	0	9,245,697,306	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2007 của thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,285,480,909	12,039,783,603	554,714,695	680,795,800	10,804,273,108	0	9,245,697,306	0
	Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	680,795,800	680,795,800	0	680,795,800	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	577,152,108	577,152,108	0	0	577,152,108	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	393,421,000	393,421,000	0	0	393,421,000	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,552,405,001	306,707,695	306,707,695	0	0	0	9,245,697,306	0
	Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,081,707,000	10,081,707,000	248,007,000	0	9,833,700,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2009								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,042,805,669	8,062,805,669	639,254,214	0	7,423,551,455	0	980,000,000	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 của thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,042,805,669	8,062,805,669	639,254,214	0	7,423,551,455	0	980,000,000	0
	Kho bạc Nhà nước thành phố Hải Phòng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,412,652	69,412,652	0	0	69,412,652	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	639,254,214	639,254,214	639,254,214	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,094,997,627	6,094,997,627	0	0	6,094,997,627	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	193,225,922	193,225,922	0	0	193,225,922	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	980,000,000	0	0	0	0	0	980,000,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại Đầu tư phát triển đô thị thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,065,915,254	1,065,915,254	0	0	1,065,915,254	0	0	0
	Công ty cổ phần Thép và Cơ khí vật liệu xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,725,726,709	7,725,726,709	4,752,636,186	0	2,973,090,523	0	0	0
	Dự án thoát nước và vệ sinh Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,973,090,523	2,973,090,523	0	0	2,973,090,523	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,500,000,000	1,500,000,000	0	0	1,500,000,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thoát nước Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,473,090,523	1,473,090,523	0	0	1,473,090,523	0	0	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,596,850	10,596,850	10,596,850	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,596,850	10,596,850	10,596,850	0	0	0	0	0
	Báo cáo tài chính năm 2009 của Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,742,039,336	4,742,039,336	4,742,039,336	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng (Công ty mẹ)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	302,299,002	302,299,002	302,299,002	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bạch Đằng 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	293,759,272	293,759,272	293,759,272	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bạch Đằng 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,005,941,970	4,005,941,970	4,005,941,970	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Xây dựng 203								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,039,092	140,039,092	140,039,092	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,664,811,215	11,870,553,941	4,399,183,063	600,000,000	6,871,370,878	0	37,794,257,274	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,403,708,140	7,609,450,866	2,911,124,041	600,000,000	4,098,326,825	0	37,794,257,274	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,246,453,300	1,246,453,300	1,246,453,300	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Lão								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,000,000,000	0	0	0	0	0	6,000,000,000	0
	Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	855,039,693	855,039,693	194,878,500	0	660,161,193	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hải An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,836,852,798	3,836,652,798	398,487,166	0	3,438,165,632	0	200,000	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,638,621,484	74,949,660	74,949,660	0	0	0	21,563,671,824	0
	Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	600,000,000	600,000,000	0	600,000,000	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,463,000,000	0	0	0	0	0	1,463,000,000	0
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	328,556,296	328,556,296	328,556,296	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,435,184,569	667,799,119	667,799,119	0	0	0	8,767,385,450	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 tỉnh Bắc Giang.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,261,103,075	4,261,103,075	1,488,059,022	0	2,773,044,053	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	68,222,205	68,222,205	0	0	68,222,205	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,482,329	84,482,329	84,482,329	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	192,400,840	192,400,840	0	0	192,400,840	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,144,540	11,144,540	11,144,540	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,392,432,153	1,392,432,153	1,392,432,153	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lục Ngạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,512,421,008	2,512,421,008	0	0	2,512,421,008	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	320,787,699	320,787,699	320,787,699	0	0	0	0	0
	Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và chính sách hỗ trợ người nghèo về nhà ở theo Quyết định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	320,787,699	320,787,699	320,787,699	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	193,896,063	193,896,063	193,896,063	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	126,891,636	126,891,636	126,891,636	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,268,703,348	5,052,757,851	4,949,057,651	25,774,200	77,926,000	0	215,945,497	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Bắc Giang.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	130,004,093	130,004,093	130,004,093	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạng Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	59,336,545	59,336,545	59,336,545	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,603,523	62,603,523	62,603,523	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,064,025	8,064,025	8,064,025	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	522,187,596	306,242,099	227,730,899	25,774,200	52,737,000	0	215,945,497	0
	Ủy ban nhân dân quận Hải An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,508,697	81,508,697	81,508,697	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Kiến An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,167,600	13,167,600	13,167,600	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân quận Lê Chân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	253,745,497	37,800,000	37,800,000	0	0	0	215,945,497	0
	Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,737,000	52,737,000	0	0	52,737,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Lão								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,180,545	22,180,545	22,180,545	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	73,074,057	73,074,057	73,074,057	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,774,200	25,774,200	0	25,774,200	0	0	0	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,616,511,659	4,616,511,659	4,591,322,659	0	25,189,000	0	0	0
	Sở Tài chính Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,591,322,659	4,591,322,659	4,591,322,659	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lữ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,189,000	25,189,000	0	0	25,189,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	341,635,508	341,635,508	223,981,108	117,654,400	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2013 thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	335,142,673	335,142,673	217,488,273	117,654,400	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Lê Chân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình Thủy lợi An Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,439,273	165,439,273	165,439,273	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	169,703,400	169,703,400	52,049,000	117,654,400	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2013 tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2013 của Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,492,835	6,492,835	6,492,835	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Xây dựng 203								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,492,835	6,492,835	6,492,835	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,017,725,773	1,017,725,772	532,815,901	-142,722,128	627,631,999	0	1	0
	BCTK Dự án Xây dựng Quốc lộ 3 mới đoạn Hà Nội - Thái Nguyên giai đoạn 1 (kiểm toán thường xuyên)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Sóc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT dự án Đưa điện lưới ra huyện đảo Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh và Dự án Xây dựng lưới điện nông thôn tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	-1	0	0	-1	0	1	0
	Công ty Điện lực Quảng Ninh - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	-1	0	0	-1	0	1	0
	Ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Hưng Yên.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề Công tác quản lý và sử dụng kinh phí NSNN đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ năm 2014 tại tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tại tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	365,996,213	365,996,213	400,976,341	-142,722,128	107,742,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	208,746,213	208,746,213	242,183,065	-141,178,852	107,742,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Cừ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	90,793,276	-90,793,276	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	104,250,000	104,250,000	68,000,000	36,250,000	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,000,000	53,000,000	0	53,000,000	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Bắc Giang.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,690	4,690	3,690	0	1,000	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,000	1,000	0	0	1,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,690	3,690	3,690	0	0	0	0	0
	Trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Yên Thế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Sơn Động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tại tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạng Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2014 Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án khu vực Cát Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình Văn hóa, Thể thao và Du lịch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT chuyên đề Công tác quản lý và sử dụng kinh phí NSNN đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ năm 2014 tại Tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tại tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	519,889,000	519,889,000	0	0	519,889,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tứ Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	214,773,000	214,773,000	0	0	214,773,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	156,563,000	156,563,000	0	0	156,563,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,966,000	81,966,000	0	0	81,966,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,587,000	66,587,000	0	0	66,587,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2014 của tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	131,835,870	131,835,870	131,835,870	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	131,835,870	131,835,870	131,835,870	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,062,517,833	2,472,285,912	2,366,429,913	0	105,855,999	0	9,590,231,921	0
	Kiểm t oán ngân sách địa phương năm 2015 thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,956,661,834	2,366,429,913	2,366,429,913	0	0	0	9,590,231,921	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hải An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,117,365,003	2,117,365,003	2,117,365,003	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước Huyện Thuỷ Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,430,405,910	249,064,910	249,064,910	0	0	0	1,181,341,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Môi trường Đô thị Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông đường thủy, đường đường bộ Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,408,890,921	0	0	0	0	0	8,408,890,921	0
	Ban Quản lý các dự án Đầu tư xây dựng huyện An Lão								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng đội thanh niên xung phong Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Kiểm toán dự án xây dựng quốc lộ 3 mới đoạn Hà Nội - Thái Nguyên (Giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Đông Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Gia Lâm								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Sóc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án cầu Bạch Đằng, đường dẫn và nút giao cuối tuyến theo hình thức BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng quận Hải An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần BOT Cầu Bạch Đằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường nối thành phố Hạ Long với Cầu Bạch Đằng, tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 của thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính – Kế hoạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,856,000	105,856,000	0	0	105,856,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,856,000	105,856,000	0	0	105,856,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cẩm Phả								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,677,175,652	78,614,721,337	65,348,309,978	1,021,000,000	12,245,411,359	0	12,062,454,315	0
	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 293 và các tuyến nhánh vào Tây Yên Tử, chùa Vĩnh Nghiêm,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Sơn Động								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp Thành phố Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 Tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,565,402,300	5,565,402,300	5,565,401,300	0	1,000	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Yên Thế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Lục Ngạn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án xây dựng Số 01 thành phố Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	914	914	914	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,000	1,000	0	0	1,000	0	0	0
	Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,565,400,386	5,565,400,386	5,565,400,386	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	415,045,517	415,045,517	415,045,517	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Tân Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần thương mại và phát triển đô thị Quốc Tế								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Tâm 668								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng hạ tầng và khai thác mỏ Tân Việt Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,604	1,604	1,604	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	415,043,313	415,043,313	415,043,313	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,466,419,000	1,466,419,000	1,466,419,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Kết cấu hạ tầng đô thị thành phố Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Bảo tàng tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư công trình giao thông - xây dựng tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,466,419,000	1,466,419,000	1,466,419,000	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	72,798,342,086	60,735,887,771	47,469,477,412	1,021,000,000	12,245,410,359	0	12,062,454,315	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng quận Kiến An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại Đầu tư phát triển đô thị thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,207,445,052	2,207,445,052	0	0	2,207,445,052	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	1	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,131,606,728	1,021,000,000	0	1,021,000,000	0	0	10,110,606,728	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	167,286,000	167,286,000	0	0	167,286,000	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Đầu tư xây dựng quận Đồ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,421,324,998	47,469,477,411	47,469,477,411	0	0	0	1,951,847,587	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng quận Hồng Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,870,679,307	9,870,679,307	0	0	9,870,679,307	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khu đô thị và việc thực hiện các dự án giao đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2014-2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,147,629,598	8,147,629,598	8,147,629,598	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Pruksa Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Him Lam								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng số 5 Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Agape Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,477,593,248	4,477,593,248	4,477,593,248	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,670,036,350	3,670,036,350	3,670,036,350	0	0	0	0	0
	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,284,337,151	2,284,337,151	2,284,337,151	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng 201								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng (Công ty mẹ)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,845,110	40,845,110	40,845,110	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần xây dựng - Đầu tư phát triển Bạch Đằng 15								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần xây dựng 204								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Bạch Đằng 5								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,243,486,697	2,243,486,697	2,243,486,697	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Xây dựng 203								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,344	5,344	5,344	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,353,993,550	8,428,146,350	2,398,308,610	3,330,009,182	2,699,828,558	0	925,847,200	0
	Ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Hải Dương.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,699,828,558	2,699,828,558	0	0	2,699,828,558	0	0	0
	Ban Quản lý Bảo trì Công trình giao thông Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	115,816,001	115,816,001	0	0	115,816,001	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tứ Kỳ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,386,540,765	2,386,540,765	0	0	2,386,540,765	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung học phổ thông Kinh Môn II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	197,471,792	197,471,792	0	0	197,471,792	0	0	0
	Trường Trung học phổ thông Thanh Miện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2017 của thành phố Hải Phòng.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,654,164,994	5,728,317,794	2,398,308,612	3,330,009,182	0	0	925,847,200	0
	Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh Và Truyền hình thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,371,000	57,371,000	0	57,371,000	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,832,182	60,832,182	0	60,832,182	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,535,039,000	1,535,039,000	1,535,039,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tiên Lãng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Vĩnh Bảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	750,847,200	0	0	0	0	0	750,847,200	0
	Ủy ban nhân dân quận Hải An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	330,495,265	330,495,265	330,495,265	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,386,806,000	3,211,806,000	0	3,211,806,000	0	0	175,000,000	0
	Ban Quản lý dự án khu vực Cát Hải								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Kiến An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	532,774,347	532,774,347	532,774,347	0	0	0	0	0
	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Cầu Bạch Đằng, đường dẫn và nút giao cuối tuyến theo hình thức BOT.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần BOT Cầu Bạch Đằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng quận Hải An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng Dự án Đường nối thành phố Hạ Long với Cầu Bạch Đằng, tỉnh Quảng Ninh.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đường nối thành phố Hạ Long với cầu Bạch Đằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn và cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18 đoạn Hạ Long – Mông Dương theo hình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần BOT Biên Cương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	124,427,807,015	38,067,202,584	9,298,437,256	7,274,171,810	21,494,593,518	0	86,360,604,431	0
	Chuyên đề Việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của DNNN giai đoạn 2011-2017 tại thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,929,308,400	1,254,308,400	1,254,308,400	0	0	0	675,000,000	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,106,000,000	431,000,000	431,000,000	0	0	0	675,000,000	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	823,308,400	823,308,400	823,308,400	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2018 của thành phố Hải Phòng.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	99,398,364,339	15,096,900,339	8,044,128,339	7,011,632,000	41,140,000	0	84,301,464,000	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,301,464,000	0	0	0	0	0	84,301,464,000	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	820,000,000	820,000,000	0	820,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,052,492,000	1,052,492,000	0	1,052,492,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Lão								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,899,140,000	1,899,140,000	0	1,899,140,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Lê Chân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20	20	20	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,240,000,000	3,240,000,000	0	3,240,000,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng quận Hồng Bàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,140,000	41,140,000	0	0	41,140,000	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,431,269,904	5,431,269,904	5,431,269,904	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Hạ tầng đô thị và Khu kinh tế Khu công nghiệp Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,612,858,415	2,612,858,415	2,612,858,415	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Phụ sản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Kiến An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Hoà Bình.								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,100,016,120	21,715,875,689	517	262,539,810	21,453,335,362	0	1,384,140,431	0
	Cục Thuế Tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31	31	31	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,522,000,000	1,522,000,000	0	100,000,000	1,422,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Bôi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	394,207,042	394,207,042	0	0	394,207,042	0	0	0
	Tập đoàn GELEXIMCO - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,371,432,000	0	0	0	0	0	1,371,432,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,213,402	693,971	486	693,485	0	0	12,519,431	0
	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Kỳ Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,813,000	1,624,000	0	0	1,624,000	0	189,000	0
	Ban Dân tộc Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	95,884,000	95,884,000	0	0	95,884,000	0	0	0
	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,539,620,320	19,539,620,320	0	0	19,539,620,320	0	0	0
	Sở Tài chính Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đà Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hòa Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	161,846,325	161,846,325	0	161,846,325	0	0	0	0
	Dự án đầu tư xây dựng khu liên hợp xử lý chất thải rắn Gia Minh thuộc Dự án Thoát nước mưa, nước thải và quản lý chất thải rắn thành phố Hải Phòng giai đoạn I (gói								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Quảng Ninh.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	118,156	118,156	0	0	118,156	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Uông Bí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 507 tại Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại M.K.L								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần đầu tư ASC								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Hải Đăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Việt Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hà Lan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Hướng Tâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần khách sạn Trí Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn địa ốc Việt Hàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đường dẫn cầu Bắc Luân II, phường Hải Hòa, TP Móng Cái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	118,156	118,156	0	0	118,156	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,283,644,502	6,413,344,896	3,237,655,000	3,085,728,300	89,961,596	0	26,870,299,606	0
	Kiểm toán chuyên đề Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư giai đoạn 2017-2019 thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,077,956,606	3,237,655,000	3,237,655,000	0	0	0	26,840,301,606	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,840,301,606	0	0	0	0	0	26,840,301,606	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,237,655,000	3,237,655,000	3,237,655,000	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Hải Dương								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,115,726,896	3,085,728,896	0	3,085,728,300	596	0	29,998,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,115,726,300	3,085,728,300	0	3,085,728,300	0	0	29,998,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	596	596	0	0	596	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,452,000	50,452,000	0	0	50,452,000	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạng Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,452,000	50,452,000	0	0	50,452,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn theo hình thức hợp đồng BOT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,509,000	39,509,000	0	0	39,509,000	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Vân Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Vân Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,509,000	39,509,000	0	0	39,509,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	586,454,164,002	18,413,254,220	18,338,356,174	74,898,002	44	0	568,040,909,782	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án thực hiện theo phương thức sử dụng quỹ đất để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng và các dự án								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,105,615,298	-1	-1	0	0	0	101,105,615,299	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hoàng Thanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	-1	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Nam Cường Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,105,615,299	0	0	0	0	0	101,105,615,299	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,469,625,416	5,051,191,876	5,051,191,876	0	0	0	418,433,540	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	100,202,076	100,202,076	100,202,076	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu đại học Phố Hiến tỉnh Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,056,966,800	1,056,966,800	1,056,966,800	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lữ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	418,433,540	0	0	0	0	0	418,433,540	0
	Sở Tài chính Hưng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,894,023,000	3,894,023,000	3,894,023,000	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,197,889,098	75,166,001	270,000	74,896,002	-1	0	1,122,723,097	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,122,723,096	-1	0	0	-1	0	1,122,723,097	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Lê Chân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	74,896,000	74,896,000	0	74,896,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	270,000	270,000	270,000	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2	2	0	2	0	0	0	0
	Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động chủ đề việc quản lý, sử dụng ngân sách thành phố Hạ Long năm 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	-1	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	-1	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,045	2,045	0	2,000	45	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Đông Triều								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Bình Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Hải Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Nước sạch Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Liêu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,000	2,000	0	2,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Uông Bí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Chẽ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45	45	0	0	45	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đự án đầu tư xây dựng thị xã Quảng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư giai đoạn 2019-2020 của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng và Ban QLDA phát triển đô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường cao tốc Vân Đồn - Tiên Yên và Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tiên Yên - Móng Cái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	478,681,032,146	13,286,894,300	13,286,894,300	0	0	0	465,394,137,846	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và phát triển Hạ tầng Vân Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	478,681,032,146	13,286,894,300	13,286,894,300	0	0	0	465,394,137,846	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	173,289,037,820	16,420,608,386	21,852,600	11,714,585,504	4,684,170,282	0	156,868,429,434	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,346,518,850	1,052,700,000	0	1,052,700,000	0	0	55,293,818,850	0
	Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	401,500,000	401,500,000	0	401,500,000	0	0	0	0
	Sở Y tế Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,900,192,000	0	0	0	0	0	26,900,192,000	0
	Sở Tài chính Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,044,826,850	651,200,000	0	651,200,000	0	0	28,393,626,850	0
	Bệnh viện Phổi tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,852,600	21,852,600	21,852,600	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,852,600	21,852,600	21,852,600	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ninh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,372,149,000	0	0	0	0	0	9,372,149,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,372,149,000	0	0	0	0	0	9,372,149,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	91,608,416,279	0	0	0	0	0	91,608,416,279	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cẩm Phả								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Móng Cái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Hải Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,013,185,000	0	0	0	0	0	28,013,185,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Cẩm Phả								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Tiên Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Quảng Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	63,595,231,279	0	0	0	0	0	63,595,231,279	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,868,842,809	15,274,797,504	0	10,661,885,504	4,612,912,000	0	594,045,305	0
	Cục Thuế Tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	528,858,000	528,858,000	0	0	528,858,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,611,812,000	3,611,812,000	0	0	3,611,812,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	472,242,000	472,242,000	0	0	472,242,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	839,067,700	839,067,700	0	839,067,700	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,517,812,000	1,517,812,000	0	1,517,812,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hải Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,899,051,109	8,305,005,804	0	8,305,005,804	0	0	594,045,305	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	71,258,282	71,258,282	0	0	71,258,282	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	282	282	0	0	282	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lục Ngạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông, Nông nghiệp tỉnh Bắc Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	71,258,000	71,258,000	0	0	71,258,000	0	0	0
18	**Kiểm toán nhà nước khu vực VII**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,128,375,100,901	442,614,465,820	212,811,609,648	146,435,691,415	83,367,164,757	0	685,760,635,081	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,392,039,344	567,359,479	0	0	567,359,479	0	824,679,865	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	567,359,479	567,359,479	0	0	567,359,479	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình của tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	567,359,479	567,359,479	0	0	567,359,479	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	824,679,865	0	0	0	0	0	824,679,865	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	824,679,865	0	0	0	0	0	824,679,865	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,019,122,450	64,100,000	64,100,000	0	0	0	11,955,022,450	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,780,259,958	64,100,000	64,100,000	0	0	0	7,716,159,958	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mù Cang Chải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	64,100,000	64,100,000	64,100,000	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	863,800,800	0	0	0	0	0	863,800,800	0
	Sở Tài chính Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,852,359,158	0	0	0	0	0	6,852,359,158	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011; chương trình hỗ trợ giảm nghèo nnhanh và bền vững theo nghị quyết số 30a/NQ-CP ngày 27/12/20208 của Chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	167,980,000	0	0	0	0	0	167,980,000	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	167,980,000	0	0	0	0	0	167,980,000	0
	Kiểm toán chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ và Chính sách hỗ trợ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,007,492	0	0	0	0	0	84,007,492	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,007,492	0	0	0	0	0	84,007,492	0
	Kiểm toán chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ và Chính sách hỗ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,986,875,000	0	0	0	0	0	3,986,875,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,986,875,000	0	0	0	0	0	3,986,875,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,995,675,916	1,423,050,063	1,010,072,500	0	412,977,563	0	15,572,625,853	0
	Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước của tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	412,977,563	412,977,563	0	0	412,977,563	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	412,977,563	412,977,563	0	0	412,977,563	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,210,625,853	0	0	0	0	0	5,210,625,853	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,210,625,853	0	0	0	0	0	5,210,625,853	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,372,072,500	1,010,072,500	1,010,072,500	0	0	0	10,362,000,000	0
	Sở Tài chính Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,372,072,500	1,010,072,500	1,010,072,500	0	0	0	10,362,000,000	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,360,187,762	1,000,000,000	0	1,000,000,000	0	0	360,187,762	0
	Kiểm toán ngân sách tiền và tài sản nhà nước năm 2013 tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	360,187,762	0	0	0	0	0	360,187,762	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,548,341	0	0	0	0	0	165,548,341	0
	Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	194,639,421	0	0	0	0	0	194,639,421	0
	Kiểm toán ngân sách tiền và tài sản nhà nước năm 2013 tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,000,000,000	1,000,000,000	0	1,000,000,000	0	0	0	0
	Sở Tài chính Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,000,000,000	1,000,000,000	0	1,000,000,000	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,279,139,487	16,279,139,487	92,434,181	14,645,961,000	1,540,744,306	0	0	0
	NSĐP Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,645,961,000	14,645,961,000	0	14,645,961,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý công trình dự án phát triển Kinh tế xã hội huyện Mường Tè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng cơ bản và Hỗ trợ bồi thường di dân tái định cư huyện Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,645,961,000	14,645,961,000	0	14,645,961,000	0	0	0	0
	NSĐP Tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,633,178,487	1,633,178,487	92,434,181	0	1,540,744,306	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	92,434,181	92,434,181	92,434,181	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	197,845,348	197,845,348	0	0	197,845,348	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,342,898,958	1,342,898,958	0	0	1,342,898,958	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,653,326,464	25,525,217,464	591,087,401	22,472,024,003	2,462,106,060	0	128,109,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 và Chuyên đề việc hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc chương trình mục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	486,000	486,000	486,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	486,000	486,000	486,000	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	NSĐP Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,814,051,802	24,814,051,802	139,020,106	22,233,659,403	2,441,372,293	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	153,738,000	153,738,000	0	0	153,738,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	234,007,492	234,007,492	0	234,007,492	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,437,956,383	1,437,956,383	0	1,437,956,383	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,561,695,528	20,561,695,528	0	20,561,695,528	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	139,020,106	139,020,106	139,020,106	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,287,634,293	2,287,634,293	0	0	2,287,634,293	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nậm Nhùn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	NSĐP Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	600,424,059	472,315,059	451,581,294	0	20,733,765	0	128,109,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	451,581,294	451,581,294	451,581,294	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đoan Hùng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	148,842,765	20,733,765	0	0	20,733,765	0	128,109,000	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2015 tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	238,364,603	238,364,603	1	238,364,600	2	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Chấn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	238,364,600	238,364,600	0	238,364,600	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lục Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	1	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	213,096,686,020	15,461,847,383	0	8,736,000,000	6,725,847,383	0	197,634,838,637	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	824,700,000	0	0	0	0	0	824,700,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Khương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Thắng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	824,700,000	0	0	0	0	0	824,700,000	0
	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương tỉnh Điện Biên năm 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,441,013,854	1,385,669,235	0	0	1,385,669,235	0	2,055,344,619	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,055,216,983	1,055,216,983	0	0	1,055,216,983	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,195,951	0	0	0	0	0	48,195,951	0
	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	330,452,252	330,452,252	0	0	330,452,252	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,007,148,668	0	0	0	0	0	2,007,148,668	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách địa phương năm 2016 của thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	900,417,748	900,417,748	0	0	900,417,748	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	900,417,748	900,417,748	0	0	900,417,748	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Việt Trì mới, dành riêng cho giao thông đường bộ, qua sông Lô,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,887,337,632	0	0	0	0	0	21,887,337,632	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,887,337,632	0	0	0	0	0	21,887,337,632	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	186,043,216,786	13,175,760,400	0	8,736,000,000	4,439,760,400	0	172,867,456,386	0
	Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,733,893,386	0	0	0	0	0	7,733,893,386	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,624,063,000	8,736,000,000	0	8,736,000,000	0	0	31,888,063,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	133,245,500,000	0	0	0	0	0	133,245,500,000	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng thị xã Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,439,760,400	4,439,760,400	0	0	4,439,760,400	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	272,790,403,665	179,155,318,744	166,921,602,918	0	12,233,715,826	0	93,635,084,921	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,211,922,380	165,211,922,380	165,211,922,380	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Si Ma Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Bàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bát Xát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ODA tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Hải quan tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,095,222,380	165,095,222,380	165,095,222,380	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Sa Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lào Cai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	116,700,000	116,700,000	116,700,000	0	0	0	0	0
	Chuyên đề công tác mua sắm, quản lý, sử dụng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế và hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản ngành y tế giai đoạn 2015- 2017 tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BVĐK huyện Bảo Thắng, BVĐK huyện Sa Pa, BVYH cổ truyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế,, Sở Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BVĐK huyện Si Ma Cai, BVĐK huyện Bắc Hà, Bệnh viện Sản nhi, Bệnh viện Nội tiết								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chi tiết dự án tại Sở Y tế, BVĐK huyện Văn Bàn, Bệnh viện phục hồi chức năng, Sở Y tế (tổ chức đấu thầu thuốc, hóa chất, vật tư y tế và mua sắm trang thiết bị y tế)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,289,943,978	650,710,215	0	0	650,710,215	0	84,639,233,763	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	650,710,215	650,710,215	0	0	650,710,215	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	82,338,207,677	0	0	0	0	0	82,338,207,677	0
	Cục Thuế Tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,301,026,086	0	0	0	0	0	2,301,026,086	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Chà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề công tác mua sắm, quản lý, sử dụng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế và hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản ngành y tế giai đoạn 2015- 2017 tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Y tế huyện Điện Biên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,473,847,974	1,880,355,974	1,709,680,538	0	170,675,436	0	1,593,492,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,331,345,447	1,331,345,447	1,331,345,447	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,593,492,000	0	0	0	0	0	1,593,492,000	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	170,675,436	170,675,436	0	0	170,675,436	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Sìn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	378,335,091	378,335,091	378,335,091	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2017 của thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,375,297	90,375,297	0	0	90,375,297	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực thành phố Lai Châu - Tam Đường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án thành phố Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,375,297	90,375,297	0	0	90,375,297	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2017 tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,643,936,204	241,577,046	0	0	241,577,046	0	7,402,359,158	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	241,577,047	241,577,047	0	0	241,577,047	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Sở Tài chính Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,402,359,158	0	0	0	0	0	7,402,359,158	0
	Cục Thuế Tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề công tác mua sắm, quản lý, sử dụng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế và hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản ngành y tế giai đoạn 2015- 2017 tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,080,377,832	11,080,377,832	0	0	11,080,377,832	0	0	0
	Trung tâm Y tế huyện Văn Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,080,377,832	11,080,377,832	0	0	11,080,377,832	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,982,091,079	111,520,889,584	39,914,249,739	28,673,727,358	42,932,912,487	0	16,461,201,495	0
	Hoạt động xây dựng và quản lý vốn đầu tư của các dự án do Ban QLDA ĐTXD thành phố Sơn La làm chủ đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng cơ bản thành phố Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,648,676,185	57,682,232,278	1,421,398,443	27,667,980,326	28,592,853,509	0	11,966,443,907	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	407,469,126	407,469,126	0	0	407,469,126	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,314,815,907	0	0	0	0	0	8,314,815,907	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,489,115	106,489,115	0	0	106,489,115	0	0	0
	Sở Tài chính Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,829,172,443	1,422,044,443	1,421,398,443	646,000	0	0	3,407,128,000	0
	Bộ Tài chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,667,334,326	27,667,334,326	0	27,667,334,326	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đoan Hùng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	244,500,000	0	0	0	0	0	244,500,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,198,115,516	27,198,115,516	0	0	27,198,115,516	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	880,779,752	880,779,752	0	0	880,779,752	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB năm 2018 của tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý công trình dự án phát triển Kinh tế xã hội huyện Mường Tè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,215,268,238	12,201,760,658	0	1,005,747,032	11,196,013,626	0	13,507,580	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vân Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	698,600	0	0	0	0	0	698,600	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Nhai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Mai Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,808,980	0	0	0	0	0	12,808,980	0
	Sở Tài chính Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,005,747,032	1,005,747,032	0	1,005,747,032	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	229,848,543	229,848,543	0	0	229,848,543	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Thảo nguyên huyện Mộc Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa khu vực Phù Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,966,165,083	10,966,165,083	0	0	10,966,165,083	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng Công nghiệp và Phát triển đô thị tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa huyện Mộc Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sốp Cộp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB năm 2018 của tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	389,894,814	87,512,215	0	0	87,512,215	0	302,382,599	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	264,962,030	0	0	0	0	0	264,962,030	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,438,000	0	0	0	0	0	12,438,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	112,494,784	87,512,215	0	0	87,512,215	0	24,982,569	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2018 của tỉnh Hà Giang; đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,447,413,447	38,630,186,347	38,483,401,296	0	146,785,051	0	3,817,227,100	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mèo Vạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quang Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,785,052	146,785,052	0	0	146,785,052	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,483,401,296	38,483,401,296	38,483,401,296	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,817,227,100	0	0	0	0	0	3,817,227,100	0
	Sở Tài chính Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Văn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB năm 2018 của tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	959,057,379	644,479,865	0	0	644,479,865	0	314,577,514	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	959,057,378	644,479,864	0	0	644,479,864	0	314,577,514	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Giáo dục và Đào tạo Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng đất đối với các tổ chức kinh tế và hoạt động xây dựng các dự án đầu tư khu đô thị giai đoạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,321,781,016	2,274,718,221	9,450,000	0	2,265,268,221	0	47,062,795	0
	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,312,331,016	2,265,268,221	0	0	2,265,268,221	0	47,062,795	0
	Cục Thuế Tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,450,000	9,450,000	9,450,000	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	112,566,703,443	6,342,211,443	1,495,541,463	2,773,600,000	2,073,069,980	0	106,224,492,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,236,746,186	1,174,285,186	0	0	1,174,285,186	0	52,062,461,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,794,787,202	40,371,202	0	0	40,371,202	0	22,754,416,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	163,994,947	19,621,947	0	0	19,621,947	0	144,373,000	0
	Sở Tài chính Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,163,672,000	0	0	0	0	0	29,163,672,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,114,292,037	1,114,292,037	0	0	1,114,292,037	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,361,784	58,361,784	0	0	58,361,784	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Lai Châu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,361,784	58,361,784	0	0	58,361,784	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nậm Nhùn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư dự án hệ thống cấp thoát nước đô thị huyện Mộc Châu tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,444,180,473	2,282,149,473	1,495,541,463	0	786,608,010	0	54,162,031,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	429,766,230	429,766,230	0	0	429,766,230	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bát Xát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	908,179,697	148,179,697	0	0	148,179,697	0	760,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Si Ma Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	208,662,083	208,662,083	0	0	208,662,083	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,495,541,465	1,495,541,465	1,495,541,465	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,402,031,000	0	0	0	0	0	53,402,031,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-2	-2	-2	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,827,415,000	2,827,415,000	0	2,773,600,000	53,815,000	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mù Cang Chải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,815,000	53,815,000	0	0	53,815,000	0	0	0
	Sở Tài chính Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,773,600,000	2,773,600,000	0	2,773,600,000	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	91,346,055,333	7,659,134,012	2,657,189,171	2,392,434,733	2,609,510,108	0	83,686,921,321	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Lào Cai; chuyên đề hoạt động quản lý môi trường tại các Ban quản lý khu kinh tế và khu công nghiệp giai đoạn 2017-2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,647,479,826	1,229,237,826	0	0	1,229,237,826	0	53,418,242,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Khương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	129,291,063	129,291,063	0	0	129,291,063	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Bàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	420,940,913	420,940,913	0	0	420,940,913	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	178,775,906	162,564,906	0	0	162,564,906	0	16,211,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Thắng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	76,982,823	76,982,823	0	0	76,982,823	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,403,122	142,403,122	0	0	142,403,122	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Sa Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	297,055,000	297,055,000	0	0	297,055,000	0	0	0
	Sở Tài chính Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,402,031,000	0	0	0	0	0	53,402,031,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,800,076,447	3,724,313,014	1,624,987,283	1,894,257,233	205,068,498	0	6,075,763,433	0
	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng Công nghiệp và Phát triển đô thị tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	205,068,497	205,068,497	0	0	205,068,497	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vân Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ phát triển đất tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,120,652,000	0	0	0	0	0	1,120,652,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,894,257,233	1,894,257,233	0	1,894,257,233	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,624,987,283	1,624,987,283	1,624,987,283	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,059,696,433	0	0	0	0	0	3,059,696,433	0
	Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án di dân tái định cư Thủy điện Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,895,415,000	0	0	0	0	0	1,895,415,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Phú Thọ; chuyên đề hoạt động quản lý môi trường tại các Ban quản lý khu kinh tế và khu công nghiệp giai đoạn 2017-2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,152,620,117	1,243,004,229	595,520,361	1,003,000	646,480,868	0	23,909,615,888	0
	Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	322,572,248	294,608,850	294,608,850	0	0	0	27,963,398	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Ba								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,205,860	0	0	0	0	0	9,205,860	0
	Khu Di tích lịch sử Đền Hùng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,101,577	85,101,577	0	0	85,101,577	0	0	0
	Sở Tài chính Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,968,253	2,968,253	1,965,253	1,003,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,673,633,291	553,083,291	0	0	553,083,291	0	23,120,550,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,296,000	8,296,000	0	0	8,296,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,050,842,888	298,946,258	298,946,258	0	0	0	751,896,630	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	87,475,912	87,475,912	0	0	87,475,912	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nậm Nhùn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	87,475,912	87,475,912	0	0	87,475,912	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Điện Biên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,658,403,031	1,375,103,031	436,681,527	497,174,500	441,247,004	0	283,300,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	436,681,527	436,681,527	436,681,527	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	509,157,106	509,157,106	0	497,174,500	11,982,606	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nậm Pồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Ảng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,337,064	66,337,064	0	0	66,337,064	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	646,227,334	362,927,334	0	0	362,927,334	0	283,300,000	0
	Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	236,893,669,938	77,616,198,161	65,332,275	65,741,944,321	11,808,921,565	0	159,277,471,777	0
	Chuyên đề "Việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư các công trình giao thông, dân dụng trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2021"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,212,735,000	91,035,000	0	0	91,035,000	0	6,121,700,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bát Xát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,938,000	4,938,000	0	0	4,938,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,097,000	86,097,000	0	0	86,097,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài chính Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,121,700,000	0	0	0	0	0	6,121,700,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,796,425,520	69,385,392,446	2	60,219,330,521	9,166,061,923	0	1,411,033,074	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,331,739,003	6,331,739,003	0	0	6,331,739,003	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	276,329,532	276,329,532	0	0	276,329,532	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	941,765,551	941,765,551	1	0	941,765,550	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	959,338,353	88,117,279	0	0	88,117,279	0	871,221,074	0
	Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	1	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	115,677,531	115,677,531	0	0	115,677,531	0	0	0
	Sở Tài chính Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,219,330,521	60,219,330,521	0	60,219,330,521	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,820,000	0	0	0	0	0	106,820,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,884,327	18,884,327	0	0	18,884,327	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	500,791,678	500,791,678	0	0	500,791,678	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	751,215,102	318,223,102	0	0	318,223,102	0	432,992,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	434,422,965	434,422,965	0	0	434,422,965	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đoan Hùng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,110,956	140,110,956	0	0	140,110,956	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Yên Bái								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Lộ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Y tế huyện Văn Chấn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Sơn La.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Lai Châu; Kiểm toán hoạt động Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La theo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	78,808,234,929	2,218,446,183	0	0	2,218,446,183	0	76,589,788,746	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,188,483,783	62,483,783	0	0	62,483,783	0	20,126,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	152,995,000	0	0	0	0	0	152,995,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,155,962,400	2,155,962,400	0	0	2,155,962,400	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,183,108,016	0	0	0	0	0	1,183,108,016	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,345,111,000	0	0	0	0	0	4,345,111,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,647,685,730	0	0	0	0	0	50,647,685,730	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nậm Nhùn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,324,000	0	0	0	0	0	90,324,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,565,000	0	0	0	0	0	44,565,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo quyết toán NSĐP năm 2021 của tỉnh Yên Bái; Kiểm toán chuyên đề "Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị và giao								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,522,613,800	5,522,613,800	0	5,522,613,800	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Chấn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Yên Bái								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,522,613,800	5,522,613,800	0	5,522,613,800	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Điện Biên; Kiểm toán hoạt động Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La theo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,440,041	100,012,041	13,789,546	0	86,222,495	0	34,428,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,789,546	13,789,546	13,789,546	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,428,001	1	0	0	1	0	34,428,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Chà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,222,494	86,222,494	0	0	86,222,494	0	0	0
	Sở Công thương Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Điện Biên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nậm Pồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Điện Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Sơn La; Kiểm toán Báo cáo quyết toán NSĐP năm 2021 của tỉnh Sơn La; Kiểm toán hoạt động Đề án ổn định dân cư,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	376,181,011	298,698,691	51,542,727	0	247,155,964	0	77,482,320	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vân Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	324,638,284	247,155,964	0	0	247,155,964	0	77,482,320	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sốp Cộp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tỉnh ủy Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	51,542,727	51,542,727	51,542,727	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Nhai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Sơn La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường La								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,389,920,000	0	0	0	0	0	31,389,920,000	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Phú Thọ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,389,920,000	0	0	0	0	0	31,389,920,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Lai Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề "Quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai"								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,653,119,637	0	0	0	0	0	43,653,119,637	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,653,119,637	0	0	0	0	0	43,653,119,637	0
	Cục Thuế Tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
19	**Kiểm toán nhà nước khu vực VIII**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	607,262,489,428	75,244,776,228	28,030,446,678	295,700,000	46,918,629,550	0	532,017,713,200	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,083,000	127,083,000	0	0	127,083,000	0	0	0
	Kiểm toán Dự án đường Phạm Văn Đồng (đoạn từ Bưu điện tỉnh đến Mũi Kê Gà)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,083,000	127,083,000	0	0	127,083,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,083,000	127,083,000	0	0	127,083,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,502,000	84,502,000	0	0	84,502,000	0	0	0
	NSĐP năm 2011 của tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,502,000	84,502,000	0	0	84,502,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác Công trình Thủy lợi Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,502,000	84,502,000	0	0	84,502,000	0	0	0
	Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP tại tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,750,000	24,750,000	24,750,000	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012; việc quản lý và sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2010-2012; việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế cho								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,750,000	24,750,000	24,750,000	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,750,000	24,750,000	24,750,000	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	634,670,593	634,670,593	500,455,593	0	134,215,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	634,670,593	634,670,593	500,455,593	0	134,215,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	634,670,593	634,670,593	500,455,593	0	134,215,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề công tác quản lý và sử dụng kinh phí NSNN đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ năm 2014 tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài chính Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,107,946,503	461,196,493	101,954,493	0	359,242,000	0	32,646,750,010	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng tuyến Quốc lộ 1 đoạn Km1488 - Km1525, tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,579,637,756	0	0	0	0	0	2,579,637,756	0
	Công ty Cổ phần Tổng công ty Đầu tư xây dựng 194								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,579,637,756	0	0	0	0	0	2,579,637,756	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư vải tạo, nâng cấp Quốc lộ 27 đoạn Km174+000 - Km272+800, tỉnh Lâm Đồng và Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,067,112,254	0	0	0	0	0	30,067,112,254	0
	Sở Giao thông Vận tải Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,067,112,254	0	0	0	0	0	30,067,112,254	0
	Ban Quản lý dự án 8								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Cải thiện vệ sinh môi trường thành phố Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	359,242,000	359,242,000	0	0	359,242,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	359,242,000	359,242,000	0	0	359,242,000	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,954,493	101,954,493	101,954,493	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số Kiến thiết Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,954,493	101,954,493	101,954,493	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,268,402	86,268,402	86,268,402	0	0	0	0	0
	Kiểm toán công tác quản lý, khai thác khoáng sản giai đoạn 2014-2016 của tỉnh Ninh thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,268,402	86,268,402	86,268,402	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	86,268,402	86,268,402	86,268,402	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình khôi phục, cải tạo Quốc lộ 20 đoạn Km123+105,17 - Km268+00, tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT và BT Quốc lộ 20								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến tránh xã Ninh Hoà Km0 - Km2+897 và cải tạo nâng cấp tuyến Quốc lộ 26								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CICO 501 BOT QL26								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2016 của thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tuy Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,354,246,059	4,844,134,059	304,529,459	100,000,000	4,439,604,600	0	53,510,112,000	0
	Ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,392,500	11,392,500	11,392,500	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,392,500	11,392,500	11,392,500	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Khoa học và Công nghệ Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Phan ràn - Tháp Chàm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,379,142	96,379,142	96,379,142	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng và Công trình Công cộng huyện Đơn Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng và Công trình Công cộng huyện Đam Rông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,379,142	96,379,142	96,379,142	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đạ Huoai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Di Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng và Công trình Công cộng huyện Lạc Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu văn hóa thể thao Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đạ Tẻh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,513,460,817	1,183,704,817	196,757,817	100,000,000	886,947,000	0	8,329,756,000	0
	Sở Tài chính Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,429,756,000	100,000,000	0	100,000,000	0	0	8,329,756,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cam Ranh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	196,757,817	196,757,817	196,757,817	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Khánh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa và Thể thao Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Khánh Hoà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	886,947,000	886,947,000	0	0	886,947,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đường Nha Trang đi Đà Lạt, đoạn Nha Trang - Diên Khánh (Cao Bá Quát - Cầu Lùng)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,180,356,000	0	0	0	0	0	45,180,356,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,180,356,000	0	0	0	0	0	45,180,356,000	0
	Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018; kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi công bố giá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Khánh Việt - Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Du lịch Long Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Đầu tư và kinh doanh bất động sản Khatoco								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại Khatoco								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng Công ty								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Trung tâm đào tạo Ngân hàng Phát triển Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,133,619,600	1,133,619,600	0	0	1,133,619,600	0	0	0
	Ngân hàng Phát triển Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,133,619,600	1,133,619,600	0	0	1,133,619,600	0	0	0
	Dự án Đường Phong Châu, thành phố Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,419,038,000	2,419,038,000	0	0	2,419,038,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,419,038,000	2,419,038,000	0	0	2,419,038,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,785,844,136	10,785,844,136	10,590,144,136	195,700,000	0	0	0	0
	Dự án nâng cấp tuyến đường bộ nối hai tỉnh Phú Yên và Gia Lai, đoạn trên địa phận tỉnh Phú Yên theo hình thức hợp đồng BT								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư BT Phú Yên - Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,681,998,200	4,681,998,200	4,681,998,200	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đam Rông								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đơn Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,681,998,200	4,681,998,200	4,681,998,200	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	364,292,627	364,292,627	168,592,627	195,700,000	0	0	0	0
	Sở Tài chính Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	168,592,627	168,592,627	168,592,627	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	195,700,000	195,700,000	0	195,700,000	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2017 tại tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2017 tại tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,739,553,309	5,739,553,309	5,739,553,309	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,739,553,309	5,739,553,309	5,739,553,309	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	76,588,948,332	51,647,385,059	15,466,373,059	0	36,181,012,000	0	24,941,563,273	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,719,060,000	35,751,000,000	0	0	35,751,000,000	0	9,968,060,000	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,751,000,000	35,751,000,000	0	0	35,751,000,000	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Tây Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tuy Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,360,683,000	0	0	0	0	0	6,360,683,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sông Hinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng thành phố Tuy Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,607,377,000	0	0	0	0	0	3,607,377,000	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng và thương mại Phương Anh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Hồ chứa nước Sông Chò I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,813,596,000	430,012,000	0	0	430,012,000	0	1,383,584,000	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,813,596,000	430,012,000	0	0	430,012,000	0	1,383,584,000	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH Kinh doanh Thủy hải sản (nay là Công ty Cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,258,592,313	14,668,673,040	14,668,673,040	0	0	0	13,589,919,273	0
	Công ty Cổ phần Kinh doanh thủy hải sản Sài Gòn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,258,592,313	14,668,673,040	14,668,673,040	0	0	0	13,589,919,273	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (nay là								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khu công nghiệp Vĩnh Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Đóng tàu An Phú (nay là Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	797,700,019	797,700,019	797,700,019	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	797,700,019	797,700,019	797,700,019	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	145,408,442,055	1,107,311,717	0	0	1,107,311,717	0	144,301,130,338	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án trụ Anten của Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa; Dự án trụ sở làm việc Đài Phát thanh -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,205,540,857	0	0	0	0	0	14,205,540,857	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Phương Đông Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,205,540,857	0	0	0	0	0	14,205,540,857	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,780,854,000	408,044,000	0	0	408,044,000	0	7,372,810,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	408,044,000	408,044,000	0	0	408,044,000	0	0	0
	Công ty cổ phần Vinaminco Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,372,810,000	0	0	0	0	0	7,372,810,000	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đường Nguyễn Thiện Thuật (nối dài), thành phố Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Hacom Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng tại các đô thị giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,866,247,549	0	0	0	0	0	110,866,247,549	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,809,156,000	0	0	0	0	0	1,809,156,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,373,673,700	0	0	0	0	0	3,373,673,700	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,683,417,849	0	0	0	0	0	105,683,417,849	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp phát triển hạ tầng đô thị đoạn từ cầu Đà Rằng mới đến cầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương 2020 tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,715,000	49,715,000	0	0	49,715,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,715,000	49,715,000	0	0	49,715,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Đam Rông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Di Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,506,084,649	649,552,717	0	0	649,552,717	0	11,856,531,932	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,506,084,649	649,552,717	0	0	649,552,717	0	11,856,531,932	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	282,059,788,348	5,441,630,769	955,971,536	0	4,485,659,233	0	276,618,157,579	0
	Báo cáo kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,988,298,841	0	0	0	0	0	9,988,298,841	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,988,298,841	0	0	0	0	0	9,988,298,841	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,398,668,672	0	0	0	0	0	16,398,668,672	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện II Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,398,668,672	0	0	0	0	0	16,398,668,672	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Khánh Hòa; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019 - 2021 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	929,605,280	921,422,647	8,721,647	0	912,701,000	0	8,182,633	0
	Cục Thuế Tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác Công trình Thủy lợi Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhà nước Một thành viên Yến sào Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần môi trường đô thị Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Khánh Việt - Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Khánh Hoà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	210,329,000	210,329,000	0	0	210,329,000	0	0	0
	Sở Y tế Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,421,000	54,421,000	0	0	54,421,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	575,469,000	575,469,000	0	0	575,469,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Khánh Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cam Ranh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Giao thông Vận tải Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,182,633	0	0	0	0	0	8,182,633	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cam Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,203,647	81,203,647	8,721,647	0	72,482,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,297,299,000	141,111,000	0	0	141,111,000	0	2,156,188,000	0
	Ban Quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,297,299,000	141,111,000	0	0	141,111,000	0	2,156,188,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021; Chuyên đề việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	410,026,377	288,587,377	0	0	288,587,377	0	121,439,000	0
	Sở Giao thông Vận tải Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đạ Huoai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng và Công trình Công cộng huyện Lạc Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng và Công trình Công cộng huyện Bảo Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng và Công trình Công cộng huyện Lâm Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đạ Tẻh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	410,026,377	288,587,377	0	0	288,587,377	0	121,439,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	947,249,889	947,249,889	947,249,889	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	947,249,889	947,249,889	947,249,889	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Phú Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	251,088,640,289	3,143,259,856	0	0	3,143,259,856	0	247,945,380,433	0
	Ban Quản lý dự án Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	184,336,405,289	2,503,193,856	0	0	2,503,193,856	0	181,833,211,433	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Hàm Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	640,066,000	640,066,000	0	0	640,066,000	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Cẩm Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Xuân Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Long Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Cẩm Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,342,369,000	0	0	0	0	0	11,342,369,000	0
	Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,769,800,000	0	0	0	0	0	54,769,800,000	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Hàm Thuận Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
20	**Kiểm toán nhà nước khu vực IX**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,791,053,985,727	821,034,378,158	47,551,255,332	427,841,270,487	345,641,852,339	0	1,970,019,607,569	0
	Năm kiểm toán 2008								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	260,589,330	260,589,330	260,589,330	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2007 của tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	260,589,330	260,589,330	260,589,330	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	260,589,330	260,589,330	260,589,330	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Ba Tri - Giồng Trôm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Chợ Lách - Mỏ Cày Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế thành phố Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2009								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,366,444,604	5,584,483,171	5,219,080,287	0	365,402,884	0	781,961,433	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 của tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,230,680,538	5,448,719,105	5,219,080,287	0	229,638,818	0	781,961,433	0
	Công ty cổ phần Phát triển du lịch An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	147,923,625	147,923,625	0	0	147,923,625	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,185,153	0	0	0	0	0	58,185,153	0
	Cục Thuế Tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,219,080,287	5,219,080,287	5,219,080,287	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	723,776,280	0	0	0	0	0	723,776,280	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,715,193	81,715,193	0	0	81,715,193	0	0	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 của tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	135,764,066	135,764,066	0	0	135,764,066	0	0	0
	Sở Y tế Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	135,764,066	135,764,066	0	0	135,764,066	0	0	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	161,564,973	161,564,973	0	0	161,564,973	0	0	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	161,564,973	161,564,973	0	0	161,564,973	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	124,983,000	124,983,000	0	0	124,983,000	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Chợ Lách - Mỏ Cày Bắc								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,581,973	36,581,973	0	0	36,581,973	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,276,142,670	2,327,645,096	0	1,822,000,000	505,645,096	0	6,948,497,574	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,182,973,588	2,182,973,588	0	1,822,000,000	360,973,588	0	0	0
	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,822,000,000	1,822,000,000	0	1,822,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	152,047,085	152,047,085	0	0	152,047,085	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,856,281	49,856,281	0	0	49,856,281	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	159,070,222	159,070,222	0	0	159,070,222	0	0	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,948,497,574	0	0	0	0	0	6,948,497,574	0
	Sở Tài chính Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,948,497,574	0	0	0	0	0	6,948,497,574	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	144,660,508	144,660,508	0	0	144,660,508	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	144,660,508	144,660,508	0	0	144,660,508	0	0	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,000	11,000	0	0	11,000	0	0	0
	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,000	11,000	0	0	11,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,721,832,000	0	0	0	0	0	37,721,832,000	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,083,232,000	0	0	0	0	0	2,083,232,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	463,232,000	0	0	0	0	0	463,232,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,620,000,000	0	0	0	0	0	1,620,000,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,638,600,000	0	0	0	0	0	35,638,600,000	0
	Sở Tài chính Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,638,600,000	0	0	0	0	0	35,638,600,000	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,296,264,886	12,996,264,886	10,488,349,886	2,315,000,000	192,915,000	0	300,000,000	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,313,052,886	1,313,052,886	1,313,052,886	0	0	0	0	0
	Trường Đại học An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Thuế khu vực Tân Châu - An Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,228,239,000	1,228,239,000	1,228,239,000	0	0	0	0	0
	Chi cục Thuế khu vực Tịnh Biên - Tri Tôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,813,886	84,813,886	84,813,886	0	0	0	0	0
	Sở Y tế An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,983,212,000	11,683,212,000	9,175,297,000	2,315,000,000	192,915,000	0	300,000,000	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	192,915,000	192,915,000	0	0	192,915,000	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,490,297,000	11,490,297,000	9,175,297,000	2,315,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	300,000,000	0	0	0	0	0	300,000,000	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,285,850,121	1,129,850,121	0	995,040,121	134,810,000	0	156,000,000	0
	BCKT ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,285,850,121	1,129,850,121	0	995,040,121	134,810,000	0	156,000,000	0
	Ban quản lý các Khu công nghiệp Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,810,000	134,810,000	0	0	134,810,000	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	938,216,121	782,216,121	0	782,216,121	0	0	156,000,000	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	212,824,000	212,824,000	0	212,824,000	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,940,824,299	375,899,000	0	0	375,899,000	0	8,564,925,299	0
	BCKT Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư của Dự án Nhà máy Xi măng Fico Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	656,004,000	0	0	0	0	0	656,004,000	0
	Công ty Cổ phần Xi măng Fico Tây Ninh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	656,004,000	0	0	0	0	0	656,004,000	0
	BCKT NSĐP năm 2014 của tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	375,899,000	375,899,000	0	0	375,899,000	0	0	0
	Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	375,899,000	375,899,000	0	0	375,899,000	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2014 của tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,908,921,299	0	0	0	0	0	7,908,921,299	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,908,921,299	0	0	0	0	0	7,908,921,299	0
	Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Báp cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2014 của Tổng công ty cổ phần Đường sông miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,886,165,710	1,060,446,887	291,241,387	202,549,500	566,656,000	0	74,825,718,823	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý sử dụng ngân sách 2015, của huyện Châu Thành tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2015 của Tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	317,573,428	268,854,605	66,305,105	202,549,500	0	0	48,718,823	0
	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	202,549,500	202,549,500	0	202,549,500	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,305,105	66,305,105	66,305,105	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,718,823	0	0	0	0	0	48,718,823	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2015 của tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,001,936,282	224,936,282	224,936,282	0	0	0	74,777,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	224,936,282	224,936,282	224,936,282	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Cai Lậy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Tránh nhiệm hữu hạn Một thành viên Chăn nuôi Tiền Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gò Công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,277,000,000	0	0	0	0	0	8,277,000,000	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cấp nước Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,500,000,000	0	0	0	0	0	66,500,000,000	0
	Sở Y tế Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 của tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Cầu Cổ Chiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Càng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Cổ Chiên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2015 của tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	566,656,000	566,656,000	0	0	566,656,000	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	566,656,000	566,656,000	0	0	566,656,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,809,771,861	9,809,771,861	7,834,437,855	89,069,215	1,886,264,791	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình Mỹ Lợi (Km34+826-QL50)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần đầu tư cầu Mỹ Lợi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng về việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án đầu tư xây dựng cầu Long Bình - Chrey Thom nối hai tỉnh An Giang (Việt Nam) và tỉnh Kandal								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	182,125,006	182,125,006	0	58,398,215	123,726,791	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	114,249,791	114,249,791	0	0	114,249,791	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,398,215	58,398,215	0	58,398,215	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Trung học phổ thông Lưu Văn Liệt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,477,000	9,477,000	0	0	9,477,000	0	0	0
	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Song Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh An Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,627,646,855	9,627,646,855	7,834,437,855	30,671,000	1,762,538,000	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,834,437,855	7,834,437,855	7,834,437,855	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	221,716,000	221,716,000	0	30,671,000	191,045,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	375,835,000	375,835,000	0	0	375,835,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tịnh Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,195,658,000	1,195,658,000	0	0	1,195,658,000	0	0	0
	Sở Xây dựng An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	175,259,340,874	15,593,659,003	68,488,800	14,143,221,067	1,381,949,136	0	159,665,681,871	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý vốn đầu tư Dự án Đường dây 220KV Trung tâm điện lực Duyên Hải - Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý sủ dụng vốn đầu tư Dự án Quản lý và giảm nhẹ rủi ro hạn hán và lũ lụt Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (ADB - GMS1) trên địa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2017 tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	210,425,721	210,425,721	0	67,914,000	142,511,721	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	142,511,721	142,511,721	0	0	142,511,721	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,914,000	67,914,000	0	67,914,000	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2017 tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	604,353,000	604,353,000	0	0	604,353,000	0	0	0
	Sở Nội vụ Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	604,353,000	604,353,000	0	0	604,353,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2017 tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	167,654,562,153	14,778,880,282	68,488,800	14,075,307,067	635,084,415	0	152,875,681,871	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,944,965,128	68,488,800	68,488,800	0	0	0	110,876,476,328	0
	Sở Giao thông Vận tải Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,528,085,721	0	0	0	0	0	28,528,085,721	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,312,000	22,312,000	0	0	22,312,000	0	0	0
	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	446,442,415	446,442,415	0	0	446,442,415	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,520,624,000	0	0	0	0	0	9,520,624,000	0
	Sở Tài chính Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,996,862,567	12,996,862,567	0	12,996,862,567	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bến Tre								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,195,270,322	1,244,774,500	0	1,078,444,500	166,330,000	0	3,950,495,822	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng công ty Văn hoá Sài Gòn - TNHH MTV								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Phát hành sách thành phố Hồ Chí Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần In số 7								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Phim Nguyễn Đình Chiểu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Văn hóa Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tại tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,790,000,000	0	0	0	0	0	6,790,000,000	0
	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,790,000,000	0	0	0	0	0	6,790,000,000	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,560,512,351	165,112,744,585	2,272,244,828	95,259,146,080	67,581,353,677	0	447,767,766	0
	BCKT quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành CTCP của Công ty mẹ - TCT Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	310,321,766	0	0	0	0	0	310,321,766	0
	Tổng công ty Vật Liệu Xây Dựng Số 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	310,321,766	0	0	0	0	0	310,321,766	0
	BCKT Chuyên đề quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của các DNNN đã cổ phần hóa giai đoạn 2011-2017 tại tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2018 tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,254,871,635	2,254,871,635	0	0	2,254,871,635	0	0	0
	Phòng Quản lý đô thị thành phố Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,626,888,635	1,626,888,635	0	0	1,626,888,635	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Ôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	627,983,000	627,983,000	0	0	627,983,000	0	0	0
	Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình Công cộng Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2018 tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,551,630,646	3,551,630,646	2,215,847,245	0	1,335,783,401	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	681,252,000	681,252,000	0	0	681,252,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	127,444,000	127,444,000	0	0	127,444,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tịnh Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	191,066,401	191,066,401	0	0	191,066,401	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Long Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Công nghệ Sinh học tỉnh An Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	230,415,000	230,415,000	0	0	230,415,000	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	182,455,569	182,455,569	182,455,569	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Khu vực tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	280,574,973	280,574,973	280,574,973	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Tim mạch An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	80,020,747	80,020,747	80,020,747	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mặt An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,672,795,956	1,672,795,956	1,672,795,956	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tân Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,606,000	105,606,000	0	0	105,606,000	0	0	0
	Sở Tài chính An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Long Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Điện nước An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT NSĐP năm 2018 tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	155,177,407,845	155,119,961,845	0	91,534,103,670	63,585,858,175	0	57,446,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,752,403,175	62,752,403,175	0	0	62,752,403,175	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	163,158,000	163,158,000	0	0	163,158,000	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	499,152,000	499,152,000	0	0	499,152,000	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Lai Vung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,446,000	0	0	0	0	0	57,446,000	0
	Sở Y tế Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Sa Đéc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hồng Ngự								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tháp Mười								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	104,790,000	104,790,000	0	0	104,790,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hồng Ngự								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,355,000	66,355,000	0	0	66,355,000	0	0	0
	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,534,176,000	90,534,176,000	0	90,534,176,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Chấp hành Đoàn tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	999,927,670	999,927,670	0	999,927,670	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề Việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học, bệnh viện công lập giai đoạn 2016-2018 và Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,209,882,876	4,129,882,876	0	3,725,042,410	404,840,466	0	80,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Y tế huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Y tế huyện Chợ Lách								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Y tế huyện Thạnh Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,129,882,876	4,129,882,876	0	3,725,042,410	404,840,466	0	0	0
	Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	80,000,000	0	0	0	0	0	80,000,000	0
	Trung tâm Y tế huyện Bình Đại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của các DNNN đã cổ phần hóa giai đoạn 2011-2017 tại tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,397,583	56,397,583	56,397,583	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,397,583	56,397,583	56,397,583	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của các DNNN đã cổ phần hóa giai đoạn 2011-2017 tại tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của các DNNN đã cổ phần hóa giai đoạn 2011-2017 tại tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Cổ phần Công trình Công cộng Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	190,066,389,604	63,780,381,522	133,393,968	10,229,626,516	53,417,361,038	0	126,286,008,082	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,672,656,567	9,966,295,289	0	9,051,324,289	914,971,000	0	8,706,361,278	0
	Ban Quản lý dự án phát triển hạ tầng các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	914,971,000	914,971,000	0	0	914,971,000	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	230,654,300	0	0	0	0	0	230,654,300	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	216,290,993	0	0	0	0	0	216,290,993	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,978,489,274	2,576,073,289	0	2,576,073,289	0	0	2,402,415,985	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,332,251,000	6,475,251,000	0	6,475,251,000	0	0	5,857,000,000	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,837,122,600	50,000,000	0	50,000,000	0	0	10,787,122,600	0
	Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông vận tải Trà Vinh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,000,000	50,000,000	0	50,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,787,122,600	0	0	0	0	0	10,787,122,600	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Càng Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,788,557,381	1,261,696,195	133,393,968	1,128,302,227	0	0	12,526,861,186	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,401,612	62,401,612	62,401,612	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	582,379,587	0	0	0	0	0	582,379,587	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Gạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,962,674,356	70,992,356	70,992,356	0	0	0	11,891,682,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gò Công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,799,599	0	0	0	0	0	52,799,599	0
	Trường Cao đẳng Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Xăng dầu Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Giao thông Vận tải Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,128,302,227	1,128,302,227	0	1,128,302,227	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề Việc quản lý và sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết giai đoạn 2017 - 2019 của tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Chính trị Tôn Đức Thắng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Khu vực tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề việc quản lý và sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết giai đoạn 2017 - 2019 của tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	67,091,662,029	20,579,362,989	0	0	20,579,362,989	0	46,512,299,040	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,365,000	79,365,000	0	0	79,365,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,144,406,877	7,690,934,989	0	0	7,690,934,989	0	453,471,888	0
	Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Thanh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	95,937,000	95,937,000	0	0	95,937,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Tam Nông								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Lai Vung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	180,827,000	180,827,000	0	0	180,827,000	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,516,000,000	8,516,000,000	0	0	8,516,000,000	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,023,899,152	3,965,072,000	0	0	3,965,072,000	0	46,058,827,152	0
	Sở Y tế Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	51,227,000	51,227,000	0	0	51,227,000	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề việc quản lý và sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết giai đoạn 2017 - 2019 của tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	79,676,391,027	31,923,027,049	0	0	31,923,027,049	0	47,753,363,978	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã Hội Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công Ty Cổ Phần Du Lịch Sài Gòn - Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,122,382,049	31,571,344,049	0	0	31,571,344,049	0	8,551,038,000	0
	Sở Y tế Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,446,467,000	0	0	0	0	0	29,446,467,000	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,044,000	4,400,000	0	0	4,400,000	0	35,644,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	161,103,000	0	0	0	0	0	161,103,000	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,474,000	7,474,000	0	0	7,474,000	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,830,911,978	271,800,000	0	0	271,800,000	0	9,559,111,978	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Ôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	68,009,000	68,009,000	0	0	68,009,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	834,770,104,498	82,461,959,252	917,552,778	64,384,666,426	17,159,740,048	0	752,308,145,246	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	571,717,501,210	59,692,968,664	0	57,195,702,664	2,497,266,000	0	512,024,532,546	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,429,934,000	139,129,000	0	139,129,000	0	0	1,290,805,000	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,058,627,000	9,014,627,000	0	6,586,531,000	2,428,096,000	0	44,000,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,893,130,206	0	0	0	0	0	10,893,130,206	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	198,836,000	0	0	0	0	0	198,836,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Vườn Quốc gia Tràm Chim								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	362,746,000	0	0	0	0	0	362,746,000	0
	Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Châu Thành								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,936,000	38,936,000	0	0	38,936,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hồng Ngự								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Tháp Mười								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	543,822,230,004	50,470,042,664	0	50,470,042,664	0	0	493,352,187,340	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,913,062,000	30,234,000	0	0	30,234,000	0	5,882,828,000	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án Mỹ Tho								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	201,676,779,669	12,230,849,000	0	0	12,230,849,000	0	189,445,930,669	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	201,676,779,669	12,230,849,000	0	0	12,230,849,000	0	189,445,930,669	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,264,409,920	7,554,503,094	917,552,778	5,768,963,762	867,986,554	0	32,709,906,826	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,498,606,059	0	0	0	0	0	21,498,606,059	0
	Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	917,552,778	917,552,778	917,552,778	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,137,432,738	4,389,454,971	0	4,389,454,971	0	0	8,747,977,767	0
	Sở Giao thông Vận tải Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã Hội Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,809,046,000	0	0	0	0	0	1,809,046,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	304,000,000	0	0	0	0	0	304,000,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	318,777,000	0	0	0	0	0	318,777,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	449,720,000	449,720,000	0	0	449,720,000	0	0	0
	Công ty cổ phần Cấp nước Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,829,275,345	1,797,775,345	0	1,379,508,791	418,266,554	0	31,500,000	0
	Công ty Cổ phần Công trình Công cộng Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,109,611,494	2,983,638,494	0	1,420,000,000	1,563,638,494	0	7,125,973,000	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Phà An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Điện nước An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tịnh Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,159,303,000	0	0	0	0	0	4,159,303,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác Thủy lợi An Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,000,000	60,000,000	0	60,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	942,415,994	942,415,994	0	0	942,415,994	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,149,794,500	1,573,124,500	0	1,360,000,000	213,124,500	0	576,670,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,798,098,000	408,098,000	0	0	408,098,000	0	2,390,000,000	0
	BCKT chuyên đề việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng tại các đô thị giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,001,802,205	0	0	0	0	0	11,001,802,205	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,363,345,805	0	0	0	0	0	10,363,345,805	0
	Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	638,456,400	0	0	0	0	0	638,456,400	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,262,392,187,946	460,379,118,471	20,065,876,213	238,400,951,562	201,912,290,696	0	802,013,069,475	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,758,239,182	0	0	0	0	0	33,758,239,182	0
	Ủy ban mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,758,239,182	0	0	0	0	0	33,758,239,182	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Tiền Giang; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 trên địa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,083,846,066	1,578,955,805	0	1,039,125,805	539,830,000	0	22,504,890,261	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công trình đô thị Mỹ Tho								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cấp nước Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gò Công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	113,261,000	113,261,000	0	113,261,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Gạo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	76,640,000	76,640,000	0	0	76,640,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,022,000	0	0	0	0	0	45,022,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Cai Lậy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,348,159,805	845,862,805	0	845,862,805	0	0	502,297,000	0
	Sở Tài chính Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	80,002,000	80,002,000	0	80,002,000	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình Thủy lợi Tiền Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,771,016,666	0	0	0	0	0	16,771,016,666	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,649,744,595	463,190,000	0	0	463,190,000	0	5,186,554,595	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Bến Tre; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,048,809,909	17,456,029,866	1,798,234,357	13,094,761,945	2,563,033,564	0	84,592,780,043	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,514,000	200,514,000	0	0	200,514,000	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Ba Tri - Giồng Trôm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,962,280	25,962,280	25,962,280	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế huyện Bình Đại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án phát triển hạ tầng các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,772,272,077	1,772,272,077	1,772,272,077	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,191,642,809	1,191,642,809	0	0	1,191,642,809	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Chợ Lách - Mỏ Cày Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,212,226,057	5,932,576,652	0	5,932,576,652	0	0	16,279,649,405	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	63,188,104,497	599,075,000	0	0	599,075,000	0	62,589,029,497	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,863,719,541	89,716,000	0	0	89,716,000	0	3,774,003,541	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,112,282,893	7,162,185,293	0	7,162,185,293	0	0	1,950,097,600	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,398,000	88,398,000	0	0	88,398,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	393,687,755	393,687,755	0	0	393,687,755	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Trà Vinh; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,652,395,930	20,258,806,462	18,154,447,382	1,887,276,080	217,083,000	0	21,393,589,468	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	182,649,000	182,649,000	0	0	182,649,000	0	0	0
	Công ty cổ phần cấp thoát nước Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,154,447,382	18,154,447,382	18,154,447,382	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông vận tải Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,537,108,809	17,061,000	0	0	17,061,000	0	13,520,047,809	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,373,000	17,373,000	0	0	17,373,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,760,817,739	1,887,276,080	0	1,887,276,080	0	0	7,873,541,659	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Đồng Tháp; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	791,004,133,166	280,971,480,193	0	93,578,270,014	187,393,210,179	0	510,032,652,973	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,422,292,094	145,190,071	0	145,190,071	0	0	17,277,102,023	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,317,752,980	189,517,000	0	0	189,517,000	0	20,128,235,980	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,338,349,659	5,262,724,000	0	2,520,445,000	2,742,279,000	0	38,075,625,659	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,221,465,386	2,221,465,386	0	727,995,000	1,493,470,386	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	538,951,000	0	0	0	0	0	538,951,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,176,191,000	322,349,000	0	0	322,349,000	0	3,853,842,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	199,793,000	199,793,000	0	0	199,793,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	920,926,000	920,926,000	0	920,926,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	660,225,651,782	264,802,760,463	0	82,440,231,670	182,362,528,793	0	395,422,891,319	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,854,682,000	0	0	0	0	0	22,854,682,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hồng Ngự								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,114,465,400	4,277,706,400	0	4,234,248,400	43,458,000	0	836,759,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,673,612,865	2,629,048,873	0	2,589,233,873	39,815,000	0	11,044,563,992	0
	BCKT ngân sách địa phương, BCQT NSĐP năm 2021 tỉnh An Giang và chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 trên địa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,573,426,153	122,578,168,132	2,316,674	119,084,853,518	3,490,997,940	0	2,995,258,021	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	114,761,000	114,761,000	0	114,761,000	0	0	0	0
	Sở Tài chính An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,355,625,205	3,355,625,205	0	3,275,870,065	79,755,140	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Tịnh Biên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	151,325,200	151,325,200	0	0	151,325,200	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,945,000	29,945,000	0	0	29,945,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	630,751,000	630,751,000	0	0	630,751,000	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	502,519,600	502,519,600	0	0	502,519,600	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,316,674	2,316,674	2,316,674	0	0	0	0	0
	Sở Y tế An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,076,144,453	23,076,144,453	0	22,616,206,453	459,938,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,945,853,602	408,136,000	0	0	408,136,000	0	1,537,717,602	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,005,914,419	16,548,374,000	0	15,473,406,000	1,074,968,000	0	1,457,540,419	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,673,000,000	56,673,000,000	0	56,673,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	99,348,000	99,348,000	0	0	99,348,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện An Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,931,610,000	20,931,610,000	0	20,931,610,000	0	0	0	0
	Sở Công thương An Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,312,000	54,312,000	0	0	54,312,000	0	0	0
	BCKT báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,533,199,321	0	0	0	0	0	48,533,199,321	0
	Sở Tài chính Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,045,358,603	0	0	0	0	0	45,045,358,603	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,487,840,718	0	0	0	0	0	3,487,840,718	0
	BCKT Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 các tỉnh Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bến Tre								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,561,451,565	7,296,856,658	0	0	7,296,856,658	0	264,594,907	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,561,451,565	7,296,856,658	0	0	7,296,856,658	0	264,594,907	0
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án Đường trục chính thị xã Bình Minh (đoạn từ đường Phan Văn Năm đến đường dẫn cầu Cần Thơ), thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	606,268,000	216,557,000	0	0	216,557,000	0	389,711,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Bình Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	606,268,000	216,557,000	0	0	216,557,000	0	389,711,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	BCKT hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường Võ Văn Kiệt, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	175,868,000	0	0	0	0	0	175,868,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Vĩnh Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	175,868,000	0	0	0	0	0	175,868,000	0
	BCKT Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 các tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,653,722,355	8,653,722,355	0	8,459,000,000	194,722,355	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,653,722,355	8,653,722,355	0	8,459,000,000	194,722,355	0	0	0
	BCKT Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 các tỉnh Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Trà Vinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,968,477,800	110,877,800	110,877,800	0	0	0	27,857,600,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,877,800	110,877,800	110,877,800	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,857,600,000	0	0	0	0	0	27,857,600,000	0
	Sở Y tế Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BCKT Chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,772,350,499	1,257,664,200	0	1,257,664,200	0	0	49,514,686,299	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,248,644,100	0	0	0	0	0	8,248,644,100	0
	Sở Y tế Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,884,835,420	0	0	0	0	0	9,884,835,420	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,381,206,779	0	0	0	0	0	31,381,206,779	0
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tiền Giang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,257,664,200	1,257,664,200	0	1,257,664,200	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Trung tâm Tiền Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
21	**Kiểm toán nhà nước khu vực X**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	904,291,688,094	205,346,516,481	28,551,844,289	73,558,871,549	103,235,800,643	0	698,945,171,613	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,907,373,415	1,907,373,415	1,907,373,415	0	0	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2009 tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,907,373,415	1,907,373,415	1,907,373,415	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,907,373,415	1,907,373,415	1,907,373,415	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,968,210,505	48,968,210,505	92,927,505	47,600,000,000	1,275,283,000	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2010 tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,968,210,505	48,968,210,505	92,927,505	47,600,000,000	1,275,283,000	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,600,000,000	47,600,000,000	0	47,600,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	136,978,000	136,978,000	0	0	136,978,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,138,305,000	1,138,305,000	0	0	1,138,305,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	92,927,505	92,927,505	92,927,505	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,640,224,116	6,640,224,116	663,742,857	5,976,481,259	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011; kiểm toán Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo theo Nghị quyết								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,289,352,457	1,289,352,457	645,142,857	644,209,600	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	645,142,857	645,142,857	645,142,857	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	644,209,600	644,209,600	0	644,209,600	0	0	0	0
	Kiểm toán chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 và Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	403,479,559	403,479,559	18,600,000	384,879,559	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	403,479,559	403,479,559	18,600,000	384,879,559	0	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2011 của tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,947,392,100	4,947,392,100	0	4,947,392,100	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quản Bạ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	678,579,310	678,579,310	0	678,579,310	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,268,812,790	4,268,812,790	0	4,268,812,790	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,048,758,863	685,673,277	514,850,811	0	170,822,466	0	29,363,085,586	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 tại tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,179,764,240	170,822,466	0	0	170,822,466	0	1,008,941,774	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	170,822,466	170,822,466	0	0	170,822,466	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,008,941,774	0	0	0	0	0	1,008,941,774	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	78,253,097	78,253,097	78,253,097	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	78,253,097	78,253,097	78,253,097	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,790,741,526	436,597,714	436,597,714	0	0	0	28,354,143,812	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	260,578,224	260,578,224	260,578,224	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác thủy lợi Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	166,919,490	166,919,490	166,919,490	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,354,143,812	0	0	0	0	0	28,354,143,812	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,100,000	9,100,000	9,100,000	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,007,050,481	9,007,050,481	6,608,172,874	738,196,000	1,660,681,607	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 tại tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	887,527,120	887,527,120	251,354,182	0	636,172,938	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi nhánh Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên - Mỏ sắt Ngườm Cháng Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	276,706,202	276,706,202	0	0	276,706,202	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phục Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	219,362,474	219,362,474	0	0	219,362,474	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	251,354,182	251,354,182	251,354,182	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,104,262	140,104,262	0	0	140,104,262	0	0	0
	Công ty cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 tại tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,083,761,378	1,083,761,378	0	738,196,000	345,565,378	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vị Xuyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	738,196,000	738,196,000	0	738,196,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quang Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	345,565,378	345,565,378	0	0	345,565,378	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 tại tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,291,171,954	5,291,171,954	4,612,228,663	0	678,943,291	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,908,806,755	3,908,806,755	3,908,806,755	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	538,245,291	538,245,291	0	0	538,245,291	0	0	0
	Uỷ ban nhân dân huyện Na Rì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,698,000	140,698,000	0	0	140,698,000	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm Nghiệp Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	703,421,908	703,421,908	703,421,908	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2013 của Tổng công ty Chè Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,744,590,029	1,744,590,029	1,744,590,029	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Chè Việt Nam - Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,744,590,029	1,744,590,029	1,744,590,029	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	93,961,473,564	1,858,032,261	1,012,157,628	501,829,000	344,045,633	0	92,103,441,303	0
	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,680,542,273	123,253,633	0	0	123,253,633	0	9,557,288,640	0
	Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,475,520,640	0	0	0	0	0	5,475,520,640	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,793,024,633	123,253,633	0	0	123,253,633	0	3,669,771,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	336,786,000	0	0	0	0	0	336,786,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sông Công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,211,000	0	0	0	0	0	75,211,000	0
	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	619,032,000	220,792,000	0	0	220,792,000	0	398,240,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Na Hang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	398,240,000	0	0	0	0	0	398,240,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	220,792,000	220,792,000	0	0	220,792,000	0	0	0
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2014 của tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	501,829,000	501,829,000	0	501,829,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	501,829,000	501,829,000	0	501,829,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý xây dựng và bảo trì hạ tầng giao thông tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2014 tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	515,227,649	515,227,649	515,227,649	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm phát triển quỹ nhà đất và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	515,227,649	515,227,649	515,227,649	0	0	0	0	0
	Chi cục Thủy lợi tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2014 của tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	82,644,842,642	496,929,979	496,929,979	0	0	0	82,147,912,663	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Vùng căn cứ cách mạng tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án nâng cấp tỉnh lộ ADB tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	82,147,912,663	0	0	0	0	0	82,147,912,663	0
	Cục Thuế Tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	496,929,979	496,929,979	496,929,979	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	201,041,710,823	4,921,487,814	1,056,389,641	167,192,691	3,697,905,482	0	196,120,223,009	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phú Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý môi trường đô thị huyện Phú Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Phú Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Bắc Kạn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	175,817,152,168	878,899,186	878,899,186	0	0	0	174,938,252,982	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,512,727	0	0	0	0	0	20,512,727	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	173,549,940,535	0	0	0	0	0	173,549,940,535	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Uỷ ban nhân dân huyện Na Rì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	209,200,417	209,200,417	209,200,417	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,037,498,489	669,698,769	669,698,769	0	0	0	1,367,799,720	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 của tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,405,539	61,405,539	0	0	61,405,539	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thông Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,405,539	61,405,539	0	0	61,405,539	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,633,986,011	0	0	0	0	0	8,633,986,011	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,633,986,011	0	0	0	0	0	8,633,986,011	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,361,974,414	3,813,990,398	177,490,455	0	3,636,499,943	0	12,547,984,016	0
	Chi Cục thuế Thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	177,490,455	177,490,455	177,490,455	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,766,960,208	3,614,491,740	0	0	3,614,491,740	0	5,152,468,468	0
	Sở Xây dựng Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,008,203	22,008,203	0	0	22,008,203	0	0	0
	Sở Tài chính Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,395,515,548	0	0	0	0	0	7,395,515,548	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động đánh giá nợ giá trị khối lượng XDCB các CT đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN giai đoạn 2013-2015 của tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 của tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	167,192,691	167,192,691	0	167,192,691	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,705,663	60,705,663	0	60,705,663	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,487,028	106,487,028	0	106,487,028	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	172,009,722,972	1,937,106,731	313,021,898	0	1,624,084,833	0	170,072,616,241	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Lạng Sơn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,980,730,151	1,272,730,151	146,218,841	0	1,126,511,310	0	139,708,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,247,382	20,247,382	20,247,382	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,600,000,000	0	0	0	0	0	3,600,000,000	0
	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Hoàng Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,126,511,310	1,126,511,310	0	0	1,126,511,310	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	136,108,000,000	0	0	0	0	0	136,108,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Lãng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,971,459	125,971,459	125,971,459	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển và Quản lý Bất động sản Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,710,300,090	0	0	0	0	0	29,710,300,090	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mèo Vạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,672,480,000	0	0	0	0	0	2,672,480,000	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	453,900,000	0	0	0	0	0	453,900,000	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Hoàng Su Phì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,184,820,090	0	0	0	0	0	4,184,820,090	0
	Cục Thuế Tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đức Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,399,100,000	0	0	0	0	0	22,399,100,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	562,345,587	562,345,587	166,803,057	0	395,542,530	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới - Tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	365,385,533	365,385,533	0	0	365,385,533	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,566,554	50,566,554	50,566,554	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bắc Kạn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,389,318	88,389,318	58,232,321	0	30,156,997	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,004,182	58,004,182	58,004,182	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Vườn Quốc gia Ba Bể								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng cộng đồng Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	654,316,150	-1	0	0	-1	0	654,316,151	0
	Cục Thuế Tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	641,072	0	0	0	0	0	641,072	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	653,675,079	0	0	0	0	0	653,675,079	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thông Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán công tác quản lý và sử dụng quỹ Bảo trì đường bộ giai đoạn 2015-2016 của tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,030,994	102,030,994	0	0	102,030,994	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,030,994	102,030,994	0	0	102,030,994	0	0	0
	Kiểm toán công tác quản lý và sử dụng quỹ Bảo trì đường bộ giai đoạn 2015-2016 của tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý bảo trì đường bộ tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Cao Bằng (phần bổ sung)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư 05 dự án đầu tư thuộc BQL các khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên.								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phổ Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,212,014,682	45,641,794,810	560,617,779	929,950,000	44,151,227,031	0	16,570,219,872	0
	Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2017 tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,147,164,526	3,102,287,266	0	0	3,102,287,266	0	4,044,877,260	0
	Ủy ban nhân dân huyện Na Hang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,075,801,069	3,075,801,069	0	0	3,075,801,069	0	0	0
	Ban Quản lý các công trình xây dựng khu vực huyện Lâm Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi Cục thuế Thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,708,798,477	26,486,197	0	0	26,486,197	0	3,682,312,280	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tuyên Quang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	362,564,980	0	0	0	0	0	362,564,980	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Tân Trào								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2017 của tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,465,934,711	1,323,727,647	343,555,743	929,950,000	50,221,904	0	2,142,207,064	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,142,207,064	0	0	0	0	0	2,142,207,064	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	307,429,272	307,429,272	307,429,272	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đình Lập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,306,471	21,306,471	21,306,471	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,820,000	14,820,000	14,820,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,221,904	50,221,904	0	0	50,221,904	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	929,950,000	929,950,000	0	929,950,000	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao Đẳng Y tế Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2017 của tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,017,072,229	10,017,072,229	0	0	10,017,072,229	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,017,072,229	10,017,072,229	0	0	10,017,072,229	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2017 của tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	322,403,177	322,403,177	100,230,059	0	222,173,118	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,968,312	43,968,312	43,968,312	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quản Bạ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,129,473	19,129,473	19,129,473	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Mê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,132,274	37,132,274	37,132,274	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	222,173,118	222,173,118	0	0	222,173,118	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Su Phì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2017 tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,294,437,353	30,081,874,280	108,802,402	0	29,973,071,878	0	10,212,563,073	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	94,763,400	0	0	0	0	0	94,763,400	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Lĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	634,136,905	108,802,402	108,802,402	0	0	0	525,334,503	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	85,069,960	85,069,960	0	0	85,069,960	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòa An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,084,509,341	395,468,005	0	0	395,468,005	0	8,689,041,336	0
	Sở Tài chính Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	903,423,834	0	0	0	0	0	903,423,834	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,492,533,913	29,492,533,913	0	0	29,492,533,913	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2017 tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	178,602,050	8,029,575	8,029,575	0	0	0	170,572,475	0
	Uỷ ban nhân dân huyện Na Rì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	178,602,050	8,029,575	8,029,575	0	0	0	170,572,475	0
	Sở Tài chính Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Giao thông tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề Công tác mua sắm quản lý sử dụng thuốc,TTBVTYT và hoạt động ĐTXDCB ngành y tế giai đoạn 2015-2017 tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	133,808,474	133,808,474	0	0	133,808,474	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Uyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòa An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	133,808,474	133,808,474	0	0	133,808,474	0	0	0
	Bệnh viện Y học cổ truyền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trà Lĩnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề Công tác mua sắm quản lý sử dụng thuốc, TTBVTYT và hoạt động ĐTXDCB của ngành y tế giai đoạn 2015-2017 tại tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	569,484,210	569,484,210	0	0	569,484,210	0	0	0
	Bệnh viện Y dược Cổ truyền tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	563,877,065	563,877,065	0	0	563,877,065	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Yên Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Tuyên Quang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,607,145	5,607,145	0	0	5,607,145	0	0	0
	Chuyên đề Công tác mua sắm quản lý sử dụng thuốc, TTBVTYT và hoạt động ĐTXDCB của nghành Y tế giai đoạn 2015-2017 tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề Công tác mua sắm, quản lý sử dụng thuốc, TTBVTYT và ĐTXDCB của ngành Y tế giai đoạn 2015-2017 tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,456,651	34,456,651	0	0	34,456,651	0	0	0
	Sở Y tế Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,456,651	34,456,651	0	0	34,456,651	0	0	0
	Chuyên đề Công tác mua sắm quản lý sử dụng thuốc, TTBVTYT và hoạt động ĐTXDCB ngành Y tế giai đoạn 2015-2017 tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề Công tác mua sắm, quản lý sử dụng thuốc, TTBVTYT và hoạt động ĐTXDCB ngành Y tế giai đoạn 2015-2017 tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,651,301	48,651,301	0	0	48,651,301	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bắc Kạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,651,301	48,651,301	0	0	48,651,301	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	131,390,290,974	43,684,890,748	14,375,865,140	4,741,000,000	24,568,025,608	0	87,705,400,226	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2018 của tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,381,284,200	2,852,700,769	2,289,654,949	0	563,045,820	0	11,528,583,431	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Định Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	563,045,820	563,045,820	0	0	563,045,820	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,818,238,380	2,289,654,949	2,289,654,949	0	0	0	11,528,583,431	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiện hữu hạn một thành viên Khai thác thủy lợi tỉnh Tây Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2018 của tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,768,292,047	1,226,567,499	226,324,983	0	1,000,242,516	0	5,541,724,548	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	400,404,961	182,551,192	0	0	182,551,192	0	217,853,769	0
	Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	289,199,688	289,199,688	0	0	289,199,688	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công Thương Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,613,960	0	0	0	0	0	5,613,960	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Lãng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,261,475,000	0	0	0	0	0	3,261,475,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	153,595,827	0	0	0	0	0	153,595,827	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	247,239,582	136,600,545	136,600,545	0	0	0	110,639,037	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	528,491,636	528,491,636	0	0	528,491,636	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	169,632,600	89,724,438	89,724,438	0	0	0	79,908,162	0
	Sở Tài chính Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,712,638,793	0	0	0	0	0	1,712,638,793	0
	Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2018 tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,308,379,762	15,261,142,619	0	4,741,000,000	10,520,142,619	0	34,047,237,143	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ODA tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	35,716,210	35,716,210	0	0	35,716,210	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Huyện ủy Bảo Thắng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	449,645,654	449,645,654	0	0	449,645,654	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Khương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	516,351,871	516,351,871	0	0	516,351,871	0	0	0
	Cục Hải quan tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	527,510,017	527,510,017	0	0	527,510,017	0	0	0
	Sở Tài chính Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,788,237,143	4,741,000,000	0	4,741,000,000	0	0	34,047,237,143	0
	Quỹ Phát triển đất tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Thắng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,364,040,918	8,364,040,918	0	0	8,364,040,918	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	626,877,949	626,877,949	0	0	626,877,949	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2018 của tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	605,154,054	562,521,783	46,836,026	0	515,685,757	0	42,632,271	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	382,577,557	382,577,557	0	0	382,577,557	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Thuế Tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,836,026	46,836,026	46,836,026	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phục Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	133,108,200	133,108,200	0	0	133,108,200	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,632,271	0	0	0	0	0	42,632,271	0
	Sở Y tế Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề việc quản lý, sử dụng tiền sử dụng đất giai đoạn 2014-2018 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,229,775,413	11,813,049,182	11,813,049,182	0	0	0	27,416,726,231	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sông Công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,229,775,413	11,813,049,182	11,813,049,182	0	0	0	27,416,726,231	0
	Báo cáo kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2018 của thành phố Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	429,318,020	429,318,020	0	0	429,318,020	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	429,318,020	429,318,020	0	0	429,318,020	0	0	0
	Chuyên đề việc quản lý, sử dụng tiền sử dụng đất giai đoạn 2014-2018 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,668,087,478	11,539,590,876	0	0	11,539,590,876	0	9,128,496,602	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,629,833,088	11,501,336,486	0	0	11,501,336,486	0	9,128,496,602	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Hữu Lũng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,254,390	38,254,390	0	0	38,254,390	0	0	0
	Kiểm toán công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án khu công nghiệp Yên Bình (phần diện tích 171,3 ha) và Dự án khu công nghiệp Yên Bình giai đoạn 2 (diện tích								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,613,494,486	5,724,131,565	324,893,720	2,284,875,456	3,114,362,389	0	38,889,362,921	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	258,641,315	0	0	0	0	0	258,641,315	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	258,641,315	0	0	0	0	0	258,641,315	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hòa An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,740,953,086	2,956,625,086	0	0	2,956,625,086	0	3,784,328,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đình Lập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	103,000,000	103,000,000	0	0	103,000,000	0	0	0
	Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công Thương Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn Huy Hoàng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,637,953,086	2,853,625,086	0	0	2,853,625,086	0	3,784,328,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 Tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,466,455,656	421,537,758	178,925,000	84,875,456	157,737,302	0	30,044,917,898	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	918,008,742	178,925,000	178,925,000	0	0	0	739,083,742	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,914,892,270	130,683,670	0	0	130,683,670	0	3,784,208,600	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,002,057,483	2,057,483	0	0	2,057,483	0	3,000,000,000	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Tuyên Quang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,051,307,375	0	0	0	0	0	3,051,307,375	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,638,460,181	0	0	0	0	0	13,638,460,181	0
	Ủy ban nhân dân huyện Na Hang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,941,729,605	109,871,605	0	84,875,456	24,996,149	0	5,831,858,000	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,801,475,708	0	0	0	0	0	4,801,475,708	0
	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quản Bạ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,801,475,708	0	0	0	0	0	4,801,475,708	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Su Phì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,345,968,721	2,345,968,721	145,968,720	2,200,000,000	1	0	0	0
	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tỉnh Đoàn Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	145,968,720	145,968,720	145,968,720	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sông Công								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	0	1	0	0	0
	Sở Y tế Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,200,000,000	2,200,000,000	0	2,200,000,000	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,311,273,503	23,995,549,870	1,044,171,762	372,534,283	22,578,843,825	0	18,315,723,633	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,865,532,739	23,211,672,422	366,959,788	314,360,683	22,530,351,951	0	17,653,860,317	0
	Ban Quản lý khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	518,787,215	0	0	0	0	0	518,787,215	0
	Sở Tài chính Tuyên Quang								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	314,360,683	314,360,683	0	314,360,683	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,339,362,500	17,962,500	17,962,500	0	0	0	1,321,400,000	0
	Trường Đại học Tân Trào								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	312,260,999	312,260,999	0	0	312,260,999	0	0	0
	Ban di dân tái định cư Thủy điện Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Thành phố Tuyên Quang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,793,124,240	22,074,670,240	348,997,288	0	21,725,672,952	0	2,718,454,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,348,683,665	0	0	0	0	0	4,348,683,665	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,090,751,000	492,418,000	0	0	492,418,000	0	8,598,333,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	148,202,437	0	0	0	0	0	148,202,437	0
	Kiểm toán chuyên đề Dự án hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc (Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn) - Tiểu dự án Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	112,269,000	0	0	0	0	0	112,269,000	0
	Ban Quản lý dự án "Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn" - Tiểu dự án tỉnh Cao Bằng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	112,269,000	0	0	0	0	0	112,269,000	0
	Kiểm toán chuyên đề Dự án hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc (Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn) - Tiểu dự án Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,431,713	12,431,713	0	0	12,431,713	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,431,713	12,431,713	0	0	12,431,713	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	713,272,136	713,272,136	677,211,974	0	36,060,162	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,028,082	11,028,082	0	0	11,028,082	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Thuế Tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,234,554	146,234,554	121,202,474	0	25,032,080	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Lãng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	556,009,500	556,009,500	556,009,500	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	607,767,915	58,173,599	0	58,173,600	-1	0	549,594,316	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án năng lượng Nông thôn II (RE II) tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Thủy lợi tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	329,594,315	-1	0	0	-1	0	329,594,316	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	58,173,600	58,173,600	0	58,173,600	0	0	0	0
	Sở Công thương Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	220,000,000	0	0	0	0	0	220,000,000	0
	Sở Tài Nguyên và Môi trường Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán công tác quản lý thu, việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,180,089,710	10,374,990,888	77,659,259	10,246,812,860	50,518,769	0	49,805,098,822	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,026,170,000	0	0	0	0	0	7,026,170,000	0
	Sở Tài chính Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,026,170,000	0	0	0	0	0	7,026,170,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Văn Lãng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,768,038,473	2,350,052,669	77,659,259	2,255,442,642	16,950,768	0	5,417,985,804	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Y tế Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,754,842,642	1,754,842,642	0	1,754,842,642	0	0	0	0
	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	500,600,000	500,600,000	0	500,600,000	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,509,000,000	0	0	0	0	0	1,509,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,625,769	5,625,769	0	0	5,625,769	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	465,488,353	46,842,423	46,842,423	0	0	0	418,645,930	0
	Sở Tài chính Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,532,481,710	42,141,836	30,816,836	0	11,325,000	0	3,490,339,874	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài Nguyên và Môi trường Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Thủy lợi tỉnh Thái Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thái Nguyên								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,931,470,187	8,024,938,218	0	7,991,370,218	33,568,000	0	36,906,531,969	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Su Phì								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quản Bạ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,717,040	37,717,040	0	37,717,040	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quang Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,455,829,007	35,817,300	0	34,128,300	1,689,000	0	21,420,011,707	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Văn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,984,310,000	0	0	0	0	0	2,984,310,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Minh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,036,210,262	0	0	0	0	0	9,036,210,262	0
	Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,497,879,000	31,879,000	0	0	31,879,000	0	3,466,000,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,919,524,878	7,919,524,878	0	7,919,524,878	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Hà Giang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các công trình giao thông, dân dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	454,411,049	0	0	0	0	0	454,411,049	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	168,250,636	0	0	0	0	0	168,250,636	0
	Ban Quản lý xây dựng và bảo trì hạ tầng giao thông tỉnh Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	286,160,413	0	0	0	0	0	286,160,413	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
22	**Kiểm toán nhà nước khu vực XI**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	790,536,482,597	265,421,525,535	49,578,755,201	45,154,162,285	170,688,608,049	0	525,114,957,062	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,873,521,201	946,521,201	344,000,000	0	602,521,201	0	1,927,000,000	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	391,000,000	345,000,000	146,000,000	0	199,000,000	0	46,000,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	245,000,000	199,000,000	0	0	199,000,000	0	46,000,000	0
	Sở Xây dựng Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,000,000	146,000,000	146,000,000	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,482,521,201	601,521,201	198,000,000	0	403,521,201	0	1,881,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	198,000,000	198,000,000	198,000,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	403,521,201	403,521,201	0	0	403,521,201	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,881,000,000	0	0	0	0	0	1,881,000,000	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,606,925,544	2,606,925,544	0	0	2,606,925,544	0	0	0
	Kiểm toán chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo theo Nghị Quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ và Chính sách hỗ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,263,833,976	2,263,833,976	0	0	2,263,833,976	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bá Thước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	228,831,296	228,831,296	0	0	228,831,296	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lang Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	136,550,000	136,550,000	0	0	136,550,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,312,530,262	1,312,530,262	0	0	1,312,530,262	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	585,922,418	585,922,418	0	0	585,922,418	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Lát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách nhà nước, tiền và tài sản nhà nước năm 2011; kinh phí chương trình hỗ trợ người nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	343,091,568	343,091,568	0	0	343,091,568	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ý Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	343,091,568	343,091,568	0	0	343,091,568	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,545,637,298	15,809,977,141	105,000,000	15,564,890,141	140,087,000	0	6,735,660,157	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước năm 2012 của tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	152,799,000	152,799,000	105,000,000	47,799,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,799,000	47,799,000	0	47,799,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	105,000,000	105,000,000	105,000,000	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước năm 2012 tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,875,747,157	140,087,000	0	0	140,087,000	0	6,735,660,157	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,895,974,000	0	0	0	0	0	1,895,974,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nông Cống								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,765,257,527	0	0	0	0	0	1,765,257,527	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,428,630	0	0	0	0	0	48,428,630	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,026,000,000	0	0	0	0	0	3,026,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	140,087,000	140,087,000	0	0	140,087,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán Ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước năm 2012 tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,517,091,141	15,517,091,141	0	15,517,091,141	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,227,477,841	5,227,477,841	0	5,227,477,841	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,289,613,300	10,289,613,300	0	10,289,613,300	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,249,255,606	2,249,255,606	1,018,425,606	285,300,000	945,530,000	0	0	0
	Việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,170,830,000	1,170,830,000	0	285,300,000	885,530,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Lặc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	433,772,000	433,772,000	0	0	433,772,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	684,067,000	684,067,000	0	285,300,000	398,767,000	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	52,991,000	52,991,000	0	0	52,991,000	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề công tác quản lý thuế đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh năm 2013 và Chuyên đề mục tiêu quốc gia việc làm và dạy nghề giai đoạn 2012-2013 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,018,425,606	1,018,425,606	1,018,425,606	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	335,562,634	335,562,634	335,562,634	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	682,862,972	682,862,972	682,862,972	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề công tác quản lý thuế đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh năm 2013 và Chuyên đề mục tiêu quốc gia việc làm và dạy nghề giai đoạn 2012-2013 của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục thuế tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản Nhà nước của tỉnh Nam Định; Chuyên đề quản lý thu thuế đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh năm 2013;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,000,000	60,000,000	0	0	60,000,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ý Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,000,000	60,000,000	0	0	60,000,000	0	0	0
	Sở Tài chính Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà thi đấu đa năng tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,856,708,449	42,856,708,449	622,627,824	78,852,000	42,155,228,625	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2014 tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,452,304,625	38,452,304,625	0	0	38,452,304,625	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	38,169,000,000	38,169,000,000	0	0	38,169,000,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Yên Mô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục thuế tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án cơ sở hạ tầng thủy lợi tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Giao thông vốn nước ngoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng thành phố Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án xây dựng huyện Kim Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	283,304,625	283,304,625	0	0	283,304,625	0	0	0
	Ban Quản lý dự án quản lý và xử lý chất thải rắn tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2014 Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	622,627,824	622,627,824	622,627,824	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Công Thương Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	622,627,824	622,627,824	622,627,824	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2014 Tỉnh Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,781,776,000	3,781,776,000	0	78,852,000	3,702,924,000	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,702,924,000	3,702,924,000	0	0	3,702,924,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	78,852,000	78,852,000	0	78,852,000	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	407,251,567,774	23,092,402,774	5,493,286,774	0	17,599,116,000	0	384,159,165,000	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	262,908,668	262,908,668	64,687,668	0	198,221,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	262,908,668	262,908,668	64,687,668	0	198,221,000	0	0	0
	Kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2015 của Tỉnh Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của Tỉnh Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	394,737,304,165	10,578,139,165	4,955,357,165	0	5,622,782,000	0	384,159,165,000	0
	Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng thể dục thể thao Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Lặc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,214,452,000	1,214,452,000	0	0	1,214,452,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bá Thước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	181,100,000	181,100,000	0	0	181,100,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	521,269,165	521,269,165	521,269,165	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	480,707,000	480,707,000	0	0	480,707,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,434,088,000	4,434,088,000	4,434,088,000	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	36,291,000	36,291,000	0	0	36,291,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nông Cống								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,408,051,000	3,408,051,000	0	0	3,408,051,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	384,159,165,000	0	0	0	0	0	384,159,165,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Như Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	302,181,000	302,181,000	0	0	302,181,000	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Dự án phát triển toàn diện kinh tế - xã hội thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	329,734,000	329,734,000	0	0	329,734,000	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Phát triển toàn diện Kinh tế - Xã hội Thành phố Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	329,734,000	329,734,000	0	0	329,734,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2015 tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	124,676,329	124,676,329	81,920,329	0	42,756,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư và xây dựng thành phố Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Thuế Tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	81,920,329	81,920,329	81,920,329	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	42,756,000	42,756,000	0	0	42,756,000	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2015 tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,021,712,612	7,021,712,612	133,289,612	0	6,888,423,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Nho Quan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,744,635,000	6,744,635,000	0	0	6,744,635,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	143,788,000	143,788,000	0	0	143,788,000	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án cơ sở hạ tầng thủy lợi tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hoa Lư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục thuế tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	133,289,612	133,289,612	133,289,612	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2015 tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,775,232,000	4,775,232,000	258,032,000	0	4,517,200,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	258,032,000	258,032,000	258,032,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,517,200,000	4,517,200,000	0	0	4,517,200,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	109,530,058,673	86,945,736,010	510,092,103	26,000,000,000	60,435,643,907	0	22,584,322,663	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,808,950,891	35,224,628,228	510,092,103	26,000,000,000	8,714,536,125	0	22,584,322,663	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,118,130,000	1,118,130,000	0	0	1,118,130,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	310,896,000	310,896,000	0	0	310,896,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	59,101,000	59,101,000	0	0	59,101,000	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,000,000,000	26,000,000,000	0	26,000,000,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	23,094,414,766	510,092,103	510,092,103	0	0	0	22,584,322,663	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,226,409,125	7,226,409,125	0	0	7,226,409,125	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,675,821,000	1,675,821,000	0	0	1,675,821,000	0	0	0
	Ban Quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng thành phố Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,675,821,000	1,675,821,000	0	0	1,675,821,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,087,034,000	2,087,034,000	0	0	2,087,034,000	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,204,000	19,204,000	0	0	19,204,000	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	92,000,000	92,000,000	0	0	92,000,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông III								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án giao thông II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thọ Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,514,068,000	1,514,068,000	0	0	1,514,068,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	461,762,000	461,762,000	0	0	461,762,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2016 của thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	553,213,724	553,213,724	0	0	553,213,724	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	553,213,724	553,213,724	0	0	553,213,724	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn BT Thọ Xuân Nghi Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Quốc lộ 38 đoạn từ cầu Yên Lệnh đến nút giao Vực Vòng theo hình thức hợp đồng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn BOT cầu Yên Lệnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Dự án đầu tư công trình đường Kỳ Đồng kéo dài và Dự án đầu tư công trình Khu nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp tại Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,270,928,058	47,270,928,058	0	0	47,270,928,058	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,270,928,058	47,270,928,058	0	0	47,270,928,058	0	0	0
	Kiểm toán Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Vì sự phát triển phụ nữ Đồng bằng sông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,111,000	134,111,000	0	0	134,111,000	0	0	0
	Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Trung tâm vì sự phát triển Phụ nữ đồng bằng sông Cửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	134,111,000	134,111,000	0	0	134,111,000	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,207,989,520	10,086,649,382	7,577,802,382	0	2,508,847,000	0	121,340,138	0
	Tỉnh Ninh Bình								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,814,887,245	6,814,887,245	6,814,887,245	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa Thể thao Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục thuế tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,814,887,245	6,814,887,245	6,814,887,245	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	278,325,000	278,325,000	125,000,000	0	153,325,000	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	153,325,000	153,325,000	0	0	153,325,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Trực								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trực Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Thuế Tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,000,000	125,000,000	125,000,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xuân Trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông nông thôn 3 tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2017 của huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	234,086,917	220,481,779	220,481,779	0	0	0	13,605,138	0
	Chi cục thuế Huyện Ý Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	234,086,917	220,481,779	220,481,779	0	0	0	13,605,138	0
	Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,947,356,364	1,947,356,364	325,842,364	0	1,621,514,000	0	0	0
	Trường Đại học Hồng Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Như Thanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	575,903,000	575,903,000	-1,000	0	575,904,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nông Cống								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,895,364	70,895,364	70,895,364	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,045,610,000	1,045,610,000	0	0	1,045,610,000	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần cấp nước Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hậu Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	254,948,000	254,948,000	254,948,000	0	0	0	0	0
	Chuyên đề quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB giai đoạn 2015 - 2017 trên địa bàn các huyện miền núi: Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Bá Thước, Như Xuân,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	107,735,000	0	0	0	0	0	107,735,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lang Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	107,735,000	0	0	0	0	0	107,735,000	0
	Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	91,590,994	91,590,994	91,590,994	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	91,590,994	91,590,994	91,590,994	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	06 dự án thuộc Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa: Dự án Đường Quốc lộ 1A đến điểm đầu tuyến đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	734,008,000	734,008,000	0	0	734,008,000	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	734,008,000	734,008,000	0	0	734,008,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án Xây dựng đường trục phát triển nối vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc Cầu Giẽ -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án xây dựng đường trục phát triển nối vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	89,058,888,657	42,896,793,652	33,651,557,351	1,522,000,000	7,723,236,301	0	46,162,095,005	0
	Quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công giai đoạn 2012 - 2017 và 09 tháng đầu năm 2018 của Trường Đại học Điện Lực								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	205,874,000	205,874,000	0	0	205,874,000	0	0	0
	Trường Đại Học Điện Lực								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	205,874,000	205,874,000	0	0	205,874,000	0	0	0
	Tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,162,993,492	18,162,993,492	17,597,799,492	0	565,194,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoa Lư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục thuế tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,254,016,960	16,254,016,960	16,254,016,960	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,343,782,532	1,343,782,532	1,343,782,532	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Du lịch Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hoa Lư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài Nguyên và Môi trường Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	565,194,000	565,194,000	0	0	565,194,000	0	0	0
	Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,172,141,807	2,525,485,867	1,454,895,867	0	1,070,590,000	0	4,646,655,940	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	146,995,000	146,995,000	0	0	146,995,000	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,500,727,300	0	0	0	0	0	4,500,727,300	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,454,895,867	1,454,895,867	1,454,895,867	0	0	0	0	0
	Quỹ Đầu tư phát triển Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ phát triển đất tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	145,928,640	0	0	0	0	0	145,928,640	0
	Sở Tài chính Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	923,595,000	923,595,000	0	0	923,595,000	0	0	0
	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,177,974,342	19,221,313,992	14,598,861,992	1,522,000,000	3,100,452,000	0	21,956,660,350	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hồng Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông số 1 tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	904,913,000	904,913,000	0	0	904,913,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thọ Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	227,661,000	227,661,000	0	0	227,661,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,008,000	8,008,000	0	0	8,008,000	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,872,000	96,872,000	0	0	96,872,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,119,930,000	1,119,930,000	0	0	1,119,930,000	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,498,885,192	14,498,885,192	14,498,885,192	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,522,000,000	1,522,000,000	0	1,522,000,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,685,000	8,685,000	0	0	8,685,000	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,040,570,350	83,910,000	83,910,000	0	0	0	21,956,660,350	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	750,449,800	750,449,800	16,066,800	0	734,383,000	0	0	0
	Sở Y tế Thanh Hóa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán 03 dự án hiện đại hóa thông tin tín hiệu đường sắt tại Ban QLDA Đường sắt - Bộ GTVT: Hiện đại hóa thông tin tín hiệu đường sắt các tuyến Hà Nội - Đồng Đăng,								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,339,905,016	2,781,126,301	0	0	2,781,126,301	0	19,558,778,715	0
	Ban Quản lý Dự án Đường sắt								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,339,905,016	2,781,126,301	0	0	2,781,126,301	0	19,558,778,715	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,877,240,300	1,515,221,000	0	1,165,000,000	350,221,000	0	9,362,019,300	0
	Kiểm toán chuyên đề Hoạt động quản lý thu ngân sách và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 trên địa bàn tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,714,292,000	0	0	0	0	0	8,714,292,000	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,714,292,000	0	0	0	0	0	8,714,292,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,339,656,000	1,339,656,000	0	1,165,000,000	174,656,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng số 2 thành phố Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện mắt Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 3								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Hậu Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,763,000	19,763,000	0	0	19,763,000	0	0	0
	Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nông Cống								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hồng Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án giao thông II								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông III								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	154,893,000	154,893,000	0	0	154,893,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,165,000,000	1,165,000,000	0	1,165,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trong tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	175,565,000	175,565,000	0	0	175,565,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Hoàng Mai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	175,565,000	175,565,000	0	0	175,565,000	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Hoạt động quản lý thu ngân sách và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 trên địa bàn tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	647,727,300	0	0	0	0	0	647,727,300	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	647,727,300	0	0	0	0	0	647,727,300	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,453,970,934	31,904,210,934	133,440,161	0	31,770,770,773	0	2,549,760,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,238,022,510	18,390,840,510	0	0	18,390,840,510	0	847,182,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	76,836,000	0	0	0	0	0	76,836,000	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,532,000	47,532,000	0	0	47,532,000	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	-1	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	783,431,510	13,085,510	0	0	13,085,510	0	770,346,000	0
	Sở Tài chính Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,233,741,000	18,233,741,000	0	0	18,233,741,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	1	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,482,000	96,482,000	0	0	96,482,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,680,741	13,680,741	13,680,741	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,680,741	13,680,741	13,680,741	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,202,267,683	13,499,689,683	119,759,420	0	13,379,930,263	0	1,702,578,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	459,561,000	0	0	0	0	0	459,561,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lang Chánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	306,000,000	0	0	0	0	0	306,000,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bá Thước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	82,847,000	0	0	0	0	0	82,847,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Như Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Như Thanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	430,355,000	430,355,000	0	0	430,355,000	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Lặc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mường Lát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,000	30,000	0	0	30,000	0	0	0
	Sở Y tế Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,735,809	7,735,809	7,735,809	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hậu Lộc								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,581,955,144	2,276,789,144	24,498,144	0	2,252,291,000	0	305,166,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	99,672,000	99,672,000	0	0	99,672,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,861,918,530	1,312,914,530	49,056,267	0	1,263,858,263	0	549,004,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,429,038,000	7,429,038,000	0	0	7,429,038,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thọ Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,913,898,000	1,913,898,000	9,212,000	0	1,904,686,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,257,200	29,257,200	29,257,200	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	56,024,718,641	4,511,123,842	122,523,000	538,120,144	3,850,480,698	0	51,513,594,799	0
	CHUYÊN ĐỀ HUY ĐỘNG, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÁC NGUỒN LỰC PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 VÀ CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,664,535,800	0	0	0	0	0	1,664,535,800	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,664,535,800	0	0	0	0	0	1,664,535,800	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và các chuyên đề: "Việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	942,256,144	942,256,144	0	317,347,144	624,909,000	0	0	0
	Cục thuế tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	624,909,000	624,909,000	0	0	624,909,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoa Lư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	317,347,144	317,347,144	0	317,347,144	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Yên Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa Thể thao Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Ninh Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và các chuyên đề: "Việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,256,261,697	2,136,147,698	0	220,773,000	1,915,374,698	0	120,113,999	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,701,698	11,701,698	0	0	11,701,698	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,227,000	0	0	0	0	0	75,227,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	0	0	0	0	0	-1	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	220,773,000	220,773,000	0	220,773,000	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,903,673,000	1,903,673,000	0	0	1,903,673,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,887,000	0	0	0	0	0	44,887,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Thanh Hóa; Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của tỉnh Thanh Hóa; Kiểm toán chuyên đề việc thực								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,372,097,000	1,310,197,000	0	0	1,310,197,000	0	61,900,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	43,053,000	43,053,000	0	0	43,053,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thủy lợi Bắc Sông Mã								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Công thương Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đông Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Giao thông số 2 tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Viện Nông nghiệp Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	61,900,000	0	0	0	0	0	61,900,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Như Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	452,754,000	452,754,000	0	0	452,754,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Như Thanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hậu Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	438,720,000	438,720,000	0	0	438,720,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thường Xuân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	50,174,000	50,174,000	0	0	50,174,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	325,496,000	325,496,000	0	0	325,496,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Đại học Hồng Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Thanh Hóa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Nam Định; Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của tỉnh Nam Định; Kiểm toán chuyên đề việc thực hiện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	122,523,000	122,523,000	122,523,000	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	122,523,000	122,523,000	122,523,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ý Yên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nam Trực								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trực Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vụ Bản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng cảng cá Quần Vinh huyện Nghĩa Hưng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kinh tế và Công nghệ Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Giao Thủy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xuân Trường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án xây dựng đường trục phát triển nối vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc Cầu Giẽ -								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển tỉnh: Thái Bình theo Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,667,045,000	0	0	0	0	0	49,667,045,000	0
	Ban Quản lý Dự án 6								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	49,667,045,000	0	0	0	0	0	49,667,045,000	0
23	**Kiểm toán nhà nước khu vực XII**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	725,090,958,345	277,441,290,087	87,977,039,531	129,049,900,515	60,414,350,041	0	447,649,668,258	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,744,676,067	5,254,689,194	5,007,230,582	0	247,458,612	0	3,489,986,873	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,744,676,067	5,254,689,194	5,007,230,582	0	247,458,612	0	3,489,986,873	0
	Sở Xây dựng Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,336,460,000	0	0	0	0	0	3,336,460,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,441,844	57,441,844	0	0	57,441,844	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	46,982,953	46,982,953	6,494,953	0	40,488,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Huyện Krông Nô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	223,261,625	223,261,625	223,261,625	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	206,635,181	53,108,308	11,900,000	0	41,208,308	0	153,526,873	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,717,182,304	4,717,182,304	4,717,182,304	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,978,153	53,978,153	0	0	53,978,153	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,342,307	54,342,307	0	0	54,342,307	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	48,391,700	48,391,700	48,391,700	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,374,160,981	15,374,160,981	14,151,396,981	377,896,000	844,868,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 và các chuyên đề kiểm toán lồng ghép của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,029,361,692	14,029,361,692	12,806,597,692	377,896,000	844,868,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	103,218,356	103,218,356	103,218,356	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	844,868,000	844,868,000	0	0	844,868,000	0	0	0
	Sở Y tế Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	377,896,000	377,896,000	0	377,896,000	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,703,379,336	12,703,379,336	12,703,379,336	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty TNHH MTV Cao su Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần cao su Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,344,799,289	1,344,799,289	1,344,799,289	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,344,799,289	1,344,799,289	1,344,799,289	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,271,882,051	11,271,882,051	3,176,192,301	6,417,016,750	1,678,673,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013, lồng ghép Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012 - 2013 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,515,756,980	6,515,756,980	194,443,230	6,321,313,750	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Buôn Đôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Súp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	623,492,230	623,492,230	148,903,230	474,589,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	542,540,000	542,540,000	45,540,000	497,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,349,724,750	5,349,724,750	0	5,349,724,750	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,756,125,071	4,756,125,071	2,981,749,071	95,703,000	1,678,673,000	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,678,673,000	1,678,673,000	0	0	1,678,673,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	475,822,383	475,822,383	475,822,383	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,460,166,688	2,460,166,688	2,460,166,688	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	45,760,000	45,760,000	45,760,000	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	95,703,000	95,703,000	0	95,703,000	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	595,203,928	595,203,928	583,408,928	11,795,000	0	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	594,404,728	594,404,728	582,609,728	11,795,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng đầu tư xây dựng huyện Krông Bông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Cư M'gar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Cư Kuin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Ea Súp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Ea H'leo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,795,000	11,795,000	0	11,795,000	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	538,509,728	538,509,728	538,509,728	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	44,100,000	44,100,000	44,100,000	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	799,200	799,200	799,200	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	799,200	799,200	799,200	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý – Khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Tu Mơ Rông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,781,711,277	4,668,976,404	3,577,686,000	22,600,000	1,068,690,404	0	3,112,734,873	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015, Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 của tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	486,881,000	486,881,000	0	0	486,881,000	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án 98								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	426,834,000	426,834,000	0	0	426,834,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,047,000	60,047,000	0	0	60,047,000	0	0	0
	Kiểm toán Chuyên đề công tác mua sắm, quản lý, sử dụng thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế và hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2013-2015 của các Sở Y tế các								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,510,378,000	418,881,000	0	0	418,881,000	0	3,091,497,000	0
	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,510,378,000	418,881,000	0	0	418,881,000	0	3,091,497,000	0
	Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2015 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,600,000	22,600,000	0	22,600,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Buôn Đôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,600,000	22,600,000	0	22,600,000	0	0	0	0
	Chuyên đề chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2015 tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Huyện Krông Nô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty TNHH MTV Cao su Đăk Lăk								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,245,873	8,000	8,000	0	0	0	21,237,873	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,000	8,000	8,000	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,237,873	0	0	0	0	0	21,237,873	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình đô thị Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 của thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	575,853,000	575,853,000	575,853,000	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Kar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Ana								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	76,151,000	76,151,000	76,151,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Bông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư Kuin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	410,971,000	410,971,000	410,971,000	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea H'leo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	88,731,000	88,731,000	88,731,000	0	0	0	0	0
	Ngân sách địa phương năm 2015 tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,164,753,404	3,164,753,404	3,001,825,000	0	162,928,404	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,879,591,000	2,879,591,000	2,879,591,000	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,649,404	70,649,404	0	0	70,649,404	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	92,279,000	92,279,000	0	0	92,279,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	122,234,000	122,234,000	122,234,000	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	461,544,221,613	103,050,228,613	52,777,110,700	40,427,267,913	9,845,850,000	0	358,493,993,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Chư Pưh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Đầu tư xây dựng huyện Chư Sê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án Đầu tư xây dựng huyện Ia Grai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã An Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện KBang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương 2016 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,996,878,400	3,872,087,400	2,535,295,400	0	1,336,792,000	0	6,124,791,000	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng đầu tư xây dựng huyện Krông Bông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,444,252,400	2,444,252,400	2,444,252,400	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,560,191,000	1,336,792,000	0	0	1,336,792,000	0	4,223,399,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Súp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	490,368,000	0	0	0	0	0	490,368,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	91,043,000	91,043,000	91,043,000	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,411,024,000	0	0	0	0	0	1,411,024,000	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Kom Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kon Tum								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án 98								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần môi trường đô thị Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,362,212,213	21,050,377,213	9,173,405,300	10,574,249,913	1,302,722,000	0	311,835,000	0
	Ủy ban nhân dân Huyện Krông Nô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	924,658,000	924,658,000	924,658,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,355,000	4,355,000	0	0	4,355,000	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,651,136,000	10,339,301,000	0	9,662,551,000	676,750,000	0	311,835,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	236,949,000	236,949,000	0	0	236,949,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	75,615,300	75,615,300	75,615,300	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,082,528,000	8,082,528,000	8,082,528,000	0	0	0	0	0
	Sở Nội vụ Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	258,140,000	258,140,000	90,604,000	0	167,536,000	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,004,428,913	1,004,428,913	0	911,698,913	92,730,000	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	124,402,000	124,402,000	0	0	124,402,000	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,600,885,000	7,600,885,000	394,549,000	0	7,206,336,000	0	0	0
	Sở Y tế Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,600,885,000	7,600,885,000	394,549,000	0	7,206,336,000	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng đất tại các công ty nông, lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk quản lý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	422,584,246,000	70,526,879,000	40,673,861,000	29,853,018,000	0	0	352,057,367,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Buôn Za Wầm								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Chư Phả								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	22,933,698,000	0	0	0	0	0	22,933,698,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên lâm nghiệp Ea Wy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,672,052,000	0	0	0	0	0	13,672,052,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Thuần Mẫn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,884,088,000	0	0	0	0	0	6,884,088,000	0
	Cty TNHH MTV LN Ea H'leo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,617,567,000	0	0	0	0	0	8,617,567,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hai thành viên Cà phê Cư Pul								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Ea Kar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,459,612,000	0	0	0	0	0	8,459,612,000	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Ma Đ'rắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,101,271,000	0	0	0	0	0	9,101,271,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	316,834,306,000	40,673,861,000	40,673,861,000	0	0	0	276,160,445,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cà phê Thắng Lợi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,853,018,000	29,853,018,000	0	29,853,018,000	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cà phê - Ca cao Tháng 10								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pôk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất kinh doanh tổng hợp Krông Ana								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hai thành viên Lâm nghiệp Phước An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,228,634,000	0	0	0	0	0	6,228,634,000	0
	Công ty cổ phần cà phê Phước An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động quản lý sử dụng ngân sách năm 2016 của thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Quản lý đô thị								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,696,744,299	25,707,830,176	4,842,361,796	13,276,412,305	7,589,056,075	0	2,988,914,123	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,549,938,796	6,583,478,796	2,505,961,796	1,267,000,000	2,810,517,000	0	966,460,000	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,565,365,000	1,565,365,000	0	1,249,000,000	316,365,000	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,000,000	18,000,000	0	18,000,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,354,509,664	2,388,049,664	2,388,049,664	0	0	0	966,460,000	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Ana								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,508,000	60,508,000	0	0	60,508,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Kar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,931,416	6,931,416	6,931,416	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Buôn Đôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	468,394,410	468,394,410	110,980,410	0	357,414,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư Kuin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	306	306	306	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Hòa Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,076,230,000	2,076,230,000	0	0	2,076,230,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea H'leo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đường giao thông Ngọc Hoàng - Măng Bút - Tu Mơ Rông - Ngọc Linh, tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,709,725,075	2,709,725,075	0	0	2,709,725,075	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,709,725,075	2,709,725,075	0	0	2,709,725,075	0	0	0
	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Kon Plông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,191,485,428	169,031,305	0	169,031,305	0	0	2,022,454,123	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-50	-50	-50	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ia Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,990,454,173	50	50	0	0	0	1,990,454,123	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	169,031,305	169,031,305	0	169,031,305	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,000,000	0	0	0	0	0	32,000,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Chè Bàu Cạn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần cấp thoát nước Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình đô thị Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kom Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chuyên đề công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2017 của Cục Hải quan Đắk Lắk và Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2017 của tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,245,595,000	16,245,595,000	2,336,400,000	11,840,381,000	2,068,814,000	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,808,112,000	7,808,112,000	3,467,000	7,804,645,000	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần cấp nước và phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Nung								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	544,570,000	544,570,000	0	70,070,000	474,500,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	348,935,000	348,935,000	348,935,000	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Đắk Nông								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,494,277,000	2,494,277,000	0	2,423,600,000	70,677,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk G'long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	135,691,000	135,691,000	135,691,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	842,296,000	842,296,000	0	842,296,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,194,813,000	3,194,813,000	1,715,984,000	0	1,478,829,000	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	453,401,000	453,401,000	132,323,000	276,270,000	44,808,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên - tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	423,500,000	423,500,000	0	423,500,000	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,933,603,000	24,185,016,000	1,621,992,000	20,480,789,000	2,082,235,000	0	6,748,587,000	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2018 của Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,153,503,000	7,670,791,000	70,028,000	7,141,399,000	459,364,000	0	1,482,712,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	959,412,000	0	0	0	0	0	959,412,000	0
	Trung tâm Y tế huyện Đắk R'lấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	569,684,000	459,364,000	0	0	459,364,000	0	110,320,000	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,876,000	0	0	0	0	0	31,876,000	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,028,000	70,028,000	70,028,000	0	0	0	0	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,711,889,000	5,384,299,000	0	5,384,299,000	0	0	327,590,000	0
	Sở Y tế Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,757,100,000	1,757,100,000	0	1,757,100,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Huyện Krông Nô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giảm nghèo Khu vực Tây nguyên tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,514,000	0	0	0	0	0	53,514,000	0
	Chuyên đề Công tác quản lý, sử dụng đất đai của các công ty nông, lâm nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và đất đai tại đô thị giai đoạn 2014 - 2018 của tỉnh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	386,674,000	386,674,000	0	0	386,674,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Kông Chro								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	386,674,000	386,674,000	0	0	386,674,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,243,504,000	13,243,504,000	0	13,243,504,000	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,226,400,000	1,226,400,000	0	1,226,400,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,017,104,000	12,017,104,000	0	12,017,104,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện KBang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã An Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Y tế thị xã An Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,957,374,000	2,836,853,000	1,551,964,000	95,886,000	1,189,003,000	0	5,120,521,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,386,000	11,386,000	0	11,386,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,672,485,000	1,551,964,000	1,551,964,000	0	0	0	5,120,521,000	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Súp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	507,550,000	507,550,000	0	0	507,550,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện M'Đrắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	84,500,000	84,500,000	0	84,500,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	681,453,000	681,453,000	0	0	681,453,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Bông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Cơ sở hạ tầng kỹ thuật bên trong và bên ngoài hang rào khu công nghiệp Nhân Cơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	192,548,000	47,194,000	0	0	47,194,000	0	145,354,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất Huyện Đắk R'lấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	192,548,000	47,194,000	0	0	47,194,000	0	145,354,000	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,619,919,907	13,158,114,088	0	12,803,620,088	354,494,000	0	41,461,805,819	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,096,641,974	11,650,652,715	0	11,650,652,715	0	0	445,989,259	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ia Pa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	445,989,259	0	0	0	0	0	445,989,259	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	99,971,855	99,971,855	0	99,971,855	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,498,000,000	9,498,000,000	0	9,498,000,000	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,052,680,860	2,052,680,860	0	2,052,680,860	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cà phê Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,664,801,373	1,507,461,373	0	1,152,967,373	354,494,000	0	1,157,340,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	76,779,000	76,779,000	0	16,339,000	60,440,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư Kuin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea H'leo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,215,503,373	1,215,503,373	0	1,032,030,373	183,473,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Ana								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Kar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	73,506,000	73,506,000	0	73,506,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,581,000	110,581,000	0	0	110,581,000	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,092,000	31,092,000	0	31,092,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Buôn Đôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,157,340,000	0	0	0	0	0	1,157,340,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	39,858,476,560	0	0	0	0	0	39,858,476,560	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,636,600,000	0	0	0	0	0	25,636,600,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,221,876,560	0	0	0	0	0	14,221,876,560	0
	Cục Thuế Tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,678,565,481	21,744,493,481	714,756,000	19,403,862,531	1,625,874,950	0	2,934,072,000	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	838,971,306	30,371,306	0	30,371,306	0	0	808,600,000	0
	Sở Tài chính Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý các dự án 98								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	30,371,306	30,371,306	0	30,371,306	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	808,600,000	0	0	0	0	0	808,600,000	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	19,787,850,010	18,031,711,010	714,756,000	16,979,641,010	337,314,000	0	1,756,139,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,438,353,000	5,438,353,000	0	5,429,142,000	9,211,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk G'long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	321,568,000	321,568,000	321,568,000	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,000,000	200,000,000	0	0	200,000,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,440,000	25,440,000	0	0	25,440,000	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	98,200,000	98,200,000	0	98,200,000	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	10,142,177,000	10,142,177,000	0	10,142,177,000	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,377,149	31,377,149	0	31,377,149	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,530,734,861	1,774,595,861	393,188,000	1,278,744,861	102,663,000	0	1,756,139,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,671,290,215	1,671,290,215	0	1,671,290,215	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện KBang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đak Pơ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,671,290,215	1,671,290,215	0	1,671,290,215	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã An Khê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,380,453,950	2,011,120,950	0	722,560,000	1,288,560,950	0	369,333,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,980,000	69,980,000	0	69,980,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện M'Đrắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,680,000	13,680,000	0	13,680,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	123,511,000	123,511,000	0	0	123,511,000	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,534,382,950	1,165,049,950	0	0	1,165,049,950	0	369,333,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Bông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	638,900,000	638,900,000	0	638,900,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	80,850,269,741	52,430,695,171	1,524,904,243	15,828,640,928	35,077,150,000	0	28,419,574,570	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,248,969,000	0	0	0	0	0	26,248,969,000	0
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,248,969,000	0	0	0	0	0	26,248,969,000	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	545,676,000	545,676,000	545,676,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	545,676,000	545,676,000	545,676,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kom Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Kon Tum								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	302,200,000	302,200,000	0	302,200,000	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	302,200,000	302,200,000	0	302,200,000	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Hợp phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm công tác chuyển mục đích sử dụng đất, rừng các loại;								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,341,757,570	30,674,863,000	0	0	30,674,863,000	0	1,666,894,570	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện M'Drắk								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,422,542,500	1,232,705,000	0	0	1,232,705,000	0	1,189,837,500	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Krông Bông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,119,000	0	0	0	0	0	20,119,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,899,096,070	29,442,158,000	0	0	29,442,158,000	0	456,938,070	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,097,141,928	10,622,541,928	43,895,000	6,905,546,928	3,673,100,000	0	474,600,000	0
	Tỉnh Đoàn Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	96,469,000	96,469,000	0	0	96,469,000	0	0	0
	Sở Nội vụ Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Krông Ana								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,179,031,000	704,431,000	0	0	704,431,000	0	474,600,000	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư Kuin								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea H'leo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Súp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Buôn Đôn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	122,700,000	122,700,000	0	122,700,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Ea Kar								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,688,153,928	4,688,153,928	43,895,000	4,644,258,928	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,000,000	15,000,000	0	15,000,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý công trình thuỷ lợi Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Tài chính Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,123,588,000	2,123,588,000	0	2,123,588,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,872,200,000	2,872,200,000	0	0	2,872,200,000	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	8,608,115,000	8,579,004,000	329,564,000	7,520,253,000	729,187,000	0	29,111,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	109,760,000	109,760,000	0	0	109,760,000	0	0	0
	Sở Tài chính Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,346,582,000	1,346,582,000	0	1,346,582,000	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	388,671,000	388,671,000	0	388,671,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,931,522,000	5,902,411,000	0	5,785,000,000	117,411,000	0	29,111,000	0
	Cục Thuế Tỉnh Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	329,564,000	329,564,000	329,564,000	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân Huyện Krông Nô								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,612,000	69,612,000	0	0	69,612,000	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	432,404,000	432,404,000	0	0	432,404,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương, báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,706,410,243	1,706,410,243	605,769,243	1,100,641,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Gia Lai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	670,841,000	670,841,000	0	670,841,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	429,800,000	429,800,000	0	429,800,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	605,769,243	605,769,243	605,769,243	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
24	**Kiểm toán nhà nước khu vực XIII**								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,715,682,890,781	1,056,727,211,358	236,952,945,344	658,695,625,053	161,078,640,961	0	2,658,955,679,423	0
	Năm kiểm toán 2006								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	408,890,988	408,890,988	0	0	408,890,988	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tiền, tài sản, ngân sách nhà nước năm 2005 tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	408,890,988	408,890,988	0	0	408,890,988	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	408,890,988	408,890,988	0	0	408,890,988	0	0	0
	Năm kiểm toán 2009								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,019,842,224	2,019,842,224	2,019,842,224	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2008 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,019,842,224	2,019,842,224	2,019,842,224	0	0	0	0	0
	Chi cục Thuế khu vực Xuyên mộc - Châu Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,019,842,224	2,019,842,224	2,019,842,224	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,576,366,887	13,576,366,887	1,908,818,545	11,667,548,342	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách nhà nước, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	452,922,302	452,922,302	452,922,302	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thị xã Long Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	452,922,302	452,922,302	452,922,302	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,944,402,362	11,944,402,362	276,854,020	11,667,548,342	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	232,234,908	232,234,908	0	232,234,908	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,435,313,434	11,435,313,434	0	11,435,313,434	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	276,854,020	276,854,020	276,854,020	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2009 của tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,179,042,223	1,179,042,223	1,179,042,223	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực La Gi - Hàm Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,179,042,223	1,179,042,223	1,179,042,223	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2011								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,672,594,100	1,672,594,100	1,672,594,100	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,291,280,460	1,291,280,460	1,291,280,460	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,291,280,460	1,291,280,460	1,291,280,460	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,964,526	9,964,526	9,964,526	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,964,526	9,964,526	9,964,526	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2010 của tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	371,349,114	371,349,114	371,349,114	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Riềng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	371,349,114	371,349,114	371,349,114	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2012								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,236,582,373	3,236,582,373	157,177,417	420,800,000	2,658,604,956	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề: "Mua, quản lý, sử dụng thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị y tế tại các bệnh viện tuyến tỉnh của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc miền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	377,562,206	377,562,206	0	0	377,562,206	0	0	0
	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	192,010,916	192,010,916	0	0	192,010,916	0	0	0
	Bệnh viện Bà Rịa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,622,937	70,622,937	0	0	70,622,937	0	0	0
	Bệnh viện Lê Lợi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	114,928,353	114,928,353	0	0	114,928,353	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách tiền, tài sản nhà nước năm 2011; kinh phí chương trình hỗ trợ người nghèo về nhà ở theo Quyết định 167/2008/QĐ_TTg của Thủ tướng Chính phủ và								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,859,020,167	2,859,020,167	157,177,417	420,800,000	2,281,042,750	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	157,177,417	157,177,417	157,177,417	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Thủy sản tỉnh Bình Thuận								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,281,042,750	2,281,042,750	0	0	2,281,042,750	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuy phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	420,800,000	420,800,000	0	420,800,000	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2013								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	20,561,704,655	20,561,704,655	20,245,968,363	136,459,928	179,276,364	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	136,459,928	136,459,928	0	136,459,928	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	136,459,928	136,459,928	0	136,459,928	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,009,293,098	2,009,293,098	1,830,016,734	0	179,276,364	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Ngành Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	179,276,364	179,276,364	0	0	179,276,364	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,830,016,734	1,830,016,734	1,830,016,734	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,415,951,629	18,415,951,629	18,415,951,629	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	51,081,721	51,081,721	51,081,721	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,364,869,908	18,364,869,908	18,364,869,908	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2014								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,436,179,250	16,436,179,250	16,132,675,560	0	303,503,690	0	0	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước năm 2013 của Tổng công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,761,721,791	14,761,721,791	14,761,721,791	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng (DIC CORP)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,761,721,791	14,761,721,791	14,761,721,791	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2013 của Tổng công ty Phát triển Khu công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,517,711,673	1,517,711,673	1,370,953,769	0	146,757,904	0	0	0
	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,517,711,673	1,517,711,673	1,370,953,769	0	146,757,904	0	0	0
	Kiểm toán việc quản 1ý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 và lồng ghép kiểm toán Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và dạy nghề giai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	156,745,786	156,745,786	0	0	156,745,786	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Thủy sản tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	156,745,786	156,745,786	0	0	156,745,786	0	0	0
	Năm kiểm toán 2015								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	341,367,219	341,367,219	0	215,280,000	126,087,219	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đất Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 của tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	71,919,920	71,919,920	0	0	71,919,920	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	71,919,920	71,919,920	0	0	71,919,920	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2014 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề công tác quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước đầu tư cho hoạt động Khoa học và công nghệ năm 2014 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đất Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Quản lý Đô thị thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án đầu tư và xây dựng 1 thành phố Bà Rịa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,167,299	54,167,299	0	0	54,167,299	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,167,299	54,167,299	0	0	54,167,299	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Ngành Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	215,280,000	215,280,000	0	215,280,000	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	215,280,000	215,280,000	0	215,280,000	0	0	0	0
	Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Khu vực chuyên ngành Giáo dục								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2016								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	83,222,148,508	83,115,853,728	20,100,608,093	60,680,137,630	2,335,108,005	0	106,294,780	0
	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,291,809,382	1,291,809,382	1,291,809,382	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án hạ tầng thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Đầu tư và Khai thác Hạ tầng Khu công nghiệp Đông Xuyên và Phú Mỹ 1								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải Biển Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,291,809,382	1,291,809,382	1,291,809,382	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách năm 2015 của tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,261,462,656	1,155,167,876	0	0	1,155,167,876	0	106,294,780	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bù Đốp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,261,462,656	1,155,167,876	0	0	1,155,167,876	0	106,294,780	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Cao su Sông Bé								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực IX								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng công ty								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Bao bì Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	62,058,307,456	62,058,307,456	288,114,523	60,680,137,630	1,090,055,303	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	288,114,523	288,114,523	288,114,523	0	0	0	0	0
	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,680,137,630	60,680,137,630	0	60,680,137,630	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,090,055,303	1,090,055,303	0	0	1,090,055,303	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách năm 2015 của thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	89,884,826	89,884,826	0	0	89,884,826	0	0	0
	Phòng Quản lý đô thị thành phố Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án thành phố Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	89,884,826	89,884,826	0	0	89,884,826	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,520,684,188	18,520,684,188	18,520,684,188	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Định Quán								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Trường Đại học Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,520,684,188	18,520,684,188	18,520,684,188	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2017								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	97,765,546,572	48,437,155,556	24,506,249,551	23,930,906,005	0	0	49,328,391,016	0
	Kiểm toán việc quản lý sử dụng đất khu đô thị và các dự án được giao, thuê đất giai đoạn 2014 - 2016 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	16,398,161,126	16,398,161,126	16,398,161,126	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án khu dân cư- tái định cư tại xã Hiệp Hòa (Chủ đầu tư: Công ty TNHH Phúc Hiếu)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu dân cư phường Bửu Long (Chủ đầu tư: Công ty cổ phần kinh doanh nhà Đồng Nai)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu dân cư -Thương mại- Dịch vụ Phước Tân (Chủ đầu tư: Công ty TNHH Cường Hưng)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu dân cư Long Hưng (Chủ đầu tư: Liên hiệp HTX dịch vụ tổng hợp Đồng Nai)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu thương mại và nhà ở cao tầng theo quy hoạch tại phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa. (Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Thế giới nhà)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,570,746,500	2,570,746,500	2,570,746,500	0	0	0	0	0
	Dự án Khu dân cư khu phố Bình Dương (Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần phát triển An Hưng Phát)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu dân cư phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa (Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Tổng công ty Tín Nghĩa)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Thanh Bình PLAZA (Chủ đầu tư: Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD))								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu dân cư A1-C1 theo quy hoạch tại xã Bàu Hàm 2 và Xuân Thạnh huyện Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu dân cư Trảng Bom (Chủ đầu tư: Doanh nghiệp tư nhân An Phú Hưng)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	183,091,346	183,091,346	183,091,346	0	0	0	0	0
	Dự án Khu dân cư An Thuận (Chủ đầu tư: Công ty CP Đinh Thuận)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,644,323,280	13,644,323,280	13,644,323,280	0	0	0	0	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán NSĐP năm 2016 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,839,296,118	25,839,296,118	7,780,669,893	18,058,626,225	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	18,058,626,225	18,058,626,225	0	18,058,626,225	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đất Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	756,402,817	756,402,817	756,402,817	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,024,267,076	7,024,267,076	7,024,267,076	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thành Chí								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán dự án Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông khu vực cảng Cái Mép - Thị Vải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	55,528,089,328	6,199,698,312	327,418,532	5,872,279,780	0	0	49,328,391,016	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	292,012,520	292,012,520	292,012,520	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Phú Quý								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu biệt thự nghỉ dưỡng Royal Hill - Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Rạng Đông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,302,211,708	35,406,012	35,406,012	0	0	0	15,266,805,696	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuy phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	265,073,580	265,073,580	0	265,073,580	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã La Gi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	34,841,791,520	5,607,206,200	0	5,607,206,200	0	0	29,234,585,320	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,827,000,000	0	0	0	0	0	4,827,000,000	0
	Dự án Khu trung tâm thương mại, dịch vụ và dân cư Tân Việt Phát - Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Tân Việt Phát								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án khu đô thị du lịch biển Phan Thiết - Chủ đầu tư: Công ty TNHH Khu đô thị biển Phan Thiết								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán việc quản lý sử dụng đất giai đoạn 2014-2016 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tầu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Xây dựng 36 biệt thự nghỉ dưỡng tại Khu A thuộc dự án Khu du lịch Biển Blue Sapphire resort (Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Du lịch và Đầu tư Xây dựng Châu Á)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Cảng tổng hợp Container Mỹ Xuân (Chủ đầu tư: Công ty CP Đóng tàu và Dịch vụ cảng Mỹ Xuân)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu Công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng (Chủ đầu tư: Tổng công ty Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Xây dựng Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu du lịch Hoa Anh Đào (Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Du lịch Hoa Anh Đào)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Nhà ở Long Toàn 2, Phường Long Toàn, TP. Bà Rịa (Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần BARIMEX)								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Dầu khí IDICO								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Chung cư Thương mại Vũng Tàu Center (Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Thương Mại Du Lịch – Vũng Tàu Sài Gòn)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khu du lịch Lạc Việt (Chủ đầu tư: Công ty CP Lạc Việt)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án: Khu biệt thự đồi Ngọc Tước 2, phường 8, TP. Vũng Tàu (Chủ đầu tư: Công ty cổ phần phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án: Khu nhà ở Đồi 2, phường 10, TP. Vũng Tàu (Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Đầu Tư phát triển kết cấu hạ tầng KCN Đất Đỏ (đợt 2, đợt 3) (Chủ Đầu tư: Công Ty CP Khu Công Nghiệp Tín Nghĩa - Phương Đông)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu trung tâm Chí Linh, TP. Vũng Tàu (Chủ đầu tư: Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC))								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Xây dựng & kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1- Tiến Hùng (đợt 2) (Chủ đầu tư:Công Ty TNHH Thương mại và sản xuất Tiến Hùng)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2018								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	130,453,432,748	21,145,745,223	11,751,419,928	645,585,265	8,748,740,030	0	109,307,687,525	0
	Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	37,529,947,698	9,480,363,513	9,276,760,513	0	203,603,000	0	28,049,584,185	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	102,139,000	102,139,000	0	0	102,139,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	25,071,795,835	0	0	0	0	0	25,071,795,835	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,273,921,958	0	0	0	0	0	1,273,921,958	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	9,276,760,513	9,276,760,513	9,276,760,513	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,703,866,392	0	0	0	0	0	1,703,866,392	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục Văn thư Lưu trữ tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,464,000	101,464,000	0	0	101,464,000	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án huyện Vĩnh Cửu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hoạt động chương trình nhà ở xã hội giai đoạn 2015-2017 tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,058,360,465	0	0	0	0	0	29,058,360,465	0
	Quỹ Phát triển nhà ở (thuộc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án Khu nhà ở công nhân Khu công nghiệp Nhơn Trạch (Khu nhà ở xã hội tại xã Phước Thiện, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch) do Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và Khu công nghiệp IDICO làm chủ đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	11,646,300,700	0	0	0	0	0	11,646,300,700	0
	Dự án Nhà ở xã hội nguồn ngân sách đường Nguyễn Văn Trỗi, nay đổi tên là Khu chung cư nhà ở xã hộitại đường Nguyễn Ái Quốc thành phố Biên Hòa. Chủ đầu tư: Tổng công ty phát triển khu công nghiệp (SONADEZI)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Nhà ở cho người thu thập thấp tại phường Tam Hòa, TP Biên Hòa (Dự án nhà ở xã hội Sơn An Plaza) do Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Nhà ở Sơn An làm chủ đầu tư								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,412,059,765	0	0	0	0	0	17,412,059,765	0
	Dự án Hệ thống cấp nước Nhơn Trạch (giai đoạn 1)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,900,507,978	7,890,938,031	0	0	7,890,938,031	0	14,009,569,947	0
	Ban quản lý các dự án cấp nước Đồng Nai - Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	21,900,507,978	7,890,938,031	0	0	7,890,938,031	0	14,009,569,947	0
	Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,964,616,607	3,774,443,679	2,474,659,415	645,585,265	654,198,999	0	38,190,172,928	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,310,278,688	2,310,278,688	2,310,278,688	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Thuỷ lợi Bình Phước								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và các công trình dân dụng và công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,736,372,323	618,848,265	0	618,848,265	0	0	5,117,524,058	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hớn Quản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	330,489,000	330,489,000	0	0	330,489,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Chơn Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	350,446,999	350,446,999	0	26,737,000	323,709,999	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Phước Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,759,029,597	164,380,727	164,380,727	0	0	0	3,594,648,870	0
	Cục Hải quan tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,478,000,000	0	0	0	0	0	29,478,000,000	0
	Năm kiểm toán 2019								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	406,798,987,606	373,994,241,404	20,607,223,235	245,045,536,394	108,341,481,775	0	32,804,746,202	0
	Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	110,421,446,292	104,526,696,109	48,178,000	2,281,219,400	102,197,298,709	0	5,894,750,183	0
	Cục Hải quan tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần xây dựng Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	100,443,983,870	100,443,983,870	0	0	100,443,983,870	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	721,724,893	0	0	0	0	0	721,724,893	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	581,831,915	0	0	0	0	0	581,831,915	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,614,397,860	60,979,685	48,178,000	0	12,801,685	0	4,553,418,175	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,059,507,754	4,021,732,554	0	2,281,219,400	1,740,513,154	0	37,775,200	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Riềng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BÁO CÁO KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018 CỦA TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	68,661,658,793	68,661,658,793	3,088,502,236	65,573,156,557	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	377,770,207	377,770,207	0	377,770,207	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,088,502,236	3,088,502,236	3,088,502,236	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đất Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng 1 thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Côn Đảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	65,195,386,350	65,195,386,350	0	65,195,386,350	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Dịch vụ môi trường và công trình đô thị Vũng Tàu								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Văn hóa, Thể thao Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BÁO CÁO KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018 CỦA TỈNH BÌNH THUẬN								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	99,376,660,906	75,430,484,047	7,797,818	74,648,657,330	774,028,899	0	23,946,176,859	0
	Chi cục thuế Thành phố Phan Thiết								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	60,864,925,263	60,806,851,850	0	60,806,851,850	0	0	58,073,413	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	24,300,605,860	8,125,255,238	0	7,392,849,079	732,406,159	0	16,175,350,622	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,465,168,937	2,838,524,437	0	2,838,524,437	0	0	4,626,644,500	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	3,432,504,295	2,964,201,964	0	2,964,201,964	0	0	468,302,331	0
	Sở Y tế Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	7,797,818	7,797,818	7,797,818	0	0	0	0	0
	Sở Giao thông Vận tải Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Công thương Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	646,230,000	646,230,000	0	646,230,000	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,622,740	41,622,740	0	0	41,622,740	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,617,805,993	0	0	0	0	0	2,617,805,993	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	BÁO CÁO KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018 CỦA TỈNH ĐỒNG NAI								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	125,375,402,455	125,375,402,455	17,462,745,181	102,542,503,107	5,370,154,167	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,023,804,830	1,023,804,830	0	302,326,448	721,478,382	0	0	0
	Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	101,848,420,215	101,848,420,215	0	101,848,420,215	0	0	0	0
	Sở Công thương Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,041,607,677	2,041,607,677	2,041,607,677	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	391,756,444	391,756,444	0	391,756,444	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Cẩm Mỹ								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,648,675,785	4,648,675,785	0	0	4,648,675,785	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,371,961,187	13,371,961,187	13,371,961,187	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,049,176,317	2,049,176,317	2,049,176,317	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,963,819,160	0	0	0	0	0	2,963,819,160	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai (Dự án Khu dân cư phường Long Bình, Tp Biên Hòa, Đồng Nai)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai (Dự án Trụ sở làm việc Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai)								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,486,012,731	0	0	0	0	0	2,486,012,731	0
	Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Công nghiệp số 2								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	477,806,429	0	0	0	0	0	477,806,429	0
	Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Dự án đường Phước Hòa - Cái Mép								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông khu vực cảng Cái Mép - Thị Vải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,124,015,008,678	134,627,338,459	100,547,793,304	11,866,668,325	22,212,876,830	0	1,989,387,670,219	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,897,967,899,299	28,217,631,877	28,217,631,877	0	0	0	1,869,750,267,422	0
	Chi cục Thuế khu vực Xuyên mộc - Châu Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án chuyên ngành giao thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Tân Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,329,529,675	2,329,529,675	2,329,529,675	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Bà Rịa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,062,328,391	14,062,328,391	14,062,328,391	0	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	825,773,811	825,773,811	825,773,811	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	53,548,937,400	0	0	0	0	0	53,548,937,400	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,827,201,330,022	11,000,000,000	11,000,000,000	0	0	0	1,816,201,330,022	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đất Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Văn phòng Tổng công ty								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thiết bị báo hiệu hàng hải miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán chuyên đề Hoạt động quản lý đầu tư XDCB năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,366,585,920	267,146,122	0	0	267,146,122	0	6,099,439,798	0
	Sở Y tế Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	200,922,184	200,922,184	0	0	200,922,184	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,030,041,627	0	0	0	0	0	6,030,041,627	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	69,398,171	0	0	0	0	0	69,398,171	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	66,223,938	66,223,938	0	0	66,223,938	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Hàm Thuận Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Tuy Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Hàm Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án huyện Đức Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý Dự án La Gi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	97,758,242,825	7,158,412,825	5,164,593,211	1,993,819,614	0	0	90,599,830,000	0
	Chi cục thuế khu vực Đồng Xoài – Đồng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Chơn Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	724,140,000	724,140,000	0	724,140,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bù Đốp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	5,164,593,211	5,164,593,211	5,164,593,211	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Chơn Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Phước Long – Bù Gia Mập – Phú Riềng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án xây dựng Trung tâm hành chính và khu đô thị mới thị xã Phước Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Lộc Ninh – Bù Đốp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Phước Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,296,830,000	0	0	0	0	0	1,296,830,000	0
	Chi cục thuế khu vực Bình Long – Hớn Quản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	90,572,679,614	1,269,679,614	0	1,269,679,614	0	0	89,303,000,000	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	121,922,280,634	98,984,147,635	67,165,568,216	9,872,848,711	21,945,730,708	0	22,938,132,999	0
	Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	41,934,767,922	41,934,767,922	41,934,767,922	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	953,735,876	953,735,876	0	0	953,735,876	0	0	0
	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,013,355,696	3,891,314,047	0	3,891,314,047	0	0	122,041,649	0
	Ủy ban nhân dân huyện Định Quán								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,098,500,000	2,098,500,000	0	2,098,500,000	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	26,733,800,531	26,733,800,531	24,803,275,121	1,930,525,410	0	0	0	0
	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,952,509,254	1,952,509,254	0	1,952,509,254	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Trảng Bom								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thị xã Long Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	427,525,173	427,525,173	427,525,173	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,823,824,732	1,715,333,943	0	0	1,715,333,943	0	1,108,490,789	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	40,926,548,450	19,276,660,889	0	0	19,276,660,889	0	21,649,887,561	0
	Khu bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	57,713,000	0	0	0	0	0	57,713,000	0
	Năm kiểm toán 2021								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	217,108,132,649	85,999,413,438	2,473,678,671	81,106,131,109	2,419,603,658	0	131,108,719,211	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	165,558,407,132	41,153,974,454	2,473,678,671	36,865,148,376	1,815,147,407	0	124,404,432,678	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	13,488,872,115	1,806,840,685	0	1,806,840,685	0	0	11,682,031,430	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,661,989,336	427,602,579	0	427,602,579	0	0	6,234,386,757	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	29,095,583,733	189,782,981	0	189,782,981	0	0	28,905,800,752	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,857,211	0	0	0	0	0	47,857,211	0
	Chi cục thuế khu vực La Gi - Hàm Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,132,616,001	1,132,616,001	1,132,616,001	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,498,387,000	0	0	0	0	0	1,498,387,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,029,999	15,029,999	0	0	15,029,999	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,949,110,042	1,348,510,536	0	208,605,669	1,139,904,867	0	600,599,506	0
	Ủy ban nhân dân thị xã La Gi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,041,592,000	33,041,592,000	0	33,041,592,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,994,859,082	1,844,537,585	0	1,190,724,462	653,813,123	0	150,321,497	0
	Sở Tài chính Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	59,858,563,482	0	0	0	0	0	59,858,563,482	0
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Đức Linh - Tánh Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	106,612,788	106,612,788	106,612,788	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Hàm Thuận Nam - Hàm Thuận Bắc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Bắc Bình -Tuy Phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,234,449,882	1,234,449,882	1,234,449,882	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Thành phố Phan Thiết								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Sông Dinh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	15,432,884,461	6,399,418	0	0	6,399,418	0	15,426,485,043	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Bình Phước								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	51,549,725,517	44,845,438,984	0	44,240,982,733	604,456,251	0	6,704,286,533	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Phước Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	393,000,000	393,000,000	0	393,000,000	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Phú Riềng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,704,585,514	298,980	0	0	298,980	0	1,704,286,534	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	-1	0	0	0	0
	Công ty cổ phần Cao su Sông Bé								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Thuỷ lợi Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần xây dựng Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Y tế Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	763,035,894	763,035,894	0	763,035,894	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	47,072,286,840	42,072,286,840	0	42,072,286,840	0	0	5,000,000,000	0
	Chi cục thuế khu vực Bình Long – Hớn Quản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,012,660,000	1,012,660,000	0	1,012,660,000	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Đồng Xoài – Đồng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế khu vực Phước Long – Bù Gia Mập – Phú Riềng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Bù Đăng								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chi cục thuế Huyện Chơn Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hớn Quản								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	604,157,270	604,157,271	0	0	604,157,271	0	-1	0
	Sở Giao thông Vận tải Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đầu tư Phát triển Bửu Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Năm kiểm toán 2022								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	598,066,106,324	251,153,935,854	14,828,896,353	222,980,572,055	13,344,467,446	0	346,912,170,470	0
	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư Cảng hàng không Quốc tế Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	33,815,549,250	33,758,994,314	0	31,445,820,000	2,313,174,314	0	56,554,936	0
	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	28,800,000	28,800,000	0	28,800,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	31,417,020,000	31,417,020,000	0	31,417,020,000	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,369,729,250	2,313,174,314	0	0	2,313,174,314	0	56,554,936	0
	Kiểm toán chuyên đề huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các chính sách hỗ trợ tại tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,706,186,720	0	0	0	0	0	17,706,186,720	0
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	17,706,186,720	0	0	0	0	0	17,706,186,720	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Đồng Nai; Kiểm toán chuyên đề kiểm toán công tác quản lý nhà nước về đất đai giai đoạn 2017 - 2021 của tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	368,672,758,523	47,918,116,732	4,296,965,288	37,767,501,442	5,853,650,002	0	320,754,641,791	0
	Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	772,808,273	492,545,969	0	479,589,348	12,956,621	0	280,262,304	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	225,638,668	351,359	0	351,359	0	0	225,287,309	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	32,217,347,428	30,932,444,530	227,129,949	29,175,000,119	1,530,314,462	0	1,284,902,898	0
	Sở Tài chính Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,276,994,090	1,276,994,090	0	1,276,994,090	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,979,612,664	1,550,953,957	0	142,487,028	1,408,466,929	0	1,428,658,707	0
	Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	94,504,791,281	4,243,310,362	11,877,611	4,225,133,751	6,299,000	0	90,261,480,919	0
	Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,838,184,694	1,761,877,917	9,306,881	1,752,571,036	0	0	76,306,777	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc								

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	70,230,078	70,230,078	67,266,558	2,963,520	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,381,169,301	941,438,523	0	712,411,191	229,027,332	0	5,439,730,778	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,303,793,804	984,714,159	0	0	984,714,159	0	319,079,645	0
	Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,955,487,499	1,681,871,499	0	0	1,681,871,499	0	273,616,000	0
	Sở Giao thông Vận tải Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	218,131,071	0	0	0	0	0	218,131,071	0
	Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	224,928,569,672	3,981,384,289	3,981,384,289	0	0	0	220,947,185,383	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	158,477,612,745	153,979,194,644	152,543,994	153,486,996,520	339,654,130	0	4,498,418,101	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đức Linh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản Lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	108,627,963	108,627,963	108,627,963	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Tân								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	-1	-1	0	0	-1	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	231,206,486	231,206,486	0	231,206,486	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	108,202,906,935	108,202,906,935	0	108,202,906,935	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Tuy phong								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,885,498,736	2,885,498,736	0	2,885,498,736	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	14,989,369,157	14,989,369,157	0	14,907,936,157	81,433,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã La Gi								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	27,623,506,550	24,639,506,550	43,916,031	24,595,590,519	0	0	2,984,000,000	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,663,857,687	2,663,857,687	0	2,663,857,687	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1,514,418,101	0	0	0	0	0	1,514,418,101	0
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bình Thuận								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	258,221,131	258,221,131	0	0	258,221,131	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	6,987,821,084	5,105,795,284	232,624,918	35,181,366	4,837,989,000	0	1,882,025,800	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Chơn Thành								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	178,437,165	178,437,165	178,437,165	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Bù Đốp								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	996,096,365	996,096,365	0	35,181,365	960,915,000	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	820,121,000	0	0	0	0	0	820,121,000	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	54,187,753	54,187,753	54,187,753	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	160,274,000	160,274,000	0	0	160,274,000	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	1	1	0	1	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bình Phước								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,778,704,800	3,716,800,000	0	0	3,716,800,000	0	1,061,904,800	0
	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2021 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực I								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Thiết bị báo hiệu hàng hải miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Kiểm toán chuyên đề kiểm toán việc thực hiện công tác bán đấu giá quyền sử dụng đất công và các cơ sở nhà đất thuộc quản lý của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2016-2020; Kiểm toán chuyên đề kiểm toán việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019 - 2021 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	12,406,178,002	10,391,834,880	10,146,762,153	245,072,727	0	0	2,014,343,122	0
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu, thu hồi, giảm chi NSNN				Thu hồi và giảm chi cho DN	Kiến nghị khác	Giảm lỗ
			Cộng	Tăng thu NSNN	Thu hồi, giảm chi TX NSNN	Thu hồi, giảm chi ĐT NSNN			
	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án giao thông khu vực cảng Cái Mép - Thị Vải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Tài nguyên và Môi trường Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,746,667,979	4,746,667,979	4,746,667,979	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	260,830,201	260,830,201	260,830,201	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	2,014,343,122	0	0	0	0	0	2,014,343,122	0
	Ủy ban nhân dân huyện Long Điền								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	4,761,421,468	4,761,421,468	4,761,421,468	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Đất Đỏ								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	377,842,505	377,842,505	377,842,505	0	0	0	0	0
	Sở Tài chính Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ban Dân tộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	0	0	0	0	0	0	0	0
	Sở Thông tin và Truyền thông Bà Rịa - Vũng Tàu								
	Số chưa thực hiện (7=1-2+3-6)	245,072,727	245,072,727	0	245,072,727	0	0	0	0